

# QUỶ SÚ CŨNG PHẢI DÈ CHỪNG

DEVIL MAY CARE

MỘT TÁC PHẨM VỀ JAMES BOND

Sebastian  
Faulks

Viết theo phong cách  
Ian Fleming



you

Việt  
Nam Sách Nhà Xuất Bản

SEBASTIAN FAULKS

Nguyễn Việt Hải dịch

—★—

QUỶ SÚ  
CŨNG PHẢI DÈ CHỪNG

• DEVIL MAY CARE •

NXB VĂN HỌC

---

ebook@vctvegroup | 25-01-2021

*Để tưởng nhớ Ian Fleming*

Dành tặng Fali Vakeel, người bạn học thời thơ ấu đã đưa tôi đến  
với Bond.

# 1. Kẻ Theo Dõi Bị Dõi Theo

Đó là một buổi tối lạnh lẽo ở Paris. Mưa vẫn không ngừng rơi lộp độp trên mái ngói đá đen của những tòa nhà dọc theo những đại lộ và cả trên những căn nhà nhỏ hai mái ở khu Latin. Phía ngoài khách sạn Crillon và khách sạn George 5, nhân viên gác cửa đang huýt gọi những chiếc taxi đến từ trong màn đêm, rồi hối hả chạy tới giương dù che cho những người khách mặc áo lông thú khi họ bước lên xe. Cả một khoảng không bát ngát của quảng trường Concorde ẩn hiện lấp lánh mờ ảo trong cơn mưa ào ạt.

Ở khu Sarselles, một vùng xa phía bắc ngoại ô, Yusuf Hashim đang trú mưa trên hè đường. Trên đầu hẳn không phải là mái vòm duyên dáng của cây cầu số Chín, nơi các cặp tình nhân đang túm tụm trú mưa, mà là một mảng bê-tông dài của chiếc ban-công với những cánh cửa rẻ tiền gắn đầy then, mở vào những căn hộ ba phòng cáu bẩn của khu nhà mười tám tầng nhìn xuống một phần đông đúc của quốc lộ N1. Được kiến trúc sư đặt tên là Cầu vồng, song khu nhà được coi là một chốn đáng sợ, ngay cả khi nó tọa lạc trong cái quận khét tiếng này.

Sau sáu năm trời chiến đấu chống lại quân Pháp ở Algeria, cuối cùng Yusuf Hashim cũng bỏ chạy. Hắn trốn đến Paris và tìm được một chỗ ở Arc en Ciel, nơi ba người anh em của hắn sẽ cùng tụ họp vào một lúc thích hợp. Người ta nói rằng chỉ những kẻ sinh ra ở những khu nhà gớm ghiếc mới có thể không do dự khi du thủ du thực, ấy thế mà Hashim lại chẳng sợ ai. Hắn đã bắt đầu chuyển liều mạng đầu tiên khi làm việc cho Mặt trận Giải phóng Dân tộc Algeria (FLN), lúc mới mười lăm tuổi đầu, bằng vụ đánh bom lửa một trạm bưu điện. Suốt thời gian ở Bắc Phi hoặc ở Paris, hắn chưa hề gặp

một ai lại coi cuộc đời độc thân quá giá trị cả. Cuộc đua luôn dành cho kẻ mạnh, và thời gian đã chứng tỏ Hashim cũng mạnh mẽ như ai.

Hắn bước ra ngoài trời mưa, mau lẹ liếc trước liếc sau. Dưới ánh đèn trắng nhạt, khuôn mặt rỗ màu xám nâu với chiếc mũi khoằm to tổ bố nhô ra giữa hai hàng lông mày đen của hắn trông đầy thận trọng. Hắn vỗ nhẹ vào túi sau của chiếc quần lao động màu xanh, nơi có 25.000 đồng franc mới, gói kỹ trong bao xốp. Từ trước đến giờ, đây là món tiền lớn nhất hắn từng giao dịch, do vậy tuy đã từng trải, hắn cũng thấy phải cẩn trọng.

Giấu mình trong bóng tối, hắn liếc nhìn năm sáu lượt xuống chiếc đồng hồ đeo tay. Hắn không bao giờ biết mặt người mà hắn đang đợi vì chẳng bao giờ hắn gặp lại họ lần thứ hai. Đó là một phần xuất sắc của mưu đồ: sau mỗi phi vụ phải dứt điểm ngay với nguồn cung cấp vô tận của đám buôn lậu. Hashim cố gắng giữ an toàn đều đặn trong khi chuyển hàng. Hắn luôn nài nỉ phải thay đổi địa điểm và yêu cầu gặp người giao dịch mới, thế nhưng không phải lúc nào cũng được như ý. Các biện pháp thận trọng thì tốn tiền, và mặc dù đám bạn hàng của Hashim khá liều mạng, song chúng lại hiểu rõ giá trị đường phố về những gì chúng giao dịch. Chẳng kẻ nào trong đường dây lại có thể kiếm đủ tiền để hoạt động một cách tuyệt đối an toàn, chắc chắn chẳng có ai, ngoại trừ một vài gã gộc nhất, đầy quyền lực kiểm soát, đang ở cách xa hàng ngàn dặm cái chỗ hôi thối trong lòng cầu thang, nơi hắn đang đứng.

Đưa gói Gauloises bao mềm màu xanh lên miệng, hắn cuốn môi quanh một đầu điếu thuốc và kéo nó ra khỏi bao. Ngay lúc hắn vừa môi điếu thuốc bằng chiếc quẹt gas rẻ tiền, chợt có tiếng nói phát ra từ trong bóng tối. Hắn nhảy lùi ngay vào bóng tối, và cái giận tự trách mình đã để người khác quan sát. Tay hắn luồn nhanh vào túi quần, chạm ngay vào gờ con dao hắn luôn mang theo từ khi còn là một thằng lỏi con sống trong những khu ổ chuột của người Algeria.

Một bóng người lùn tịt trong bộ áo choàng quân đội hiện ra dưới ánh đèn trắng nhạt. Chiếc mũ gã đội với nước mưa đang chảy xuống ròn ròn trông như chiếc kê-pi của lính Lê dương. Hashim không sao nhìn thấy mặt

gã. Gã nói bằng tiếng Anh, giọng nhẹ nhàng, song gay gắt: “Hoa anh túc nở trên đồng Flanders.”

Hashim nhắc lại những âm tiết mà hẳn nhớ nhưng không hiểu nghĩa: “Luống theo từng luống ngút bờ.”

“*Bao nhiêu tiền?*” \* Chỉ vậy thôi cũng biết người nói không phải là người Pháp.

“*Hai mươi lăm ngàn.*”

Gã buôn lậu đặt chiếc túi vải bạt lên bậc cầu thang cuối cùng và bước lùi lại. Gã giấu cả hai tay trong áo khoác và Hashim chắc chắn rằng một trong hai bàn tay của gã đang nắm chặt khẩu súng. Hashim lôi số tiền bọc trong bao xấp ra khỏi túi quần sau và bước lùi lại. Đây là cách thường làm: không đụng chạm, một khoảng cách an toàn luôn được duy trì. Gã buôn lậu cúi xuống nhặt gói tiền. Gã không đếm, chỉ cúi đầu đút gọn gói tiền vào trong áo khoác. Sau đó gã quay người, lùi lại, đợi cho Hashim di chuyển.

Hashim cúi xuống bậc thang nhặt chiếc túi lên. Chiếc túi tuy hơi nặng hơn mọi khi, song cũng có cảm giác là hàng thật chứ không đến mức làm hẳn nghi ngờ nó bị độn cát. Hẳn xốc nhẹ chiếc túi và cảm thấy những thứ phía trong chuyển động êm ái, chứng tỏ sức nặng của những gói bột khô. Giao dịch đã xong, hẳn đợi gã đàn ông bước đi. Đó là thủ tục: Sẽ an toàn nếu người cung cấp hàng không biết người nhận hàng dự định đi đâu, bởi vì ngu dốt là mẹ của an toàn mà.

Không muốn rời đi trước, Hashim nhìn thẳng gã buôn lậu. Đột nhiên hẳn cảm nhận được những tiếng động ở xung quanh - tiếng ồn của xe cộ, tiếng nước mưa rớt xuống đất từ vỉa hè.

Có điều gì đó không ổn. Như một con thằn lằn, Hashim len lén lần mình dọc theo bức tường tới màn đêm tự do. Chỉ bằng hai bước chân, gã buôn lậu đã chồm ngay lên Hashim, với cánh tay khóa ngang cổ họng hẳn. Hẳn chỉ kịp thấy bức tường thô giáng mạnh vào mặt, rồi chiếc mũi khoằm của mình bị đập bẹp dí, nát bầy. Hẳn biết đã bị tóm gọn khi nhận ra khuôn mặt của mình đang bị đè gí xuống sàn bê-tông với một nòng súng kề sát

mang tai. Với bàn tay còn lại, thật khéo léo thuần thục, gã buôn lậu tóm gọn hai cánh tay Hashim ra phía sau lưng và còng lại. Cảnh sát rồi, Hashim nghĩ, song làm sao họ có thể...

Sau đó hắn bị lật ngược trở lại, kéo tới chân cầu thang và dựng đứng lên. Gã kia rút ra từ túi áo khoác một chiếc nệm gỗ dài cỡ mười phân, rồi dùng lòng bàn tay tọng vào mồm Hashim, sau đó lấy báng súng đóng chiếc nệm sâu vào họng hắn cho tới khi hàm răng hắn gãy rời. Từ trong túi áo khoác, gã lôi ra một chiếc kim to tổ bố, rồi gã đè lên Hashim; với khuôn mặt vàng ệch thoáng hiện, gã nói bằng một thứ tiếng Pháp bồi: “Đây là cách bọn tao làm với lũ hay chuyện”.

Gã xọc chiếc kim vào miệng Hashim, kẹp ngay lên lưỡi hắn.



René Mathis đang ăn tối cùng bồ nhí trong một quán ăn nhỏ gần bùng binh Vosges. Chiếc rèm lưới treo trên thanh sào đồng ở cửa sổ đã làm mờ mắt tầm nhìn phía dưới ô cửa nhưng qua phần phía trên, Mathis cũng có thể nhìn thấy một góc quảng trường với những viên gạch đỏ trên hàng cột và những hạt mưa vẫn đang rơi xuống từ trên mái.

Hôm đó là thứ sáu, và hắn đang theo một chương trình tình ái thường lệ. Sau khi chấm dứt công việc và rời khỏi Phòng Nhì, hắn đón tàu điện ngầm tới đường Thánh Paul, rồi đi bộ tới căn hộ nhỏ của ả nhân tình trong khu Marais. Hắn đi qua khu lò mổ của người Do Thái cùng những hiệu sách treo đầy những lời trích dẫn từ Kinh Thánh và những chiếc giá nển bảy ngọn, cho tới khi đến trước một cánh cổng cũ nát màu xanh, nơi mà theo bản năng, hắn kín đáo kiểm tra không bị ai theo dõi rồi sẽ giật nhẹ sợi dây rung chiếc chuông cổ.

Quả là dễ dàng cho một đặc vụ khi diễn tuồng ngoại tình một cách thành công, vừa liếc lên liếc xuống dọc con phố, hắn vừa tự ngẫm một cách sung sướng. Hắn nghe thấy tiếng chân bước tới từ bên kia cánh cửa. Bà



Bouin, một gác gian có tường tá chắc nịch, mở cửa cho hắn vào. Qua cặp kính dày cộm, đôi mắt bà ta ánh lên một dấu hiệu thường lệ, vừa ghê tởm vừa đồng lõa. Vừa đi qua sân, leo cầu thang lên tới cửa phòng Sylvie, hắn vừa nghĩ, đã đến lúc phải cho con mẹ này thêm một hộp sôcôla ướp hương hoa violet như mọi khi nữa rồi.

Sylvie đỡ lấy chiếc áo khoác ướt nhẹp của hắn và giữ bớt nước mưa. Như thường lệ, ả đã chuẩn bị sẵn một chai Ricard, hai chiếc ly, một bình nước và một đĩa bánh mì nướng trét patê gan ngỗng đóng hộp. Đầu tiên là màn làm tình trong phòng ngủ của ả - một khuê phòng nóng bỏng với rèm cửa vải hoa, gối nệm vải hoa và tường cũng in hoa. Ở tuổi bốn mươi, Sylvie vẫn là một góa phụ xinh xắn với mái tóc được nhuộm vàng rực và một cơ thể được giữ ngon lành. Trong phòng ngủ, ả tỏ ra rất nghề và dễ dãi, đúng là *một con gà hạng sang*, như Mathis thỉnh thoảng âu yếm gọi như vậy. Kế đó - tiếp sau phòng tắm, lúc ả thay đồ và hắn nhâm nhi món khai vị - là ra ngoài ăn tối.

Mathis luôn cảm thấy thú vị vì vừa mới rời khỏi phòng ngủ, Sylvie đã huyên thuyên chuyện trò về gia đình của ả ở vùng Clermont-Ferrand, về những đứa con trai và con gái của ả, hoặc về Tổng thống De Gaulle, người ả ái mộ. Bữa tối gần xong, trong khi Sylvie đang xử nốt món bánh trái cây clafoutis, thì Pierre, một gã bồi bàn nhỏ thó, láu lỉnh tiến tới gần bàn ăn với vẻ mặt đầy hối tiếc.

“Thưa ông, tôi rất lấy làm phiền khi phải quấy rầy ông. Ông có điện thoại ạ.”

Mathis luôn để lại văn phòng số điện thoại khi cần liên lạc, thế nhưng mọi người đều hiểu, nếu có thể, là những buổi tối thứ sáu đều rất thiêng liêng. Hắn lau miệng, xin lỗi Sylvie rồi đi qua nhà hàng đông đúc, tiến tới quầy bar bằng gỗ liền với một khu sảnh nhỏ bên dưới, kế bên một cánh cửa có ghi chữ “WC”. Ông nghe điện thoại đang được gác bên ngoài.

“Tôi nghe đây.” - Mắt hắn lướt dọc lên xuống tờ thông báo về vấn đề say xỉn nơi công cộng, *cấm say xỉn nơi công cộng. Hãy bảo vệ trẻ em.*

Chẳng ai xưng danh trong cuộc đối thoại, thế nhưng Mathis nhận ngay ra giọng nói của viên đội phó.

“Có một vụ giết người ở khu ngoại ô.” - Ông ta nói.

“Thế bạn cảnh sát làm gì?” - Mathis đáp.

“Tôi biết. Thế nhưng có vài... yếu tố đáng lo ngại.”

“Bạn cảnh sát đã đến đó chưa?”

“Rồi. Chúng cũng quan tâm. Có khá nhiều chuyện giết chóc như thế này.”

“Tôi biết.”

“Ông sẽ tới nhìn qua một cái nhé.”

“Ngay bây giờ hả?”

“Ừ, tôi đang điều xe tới đây.”

“Nói lái xe tới ga Thánh Paul nhé.”

Ôi, cũng được, vừa lấy mũ và chiếc áo mưa ẩm ướt ra khỏi móc treo, hẳn vừa nghĩ, chuyện này có thể còn tệ hơn. Cuộc gọi này đã có thể xảy ra cách đây hai giờ.



Chiếc Citroen DS21 màu đen, với máy xe vẫn nổ, đang đợi trên đường Rivoli cạnh lối vào nhà ga. Người lái xe không tắt máy vì không muốn phải đợi trong lúc bộ nhún hơi bơm chiếc xe lên sau khi nổ máy. Mathis ngả người lún sâu vào ghế trong khi tài xế đẩy cần vào số, phóng vọt xe đi cùng với tiếng rít không thương tiếc của những bánh xe cao su.

Mathis mỗi một điều thuốc lá Mỹ và quan sát dãy mặt tiền của những căn nhà dọc theo đại lộ đang chạy vụt qua, khu Galeries Lafayette, khu chợ Monoprix và những gian hàng khổng lồ không có song sắt khác đang dần chiếm toàn bộ những đại lộ tẻ nhạt ở khu Haussmann. Sau khi đi qua nhà

ga du Nord, tài xế ngoặt sang những con đường nhỏ hơn rồi cho xe leo lên khu Pigalle. Đây, những mái hiên màu vàng, đỏ của những nhà hàng Đông Dương, những bóng đèn đơn của những cửa hàng bán đồ nội thất cũ, hoặc bóng đèn đỏ đặc trưng của một [hotel de passe](#) cùng một em gà mũm mĩm để đùi trần đứng dưới một chiếc dù ở góc đường.

Vượt qua những con kênh và hệ thống giao thông đan chéo nhau của ngoại vi khu phố cổ, họ đi xuyên qua cửa ô Clignancourt và Thánh Denis tới một quãng đường trên cao, nối vào những dãy lầu phía trên khu nhà cao tầng. Đây chính là nơi mà thành phố Paris đẩy tới những kẻ không có nhà trong Kinh đô Ánh sáng, nơi chúng chỉ có được những căn phòng ngột ngạt trong những thành phố tù mù của bóng đêm.

Tài xế ngoặt xe khỏi quốc lộ N1, đi xuống một con đường nhỏ hơn, và sau khi mất hai ba phút vòng vo tìm đường thì dừng xe cạnh khu nhà Arc en Ciel.

“Dừng lại,” - Mathis nói. - “Nhìn lên kia kìa.”

Cặp đèn pha của chiếc Citroen di chuyển theo tay lái rơi tới chân cầu thang, nơi một viên cảnh sát mặc đồng phục đang đứng gác.

Mathis nhìn quanh cái cơ ngơi hoang tàn này. Dính vào tường, ở những khoảng cách hù họa, là những hình khối gỗ “nghệ thuật”, có dáng vẻ như trong một bức tranh lập thể, tựa như cái cầu vồng mà nó đã được đặt tên. Những thứ này có thể được làm để cho khu nhà có chút màu sắc và tính cách. Hầu hết chúng đã bị gỡ đi hoặc xóa bỏ, và những gì còn lại làm cho mặt tiền khu nhà trông càng thêm ghê tởm, giống như một mụ già tồ loe loét son môi đỏ.

Mathis bước tới, đưa cho viên cảnh sát tấm danh thiếp của mình.

“Cái xác đâu rồi?”

“Đang ở nhà xác, thưa ông.”

“Chúng ta có biết hẳn là ai không?”

Viên cảnh sát lôi ra cuốn sổ tay.

“Yusuf Hashim. Ba mươi bảy tuổi. *Một tên lai, dân đen* - Tôi không biết.”

“Lí lịch?”

“Không, thưa ông. Nhưng nếu có cũng chẳng nghĩa lí gì. Chẳng mấy ai ở đây có lí lịch cả - vậy mà gần hết bọn chúng là tội phạm. Chả mấy khi chúng tôi tới những chỗ như thế này đâu.”

“Anh nói như vậy thì chúng tự cai quản nhau à.”

“Đây là một khu [ghetto](#)”

“Nó chết như thế nào?”

“Bị bắn ở cự li gần.”

“Tôi sẽ lên đó xem một chút.”

“Thưa ông, được ạ.” - Viên cảnh sát nhắc sợi dây đang dùng để ngăn đoạn cầu thang.

Mathis phải nín thở khi leo lên những bậc cầu thang bốc mùi nhưic mũi. Hắn đi dọc theo hành lang, để ý đến những sợi xích và ổ khóa móc mà cư dân ở đây cố gắng dùng để tăng cường cho những cánh cửa chính mỏng manh của họ. Phía sau một vài cánh cửa này đang vọng ra những âm thanh từ radio và tivi, hoặc những tiếng người nói. Hòa vào cái mùi hôi hám của cầu thang là một luồng hơi mang mùi đặc trưng của món couscous hoặc merguez.

Thật chẳng ra chó gì, Mathis nghĩ, cuộc sống của *lũ lai* cùng đình, người Pháp gốc Algeria này. Chúng như súc vật vậy, không cần thiết phải rào chắn nhất chúng ở trong, mà phải chặn chúng ở ngoài thành phố. Việc của hắn không phải là lập lại công bằng trên thế giới, mà là xem xét vụ thằng Hashim này có cái gì hơn một vụ thanh toán gọn, rẻ tiền. Nếu đúng vậy, thì sẽ có việc gì cần làm cho Phòng Nhì.

Tay đội trưởng sẽ yêu cầu hắn viết báo cáo, như vậy tốt hơn hắn nên tìm hiểu rõ về cái chỗ Arc en Ciel này và những gì đang xảy ra ở đây. Trở về văn phòng, hắn sẽ xem lại hồ sơ của những vụ giết chóc tương tự, kiểm

tra lại với Cục Di trú và coi thử xem nếu có một hình mẫu, hay một lí do nào đó cho cái vụ bất ổn này. Toàn thể đội của hắn trong cái Phòng Nhì này đã cống hiến cho sự sụp đổ của những cuộc chiến tranh ở thuộc địa của Pháp. Cuộc kháng chiến tám năm giành độc lập của người Algeria đã không chỉ tàn nhẫn chia xẻ đất nước Algeria, mà với cả nước Pháp, và đã gây ra hết biến động chính trị này đến biến động chính trị khác, rồi chỉ có thể tìm thấy một giải pháp duy nhất bằng sự trở lại với quyền lực đầy ngạt nhiên của vị lãnh đạo thời chiến, Tướng De Gaulle. Mathis chột cười thầm một lúc khi nghĩ tới vẻ mặt tôn kính của Sylvie lúc ả nhắc tới tên con người vĩ đại này. Và đồng thời, với một nỗi nhục nhã hơn trên trường quốc tế, là sự thất bại của quân đội Pháp ở Đông Dương - mà bây giờ được gọi là Việt Nam. Sự nhục nhã ở trận Điện Biên Phủ đã nung nấu vào lòng nước Pháp, và để lại một vết sẹo vệt vẩy lên da non.

Chỉ có một sự an ủi duy nhất, Mathis nghĩ, là tại Mỹ giờ đây cứ khăng khăng muốn lặp lại kết cục tương tự. Tuy nhiên, đối với hắn và những đồng nghiệp của hắn thì Algeria và Đông Dương có nghĩa là vô số ngàn vạn dân di cư, đầy cay đắng, hung bạo đang bị loại trừ, một số lớn là tội phạm, và một vài người có liên lụy đến những kẻ thù của nền Cộng hòa.

Mathis xem xét một cách bài bản thiết kế của khu nhà và hướng mà tên giết người có thể tiến tới đoạn cầu thang. Hắn thực hiện những quan sát sơ đẳng nhưng thích hợp với hắn, chứ không phải như với thủ tục của một tên mật thám địa phương.

Hắn châm điếu thuốc khác và đi xuống cầu thang. Hắn cảm ơn viên cảnh sát, rồi bước qua cái sân bỏ hoang tới chiếc xe Citroen vẫn nổ máy sẵn. “Đưa tôi tới nhà xác.”

Khi chiếc xe to lớn chậm chậm vòng đi, ánh đèn pha của nó thoáng rọi thấy hình dáng của một người trong khung cửa ở tầng trệt. Người này đội một chiếc mũ kê-pi của lính Lê dương, và khi chiếc Citroen quay trở lại con đường thì hắn cũng nhanh nhẹn biến mất, như thể hắn đã nhìn thấy tất cả những gì cần thiết.



Ở nhà xác, Mathis đợi người nhân viên xin phép được đưa hãn vào. Hãn nói với người lái xe diêm tĩnh cần phải đợi.

“Vâng, thưa ông.” - Tài xế càu nhàu và quay lại chiếc xe.

Người nhân viên quay trở lại cùng viên bác sĩ đứng tuổi có hàng ria mép gọn gàng, mang một cặp kính gọng vàng trên mắt. Ông ta bắt tay Mathis và tự giới thiệu tên mình là Dumont.

Kiểm tra đi kiểm tra lại những con số trên tờ giấy của người nhân viên với những học đông lạnh, rốt cuộc thì Dumont cũng tìm được thứ mình cần, và dùng hai tay kéo mạnh chiếc tay nắm to tướng bằng kim loại.

Đó là khoảnh khắc luôn tạo cho Mathis một cảm giác rùng mình đầy kích động. Tử thi trông lạnh ngắt và xám ngoét, dù đã được rửa ráy, với một khuôn mặt nát bấy.

Hashim trông cũng giống như hàng ngàn thanh niên Algeria khi gặp một kết cục thể thảm. Vậy mà...

“Nguyên nhân cái chết?” - Mathis nói.

“Chỉ một phát đạn bắn xuyên qua vòm họng.”

“Nhưng sao lại phá nát cái mũi?”

“Tên này chắc bị đánh đập trước đấy.” - Dumont nói. - “Nhưng không chỉ có mũi đâu. Nhìn vào bàn tay phải của nó kìa.”

Mathis nhắc bàn tay phải đang nắm chặt của Hashim lên. Một miếng thịt đầy máu lòi ra từ đó. “Cái chó gì...”

“Lưỡi của nó đấy.” - Dumont nói.

Mathis hạ cánh tay của Hashim xuống. “Tại sao nó lại bị xẻo lưỡi khi đã chết? Phải chăng đó là mật mã hay kí hiệu nào đó, ông có thấy vậy không?”

“Chúng không làm vậy khi nó đã chết.” - Dumont nói. - “Tôi chắc chắn chúng đã làm vậy khi nó còn sống. Phải dùng kim hay một vật gì đó

dứt lưỡi ra.”

“Trời ơi.”

“Tôi chưa bao giờ thấy cái gì như thế này cả.”

“VẬY HẢ?” - Mathis nói. - “Tôi đã thấy rồi. Nó là hồi chuông báo hiệu đó. Tôi đã gặp nó ở đâu đó rồi... Ở một chỗ nào đó. Thôi được rồi, cảm ơn bác sĩ nhé. Giờ thì ông có thể đẩy nó vào lại được rồi. Tôi có việc phải làm.”

Hắn sải bước xuống hành lang, qua sảnh của tòa nhà và bước ra ngoài trời mưa. “Tắt ngay cái nhạc Piaf om xòm này đi và đưa tôi đến văn phòng.” - Vừa nói hắn vừa leo lên xe.

Người lái xe lẳng lặng tắt radio, đẩy cần sang số một và vọt xe đi trong tiếng rít quen thuộc của những bánh xe. Bấy giờ vừa đúng hai giờ sáng.

## 2. Tiếng Gọi Từ Quá Khứ

Đó là một buổi sáng chủ nhật đẹp trời, và hàng ngàn người hành hương đang tụ tập ở quảng trường Thánh Peter để nghe Đức Giáo hoàng nói chuyện với họ từ cửa sổ của tầng cao.

James Bond thoáng chần chừ giữa những người ngoan đạo. Chàng ngắm nhìn những khuôn mặt cả tin đang nghe về phía ban-công xa xa và những thoáng hân hoan hiện ra khi người đàn ông già nua nói vài từ bằng thứ ngôn ngữ của họ. Chàng muốn phát ghen với sự trung thành giản dị của những người này. Chàng lắc đầu và bước xuyên qua giữa bầy bồ câu.

Ngay cả cái thứ tiếng Latin cứ cho là thông dụng đó cũng chẳng có ấn tượng gì với Bond. Như một bóng hình phiến muộn, chàng rảo bước qua khu Bảo tàng Castel Sant Angelo thấp lùn, vượt qua sông Tiber, tới khách sạn Zanardelli, dừng chân ở một quán bar, gọi một ly Americano - loại cà phê espresso nồng mà phải hớp hai lần mới hết, chứ không phải loại cà phê thông thường chỉ một hớp là xong. Nơi này đang đầy những thực khách vừa nhàn nhã thưởng thức bữa sáng muộn màng, vừa sôi nổi trò chuyện giữa những tiếng gọi món ăn vui vẻ của những người phục vụ trong bar. Vài phụ nữ trung niên đang cho những con chó cưng của họ ăn những mẩu bánh dưới gầm bàn. Bond đứng cạnh quầy bar, uống xong tách cà phê, đặt lên quầy ít xu lẻ và lại tiếp tục lang thang xuống phố.

Kì nghỉ phép dài ba tháng của chàng, do đám y sĩ ở London ép buộc, vẫn còn hai tuần lễ nữa mới hết. Bắt đầu kì nghỉ cũng khá dễ chịu. Một người bạn già của ông M đã thu xếp cho chàng một căn nhà tranh ở Barbados, nơi chàng có thể bơi lội cả ngày trước khi ăn bữa tối ở hàng hiên do Charity, một phụ nữ mũm mĩm ở trên đảo, nấu và phục vụ. Chị ta nấu



các món cá với cơm ngon tuyệt vời, thêm biết bao nhiêu là xoài và đu đủ cắt lát. Vì sự nài nỉ của các bác sĩ, Bond không đụng tới các thức uống có cồn, đi ngủ trước 10 giờ tối chỉ với một cuốn sách giải trí và một liều thuốc barbiturate mạnh mà thôi.

Chàng duy trì một chế độ luyện tập chỉ vừa đạt tới 75% khả năng của mình. Ngoài bơi lội, mỗi ngày chàng chạy bộ ba dặm, kéo tay trên xà đơn ngoài bãi biển và nằm sấp chống tay năm mươi lần trước khi đi tắm lần thứ hai trong ngày. Chừng đó cũng đủ để chàng không bị hỏng người đi, song chắc cũng hơi quá chút xíu.

Tuy vậy, chàng cũng được câu lạc bộ tennis địa phương công nhận là thành viên danh dự, và cuối mỗi buổi chiều, thay vì ngồi nhâm nhi cocktail, chàng xuống sân chơi với Wayland, một gã thanh niên nhanh nhẹn đáng nể của lực lượng cảnh sát địa phương. Và rồi Bond, người mới chỉ chơi tennis khoảng hơn chục lần kể từ thời học sinh, chẳng cần hào hứng lắm cũng dễ dàng để cho bản năng tranh đua của mình bị đánh thức bởi trò chơi giao-bóng-và-vô-lê-bóng một cách ào ào của Wayland. Tennis hóa ra không phải là trò chơi của bánh sandwich dưa leo và loại thể thao có thể nài nỉ “làm thêm hai cái nữa đi”, hoàn toàn không như vậy với cách chơi của Wayland. Đó là một cuộc chiến của ý chí đến sái vai, bể phổi. Bond không luyện tập đã lâu, nhưng khả năng phối hợp của chàng là phi thường, và đặc biệt là ý chí giành chiến thắng còn cao hơn thế nữa. Do vậy, cũng chẳng cần tới lần đối đầu thứ năm, chàng cũng giành được một séc thắng trước tay thanh niên này, và rồi khi đã có thể chơi khá hơn, chàng bắt đầu khai thác những điểm yếu về tinh thần trong cách chơi của Wayland. Trận đấu trở nên một mất một còn, và cả hai thường phải dừng lại khá lâu sau mỗi hai séc để uống nước trên hàng hiên.

Sau bốn tuần, bạn của ông M đã nhã nhặn lấy lại căn nhà, và Bond, ít nhiều do cũng vì bị sếp cấm không cho trở lại Anh quốc, đành phải dẫn thân sang miền Nam nước Pháp. Máy bay chở chàng hạ cánh xuống Marseille vào một buổi tối nóng bức của tháng năm, và chàng nghĩ, với tâm trạng nặng trĩu như thế này thì chẳng thà xuống cảng ăn tối rồi đi ngủ chứ

không nên đi thẳng xuống bãi biển làm gì. Chàng nói tài xế taxi đưa tới nơi có bán món bouillabaisse ngon nhất, và sau nửa tiếng đã thấy mình đang ngồi dưới một mái vải bạt màu vàng cam, nhấm nháp ly cam vắt nguyên chất, ngắm nhìn xuống những con tàu đang thả neo trong cảng.

Một gã đàn ông đi du lịch đơn độc thì thường có thời gian để nghiên ngẫm và quan sát. Hơn thế, một gã đàn ông, người đã được một tổ chức bí mật và nghiêm khắc nhất của đất nước mình huấn luyện, cùng với những bản năng luôn được mài giũa qua năm tháng bằng đức tính tự giác sẽ nhìn thấy những vấn đề mà những du khách khác khó có thể thấy được.

Vậy đó là chàng Bond, trông có thể khá đơn độc giữa những người đang ăn tối trên bờ kè tối hôm đó, đang tự hỏi tại sao trông hai gã ngồi trong chiếc Mercedes 300D Cabriolet màu đen lại chẳng có gì ăn nhập, ngay cả ở đây, giữa khung cảnh thương mại náo nhiệt và đủ những hạng người khác nhau này.

Chiếc xe đó dừng bên cạnh cầu tàu, và gã nhỏ con hơn, trong chiếc áo đi rừng ngăn tay với chiếc mũ kê-pi loại nhà binh Pháp, bước xuống và bắt đầu quan sát kĩ càng vài con tàu. Cuối cùng gã cũng bước lên thang treo dẫn lên một con tàu và biến mất hút trên boong.

Bond nhận ra lúc này mình đang quan sát gã còn lại, hiện vẫn ngồi trong chiếc xe mui trần. Tên này cũng trạc tuổi mình, chàng đoán vậy, trông chắc chắn là người gốc Slavi hoặc Đông Âu, do có đôi gò má cao và cặp mắt hẹp. Mái tóc màu rơm của hắn được vuốt dầu bóng mượt và chải hất từ trán, không chẻ ngôi, ra phía sau gáy. Gã mặc bộ complê mùa hè màu be nhạt, có thể của nhà Airey & Wheeler, với chiếc sơmi xanh da trời nhạt và chiếc cravat đỏ tươi trông cứ như được trưng bày trong mấy tủ kính trên đường Jermyn vậy. Thân chiếc xe đen bóng, sáng ánh lên, và bộ ghế da trông như đã được độn bọc cẩn thận từ nhà máy. Thế nhưng thứ thu hút ánh mắt của Bond lại là việc gã này chỉ mang có một chiếc găng tay.

Ngay cả khi móc túi lôi ra hộp đựng thuốc lá bạc, khéo léo lấy và châm một điếu, gã vẫn mang găng.

Có thể đó là sự tưởng tượng của Bond, hay chiếc găng đó trông quá lớn, nhìn cứ như là bàn tay ở trong chiếc găng to hơn bàn tay kia?

Hơi hám - một loại khí chất của con người lại thường gây chú ý hơn bất cứ dáng vẻ thể chất riêng biệt nào của nó. Gã này toát ra vẻ ngạo mạn rõ rệt. Dáng điệu của cái đầu ngả ra sau, cặp môi của gã, và cách chuyển động của cổ tay khi gã gõ tàn thuốc xuống lớp sỏi dưới đường đã biểu lộ rõ sự khinh miệt với tất cả những gì xung quanh gã. Thế nhưng còn có một cái gì đó - một ý thức tập trung cháy bỏng đầy nhiệt huyết. Đây là người mang trong mình một sứ mệnh gấp gáp cháy bỏng đến mức có thể sẵn sàng giẫm đạp lên bất cứ thứ gì ở trước mặt. Có thể, Bond nghĩ, đó là lí do gã tỏ ra bàng quan, tách biệt với mọi người đến như vậy - bởi gã sợ nếu phải cởi mở trước những yêu cầu của người khác thì cái mục đích thuần khiết của gã sẽ bị hỏng mất. Thế nhưng phải cần bao nhiêu năm tháng, cùng những đắng cay thất bại thế nào mới có thể tạo ra một kẻ như vậy?

Tên đi cùng quay lại xe, xách theo chiếc túi, với khuôn mặt bị chiếc mũ kê-pi kì lạ che khuất. Trong những cửa hiệu ở đường King, thành phố Chelsea, gần căn hộ của mình, Bond đã được nhìn thấy những một mối của đồng phục quân đội cho lũ trẻ, những đứa hay trưng diện những chiếc áo khoác, áo chèn có dải viền sặc sỡ. Thế nhưng, gã này không phải là “dân hippy”, cũng chẳng phải “đứa con của hòa bình”. Tuy vóc dáng thấp lùn, nhưng gã lại có những bước đi nhanh, lẹ làng của một tên lính trinh sát hay một tên săn người. Có một chức năng hung bạo biểu lộ trong những động tác khi gã leo lên xe, ngồi vào ghế tài xế, ném cái túi ra phía sau và nổ máy xe. Đây là một con người của hành động, một tên hạ sĩ quan cuồng tín trung thành với tên sĩ quan hống hách ở bên cạnh. Gã cua mạnh chiếc xe mũi trần to tướng chỉ bằng một cú đánh tay lái và ép mạnh chân ga. Một con chó lao ra từ trong quán cà phê, sủa đuổi theo một chú chim hải âu trên cầu tàu, lập tức bị bánh xe phía trước cán bẹp dí. Trong khi con chó tru thê thảm nằm chết quằn quại thì chiếc Mercedes vẫn vọt tiếp, chẳng thèm dừng lại.

Bond thờ ơ du hành dọc theo Côte d'Azur. Chàng dừng chân vài đêm tại khách sạn Eden Roc ở Cap d'Antibes, nhưng cũng sớm thấy chán ngấy với đám khách ở đây. Mặc dù công việc buộc chàng phải giao du với đám người giàu có, và những thị hiếu xa hoa của chàng về rượu mạnh, về xe hơi và phụ nữ cũng đã được mở mang, song chàng thấy rằng nếu cứ luôn cặp kè với những gã đàn ông tìm kiếm vận may trên giấy tờ bằng cách lê lết ở thị trường chứng khoán, với những phụ nữ mà hình thức chỉ được tạm thời duy trì sống động dưới mũi dao mổ của bác sĩ phẫu thuật và sự tháo vát của các chủ mỹ viện trong khách sạn, thì bản thân sẽ sớm bị suy nhược mất.

Ở Monte Carlo chàng thắng vừa phải ở bàn chemin de fer, song lại thua ở bàn poker. Chẳng có trò nào làm chàng cảm thấy hấp dẫn như xưa. Chàng tự hỏi liệu mình có cần một đối thủ tầm cỡ cho những ván bài Le Chiffre hay Hugo Drax để bỏ công chơi hay không?

Một chiều đầu mùa hạ, lúc hoàng hôn, chàng ngồi trong quán cà phê nhìn xuống khách sạn Mediterranean ở Cannes, lắng nghe tiếng ếch nhái ì ộp trong rừng thông. Xưa kia, cái thị trấn nhỏ bé của dân chài lưới này quả đúng là tuyệt vời đối với những du khách Ănglê đầu tiên với một bầu không khí mềm mại, một làn gió dịu hương cùng sự mộc mạc của cuộc sống được tô điểm bằng những món ăn của nó - cá nướng, rau xà lách và rượu vang ướp lạnh. Giờ đây nó đã trở thành một bản sao của thành phố Blackpool, Bond thầm nghĩ, với những khách sạn rẻ tiền cùng đám choai choai cưỡi xe scooter và mô tô hai thì máy nổ om sòm. Sớm muộn gì họ cũng sẽ lấp đặt vòng đu quay cho du khách ở đây thôi.

Bond chợt nhận thấy mình đã nghĩ tới vấn đề này quá nhiều.

Về tới khách sạn, chàng tắm một trận thật ra trò bằng vòi sen, lúc đầu với nước nóng tối đa mà chàng có thể chịu được, tiếp theo là nước lạnh cóng, để cho những tia nước lạnh như đá xuyên trên đôi vai. Chàng khóa thân trước gương, ngắm khuôn mặt mình với vẻ chán chường không khoan nhượng.

“Mày oải rồi.” - Chàng nói lớn - “Mày đã được tiễn đưa rồi. Hết rồi.”

Trên thân thể và hai cánh tay của chàng chẳng chịt sẹo lớn sẹo nhỏ, ghi dấu quá trình lịch sử cho cuộc đời dữ dội của chàng. Cột sống của chàng hơi bị lệch sang trái và có một vết da ghép ở mu bàn tay trái sau cú ngã từ tàu lửa ở Hungary. Mỗi mẫu da trên thân thể và chân tay của chàng hình như đều có công hiến cho lịch sử. Thế nhưng chàng hiểu chỉ những gì có trong đầu mình mới là giá trị.

Đó là những gì ông M đã nói với chàng “James, cậu đã trải qua đủ trò, quá nhiều cho bất cứ ai có thể chịu đựng. Nếu cậu là một người bình thường - ngay cả nếu cậu chỉ là một điệp viên 00 khác - tôi sẽ cho cậu tiếp tục với công việc văn phòng. Thế nhưng đây lại là cậu, nên tôi sẽ dành quyền quyết định cho cậu. Hãy nghỉ phép ba tháng, chơi cho đã, sau đó tới gặp tôi và nói cho tôi biết cậu đã quyết định điều gì.”

Bond mặc quần lót sạch, rồi áo sơmi và bộ vest trắng cho bữa tối cùng chiếc thắt lưng đen. Ít nhất mọi thứ đều vừa vặn. Với những món ăn kiểu từ thiện nấu ở nhà, cùng dăm ba bữa ngon ở nhà hàng dọc theo bãi biển Riviera, chàng đã không bị béo phì. Chơi tennis và kiêng rượu bia cũng có ích. Thế nhưng còn đầu óc của chàng... Nó có bị béo phì không?



Chán nản với miền Nam nước Pháp, hi vọng thời gian sẽ trôi nhanh hơn, Bond đi qua Veneto tới Rome, tìm kiếm khách sạn mà Felix Leiter, một người bạn cũ của chàng, trước kia làm cho CIA, đã nhiệt tình gọi điện giới thiệu từ Pinkerton, nơi anh ta đang làm việc. Felix là người tốt, và chắc chắn anh ta đã chọn đúng chỗ tốt nhất. Nhờ vậy mà giờ đây Bond đã có thể ngồi trên ban-công với điếu thuốc lá và ly cam vắt đỏ tươi ngắm nhìn những minh tinh màn bạc - những minh tinh thực sự và cả những minh tinh tương lai - thong thả lượn dọc lượn xuôi qua các quán cà phê vào chiều tối theo cách mà người Ý gọi là *dopo māt buoi chiēu*. “Đối với tớ nó hơi gần Sứ quán Mỹ quá.” - Leiter cảnh báo chàng. - “Rồi những bọn của trường Yale

mặc áo phanh ngực, tiệc tùng liên miên nữa. Ấy vậy nhưng tớ lại chắc nó sẽ ổn với một gã Ănglê cao ngạo như cậu, James ạ.”

Vào một tối chủ nhật, sau khi đã tới quảng trường Thánh Peter, Bond trong chiếc áo khoác len bình thường, chiếc quần màu than đen và đôi giày da đen đế mỏng dưới chân, quyết định đi bộ tới một nhà hàng cổ truyền La Mã nằm ở phố Via deile Carrozze, cạnh những bậc thang Tây Ban Nha nổi tiếng. Khi đi ngang qua sảnh, chợt một phụ nữ trẻ trong một bộ cánh đắt tiền hiệu Dior lướt qua chạm vào chàng. Chiếc túi xách nhỏ của nàng rơi cái bộp xuống nền nhà. Vừa cúi xuống nhặt chiếc túi, Bond vừa thoáng để ý đến cặp mắt cá chân thanh tú trong đôi vớ nylon mỏng dính và đôi giày cao gót trang nhã.

“Ôi, tôi vụng về quá.” - Nàng thốt lên.

“Đây là lỗi của tôi.” - Bond nói.

“Không, không, tôi đã không để ý...”

“Thôi được.” - Bond nói. - “Tôi sẽ để bà nhận lỗi, nhưng chỉ với một điều kiện là cho phép tôi được mời bà một ly.”

Người phụ nữ liếc nhìn chiếc đồng hồ đeo tay của mình. Nàng có mái tóc huyền cắt ngắn và cặp mắt nâu mở to. “Cũng được.” - Nàng nói. - “Chỉ một ly thôi đấy. Tên tôi là Larissa Rossi.”

“Bond, James Bond.” - Chàng đưa tay ra và nàng khẽ nắm lấy. - “Trước kia tôi đã từng được biết một Larissa khác.”

“Vậy sao?” - Nàng trả lời một cách vô thường vô phạt.

“Đúng vậy.” - Bond nói khi hai người bước qua nền sảnh lát đá cẩm thạch. - “Nhưng là một phụ nữ tóc vàng, người Nga.”

Larissa mỉm cười khi họ cùng vào tới quầy bar. “Tôi cho rằng đó có thể là một mối làm ăn của ông. Hay có thể là một cô phiên dịch?”

“Không. Cô ta là một ả quyến rũ đàn ông chuyên nghiệp.”

“Ôi trời ơi.” - Larissa phá lên cười, song trông có vẻ khoái chí hơn là bị sốc. Bond nghĩ, vậy là tốt rồi.

“Đó không phải là chuyện tôi từng kể.” - Chàng nói. - “Nào, tôi có thể gọi gì cho bà đây?”

“Xin cho một ly martini nguyên chất. Ở đây họ phục vụ loại này được lắm. Ông nên thử một ly đi.”

Bond mỉm cười cương quyết và gọi cho mình một ly cà chua ép. Vấn đề không được uống chất có cồn là ở chỗ ít nhiều thì tất cả các thức uống ấy đều gây cảm giác khó chịu.

Họ cùng mang ly tới góc nhà, nơi cách xa chiếc đàn piano. Bond ngăm nhìn đầy thèm muốn khi Larissa dùng trái ôliu gắn trên chiếc que khuấy nhẹ nhẹ cái chất lỏng sền sệt trong ly của nàng. Nàng châm một điếu Chesterfield và chìa gói thuốc cho chàng. Chàng lắc đầu và rút điếu thuốc của mình. Từ lâu chàng đã hút sạch số thuốc mua ở nhà Morland, rồi cũng cố xoay xở tìm được ở cuối phố Condotti một người bán thuốc lá tháo vát, thu xếp cho chàng 500 điếu Turkish với chất lượng tạm tạm.

“Thế bà đang làm gì ở Rome này, Larissa?”

“Tôi tới đây cùng chồng. Ông ấy là giám đốc của một trong những công ty bảo hiểm lớn có văn phòng mà ông có thể thấy ở phố Veneto ấy.” Giọng nàng nghe rất thú vị: hơi trầm, một thứ tiếng Anh có học vấn với một chút gì đó hơi giang hồ.

“Và thế là tối nay chồng bà bỏ rơi bà à?”

“Tôi... Có thể là. À mà ông đang làm gì ở đây vậy, ông Bond?”

“Làm ơn gọi tôi là James đi. Tôi đang đi nghỉ. Tôi kinh doanh hàng xuất khẩu.”

“Đi nghỉ một mình hả?”

“Ừ, tôi thích như vậy. Tôi thấy đi một mình có thể thấy được nhiều thứ hơn.”

Larissa nhướng một bên lông mày lên và vất chéo hai chân lại. Đây là cách thu hút sự chú ý của chàng vào cặp giò của nàng, Bond hiểu, và không thể trách nàng được. Một cặp giò dài thượt với những đường cong mềm

mại và tao nhã: Đây không phải là kết quả của thể dục hoặc ăn kiêng, Bond thầm nghĩ, mà là của nòi giống, của tuổi trẻ và bộ váy đắt tiền.

Nửa tiếng sau, họ cùng ăn tối ở phố Carrozze. Một cú phôn Larissa gọi từ khách sạn cho chồng đã chắc chắn đảm bảo cho nàng một cuộc hẹn hò trong trắng, và một cuộc gọi khác của Bond tới khách sạn yêu cầu đặt chỗ cho một người nữa ở phòng của chàng.

Nhà hàng này được ốp gỗ theo lối xưa. Nhân viên phục vụ trong những chiếc áo khoác ngắn màu trắng đều là người La Mã có tuổi, và là những người đã quyết định theo đuổi suốt đời cái nghiệp đã chọn này. Họ đều rất nhanh nhẹn và chính xác trong mọi động tác, lịch thiệp nhưng không có vẻ quá cung kính.

Bond ngắm nhìn Larissa trong khi nàng vừa nói chuyện vừa dùng món Ravioli bóng lộn dầu nấm. Nàng nói cha nàng là người Nga, mẹ nàng là người Anh, và rồi nàng được học hành ở Paris và Geneva trước khi đến làm việc ở Washington, nơi nàng đã gặp chồng của mình. Họ không có con.

“Và như vậy thì đương nhiên chồng tôi đi du lịch xa láng.” - Nàng nói và hớp một ngụm vang trắng Orvieto. - “Chúng tôi đóng đô ở Paris, và thi thoảng tôi mới đi cùng ông ấy. Chỉ tới những nơi hay hay thôi.”

“Vậy để tôi đoán nhé.” - Bond nói. - “Rome này, rồi New York. Singapore, Hong Kong,...”

“Không, tôi không chịu nổi Hong Kong; khi ông ấy đến đó, tôi ở nhà. Thực ra tôi là túp phụ nữ thích ở nhà, thật đấy.”

“Đúng vậy, thưa bà.” - Bond đáp.

Chỉ khoảng ngoài ba mươi tuổi, buồn tẻ, chàng nghĩ, có phần nào đáng dấp gốc Do Thái từ người cha. Nàng có khuôn miệng khá xinh, với môi trên đôi lúc nhìn hơi cứng, thoáng như một cái bĩu môi hờn dỗi vậy. Da nàng ánh lên màu mật ong nhạt, thế nhưng điệu bộ đáng kính ngây thơ của nàng mới thực sự trơ trẽn. Có một nét hoang dại không hối tiếc trong ánh mắt của nàng. Nàng cố gắng giả bộ rằng mọi chuyện chỉ là “lỡ như vậy



thôi”, chứ nàng “không phải như vậy đâu”, ấy vậy cũng đủ để cho cả hai khoái chí.

“James này, ông trông có vẻ sao lãng đãng.”

“Gì cơ, tôi ấy à? Tôi coi đó là lỗi của hai chữ T.”

“Là gì vậy?”

“Tấy nảo và Tồn thất.”

“Trời đất. Nói rõ hơn cho tôi đi.”

Thoáng chốc, Bond đã định giải bày tâm sự với cô gái xinh đẹp và sôi nổi này - chàng định cho nàng biết về người vợ trong vài giờ đồng hồ của mình, Tracy di Vincenzo, người đã bị lũ tay chân của Blofeld sát hại như thế nào, rồi bản thân chàng vướng vào nanh vuốt của chúng ra sao, về toàn bộ cơn ác mộng ở Nhật Bản, và vụ chuộc lỗi một phần của chàng ở Jamaica. Thế nhưng giải bày tâm sự thì không là chuyên nghiệp rồi. Chàng đã để cho tâm trạng quẩn trí lạ lùng của mình nói ra nhiều hơn những điều cần nói rồi.

“Thôi để lần khác.” - Chàng nói. - “Tới khi chúng ta hiểu nhau hơn đã.”

Chàng lái nội dung cuộc đối thoại sang Larissa và nhận ra rằng bằng cách thoái thác này, chàng đã làm cho mình hấp dẫn hơn trong mắt Larissa. Lúc đầu còn hơi miễn cưỡng, thế rồi càng nói càng mê mải lời cuốn, Larissa tường thuật lại toàn bộ cuộc đời của nàng.

Khi họ về tới khách sạn, nàng dừng lại ở phía ngoài cửa chính và đặt tay mình lên cánh tay của Bond.

“Chồng em phải đi Naples đêm nay rồi.” - Nàng nói và nhìn xuống chân, liếm nhẹ môi một cách hơi lo lắng trong khi tiếp tục. - “Ông ấy nói thế khi em gọi cho ông ấy lúc nãy. Anh có thể lên phòng của bọn em uống một chút gì nếu muốn.”

Bond nhìn thẳng vào cặp mắt nâu to khi đôi môi mọng của nàng hé mở đầy vẻ rung cảm e ấp. Và rồi chàng thấy mình thốt ra bốn từ mà trong

suốt cuộc đời trưởng thành của mình, chàng chưa từng thốt ra những từ ấy trong những tình huống tương tự.

“Không, cảm ơn em.”

“Sao cơ?” Cứ như là nàng nghe không đúng vậy.

“Không, cảm ơn em, Larissa.” - Bond nói. - “Như vậy sẽ tốt hơn. Anh...”

“Không cần phải giải thích gì cả.” - Nàng nói rồi kiễng chân lên, hôn nhẹ vào má chàng. - “Cảm ơn anh về một buổi tối dễ thương.”

Chàng nhìn theo trong khi nàng bước tới quầy tiếp tân, lấy chìa khóa rồi đi về phía thang máy. Khi bước vào trong thang máy, nàng thoáng lưỡng lự, rồi quay người lại, vẫy tay với chàng.

Thật là một cô gái, Bond nghĩ. Chàng châm điếu thuốc và bước ra ngoài để hút.

Có lẽ đây là dấu hiệu mà chàng đang đợi. Chỉ vài năm trước đây thôi, chàng đã chẳng cần phải đợi đến xong cỡ cà phê ở nhà hàng rồi mới đưa nàng về phòng mình ở khách sạn. Mặc dù đã có những lúc cảm thấy chán những trò này, thậm chí còn thấy khó chịu nữa, nhưng chàng vẫn thừa hiểu đó là một ràng buộc suốt đời với chàng.

Ấy vậy mà tối nay... Giờ đây chàng biết chắc chắn rằng một kỉ nguyên đã chấm dứt, và chàng biết mình sẽ nói gì với ông M khi quay lại London. Xong hết rồi. Chàng đành cam phận đời mình với những cuộc họp liên phòng ban, với việc ngồi bàn giấy kiểm tra điện tín, với mỗi một cô thư kí chung Loelia Ponsonby - người vừa nhận từ quay lại vị trí cũ sau khi hạ sinh hai chú nhóc khỏe mạnh - để lâu lâu cặp mắt của chàng được sao nhãng khỏi những công việc văn phòng.

Sau vụ cùng với Scaramanga ở Jamaica, Bond đã có mười tám tháng - cảm giác thấy còn dài hơn thế nữa - ngồi giải quyết việc giấy tờ tài liệu trước khi ông M đưa chàng đi một chuyến du lịch kiểu “được ăn cả, ngã về không” này, mà sau đây chàng phải tự mình quyết định xem Bond sẽ có còn quay lại với những điệp vụ hay không. Không có Loelia, cuộc sống

trong văn phòng chắc chắn rất buồn tẻ: Chiếc bàn thư kí liên tục được các mụ sồn sồn góm chết thay nhau chiếm giữ, chỉ có vài thánng khuây khỏa với một em tóc vàng ngon lành và có năng lực tuyệt vời với tên gọi Holly Campbell, người vừa được ông M nhanh chóng đề bạt.

Bond rầu rĩ búng mẩu thuốc lá xuống đường và quay trở về khách sạn. Lúc lấy chìa khóa, nhân viên tiếp tân đưa cho chàng một bức điện tín. Trên đó chỉ có một hàng chữ đơn giản: “Khẩn. Gọi ngay cho Universal.”

Chàng lại quay ra ngoài và tiến tới một buồng điện thoại. Universal... Chàng thấy thầm hài lòng vì sau nhiều thí nghiệm khác nhau, Cục đã dùng lại cái tên ngụy trang cũ của mình. Chẳng có từ nào khác đối với chàng lại có thể có cái sức mạnh kỳ dị đền như thế. Trên đầu dây là một tiếng vang lớn và một thoánng ngắt, sau đó là tiếng o o dài và trầm - dấu hiệu cho thấy chàng đang bị sao nhãng.

Sau cùng chàng nghe thấy một giọng nói - từ xa xôi vọng đến, tuy bị méo tiếng, song không thể lẫn được - của người mà chàng tôn trọng nhất trên đời.

“Bond hả?”

“Dạ, thưa ngài.”

“Bữa tiệc đã xong rồi.”

“Gì ạ?”

“Chúng tôi cần cậu quay về. Bay chuyển sớm nhất ngày mai.”

“Thưa ngài, tôi nghĩ...”

“Một trong những chi nhánh bán hàng của chúng ta báo cáo có hoạt động bất thường.”

“Ở đâu ạ?”

“Chi nhánh Paris. Dù vậy, các nhà nhập khẩu ở Trung Đông cũng đang lên giá đó.”

“Thế còn kì nghỉ của tôi? Nó chưa kết thúc cho tới...”

“Vứt mẹ cái kì nghỉ của cậu đi. Chúng ta có thể nói về chuyện đó ở văn phòng. Hiểu chứ?”

“Vâng, thưa ngài. Tôi sẽ gặp ngài vào ngày mai.”

“Cám ơn. Này, cậu có thể mang về một ít kẹo sôcôla nhỏ gói trong giấy bạc xanh xanh ấy được không?”

### 3. Bàn Tay Khỉ

Bà May, một phụ nữ Scotland “tay hòm chìa khóa” chịu trách nhiệm trông nom căn hộ của Bond ở Chelsea, đang hối hả chuẩn bị mở lò sưởi chợt nghe có tiếng xe taxi đón chàng từ sân bay về dừng lại bên cổng nhà trong con phố yên tĩnh.

“Sao ông không cho tôi biết sớm hơn chút xíu, ông Bond?” - Bà ta nói khi chàng bước vào và thả chiếc vali da cá sấu của mình xuống sàn nhà. - “Giường nệm vẫn chưa được phơi phóng cẩn thận, thứ mứt cam ông thích vẫn chưa mua được, và mấy bà đến dọn tủ chén bát trong phòng kho vẫn đang bày bừa ra đó.”

“Xin lỗi bà May. Yêu cầu của nhiệm vụ mà. Mãi tận khuya hôm qua tôi mới biết.”

“Ông có muốn tôi làm chút gì để ăn trưa không?”

“Không, cảm ơn. Tôi chỉ đi tắm nhanh một cái, rồi phải tới văn phòng ngay.”

“Được, ít nhất thì cũng có mấy cái khăn sạch trên giá ấy. Trong khi ông tắm, tôi sẽ pha cho ông ít cà phê vậy.”

“Rất cảm ơn, nhớ làm một ly đen đặc nhé.”

“Và chút nước cam chứ?”

“Cam tươi hả?”

“Đương nhiên rồi, ông Bond.”

“May, bà thật tuyệt vời. Tôi sẽ xong trong mười phút. Làm ơn gọi người đem xe tới cho tôi nhé.”

Lúc mặc đồ sau khi tắm xong, chiếc sơ mi sạch, bộ complê len xanh nước biển và chiếc cravat len màu đen, Bond nghĩ cứ như là mình đang mặc lại đồng phục vậy. Chàng vừa mới cạo râu trước khi rời khách sạn ở Rome lúc sáu giờ sáng và cũng vừa mới cắt tóc cách đây một tuần. Có thể lúc này trông chàng không thật như xưa, song ít nhất vẫn tề chỉnh.

Trong phòng khách, chàng lật qua đồng thư dồn cục trông phát khiếp, và ném thẳng gần nửa trong số đó vào sọt rác. Chàng hớp một ngụm cà phê nóng bà May vừa pha, với lấy một điếu thuốc lá Balkan- Sobranie trong chiếc hộp trên bàn nước.

“Nào, bà May.” - Chàng nói. - “Hãy cho tôi biết những gì đã xảy ra khi tôi đi vắng.”

Bà May nghĩ một lát. “Cái lão già ấy đã vác xác trở về sau chuyến đi vòng quanh thế giới rồi.”

“Chichester hả?”

“Đúng rồi. Đó là tên của lão đấy. Tuy vậy cũng đừng hỏi tôi toàn bộ những chuyện đó có ý nghĩa gì. Và lão ta cũng về hưu rồi.”

“Tôi thấy lũ đàn ông thường cảm thấy cần phải khẳng định mình.” - Bond nói. - “Ngay cả mấy lão già cũng vậy. Còn gì nữa không?”

“Cái đám ca sĩ nhạc pop ấy đã bị bắt vì dùng ma túy rồi.”

“Ban Beatles ấy hả?”

“Không, cái tụi để tóc dài tới vai chơi nhạc om xòm phát gớm ấy. Ban Rolling Stones, có đúng không?”

“Thế là loại ma túy nào? Marijuana hả?”

“Hỏi tôi mà làm gì, ông Bond. Tôi chỉ biết đó là ma túy thôi.”

“Tôi biết. Có nhiều loại ma túy lắm.” - Bond dụi tắt điếu thuốc lá trong chiếc gạt tàn. - “Trong khi tôi ra ngoài, bà làm ơn gọi nhà Morland và bảo họ gửi cho tôi thêm một hộp nữa càng sớm càng tốt nhé. Có khi tôi lại sắp phải đi xa nữa đấy.”

“Lại đi nữa?” - Bà May hỏi. - “Tôi tưởng ông sắp...”

“Tôi cũng tưởng thế, bà May ạ.” - Bond nói. - “Tôi cũng tưởng thế đấy. Này, có phải tôi nghe thấy tiếng xe ngoài cửa phải không?”



Phải mất gần mười phút Bond mới có thể lái chiếc “Đầu máy xe lửa” - chiếc Bentley Continental mà chàng đã cho “độ” lại theo sở thích của chính mình, tới quảng trường Sloane. Trong thời gian chàng đi vắng, hình như London đã trở nên hơi bị mất trí thì phải. Mọi lần qua đường dành cho người đi bộ trên đường King đều đầy bọn thanh niên tóc dài tới vai, đám thì lững thững qua lại, đám đứng trò chuyện, cá biệt có thằng ngồi xếp bằng ngay trên đường. Vì mui xe đang mở nên Bond có thể ngửi thấy mùi khói marijuana, cái mùi mà chàng từng biết đến trong những khu chợ Ả Rập ở những thị trấn dơ bẩn của xứ Maroc. Chàng thoáng đạp mạnh chân ga và nghe rõ tiếng gầm vọt ra khỏi cặp ống xả rộng nằm phân phía sau xe.

Cuối cùng chàng cũng đưa được chiếc xe tới phố Sloane, ngược qua công viên Hyde, nơi mà kim đồng hồ tốc độ xe vọt lên con số 100 km/giờ khi chiếc bơm tăng áp hiệu Amott dễ dàng bỏ qua toàn bộ trọng lượng chiếc xe độ đồ sộ này. Từ bên tay trái, Bond vòng xe vào phía đường cong bên phải của lán đường đua, và hơi bị chệch ra khỏi tim đường nơi chàng đang nhắm tới. Chàng luyện tập chưa đủ rồi, nhưng cũng chẳng có gì ghê gớm cả. Cũng đúng như vậy thôi, chàng nghĩ, một sáng sớm mùa hè ở London, gió đang thổi mạnh vào mặt và một cuộc họp khẩn với sếp.

Rất nhanh sau đó, chàng đã ở công viên Regent, rồi tới trụ sở của Cục. Chàng ném nhanh bộ chìa khóa xe cho gã gác cửa đang giật nảy người lên vì bất ngờ, rồi vào thang máy lên lầu tám. Ngay phía ngoài phòng của ông M là cô nàng Moneypenny đang ngồi ở vị trí của mình, hệt như vị thần Cerberus gác cổng địa ngục trong bộ đồ phụ nữ đang đợi chàng. “Ôi, James.” - Không giấu nổi niềm hân hoan, nàng reo lên. - “Được gặp lại anh mới vui làm sao. Anh đi nghỉ có vui không?”

“Một chuyến xả hơi thôi, Moneypenny. Hơi khác thường một chút. Dù sao thì cũng vui, nhưng hơi quá lâu cho anh. Thế còn cô em gác cửa dễ thương nhất của anh thì sao?”

“Em vẫn khỏe, cảm ơn anh, James.”

Đúng vậy, cô nàng Moneypenny mặc bộ đồ sọc dích dắc màu trắng đen đơn giản, bên trong là chiếc áo trắng có gài một chiếc ghim gắn mặt đá ở cổ, ấy vậy mà mặt thì dặng bừng lên vẻ e lệ đầy xúc cảm.

Bond hít đầu hướng về phía cửa. “Thế còn bố già thì sao?”

Cô nàng Moneypenny suyt một tiếng khẽ qua kẽ răng. “Nói thực với anh, vẫn hơi đồng bóng. Bố ấy đã bắt đầu tập...” Nàng cong ngón tay ra hiệu cho chàng lại gần hơn. Khi chàng cúi nghiêng đầu xuống, nàng nói thầm vào tai chàng. Bond cảm thấy đôi môi của cô nàng chạm nhẹ trên má mình.

“Yoga!” - Bond hét toáng lên. - “Ồi trời đất quỷ thần...”

Moneypenny vừa cười vừa đưa ngón tay lên môi ra hiệu.

“Có phải cả thế giới đã phát rồ phát dại lên trong lúc tôi đi vắng phải không?”

“Bình tĩnh, James, hãy cho em xem anh đang có gì trong chiếc giỏ xách màu đỏ xinh xinh này nào.”

“Sôcôla đó.” - Bond nói. - “Ông M nhờ anh mang về từ Rome một ít cho ông ấy.”

“James, anh có biết từ *baci* trong tiếng Ý nghĩa là gì không? Có nghĩa là *nụ hôn* đó.”

“Anh đoán chắc là cho vợ ông ấy.”

“Ồi, James, anh nên...”

“Suyt, im nào...”

Trước khi cô nàng có thể phản kháng mạnh hơn thì cánh cửa nặng nề bằng gỗ óc chó đã nhẹ nhàng mở bung ra, và Bond nhìn thấy ông M đứng bên khung cửa, đầu ngoẹo sang một bên.



“Vào đi, 007.” - Ông nói. - “Rất vui được gặp lại cậu.”

“Cám ơn ngài.” - Bond theo ông ta vào phòng và trước khi đóng cửa cũng kịp dừng lại gửi cho cô nàng Moneypenny một nụ hôn gió day dứt.

Bond ngồi xuống chiếc ghế bành đối diện bàn giấy của ông M. Sau một loạt quẹt và ném bỏ những que diêm an toàn, cuối cùng ông M cũng châm được tẩu thuốc của mình một cách hài lòng. Sau một lúc chuyện trò về kì nghỉ xả hơi của Bond, người cựu thủy thủ chăm chú nhìn qua cửa sổ, làm như ở phía xa xa, sau công viên Regent, có thể đang xuất hiện chiến thuyền của kẻ địch. Rồi ông chợt xoay người đối diện với Bond.

“Có vài chuyện tôi cần cậu giúp đấy, 007 ạ. Mọi chi tiết lúc này còn hơi mơ hồ, nhưng tôi cảm thấy nó sẽ trở nên to chuyện đấy. Chắc chắn rất to chuyện. Thế cậu đã bao giờ nghe đến cái tên Tiến sĩ Julius Gerner chưa?”

“Thế ngài lại định gửi tôi đến một trung tâm y tế khác nữa phải không ạ?” - Bond nói. - “Tôi nghĩ tôi đã làm ngài hài lòng về...”

“Không, không, đó là một danh hiệu về học vấn thôi. Đó là Tiến sĩ, từ trường Sorbonne, tôi chắc thế. Dẫu vậy, Tiến sĩ Gerner cũng có bằng cấp của Đại học Oxford và Đại học Vilnius ở Lithuania, một trong những trường đại học lâu đời nhất ở Đông Âu. Ở Oxford, hẳn đã giành được tấm bằng ưu tú nhất cho những môn được coi như là Tú tài Văn chương Hiện đại; đối với tôi và cậu, Bond ạ, đó là kinh tế học, chính trị học và triết học. Ấy thế rồi đột nhiên hẳn lại chuyển sang môn hóa khi làm luận án Tiến sĩ.”

“Một-con-Dao-pha-có-thể-dùng-cho-mọi-chuyện.” - Bond nhận xét.

Ông M khẽ ho. “Tôi sợ ta phải nói là 'Một-ông-Trùm-cho-mọi-phi-vụ' thì đúng hơn. Cái chuyện bằng cấp học vị này hoàn toàn chỉ là chỗ dựa cho hẳn ta thôi, và người ta nói rằng hẳn đã dễ dàng đạt được chúng. Trong chiến tranh, tuy chưa đủ tuổi nhưng hẳn cũng tình nguyện ra chiến trường và đã tách bạch chiến đấu ở cả hai phe - đầu tiên cùng Đức Quốc xã, sau đó cùng người Nga trong trận Stalingrad. Cái vụ này thường xảy ra với nhiều người ở các quốc gia vùng Baltic, vì như cậu biết đấy, nó phụ thuộc vào

việc nước họ bị nước nào chiếm đóng, và họ buộc phải đánh nhau thôi. Nhưng có cái lạ đối với Gorner là hẳn ta hình như tự ý chuyển phe - tự về phe nào hẳn cho rằng sẽ thắng trận.”

“Một tên lính đánh thuê.” - Bond nói. Chàng đã cảm thấy hứng thú với chuyện này rồi.

“Đúng vậy. Thế nhưng niềm đam mê thực sự của hẳn lại là kinh doanh. Hẳn theo học được một năm ở trường Kinh doanh Harvard rồi bỏ vì thấy kém thú vị. Sau đó hẳn mở một doanh nghiệp kinh doanh dược phẩm nhỏ ở Estonia, rồi một nhà máy ở gần Paris. Có thể cậu sẽ nghĩ ngược lại là nên mở văn phòng ở Paris, và nhà máy với nhân công rẻ ở Estonia. Ấy thế nhưng những gì về Tiến sĩ Gorner thì lại hoàn toàn khác với những điều cậu mong đợi đấy.”

“Những loại dược phẩm gì vậy?” - Bond hỏi.

“Analgesics. Cậu biết đấy, đó là thuốc giảm đau. Rồi đến đúng lúc, chúng dự tính phát triển sang thuốc thần kinh, trị những căn bệnh Parkinson, xơ cứng tế bào và những thứ khác. Đương nhiên hẳn sẽ ở trong cái Liên đoàn lớn cùng với Pfizer, Johnson & Johnson và những gã khổng lồ khác. Một số trong bọn họ đã xuất hiện từ thế kỉ trước rồi. Nhưng việc đó không hề làm gã Tiến sĩ Gorner của chúng ta nhụt chí. Bằng cách kết hợp giữa một chút gián điệp công nghệ với cắt giảm chi phí cùng kĩ thuật bán hàng bạo lực, hẳn đã tạo cho mình một thị phần lớn. Cho đến một ngày, hẳn phát hiện ra hoa anh túc.”

“Hoa anh túc à?” Bond tự hỏi không hiểu luyện tập Yoga có làm rối loạn suy nghĩ của ông M không. Có khi ông ta đã tập lộn ngược đầu trồng cây chuối rồi - tuy vậy cũng khó có thể hình dung ông ta trong chiếc xà-rông Ấn Độ ra sao.

“Thuốc có nguồn gốc thuốc phiện đã được dùng rộng rãi trong các bệnh viện như một loại thuốc gây mê. Toàn bộ lính bộ binh của chúng ta đều mang theo morphine trong balô. Nếu chân của cậu bị đạn trái phá thổi cụt đi một nửa thì cậu phải cần đến một thứ gì đó mạnh và có tác dụng

nhanh đấy. Heroin lần đầu tiên được công ty Bayer của Đức đưa ra thị trường một cách hợp pháp như là một dược phẩm trị ho. Gần đây, tất nhiên là khi người ta đã hiểu ra vấn đề gây nghiện của nó, đã có những luật lệ chặt chẽ được đề ra để quản lý nó rồi. Có thương vụ hợp pháp đối với những chất dẫn suất của thuốc phiện dành riêng cho mục đích y tế, và cũng có thương vụ bất hợp pháp nữa.”

“Thế thì cái gã của chúng ta dính dáng vào thương vụ nào?”

“Đương nhiên là thương vụ đầu rồi. Chúng ta cũng nghi hấn đang làm cả vụ sau với quy mô phát triển. Thế nhưng chúng ta cần phải biết nhiều hơn, thật nhiều hơn nữa.”

“Vậy là tôi phải vào cuộc?”

“Đúng.” - Ông M đứng dậy đi về phía cửa sổ. - “Trong một chừng mực nào đó, điều tôi cần ở cậu chỉ đơn giản là tìm ra sự thật. Hãy kiểm Gorner, chuyện trò với hấn, xem hấn có thể “xì” ra chút gì không.”

“Vụ này nghe có vẻ hơi tâm lí chiến đấy.”

“Chắc chắn như vậy.” - Ông M có vẻ hơi khó chịu.

“Có phải vì vậy mà ngài gọi tôi về không? Tôi cứ nghĩ ngài đã cho tôi được lựa chọn xem tôi có nên quay lại với những điệp vụ nữa hay không cơ mà.”

“Ờ, đúng vậy, James ạ, nó là như vậy đấy.”

Bond không khoái khi ông M gọi chàng là “James” thay vì là “Bond” hay “007”. Nhắc tới cái tên thân mật như thế này thường đều dẫn đến những tin tức thất vọng đây.

“Tôi muốn cậu làm vài xét nghiệm y tế và nói chuyện với R.”

“Cái gã đầu rụt ấy à?” - Bond thốt lên.

“Nhân viên đánh giá khả năng tâm lí.” - Ông M sửa lưng chàng. - “Tôi vừa mới bổ nhiệm thêm một trợ lí trị liệu ở khoa của ông ta. Cậu sẽ phải qua một khóa huấn luyện kĩ năng thở và thư giãn đấy.”

“Ôi trời đất ơi, thưa ngài, tôi...”

“Tất cả các điệp viên 00 đều đang tập cả đấy.” - Ông M nói một cách cương quyết. - “Điệp viên 009 báo cáo là đã thu hoạch được rất nhiều.”

“Chắc là như vậy với hẳn rồi.” - Bond nói.

“Điều này làm tôi nhớ lại. Tôi đã bổ nhiệm một điệp viên 00 mới để thay thế điệp viên 004, người mà cậu cũng biết, rất đáng tiếc...”

“Vâng. Dưới gầm đoàn tàu ở Đông Đức, tôi hiểu rồi. Thế lúc nào tay lính mới này có thể bắt đầu?”

“Khi nào cũng được.” - Ông M lại ho. - “Mà này, tất cả bọn họ đều tập cả đấy, và tôi cũng sẽ không miễn cho cậu đâu.”

Bond châm điếu thuốc lá. Sẽ chẳng có ích gì khi tranh luận với ông M một khi ông ta đã luôn mang nỗi ám ảnh này trong đầu. “Thế có còn điều gì mà tôi cần phải biết về cái gã Tiến sĩ Gorner này nữa không?”

“Còn.” - Ông M nói. - “Tôi tin hẳn sẽ trở thành mối đe dọa lớn cho an ninh quốc gia. Đó là lí do Tình báo đã vào cuộc. Chính phủ đã phát hoảng về số lượng ma túy lậu đang được đổ vào trong nước. Ở Mỹ đã có khoảng hơn 700.000 người nghiện heroin rồi. Chúng ta cũng đang đi cùng hướng này đó. Và vấn đề là đến nay không chỉ có bọn lang thang, linh tinh dùng ma túy nữa, mà ngay cả những thanh niên ưu tú nhất của chúng ta cũng đang đứng trước mối nguy này. Ma túy đã trở thành vấn đề khá lớn rồi. Một vị lãnh đạo của tờ *The Times* đang xin khoan dung cho trường hợp của những tay ca sĩ nhạc pop méo mó đấy. Một khi ma túy đã được gắn vào nền văn hóa của một quốc gia, quốc gia đó sẽ nhanh chóng trở thành thành viên của Thế giới thứ Ba thôi. Họ bị mất hết sinh khí để sống. Hãy nhìn vào Lào, Thái Lan, Campuchia. Đó đâu phải là những nước thực sự hùng mạnh, đúng không?”

“Nó làm tôi nhớ đến Kristatos và chiến dịch ở Italy.” - Bond nói.

“Nếu đem so sánh,” - ông M nói. - “Thì đó chỉ là chuyện vặt. Chỉ là đám buôn lậu cuối tuần. Ngay cả cái vụ cón con ở Mexico trước khi cậu gặp Goldfinger ấy, cũng vậy thôi.”

“Vậy tôi có thể tìm Gorner ở đâu?”

“Hắn xuất hiện ở mọi nơi. Một trong những sở thích của hắn là hàng không. Hắn có hai chiếc máy bay riêng. Hắn dành phần lớn thời gian ở Paris, nhưng tôi nghĩ sẽ không khó để cậu nhận ra hắn đâu.”

“Tại sao?” - Bond hỏi.

“Bàn tay trái của hắn.” - Ông M nói và vẫn ngồi trong ghế nhìn Bond chăm chăm với ánh mắt kiên định. - “Là móng vuốt của một con khỉ.”

“Cái gì?”

“Một dị hình bẩm sinh cực kì hiếm. Có một tình trạng được gọi là main de singe, hoặc tay khỉ, đó là khi ngón tay cái ở trên cùng một mặt phẳng với các ngón khác, thuật ngữ chuyên môn gọi đó là “không có khả năng đối diện”. Vì ở cùng vị trí với những ngón khác, bàn tay không thể nắm chắc được. Giống như phải nhặt cây bút chì bằng hai ngón tay mà không có ngón cái vậy.” - Ông M đưa tay ra mô tả ý mình nói. - “Có thể được, nhưng không dễ. Sự phát triển của ngón cái có khả năng đối diện với những ngón khác là một đột biến quan trọng của người Homo sapiens khác với tổ tiên của họ. Thế nhưng cái mà Gorner có thì còn hơn thế nữa. Cả bàn tay của hắn trông hoàn toàn như tay của con đười ươi vậy, với lông lá mọc đầy suốt lên phía trên cổ tay nữa.”

Có một cái gì đó thoáng qua trong trí nhớ của Bond. “Vậy thì nó phải lớn hơn bàn tay phải.” - Chàng hỏi.

“Có thể đoán như vậy. Chuyện này rất hiếm, song không phải là cá biệt, tôi chắc thế.”

“Có phải gã đi cùng một tên đồng lõa đội mũ lính Lê dương?”

“Tôi không biết.” - Ông M nói.

“Tôi nghĩ hình như tôi đã thấy hắn, ở Marseille.”

“Ở bến tàu hả?”

“Đúng.”

Ông M thở dài. “Có vẻ như toàn bộ sự việc có thể tin được đấy.”

“Có phải hẳn cũng trạc tuổi tôi, cao lớn, tóc vuốt keo chải ngược ra phía sau, hơi dài ở gáy, người gốc Slavi...”

“Ngừng lại.” - Ông M nói và đẩy một tấm hình qua mặt bàn. - “Có phải gã này không?”

“Đúng hẳn rồi.” - Bond nói.

“Cứ như là định mệnh của cậu vậy.” - Ông M nói và lạnh lùng mỉm cười.

“Tôi không tin vào định mệnh.” - Bond nói.

“Lần này cậu sẽ tin.” - Ông M nói. - “Tay đào ngũ khá nhất mà Cơ quan Tình báo của ta có được từ trước đến giờ là một Đại tá Tình báo Quân sự của Nga, gã Penkovsky. Một trong những nhân viên của họ để ý thấy gã ngồi ủ rũ trong một quán cà phê ở Ankara. Có vậy thôi. Chỉ cần nhìn thẳng vào mắt gã, họ đã bắt đầu từ đó. Đây là định mệnh.”

“Và quan sát.” - Bond vừa nói vừa dụi tắt điếu thuốc lá, rồi hỏi tiếp - “Như vậy có nghĩa là tôi lại quay lại với điệp vụ phải không?”

“Tôi nghĩ sẽ phải coi lại.” - Ông M nói. - “Cậu cứ đi xét nghiệm rồi làm huấn luyện với R, sau đó ta sẽ xem sao.”

Một ý nghĩ khó chịu len lên trong tâm trí chàng. “Có phải ngài chưa nói gì về chuyện này cho 009, hay cái gã lính mới 004 này, phải không? Tôi sẽ không phải đi làm chân gỗ cho một điệp viên khác, đúng không?”

Ông M ngọ nguậy một cách bực bội trong ghế bành. “Nghe này, 007. Cái gã Tiến sĩ Gorner này là một tên nguy hiểm tiềm tàng nhất mà Cục từng gặp phải từ trước tới giờ. Tôi không để cậu theo dõi một thằng đi rong bán lẻ ma túy, mà là một tên đang có ý định phá hoại cuộc đời của hàng triệu con người, làm xói mòn thế lực của phương Tây. Tôi có thể cử đi một số lượng điệp viên tùy thích để ngăn chặn hẳn lại. Nhưng tôi vẫn còn để dành quyền hạn này.”

Bond cảm thấy đôi mắt xám của ông sếp xoáy vào mắt mình. Ông ấy rất chân tình, được rồi. Ông M lại ho. “Cũng có cả mối liên hệ với người

Nga đó.” - Ông nói. - “Cái vụ này làm Chính phủ đặc biệt lo ngại. Một cuộc chiến tranh lạnh có thể nổ ra bằng bất cứ cách nào. Tôi cần một bản báo cáo để trên bàn tôi nội trong sáu ngày.”

Giờ này thì bàn thêm cũng chẳng ích gì, Bond nghĩ. “Thế đám Phòng Nhì Pháp có dính dáng gì không?” - Chàng hỏi.

“Có. Hãy liên lạc với Mathis ngay khi cậu đến Paris. Cô Moneypenny đã đặt trước vé máy bay và khách sạn cho cậu rồi đó.”

“Cám ơn ngài.” - Bond nhồm lên định đi.

“Này, nghe đây, James. Cậu sẽ phải rất cẩn thận đấy, hiểu không? Tôi hiểu ma túy nghe không như là vũ khí hay kim cương. Thế nhưng tôi có một linh cảm rất xấu về gã này. Rất xấu đấy. Tay hăn đã từng vấy quá nhiều máu rồi.”

Bond gật đầu, bước ra và đóng cửa lại.

Cô nàng Moneypenny ngồi sau bàn giấy ngược lên nhìn chàng. Tay cô nàng cầm một chiếc bao thư màu nâu dán kín. “Một anh chàng may mắn.” - Nàng nói. - “Mùa Xuân ở Paris. Em đã kiếm được cho anh một khách sạn tuyệt vời. Ôi kìa, nhìn xem, anh quên không đưa sôcôla cho ông M rồi.”

Bond đặt chiếc túi màu đỏ lên bàn của nàng. “Cho em đấy.” - Chàng nói.

“James, anh thật là dễ thương. Cám ơn anh nhé. Chuyến bay của anh lúc 6 giờ đấy. Anh chỉ có đủ thời gian để tập đợt đầu tiên về môn thở sâu và thư giãn thôi. Em đã thu xếp cho anh đợt tập lúc 2 giờ 30 rồi. Ở trên lầu hai nhé.”

“Em hãy đợi khi anh quay về từ Paris.” - Bond vừa nói vừa bước ra phía thang máy. - “Lúc đó anh sẽ cho em lí do để thở mạnh đấy.”

“Thở sâu là sự diễn tả đấy, James. Nó khác mà.”

“Ồ, nếu em cứ cố gắng chẻ sợi tóc ra làm tư như thế thì anh sẽ phải dùng đến biện pháp mạnh hơn thôi. Có thể phải phát vào mông một trận ra trò, và em sẽ không thể ngồi cả tuần đấy.”

“Thật vậy chứ, James, dạo này anh chỉ được cái nói miệng không thôi.”

Trước khi chàng kịp trả lời thì cánh cửa thang máy đã đóng lại. Trong lúc thang máy đưa chàng ra khỏi các tầng lầu trong tòa nhà, chàng chợt nhớ đến vẻ mặt ngơ ngác của Larissa ở lối vào khách sạn ở Rome. Chỉ nói miệng không thôi. Có lẽ Moneypenny nói đúng.



Bond đã trải qua bốn mươi lăm phút cùng một gã tên là Julian Burton, người mặc chiếc sơ mi trắng không cổ đã chỉ dẫn cho chàng cách thở từ tận đáy bụng như thế nào.

“Hãy nghĩ đến một chiếc bình mà anh muốn đổ đầy nước vào ấy. Đó là cách mà anh thở. Hãy hít và ém không khí xuống đến tận xương cụt và đến tận cặp thận của anh, rồi từ đó hít tràn không khí vào với cảm giác như cái bình được rót dần dần đầy lên ấy. Bây giờ hãy nhắm mắt lại và nghĩ tới một cảnh dễ chịu nhất. Đó có thể là một bãi biển hay một dòng suối thơ mộng trong rừng. Một nơi đặc biệt riêng tư. Hãy dẹp bỏ hết thảy những âu lo hằng ngày của anh và tập trung vào chỉ một chỗ đáng yêu ấy thôi. Hãy tiếp tục thở. Thở thật sâu, hít không khí vào từng góc ngách trong cơ thể anh. Hãy dẹp bỏ hết những ý nghĩ khác, hãy đặt bản thân vào một chỗ đặc biệt của mình thôi.”

Cái “chỗ đặc biệt” để Bond cứ nghĩ tới nghĩ lui ấy chẳng phải là chốn ẩn dật thôn dã; nó là làn da cổ của Larissa mà chàng đã ngấm trong quán bar. Có thể vẫn còn thời cho chú chó già đấy... Cuối buổi tập, Bond hứa với Julian rằng chàng sẽ tập thở sâu mỗi ngày. Rồi sau đó thay vì dùng thang máy, chàng chạy bộ xuống lầu đến quầy tiếp tân. Chàng còn quá ít thời gian cho những buổi tập thể lực, thế nhưng được chút nào cũng hay chút ấy.

Cứ nghĩ đến Tiến sĩ Julius Gerner, chàng lại thấy luồng hào hứng chảy mạnh trong huyết quản. Từ trước đến giờ, với những người mới thấy, chưa



bao giờ chàng có cảm giác không ưa một cách rõ rệt như thế. Thật quá là nham hiểm khi cố gắng phá hoại một đất nước bằng sự khờ dại của bọn trẻ chứ không phải bằng quân lính và súng đạn.

Chàng cảm thấy nóng lòng muốn được gây ấn tượng với ông M. Rốt cuộc thì chàng đã được chọn, chàng nghĩ và lái chiếc “Đầu máy xe lửa” hướng về phía nam, qua đường Bayswater vào công viên Hyde, chàng chẳng cần phải khẳng định mình. Có chăng thì việc nhắc đến những điệp viên 00 khác đã làm chàng khó chịu. Đương nhiên, sẽ luôn có những kẻ khác được cấp giấy phép giết người - và chắc chắn cái thời gian trung bình cho công việc trước khi gặp phải một tai nạn chết người sẽ đảm bảo cho việc tuyển dụng và huấn luyện luôn được tiếp tục - thế nhưng Bond luôn tin tưởng mình là vô song: Một điệp viên ưu tú. Có thể ông M cố tình che giấu sự tin tưởng hoàn toàn của mình chẳng qua là để cho chàng phải tập trung tinh thần thôi. Càng nghĩ chàng càng thấy rõ rằng đó đúng là đẳng cấp của một con cáo già.

Về đến nhà, chàng thấy bà May đã giặt và ủi hết chỗ quần áo chàng mang từ Italy về. Đã đến giờ uống trà nhưng bà May lại biết tốt hơn không nên làm phiền chàng với cái thứ đồ uống pha cho mấy bà già ấy. Thay vào đó, bà gõ cửa phòng chàng bằng chiếc khay bạc, trên có để sẵn một bình sôđa có vôi, một xô đá, một chiếc cốc thủy tinh chạm hoa văn và một chai Johnnie Walker nhãn đen còn đầy nguyên.

“Ông Bond, hãy vì sức khỏe của mình.” - Bà vừa nói vừa đặt chiếc khay lên trên chiếc tủ ngăn kéo. - “Đây mời ông, hãy để tôi gói ghém chỗ quần áo ấy cho ông.”

Thực ra Bond vẫn chưa hoàn tất ba tháng trên tàu của mình, ấy thế nhưng nếu trong mắt ông M, chàng đã phù hợp để quay lại với công việc thì... Chàng rót áng chừng hai lóng tay rượu vào ly, bỏ thêm một cục nước đá và một lượng sôđa tương đương.

“Chúc sức khỏe.” - Chàng nói và làm sạch chỗ đó chỉ trong một ngụm.



Ngay khi vừa rời khỏi đường Hammersmith sang đường Great West, Bond đã để ý thấy một chiếc mô tô hiện lên trên kính chiếu hậu bên hông xe, và theo bản năng chàng đạp thắng xe. Những gã cảnh sát theo dõi tốc độ hình như chỗ nào cũng có mặt, và chiếc xe phô trương một cách ích kỉ của chàng quả là một thứ nam châm với họ. Thế nhưng, hình như cùng lúc chiếc mô tô cũng giảm tốc độ. Không cần xi-nhan, chàng ngoặt trái, theo con đường vòng tới đường Twickenham, rời khỏi dòng xe đông đúc đang ra khỏi thủ đô trong giờ cao điểm. Chàng trả số và đạp mạnh chân ga vừa kịp qua khỏi đèn đỏ trước khi kiểm tra lại trên kính chiếu hậu. Chiếc mô tô vẫn hiện lên.

Một cảm giác bị chọc tức pha lẫn thích thú chợt hiện lên. Đúng là một sự xúc phạm khi bị biểu diễn theo dõi một cách nghiệp dư như thế này, khi mà chàng đang trên đường đi xử lí những vấn đề lớn và nguy hiểm do Tiến sĩ Julius Gerner bày ra.

Lần này thì Bond cản đường đúng và bánh xe bám sát đường. Chàng kiểm tra các gương chiếu hậu và chợt cảm thấy những rung động đầu tiên của lo lắng. Giờ thì không phải một mà có tới hai chiếc mô tô - hai chiếc BMW to sụ - và không chiếc xe hơi nào có thể qua mặt được mô tô. Hai gã cưỡi xe đang cúi rạp đầu và vịn mạnh tay ga. Cả phố Kew ngập chìm trong tiếng gầm của động cơ Baravia loại hai máy năm, gắn trên mô tô của chúng.

Trong thoáng chốc, hai chiếc mô tô đã thay nhau kè sát hai bên hông chiếc Bentley của Bond. Giờ thì chàng phải rất thận trọng. Chàng ước mình đang được ngồi trong chiếc Aston Martin với khẩu Colt 45 trong hộc giấu dưới ghế. Chàng không chắc liệu khẩu Walther PPK của mình có đủ mạnh cho cự li này không, thế nhưng giờ đây chàng đâu có sự chọn lựa nào khác. Chưa kịp lôi súng ra khỏi bao, chàng đã thấy cửa kính bên trái phía trước bị một viên đạn bắn nổ vụn. Chàng bắn trả một phát qua khoảng trống đó và đạp mạnh thắng xe. Thắng xe hơi bao giờ cũng ăn hơn thắng xe mô tô, và chàng thoáng thấy hình bóng tên cưỡi mô tô thứ hai mới vừa bắn trượt

chàng hiện ra. Vươn người qua ghế bên, chàng bắn tiếp bằng tay trái qua chỗ kính vỡ. Chàng thấy tên đó bị giật nảy lên phía trước vì bị trúng đạn vào vai, rồi rơi xuống đè lên chiếc mô-tô của chính hắn, lúc này đã bị đổ và đang trượt dài kêu rít lên chói cả tai với những tia lửa văng lên tung tóe dọc theo vỉa hè.

Tên cướp mô-tô thứ nhất đang ở ngang phía bên kia hông xe của chàng, và lúc này cả hai đang ở cuối phố, gần với ngã ba bên phải. Chàng ước chừng tốc độ của đôi bên vào khoảng 80 km/giờ, và chàng cần phải giảm tốc độ để hoàn tất toàn bộ cuộc biểu diễn đã dự tính trong đầu. Chàng thấy tên này giơ tay trái lên chuẩn bị bắn, như vậy trong thoáng chốc hắn đã bộc lộ điểm yếu của mình vì chỉ còn mỗi tay phải nắm tay lái, và hoàn toàn không thể kiểm soát được tay côn.

Bond đạp mạnh chân thắng, đánh mạnh tay lái sang phải, rồi kéo tiếp thắng tay. Đây không phải là cách điều khiển xe hơi thông thường mà là một cách giống hệt như người ta thử máy bay, nhưng lại phù hợp với những thông số kỹ thuật dưới cần số của chàng. Cùng với tiếng lốp xe rít rên ken két rợn người và mùi cao su cháy khét lẹt, chiếc xe hơi đồ sộ rung lên, xoay tròn và táng nguyên phần đuôi xe rộng lớn vào thắng bánh trước của chiếc mô-tô BMW. Bond cảm nhận rõ sức va chạm mạnh của chiếc mô-tô lên xe mình, và theo đà nó bị vò nát, hất văng tên lái xe lộn tùng phèo tới ngã ba phía trước. Khi lưng hắn đập mạnh xuống đường, khẩu súng của hắn nổ một phát, hoàn toàn bất lực.

Bond liếc nhìn đồng hồ đeo tay xem liệu còn kịp chuyển bay hay không, rồi gài lại số một, bình thản đưa xe trở về hướng bắc, qua phố Kew, nơi những người đi xe lửa đang trở về nhà sau giờ làm việc. Khi quay trở lại đến đường Great West, một câu ưa thích của René Mathis chợt xuất hiện trong đầu chàng. *Lại có chuyện nữa rồi*, chàng nghĩ.

## 4. “Chúng Ta Chơi Chứ?”

Căn phòng của Bond thật tiêu biểu cho lối đặt phòng của Moneypenny: tại khách sạn Right Bank, kín đáo và hơi thiếu sáng tạo. Bond nhanh chóng lướt qua phòng ngủ, phòng tắm và phòng khách nhỏ xem có bị gài bọ không. Cục Tình báo luôn đối khách sạn nhiều đến mức khó ai có thể biết chàng tới đây, ấy nhưng mấy chiếc mô tô kia đã hé lộ rằng chàng bị bọn nào đó bám đuôi rồi. Xét đoán về phương diện cá nhân, chàng thiên về hưởng cho rằng mấy chiếc BMW đó thuộc về những việc dở dang của những chiến dịch cũ. Cái tên Julius Gornier này có thể nguy hiểm, nhưng chàng không nghĩ hẳn lại giỏi tâm linh đến như vậy. Và chỉ Chúa mới có thể biết, suốt trong những năm qua đã có biết bao người muốn chàng chết rồi. Ngay cả với những chiến dịch kết thúc tốt đẹp nhất, thì cũng để lại bao kẻ ôm mối hận đối với chàng.

Xem ra đối với chàng, căn phòng có vẻ sạch sẽ. Chàng đóng cửa chớp, dứt một sợi tóc và gài nó vào khe cửa buồng tắm. Sau đó chàng mở chiếc ngăn bí mật giấu dưới đáy vali, lấy ra ít đạn, nạp vào khẩu Walther và nhét trở lại vào trong bao da đeo dưới nách, cẩn thận không để nó cộm lên dưới áo vest. Chàng đóng vali và rắc một chút bột mịn màu xám lên trên bộ khóa số. Thế rồi, chàng rời khách sạn, xuống phố Saint Roch bước vào cuộc chiến với hệ thống điện thoại của Pháp.

Trong khi dùng ngón tay xoay tròn cái gờ có chìa của đồng xu, chàng chợt nhớ mình chưa ăn chút gì kể từ bữa sáng ở Rome. Và một tiếng đồng hồ lệch giờ cũng làm cho chàng thấy tệ hơn, như vậy lúc này ở Paris đã gần 9 giờ, và Mathis thì lại được báo là không thể liên lạc. Chắc lại đi ăn tối với

con bồ thảm hại của hắn rồi, chàng nghĩ bụng khi bắt buộc phải để lại tin nhắn với một mục điện thoại viên gác gong ở Phòng Nhì.

Trời đang mưa và trong vài tháng qua Bond cũng có quá đủ những bữa tối một mình ở ngoài rồi. Do vậy, chàng quyết định quay về phòng, gọi nhân viên phục vụ mang lên món trứng ốp-lết, sau đó sẽ đi ngủ sớm.

Người gác cửa khách sạn trao cho chàng chiếc chìa khóa phòng bằng đồng thau nặng trĩu có gắn sợi tua đỏ. Bond rải bước qua sảnh lát đá cẩm thạch, bấm nút thang máy, sau đó lại đổi ý chạy bộ lên ba tầng cầu thang. Trầm tư, chàng bước vào căn phòng lờ mờ tối của khách sạn Right Bank, mở công tắc đèn, nghịch ngợm thấy chiếc chìa khóa lên giường cho nó nảy tung lên một cái. Chàng bước tới chiếc bàn đầu giường, nhấc điện thoại và quay số không. Vừa làm, chàng vừa xoay người lại nhìn căn phòng và thấy một cảnh tượng đáng chú ý nhất.

Ngồi trong chiếc ghế bành mạ vàng, không thoải mái ngay phía dưới chiếc gương soi giả kiểu Louis 15, với đôi chân dài, vắt chéo lên nhau một cách kín đáo và đôi cánh tay để trần khoanh trước ngực là một trong những thiếu phụ bình tĩnh nhất mà chàng từng thấy. Nàng có mái tóc dài sẫm màu, được túm lại bởi một chiếc ruy-băng đỏ theo kiểu nửa đuôi ngựa và thả dài xuống đôi vai. Nàng mặc chiếc áo choàng màu trắng, đi vớ đen và đôi giày gót thấp cũng màu đen. Đôi môi tô son đỏ của nàng hé mở một nụ cười tạ lỗi.

“Em xin lỗi đã làm anh sợ, Bond à.” - Nàng nói. - “Em phải chắc để gặp được anh. Em không muốn cho anh cơ hội từ chối em lần nữa.” Nàng vươn người ra ngoài ánh sáng.

“Larissa.” - Bond thốt lên. Trong tay chàng là khẩu súng.

“Em thật sự không biết phải xin lỗi như thế nào cho phải. Đây không phải là cách em thường làm, nhưng vì em quá tuyệt vọng để gặp anh.”

“Tóc của em. Nó lại dài hơn...”

“Dạ, ở Rome em mang tóc giả. Đây mới là em thực sự nè.”

“Còn chồng em...”

“Em chưa có chồng, Bond ạ. Nếu có tính đến chuyện đó thì chưa chắc là với người làm trong ngành bảo hiểm. Bây giờ em phải nói với anh một chuyện khác mà em xấu hổ lắm. Tên em thực ra không phải là Larissa.”

“Thật đáng thất vọng vì anh đã có những kế hoạch cho Larissa.”

“Có thể lần này anh sẽ nán lại đôi chút, đủ để em có thể trao cho anh danh thiếp của em.”

Bond gật đầu và thận trọng quan sát cô gái đang đứng lên. Chàng kiểm tra để chắc chắn không có ai ở phía sau rèm cửa. Chàng đón nhận tấm danh thiếp, rồi dùng chân đẩy cho cánh cửa buồng tắm mở ra, chìa ngay nòng súng vào bên trong, kiểm tra và thấy trong đó không có ai.

Cô gái chỉ im lặng và đứng nhìn như thể rất đáng bị trừng phạt vì hành vi xấu xa của mình.

Lúc này, Bond mới nhìn tấm danh thiếp. “Cô Scarlett Papava. Giám đốc Đầu tư. Ngân hàng Diamond & Standard. 14bis đường Faubourg St Honoré”.

“Có lẽ em có thể giải thích.”

“Anh thấy như vậy tốt hơn đấy.” Giờ đây, sau khi đã bình tĩnh trở lại, Bond cảm thấy một sự tò mò không cưỡng lại được xen lẫn chút ngưỡng mộ. Cô gái này có một thần kinh thép. “Trước khi em nói.” - Chàng nói. - “Anh sẽ gọi phục vụ phòng mang lên chút đồ uống. Thế em muốn uống gì?”

“Không, cảm ơn anh. Hay... nếu có thể thì chỉ một ly nước thôi.”

Bond gọi hai ly whisky lớn và một chai nước suối Vittel. Nếu cô nàng không đồng ý, chàng sẽ uống cả hai ly.

“Được rồi.” - Chàng nói và gác điện thoại. - “Em có ba phút để trình bày.”

Cô Scarlett Papava, trước kia là bà Larissa Rossi, nặng nhọc thở dài và châm một điếu Chesterfield khi ngồi trở xuống chiếc ghế bành không thoải

mái vừa rồi. Ít nhất thì sự chọn lựa thuốc lá của cô nàng là sự thực, Bond thầm nghĩ.

“Em đã biết về anh được một thời gian.” - Scarlett nói.

“Thế em làm trong ngành tín dụng được bao lâu rồi?” - Bond hỏi.

“Sáu năm. Anh có thể kiểm tra lại với ngân hàng về em. Trụ sở chính ngân hàng ở Cheapside.”

Bond gật đầu. Một cách đầy linh cảm, chàng thấy hầu hết câu chuyện mà “Larissa” đã kể cho chàng nghe về người cha gốc Nga và chuyện ăn học của cô nàng là sự thực. Thế nhưng cái cách cô nàng lừa dối chàng về ông chồng thì quả là trơ tráo, và chàng hơi cảm thấy khó chịu khi ngờ ngờ rằng mình đang gặp phải một đồng nghiệp khác.

“Trông anh có vẻ hoài nghi quá.” - Scarlett nói. - “Hãy cứ kiểm tra bất cứ thứ gì anh muốn.”

“Vậy thế em đã làm gì ở Rome?”

“Bond, hãy làm ơn. Anh đang làm ngắn đi ba phút của em với những câu hỏi của anh đó.”

“Hãy nói tiếp đi.”

“Em đến Rome là để tìm anh. Em cần anh giúp giải thoát cho em gái của em. Nó bị bắt buộc phải làm việc cho một kẻ xấu. Hắn đã hoàn toàn khống chế được nó.”

“Anh không phải là một thám tử tư.” - Bond gay gắt nói. - “Anh không đi cứu những thiếu nữ khổ đau. Anh đề nghị em hãy liên hệ với Pinkerton hoặc với cái hãng tương tự ở Pháp, “Cherchez La Femme”, chắc chắn nó được gọi như thế.”

Scarlett cười bẽn lễn. “Thực ra em đã làm vậy rồi.” - Nàng nói.

Có tiếng gõ cửa. Đó là phục vụ phòng mang whisky lên. Cậu rót hai ly rồi định lui ra.

“Cứ để cả chai lại.” - Bond vừa nói vừa bỏ một tờ giấy bạc gấp tư lên khay.

“Cám ơn ông.”

“Em đã làm gì?” - Bond hỏi sau khi cậu bồi phòng đi khỏi.

“Gọi cho Pinkerton.” - Scarlett trả lời. - “Cuối cùng em cũng được nói chuyện với một người tên là Felix Leiter.”

Bond chán ngán gật đầu. Đáng lẽ chàng phải đoán ra chứ.

“Ông Leiter nói không thể tự làm chuyện này - ông ấy chỉ ra khỏi nước Mỹ trong những tình huống thật đặc biệt thôi - nhưng ông ấy nói có biết vài người có thể làm được. Ông ấy nhắc đến tên anh. Ông ấy nói anh đang trong giai đoạn nửa hưu trí, và đang được cơ quan trả tiền cho đi chơi nghỉ xả hơi hay cái gì đó. Ông ấy nói, “Vụ này thì đúng bài của James rồi. Nói tới chuyện đàn bà thì con gấu ấy lại leo cây thôi.” - Scarlett nhún vai. - “Mặc kệ những gì ông ấy nói, gì cũng được, rồi ông ấy nói không biết chắc chắn anh đang ở đâu, chỉ nghe nói lần cuối là anh đang trên đường tới Rome. Ông ấy cho em tên của khách sạn mà ông ấy đã giới thiệu với anh. Em đã gọi điện tới đó.”

“Em tháo vát biết bao.”

“Cám ơn anh. Nhưng em phải nói là anh quá lần nữa để đến đó. Em đã phải liêu gọi đến khách sạn mỗi ngày đấy.”

“Anh hi vọng em không gọi từ chỗ làm.”

“Đương nhiên là không rồi. Em gọi từ căn hộ của em ở đường Saints Peres. Bond, em phải nhấn mạnh là vấn đề này chẳng dính dáng chút nào với công việc của em. Đây hoàn toàn là chuyện riêng tư.”

“Tất nhiên rồi.” - Bond nói.

Cơ quan Tình báo thường bố trí nhân viên của mình trong đội ngũ nhân viên sứ quán, đội lột đại biện hoặc viên chức về visa, đại loại vậy. Bond vốn không ưa đám nhân viên ngoại giao - những gã tay mềm oặt, được cử ra nước ngoài để nói dóc với các chính phủ ngoại quốc - lại càng không thích đám tình báo viên làm nhân viên cho chúng. Một vài tên trong đám đó chưa chắc đã chịu nổi lấy ba mươi giây đánh lộn. Ấy thế nhưng đâu chỉ có Sứ quán mới được dùng làm vỏ bọc cho đám này. Chúng cũng dùng



các vô bọc nghề nghiệp như Tài chính, thứ này cũng cần đến những thông tin nóng nhất, cũng phải đi ra nước ngoài luôn, thật cũng tiện như ai. Bond chưa bao giờ gặp phải một nhân viên tình báo nữ của Anh quốc, thế nhưng cứ như là SIS cũng thấy cần phải “đi cùng thời đại” rồi.

“Em biết anh phải nghi ngờ em.” - Scarlett nói. - “Anh rất đúng, em đoán vậy. Thế nhưng em sẽ làm cho anh tin. Em sẽ chứng tỏ mình. Em hứa với anh đây.”

Bond lặng thinh. Chàng uống cạn ly whisky và rót thêm ly nữa.

“Vấn đề là,” - Scarlett ngập ngừng nói. - “Em nghĩ có thể giúp anh tìm ra Julius Gerner. Em có thể cho anh biết hắn sẽ ở đâu vào sáng thứ bảy. Tại Câu lạc bộ Thể thao Tennis ở Bois de Boulogne.”

“Anh nghĩ em đã hết ba phút rồi đó.” - Bond nói.

Scarlett lại vắt chéo chân theo cái kiểu như lần Bond trông thấy trong quán bar ở Rome. Dáng vẻ của cô gái này làm chàng băn khoăn về nhiều điều. Với Larissa, chàng có thể đoán trẻ nhất là ba mươi hai tuổi, song với Scarlett Papava thì lại áng chừng chỉ hai mươi tám mà thôi.

Nàng chăm chú ngắm nhìn chàng, như thể đang tính toán cho bước tiếp theo. “Thôi được rồi.” - Nàng nói. - “Em sẽ không làm bộ nữa. Em biết anh đến đây để điều tra về Gerner.”

“Sao?”

“Em gái em gọi điện cho em. Nó muốn em cảnh báo anh nên tránh xa gã này.”

Bond châm một điếu thuốc. “Và em của em chỉ có thể nghe thấy từ...”

Scarlett gật đầu. “Từ một nguồn tin đáng tin cậy.”

Bond nuốt sâu một hơi thuốc. Đó là điều giải thích cho mấy cái xe mô tô. Cũng chẳng có gì ngạc nhiên nếu thực sự Gerner biết có người đang để mắt tới hắn, trừ phi hắn không hoạt động ở những quy mô như giả thuyết của ông M. Loại người này thường trông cậy vào tin tức tình báo giá trị mà. Tức thật, thế nhưng nó cũng không là tai họa đối với nhiệm vụ của chàng.”

“Vậy em gái em có biết anh đến Paris?”

“Có. Nó mới gọi em sáng nay.”

“Và cô ta cũng biết khách sạn nào?”

“Không. Em đợi ở sân bay, rồi theo sau taxi của anh. Em xin lỗi. Còn để vào được trong phòng thì...”

Nhân viên khách sạn ở Paris quá quen với việc phụ nữ đi một mình lên thang máy, miễn là trông phải lịch sự, duyên dáng thôi. Em hỏi số phòng của anh, rồi cho cậu bồi phòng ở hành lang chút tiền để mở giùm cửa. Em nói em làm mất chìa khóa. Tất cả đều dễ dàng một cách thật buồn cười.”

“Thế là Moneypenny đã cho anh ở trong một *hotel de passe* rồi. Khi về anh phải nói mới được.”

Scarlett đỏ bừng mặt. “Em xin lỗi về toàn bộ những chuyện lén lút này. Thế nhưng em phải gặp lại anh và không thể để bị anh cho ra rìa lần nữa. Em biết nếu chỉ gọi điện thoại thôi thì chắc anh có thể từ chối gặp lại. Tất nhiên, điều mà em dự tính ở Rome là sẽ ôm lấy anh vào buổi sáng rồi thú nhận hết thảy với anh. Thế nhưng sự lạnh lùng của anh đã phần nào làm em hỏng việc. Rồi nhân viên ở đó nói với em là anh đã đi ngay lúc sớm tinh mơ rồi.”

“Giờ thì em lại có cơ hội nữa rồi. Anh đang nhận nhiệm vụ chính thức theo dõi cái gã mà em muốn anh gặp cho những mục đích riêng tư của em.”

Scarlett cười. “Anh có tin vào định mệnh không?”

Bond không trả lời. Chàng đá tung đôi giày ra khỏi chân và ngã người lên giường. Chàng để khẩu súng xuống bên cạnh chiếc điện thoại và suy nghĩ thật lâu. Chàng cảm thấy hứng thú. Một bà vợ cô đơn, một cô chủ ngân hàng bận rộn, một quý bà của màn đêm... Scarlett trông hấp dẫn không thể chối cãi được. Cái cách cô nàng diềm tĩnh ngồi đó với đôi môi đỏ đang hé mở một nụ cười cầu khẩn trông thật phi thường. Và còn chồng của cô nàng nữa, cái ông Rossi, làm bảo hiểm... Giờ đây trông chàng thật là ngáo. Vậy thì chàng sẽ phải để cho cô nàng quay trở lại trạng thái của một bà vợ buồn rầu, chán nản, mà cô nàng đã diễn một cách xuất sắc ở Rome.

Có khi cô nàng cảm thấy không an toàn khi nói về em gái mình trong nhà hàng đó và muốn đợi đến khi đưa được chàng lên tới phòng ngủ. Hay là cô nàng còn có động cơ nào khác, mang tính cá nhân hơn?

Chẳng sao cả. Đến thời điểm đó chàng sẽ hành động theo bản năng và kinh nghiệm của mình. Toàn bộ mớ bòng bong phức tạp trong câu chuyện của cô nàng cùng những dấu hiệu mà cô nàng bộc lộ đều hay cả. Nguy hiểm, có thể, song đầy hấp dẫn.

“Được rồi, Scarlett.” - Chàng nói. - “Chúng ta sẽ làm như thế này. Hôm nay là thứ năm. Ngày mai anh sẽ gặp một người bạn cũ. Chỉ hai người thôi, anh nói thế để đề phòng trường hợp em nghĩ em có thể ghé tới. Tùy thuộc vào việc bạn anh nói thế nào, lúc đó anh sẽ quyết định có đi cùng em tới Câu lạc bộ Tennis vào sáng thứ bảy hay không. Anh sẽ gọi cho em theo số điện thoại ở đây vào sáu giờ ngày mai.” - Chàng giơ tấm danh thiếp của nàng lên. - “Rồi em có thể giới thiệu anh với hẳn và...”

“Không, em không thể giới thiệu hai người được. Em không thể để Gorner nhìn thấy em. Như vậy sẽ nguy hiểm cho Poppy. Em sẽ chỉ hẳn cho anh.”

“Được thôi. Thế thì em phải ở lại câu lạc bộ. Anh muốn em ở lại cho tới khi anh đi khỏi đó.”

“Để an toàn cho anh, có phải không?”

“An toàn chính là điều em đang thỏa thuận, phải vậy không?” - Bond liếc nhìn nàng vẻ nhạo báng. - “Thỏa thuận chưa?”

“Rồi. Chấp thuận.” - Scarlett đưa tay ra.

Bond bắt tay cô nàng và nói: “Larissa đã hôn lên má anh đấy.”

Scarlett cười nhẹ, đáp lại: “*Mỗi lúc mỗi khác chứ.*”

Chàng nhìn theo khi cô nàng đi dọc hành lang ra tới thang máy, chiếc váy trang nhã ôm sát dọc theo hai bắp đùi của cô nàng.

Lần này thì không có cái vẫy chào từ thang máy, thế nhưng khi cánh cửa thang máy sắp đóng lại, cô nàng gọi với ra: “Khả năng chơi tennis của

anh thế nào? Em mong nó vào loại giỏi đó!”



René Mathis có vẻ nóng lòng khi gọi chàng vào sáng sớm. “James này, tối thứ sáu nào tớ cũng có hàng đông việc dang dở cần phải xử lí ở văn phòng. Hôm nay tớ sẽ mời cậu ăn trưa. Hãy đến nhà hàng Chez André ở đường Cherche Midi ấy. Đấy hoàn toàn không phải là khu vực thông thường của tớ, như vậy hay hơn.”

Bond đến sớm năm phút theo thói quen và chọn một chỗ ngồi cách xa cửa sổ, nhưng có thể quan sát được cả phòng. Chàng khoái chí thấy Mathis vừa tới vừa thở hổn hển, than phiền chuyện kẹt xe.

“Đây chỉ là một quán ăn nhỏ James ạ. Chẳng có gì đặc biệt cả. Hãy cứ gọi món trong ngày ấy. Thực khách hầu hết là giới xuất bản và giảng viên. Yên chí, chẳng có kẻ nào cậu không thích gặp lại có mặt ở đây đâu.”

Mathis nói tiếng Anh rất trôi chảy, hơi pha chút ít giọng Pháp. Trước khi Bond kịp cản thì hắn đã gọi hai ly rượu Ricards rồi.

“Cậu có biết gì về Julius Gerner không?” - Bond hỏi. “Cũng chẳng nhiều.” - Mathis nói. - “Thế còn cậu?” Trong khi Bond nói cho Mathis những điều chàng biết thì hắn im lặng, gật gù chăm chú nghe. Bond thừa biết hắn luôn giả bộ làm như không biết gì. Nhưng đấy chỉ là một thói quen thôi, chứ thực ra hắn là người mà chàng có thể dựa dẫm được.

“Như thế này thì sẽ có người phải tiếp cận hắn thôi.” - Mathis nhận xét sau khi Bond nói xong. - “Cái bọn làm ăn cỡ như hắn chẳng bao giờ để lại dấu vết trong công chuyện đâu. Cậu phải tiếp cận thật sát vào.”

“Tớ có một lối vào.” - Bond nói. - “Thế nhưng nó có vẻ trơn lăm.”

“Này, James thân mến.” - Mathis cười lớn. - “Trong công việc của chúng ta thì lấy đâu ra một lối vào nào mà không trơn?”

Người phục vụ mang đến món patê cùng [comichons](#) và một giỏ bánh mì.

“Bạn phải phá lệ và uống với chút rượu vang đi.” - Mathis nói. - “Chả có ai ăn terrine mà không uống rượu vang cả.”

Hắn gọi một chai Château Batailley 1958, rồi sau khi tự rót chút xíu vào ly của mình, hắn rót đầy một ly cho Bond. “Rượu này được làm từ nho của vụ thứ năm đấy.” - Hắn nói. - “Nó xuất xứ từ một vùng nhỏ ở phía tây Latour, thế nhưng cũng có giá lắm đấy. Thử đi.”

Bond thận trọng đưa ly lên môi. Mùi vị rất đậm, song khó có thể đoán được.

“Mùi bút chì?” - Mathis hỏi - “Mùi thuốc lá? Mùi trái mâm xôi? Hay thoáng mùi thịt bò nướng?”

Giơ một ngón tay lên ra hiệu, Bond từ từ đổ rượu vào họng. “Cũng được.” - Chàng nhận xét.

“Cũng được thôi á. Batailley là một thứ vang kì diệu đây. Một trong những bí truyền lớn nhất của vùng Bordeaux đấy.”

Cho đến khi bồi bàn dọn sạch mấy chiếc đĩa với thức ăn thừa từ món [lapin à lancienne](#), rồi thay vào đó một khay phô mai thì họ đã uống đến chai thứ hai, và Bond lúc này đã hoàn toàn bị thuyết phục bởi chất lượng của chai vang.

“Bạn có nghe nói đến một phụ nữ tên là Scarlett Papava không?” - Bond hỏi.

“Trời, nghe cứ như là một em người Nga vậy.” - Mathis nói.

“Tớ nghĩ cha cô ta, trước kia hay hiện nay, là người Nga.” - Bond nói. - “Bạn có thể giúp tớ nhờ đồng nghiệp kiểm tra thử xem cô ả có chân trong SIS hay một chỗ nào khác tệ hơn không?”

“SMERSH? KGB?”

“Tớ không nghĩ vậy.” - Bond trả lời. - “Thế nhưng với mỗi dính dáng từ đám người Nga, cậu phải thật thận trọng đây.”

“Có gấp không?”

“Tớ cần biết lúc 5 giờ 30 chiều.” - Bond thấy tấm danh thiếp của Scarlett lên bàn cho Mathis. Chàng đã thuộc lòng số điện thoại trên đó rồi. - “Cậu cầm lấy cái này đi.”

“Trời ơi, cậu chẳng bao giờ thay đổi cả James ạ. Để xem tớ có thể làm gì được cho cậu đây. Hãy gọi cho thư kí của tớ, tớ sẽ để lại lời nhắn cho cậu. Sẽ chỉ đơn giản là những mật mã thôi. Xanh, Vàng và Đỏ. Nào, thế bây giờ có thể làm thêm chút vang nữa không?”



Sau bữa trưa, Bond mua vài bộ đồ chơi tennis cùng một cây vợt hiệu Dunlop Maxply loại lưới đan chùng bằng dây ruột mèo ở cửa hàng bán đồ thể thao trên đại lộ St-Germain, rồi đón taxi về lại khách sạn. Lần này khi vào phòng, chàng cẩn thận nắm chặt khẩu súng giấu trong túi áo khoác. Chàng kiểm tra lại chỗ bột mịn và sợi tóc mà chàng đã đặt sau khi cô hầu phòng dọn dẹp xong. Chúng vẫn ở nguyên chỗ cũ. Sau đó chàng đọc bài viết về đường dây buôn ma túy trong cuốn *Newsweek* mà Loelia Ponsonby đã nhét vào cùng mớ tài liệu mật của chàng. Đến 5 giờ 30, chàng xuống phố và tìm thấy một buồng điện thoại ở đường Daunou. Chàng gọi, phá đám cỡ uống trà buổi chiều tại văn phòng của Loelia và nhờ cô ta gọi thợ sửa xe tới sân bay thay cho chàng những tấm kính cửa sổ xe bị bể.

“Tôi mong đây không phải là một lần lái xe ẩu nữa, có phải không, James?”

“Không sao đâu, cứ uống trà đi, Lil.”

“Tôi đã nói anh không được gọi tôi như vậy, đó là...”

Nhưng muộn rồi. Lúc đó Bond đã đang quay số của Phòng Nhì rồi.

“*Làm ơn nối máy cho văn phòng của ông Mathis.*”

“*Xin ông đợi một chút.*”

Một loạt những tiếng sột soạt, lộc cộc trong tai nghe, rồi vẫn cái giọng phụ nữ thô lỗ của ngày hôm qua.

“*Tôi nghe đây.*”

Đúng là một con mái già chua ngoa, Bond nghĩ. Cái mà con mẹ này cần là...

“*Có chuyện gì?*” - Mụ càu nhàu.

“*Có tin nhắn nào cho ông Bond không? James Bond.*”

“*Đợi một chút. Có. Một mật mã.*”

“*Và?*”

“*Cái gì thưa ông?*”

“*Mật mã ấy. Nó là gì?*”

“*Nó là “màu xanh”.*”

“*Cám ơn bà.*” - Chàng nói. “*Và cho tôi bày tỏ sự thương xót tới người chồng bất hạnh, khốn khổ của bà.*” - Chàng nói thêm khi dập máy.

Tên con đường này gợi cho chàng một điều gì đó quen quen. Đúng rồi, chàng đã nhớ. Harrys Bar. “*Hãy gọi món Đầm lầy Roo Doe-Noo,*” như quảng cáo của tờ *Herald Tribune*. Chàng nhìn đồng hồ đeo tay. Vẫn còn thời gian cho một ly whisky cùng nước suối Vittel trong không gian thư thái của khu hội viên tại Harrys Bar trước khi cần gọi điện cho Scarlett. Ngồi trong chiếc ghế bành da, hút điếu cuối cùng của hai bao thuốc lá trong ngày, Bond tự thú nhận mình đã bắt đầu cảm thấy hài lòng với bản thân. Cái điệp vụ này, rồi cô gái đó, và uống rượu vang cùng Mathis, rồi giờ đây là cái cảm giác an toàn này...

Chàng thấy tờ giấy bạc lên trên cái hóa đơn thanh toán đầy phi lí và bước ra khỏi bar, quay trở lại buồng điện thoại. Chàng được nối máy ngay tới văn phòng của Scarlett mà không gặp một trở ngại nào.

“*Scarlett hả? Đây là James Bond. Ngày mai em có đi không?*”

“*Có, thế còn anh?*”

“*Mấy giờ chúng ta có thể đến đó?*”

“Khoảng 10 giờ. Em có thể đón anh ở khách sạn lúc 9 giờ được không? Như thế anh có thể có vài phút để khởi động trước.”

“Cũng được.” - Chàng lưỡng lự nói.

Rất nhanh, cô nàng nhắc: “Còn gì nữa không?”

Ngay lúc có ý định mời cô nàng cùng ăn tối, chàng nói. “Không, không có gì nữa. Anh vừa mới nhớ lại. Em còn đang trong giai đoạn thử thách mà.”

“Em hiểu. *Ngày mai gặp lại nhé.*”

Đường dây điện thoại cắt.



Trong phòng khách sạn, Bond ngủ ngon như một đứa trẻ trong cái kén. Bữa tối của chàng do bồi phòng dọn chỉ có món trứng quấy và ba ly whisky, sau đó là tắm nước thật nóng, như vậy đâu cần gì đến thuốc an thần nữa.

Sáng dậy, chàng hăm hở tập thể dục, sáu mươi lần hít đất cùng những động tác co giãn cho chân và lưng mà Wayland đã chỉ cho chàng khi còn ở Barbados. Cô phục vụ phòng mang đến bữa sáng trong khi chàng kết thúc bài tập, và chàng ngồi vào chiếc bàn bên cửa sổ, ăn miếng bánh gói trong một cái khăn. Cà phê thì ngon, song chàng không bao giờ thấy hào hứng với bánh sừng bò. Ít nhất thì cũng có thứ gì đó gần giống mút cam.

Sau khi tắm, Bond mặc chiếc sơmi đi biển bằng vải bông ngắn tay, quần đen và áo khoác thể thao. Chàng không biết quy định ăn mặc ở Câu lạc bộ Thể thao Tennis như thế nào, song qua kinh nghiệm, chàng biết tại những chỗ như thế này ở Pháp, người ta thường cố gắng ăn mặc kiểu người Anh để qua mặt người Anh bằng những chiếc cravat của câu lạc bộ kẻ caro lòe loẹt. Chàng đặt bộ đồ chơi tennis vào chiếc túi nhỏ và đi xuống, ra phía cửa trước.



Đúng chín giờ kém một phút, một chiếc xe hơi hiệu Sunbeam Alpine dừng kết lại cạnh chàng. Mui xe đã được hạ xuống, và sau tay lái là Scarlett Papava với cặp kính đen cùng bộ váy màu đỏ bằng vải lanh ngắn đến phát khùng.

“Nhảy vào đi, James. Anh có thể đẩy ghế lùi ra sau nếu thích.”

Trước khi chàng kịp ổn định chỗ ngồi thì nàng đã nhả chân côn, và chiếc xe vọt lên, hướng tới quảng trường Concorde.

Bond cười. “Chúng ta đang vội hả?”

“Em nghĩ vậy.” - Scarlett nói. - “Nếu chúng ta có thể thu xếp cho anh chơi một ván với Tiên sĩ Gorner thì anh sẽ phải cố hết sức đấy. Em đề nghị anh nên khởi động trước một chút. Hẳn ta cũng khá là ganh đua đấy.”

Scarlett nhẹ nhàng cho xe vòng qua đại lộ Champs- Élysées và dẫn mạnh chân ga. “Phải thách đấu với bọn này mới được.” - Nàng nói. - “Ý em là những gã lái xe người Pháp này này. Phải chơi đúng bài của họ. Cứ e thẹn thì chẳng giải quyết được chuyện gì.”

“Thế sao em lại chọn hiệu xe Alpine mà không phải là Tiger?” - Bond hỏi.

“Cha em chọn đấy. Xe xài rồi mà. Xe Tiger lớn hơn phải không anh?”

“Xe đó có tám máy đấy.” - Bond nói. - “Nhưng sát-xi của Sunbeam thực ra không thể chịu nổi mômen xoắn cỡ đó đâu. Nhưng đằng nào thì em cũng chẳng cần loại xe đó, nhất là với cái cách lái xe như thế này của em.”

Đến Khải Hoàn Môn Étoile, nơi có tới mười lăm dòng xe đổ về chen chúc như một chiến trận sống còn, Scarlett cũng chẳng tiếc thương tha thứ gì hết. Và rồi sau vài phút ghê hồn và trong hàng loạt tiếng kèn xe phản đối, họ cũng ra được đến đại lộ Neuilly. Một nụ cười mãn nguyện hé nở trên môi Scarlett trong khi gió thổi bạt mái tóc đen huyền của nàng ra phía sau.

Câu lạc bộ Thể thao ẩn mình kín đáo trong một con đường phủ cát ở vùng Bois. Bond cùng Scarlett đi từ chỗ đậu xe, qua một bãi cỏ có những

vòi tưới tự động đang phun nước xèo xèo, lên bậc tam cấp và tiến vào khu nhà hiện đại, hoành tráng của câu lạc bộ.

“Anh đợi ở đây một lát nhé.” - Scarlett nói. - “Em sẽ quay lại ngay.”

Bond ngắm theo cặp giò thon thả, để trần đến nửa đùi cùng cặp hông nhẹ rung theo từng bước chân khi nàng bước tới văn phòng của thư kí câu lạc bộ. Thật đúng là dáng đi của một cô gái đầy tự tin, chàng nghĩ, thật khỏe mạnh và luôn tin vào bản thân mình.

Chàng ngược nhìn tờ thông báo dán trên bảng: những trận đấu của câu lạc bộ, thang bậc, cúp, vòng đấu loại, những trận thi đấu dành cho các lão tướng và đám trẻ. Trong số những người đăng kí tham dự có vài ba người xuất thân từ những gia đình danh giá nhất ở Paris. Đứng đầu thang bậc thứ hai, chàng thấy cái tên “J. Gorner”. Nếu theo đội hình bậc thang thì phía trên là những đội hạng nhất và hạng nhì, cùng với những thanh niên tuổi đôi mươi có đẳng cấp gần như chuyên nghiệp, có nghĩa Gorner cũng là một tay vợt ghê gớm. Theo như môn đánh golf, trò thể thao Bond rành hơn, thì cũng là một tay chơi có thể chấp bảy hoặc tám điểm. Quá đủ gay cấn.

“James!” Nghe gọi, chàng quay lại và thấy Scarlett đang vẫy tay ra hiệu chàng đi tới.

“Người thư kí nói Tiến sĩ Gorner sẽ tới trong vài phút nữa, nhưng chưa đặt trận nào cả. Anh thật vừa may đấy.”

“Sao em lại có thể thu xếp được?”

Scarlett thoáng ngượng ngùng. “Poppy cho em biết Gorner khoái cá độ. Em đã mạo muội nói với người thư kí câu lạc bộ rằng anh là một vận động viên giỏi, sẽ đấu thật ngon lành với Gorner, và cũng muốn thử vận may một chút. Em cũng làm cho hẳn tin rằng anh chưa chắc có thể thắng được - nhưng anh lại là một quý ông chu đáo luôn trả những gì mình nợ.”

“Em nghĩ hẳn sẽ thềm đến chảy dãi cái viễn tưởng đó hả?” - Bond nói.

“Ồ, em nghĩ ở đây họ khó có thể kiếm ra trong đám thành viên cũ một người chơi lại Gorner.”

“Anh không nghĩ như vậy.” - Bond nói và hỏi tiếp.

“Thế em đặt cho anh bao nhiêu?”

“Chỉ 100 pound thôi.” - Scarlett thơ ngây nói. - “Và giờ đây em đang thấy sợ đấy.”

“Em nói đúng.” - Bond nói. - “Thế nhưng em không được đi khỏi đây đây.”

“Chẳng có gì làm em phải bỏ lỡ trận này cả. Em sẽ xem anh thi đấu từ một nơi kín đáo đấy. Nhìn kia. Có phải xe của hã đang tới không?”

Qua cánh cửa kính rộng, Bond nhìn thấy một chiếc Mercedes 300D đen, phía sau tay lái là một gã đội mũ kê-pi. Chàng thấy chiếc xe dừng lại sát bậc tam cấp, nơi gã lái xe thấy chòm chìa khóa cho người phục vụ rồi đi vòng sang mở cửa sau.

Từ trong đó bước ra gã đàn ông trong ảnh của ông M, và đó cũng chính là gã đàn ông chàng đã nhìn thấy ở Marseille. Hã mặc chiếc sơ mi vải flanen trắng dài tay cùng chiếc quần màu xám và đeo độc một chiếc găng trắng trên bàn tay trái quá khổ của hã.

Bond quay người, chăm chú xem bảng thông báo trong lúc bọn đó đi ngang qua, tiến về phía văn phòng. Scarlett đã lặn mất tiêu từ lúc nào.

Bond ngược nhìn hàng dãy những màn hình tivi treo trên tường đang truyền hình trực tiếp những trận đấu diễn ra trên sân, cùng với tỉ số luôn được cập nhật từ những đường truyền bên ngoài sân mỗi khi các đấu thủ đổi giao bóng. Những kĩ thuật như thế này cũng hiếm, Bond biết, cả một trường quay ở bên ngoài và như vậy sẽ rất tốn kém cho câu lạc bộ - hoặc cho những thành viên, cách nào cũng vậy - hàng núi tiền.

Ngoài những trò thi đấu này, còn có các dịch vụ trong nhà ở khu liên hợp nằm ngay dưới những sân tennis. Toàn bộ diễn biến của các trận đấu đều có thể được theo dõi từ những hành lang bao xung quanh. Một phút sau, Bond nghe có tiếng bước chân tới gần. Đó là gã đội mũ kê-pi.

“Tôi xin lỗi.” - Hã nói bằng tiếng Anh. - “Ông Bond phải không ạ? Tên tôi là Chagrin.”

Bond quay lại và giáp mặt hẳn. Hẳn có nước da vàng ệch và mắt hí với cặp mi mắt của người phương Đông trên khuôn mặt bệch, trông chậm chạp. Có một cái gì đó như nửa sống nửa chết, hay chí ít cũng không có đủ sức sống trong con người hẳn, Bond thầm nghĩ. Trước kia, chàng đã một lần nhìn thấy cái thân xác không có sinh khí như vậy rồi, đó là một nạn nhân của sự đột quy.

“Tôi nghĩ ông chơi bóng với Tiến sĩ Gorner.” - Giọng của Chagrin nghe như giọng người Thái hoặc người Hoa.

“Nếu ông ấy muốn thử một trận.” - Bond buột miệng nói.

“Ồ, có chứ. Ông ấy đang kiếm người. Tôi sẽ giới thiệu ông.”

Chagrin dẫn chàng qua chiếc cầu thang xoắn vòng lên tới khu vực quan sát rộng rãi cùng những quán bar và nhà hàng.

Gorner đang chăm chú nhìn qua kính cửa sổ tới cái sân gần nhất.

Hẳn quay lại và nhìn thẳng vào mắt Bond. Hẳn chìa bàn tay phải không mang găng ra.

“Thật là một vinh hạnh lớn lao khi được gặp ông, ông Bond. Nào, chúng ta chơi chứ?”

## 5. Đâu Phải Chơi Cricket \*

Phòng thay đồ nằm ở tầng trệt, bao gồm một phòng xông hơi lớn, bốn phòng sauna cùng một lượng dầu thơm và nước cạo râu nhiều đến mức đủ cho cửa hàng Trumpers trong Trung tâm Thương mại Mayfair bán cả năm. Bond, người đã quen với câu lạc bộ ở Barbados (chỉ có ngăn tắm vòi sen riêng, quầy bar gỗ với bia lạnh) hoặc với những căn phòng tồi tàn phía sau Câu lạc bộ Queens ở London, để ý ngay rằng chẳng một lượng dầu thơm đắt tiền nào có thể che giấu nổi cái mùi thum thum của những chiếc vớ đang bốc mùi cả.

Gorner thay đồ trong một phòng nhỏ riêng biệt, rồi xuất hiện trong chiếc quần soóc Lacoste mới trắng tinh khoe đôi chân rám nắng, rắn chắc. Hắn vẫn mặc chiếc sơmi vải flanen dài tay cùng chiếc găng trắng trên bàn tay trái quá khổ. Trên vai phải, hắn đeo chiếc túi trong đó có tới nửa tá vớ Wilson mới tinh.

Chẳng nói năng gì, cứ coi như Bond sẽ đi theo, Gorner đi thẳng lên cầu thang và tiến ra khu chơi bóng phía ngoài. Khu này bao gồm 12 sân cỏ nhìn không chệ vào đâu được, và cũng chừng ấy sân đất nện với những lớp đất đỏ mịn trải bên trên. Câu lạc bộ này rất tự hào về những mặt sân của họ. Người ta nói nó cho bóng có thêm độ nảy nhanh, khác thường nhưng hợp quy ước và lại rất dễ chịu cho các khớp mắt cá và đầu gối chân. Mỗi sân đều có ghế cao của trọng tài, bốn chỗ ngồi nhỏ hơn bằng gỗ dành cho người chơi, có khăn lông trắng sạch, một chiếc tủ lạnh đựng đồ uống và những hộp bóng tennis mới, trắng, hiệu Slazenger. Những người quản lí sân trong đồng phục câu lạc bộ sọc xanh và nâu sôcôla đang bận rộn đi lại giữa các

sân để kiểm tra chắc chắn rằng mọi thành viên của câu lạc bộ sẽ đều hài lòng với sự chuẩn bị của họ.

“Sân số 4 đang rảnh, thưa Tiến sĩ Gorner.” - Một người trong bọn họ chạy tới nói bằng tiếng Anh. - “Hay sân số 16 nếu sáng nay ngài thích sân cỏ.”

“Không, tôi sẽ lấy sân số 2.”

“Sân ngài thường chơi ấy ạ?” - Anh ta hơi lo lắng. - “Sân đó lúc này có người chơi rồi, thưa ngài.”

Gorner nhìn người quản lí sân như một ông bác sĩ thú y xem xét một con ngựa già bị đau khớp sắp bị chích một mũi thuốc độc. Hắn nhắc lại thật chậm, “Tôi sẽ lấy sân số 2.”

Một giọng trầm, nam trung, vẫn phảng phất những nguyên âm hơi nặng của vùng Baltic trong một cách phát âm tiếng Anh rất học thức.

“D... dạ, dạ. Đương nhiên rồi ạ. Tôi sẽ nói bọn họ chuyển ngay sang sân số 4 ạ.”

“Ông sẽ thấy mặt sân số 2 tốt hơn.” - Gorner nói với Bond. - “Và người chơi sẽ không bị mặt trời làm chói mắt.”

“Tùy ông thôi.” - Bond đáp. Thật là một buổi sáng đẹp trời và lúc này mặt trời cũng đã lên cao rồi.

Gorner lấy một hộp bóng tennis mới trên nóc tủ lạnh, thả cho Bond ba quả và giữ cho hắn ba quả. Chẳng cần đợi chỉ dẫn, hắn chọn ngay phía sân bên kia, mặc dù Bond chẳng thấy có lợi thế gì ở phía đó cả. Họ chơi khởi động trong vài phút và Bond tập trung tìm một nhịp đánh nhẹ nhàng khéo léo. Bằng một cú tạt rộng thuận tay, chàng đánh trả quả bóng phía trước mặt, và bằng một cú ve xoáy trái tay, chàng đáp trả ngay tức thì cú giao bóng của Gorner. Chàng cũng để ý xem trong lúc này Gorner có để lộ điểm yếu nào không. Hầu hết các đấu thủ đều che giấu các cú ve trái tay trong khi khởi động, nhưng Bond đã đánh vài trái xa vào góc để Gorner không có cơ hội né tránh. Hắn dễ dàng ve ngược tất cả từng quả một về phía cuối bên sân của chàng. Thế nhưng phía thuận tay thì hắn lại không có

những cú đánh thật sự. Hấn nặng nề đập xoáy quả bóng xuống, đến mức làm cho nó bay tọt ngay vào lưới. Hoặc là hấn không biết đánh những cú bạt thuận tay xoáy xuống thông thường, Bond nghĩ, hoặc hấn còn đang để dành chúng. Trong khi chờ đợi, Bond biết mình không thể để những cú đánh xoáy vụng về đó xao lãng.

“Sẵn sàng.” - Gorner nói lớn, như một tuyên bố chứ không phải một câu hỏi với chàng.

Hấn bước đến chiếc lưới giữa sân và bắt đầu cẩn thận đo lại chiều cao bằng cây thước sắt treo ở cuối lưới. “Có thể ông nghĩ tôi đang phí thời gian cho việc này, ông Bond, thế nhưng tôi mời ông cân nhắc xem sao. Với trình độ của chúng ta, hầu hết các đường bóng đều bay qua trên lưới khoảng năm mươi phân, và có thể mỗi ván sẽ có một đường bóng chạm vào dây căng lưới. Nếu thêm vào những quả bóng giao chạm lưới thì con số đó còn cao hơn nữa. Trong một trận đấu ngang sức có thể có tổng số khoảng 200 điểm và số điểm cách biệt để thắng có thể ít hơn 10. Nếu vậy, với khoảng 200 điểm đó, có thể có tới 30 điểm, kể cả những lần giao bóng bị ảnh hưởng bởi lưới - thế là hơn gấp ba lần số điểm cách biệt để thắng trận đó đấy! Bởi vậy người ta không nên bỏ lỡ một cơ hội nào.”

“Tôi thực sự ấn tượng với lập luận của ông.” - Bond nói. Chàng vung tay quạt mạnh cây vợt vài cái cho giãn vai.

Gorner chỉnh lại lưới bằng cách căng nhẹ sợi xích mà một đầu nối với sợi dây căng dọc ở giữa và đầu còn lại được móc chặt xuống một thanh sắt nằm dưới đất qua một lỗ nhỏ. Rồi hấn đập sợi dây căng lưới ba lần bằng chiếc vợt của mình. Bond để ý hoàn toàn không có tay điều chỉnh để nâng hoặc hạ lưới từ chiếc cột. Sợi dây căng lưới chạy dọc xuống theo chiếc cột và biến mất xuống đất dưới một tấm kim loại nhỏ - có thể được nối vào một bánh xe và đã được các nhân viên căng sẵn. Do đó, sợi dây căng dọc ở giữa và sợi xích chỉ có tác dụng điều chỉnh cho chính xác thôi.

“Tốt rồi.” - Gorner nói. - “Ông sẽ đánh xoáy chứ?”

Bond quay tròn chiếc vợt trong lòng bàn tay. “Mạnh hay nhẹ đây?” - Chàng nói.

“Da.” - Gorner nói. Hắn cúi người kiểm tra cây vợt của Bond. - “Đó là da mà. Tôi sẽ phát banh trước.”

Bond vừa bước trở lại vị trí đón bóng vừa phân vân không biết “da” là cái gì, và không thể ngăn nổi ý nghĩ rằng cái tiếng lóng đó có thể được dùng cho cả hai nghĩa mạnh và nhẹ.

Mặc dù cả hai đã từng thử vài lần giao bóng, nhưng đây sẽ là lần đầu tiên Bond có dịp xem những chuyển động của Gorner một cách thực sự. “Hãy nhìn kĩ quả bóng”, chàng lầm bầm tự nhủ.

Nói bao giờ cũng dễ hơn làm. Gorner dùng vợt đập quả bóng xuống đất một, hai rồi ba lần, và bắt đầu bước vòng tròn, kiểu như con chó thường làm trước khi nằm ngủ. Sau khi hoàn thành một vòng 360 độ, hắn dùng tay trái tung cao quả bóng và giữ nguyên cánh tay có mang găng trắng dang thẳng cho đến giây phút mà cây vợt đập mạnh vào quả bóng, bắn thẳng nó va cái bốp vào đường kẻ giữa sân. Và thế là Bond bị hạ bằng toàn bộ những diễn biến đó mà không kịp di chuyển chút nào.

“Mười lăm.” - Gorner nói và nhẹ nhàng di chuyển tới ô sân bên trái.

Cố gắng tập trung để không chú ý tới cái trò quay vòng đông dài kia, Bond bám chặt các đầu ngón chân xuống nền sân đất nện. Cú ve phản công của chàng đã bị Gorner hạ ngay bằng một cú lên lưới vô-lê vào góc xa. “Ba mươi.”

Bond chỉ kiểm được có một điểm trong ván đấu đầu tiên. Gorner mở chai nước Evian lấy từ tủ lạnh, rót một chút vào ly rồi uống cạn một hơi. Hắn vung tay trái về phía tủ lạnh như có ý mời Bond lấy nước uống như hắn. Trong khi làm như vậy, cổ tay áo cài nút của hắn thoáng bị kéo rời ra khỏi chiếc găng trắng. Lúc quay lại để chơi tiếp, Gorner nghịch ngợm lấy cây vợt đập đập vào lưới hai lần như để lấy may.

Cố gắng loại ra khỏi đầu những gì mình đã nhìn thấy ở cổ tay lông lá của Gorner, Bond bước tới nơi giao bóng. Ván giao bóng đầu tiên bao giờ



cũng rất quan trọng để kiến tạo nhịp đấu cho cả trận. Và Bond, để chắc chắn trong ván giao bóng đầu đã quyết định đánh chậm nhưng chính xác. Chàng đẩy Gorner ra xa hai phía góc sân, thế nhưng cứ khi lên sân để vô-lê thì lại bị hấn khéo léo lộp bóng qua đầu. Đến khi bị dẫn trước 30-40, chàng liên tiếp giao bóng chạm lưới. Lỗi kép: Thật quá hèn khi để thua như vậy trong ván giao bóng đầu tiên.

Thật là khó cho Bond khi tìm cách làm đứt nhịp điệu chơi của Gorner. Chàng nhớ lại Wayland ở Barbados, người mà chàng có thể đôi lúc làm chậm ván đánh lại, rồi cho nó rối loạn lên để cậu ta nóng tiết tấn công thật dữ. Gorner lại không mắc những lỗi kiểu đó. Những cú đánh thuận tay của hấn rất khó cho Bond đáp trả bằng vô-lê: Chàng phải đưa vợt ra thẳng phía trước để đỡ và vô hiệu hóa trái độ xoáy của quả bóng - hơn thế, Gorner cũng chẳng cho Bond có nhiều cơ hội để vô-lê vì cứ mỗi khi thấy chàng lên lưới, hấn lại thả ngay một cú lộp bóng qua đầu chàng, đều đặn đến giữa cả người, rơi trong sân sát ngay đường biên cuối, để lại một vết hấn rõ ràng trên mặt sân đất đỏ.

Khi Bond giao bóng, Gorner lập tức hô to “Ra ngoài” và không thèm cố gắng đỡ quả bóng, lúc đó sẽ đụng vào lưới và rớt lại. Ngay khi Bond sắp giao bóng lần thứ hai, Gorner lại hô to “Dừng lại” và lon ton chạy đến phía sau gạt một quả bóng bị rớt ra xa. “Cũng chẳng quá cẩn thận đâu.” - Hấn giải thích. - “Mới tuần trước tôi đã thấy một đấu thủ bị treo mắt cá chân vì giẫm lên một quả bóng đó. Rồi, chơi tiếp đi.” Đến lúc đó thì nhuệ khí của Bond đã bị ngắt quãng, và hấn vui vẻ đón nhận lần giao bóng thứ nhì.

Một cách ngoan cường, Bond bám chặt những ván giao bóng của mình cho tới khi gỡ lại được, chỉ để Gorner dẫn trước 3-5. Đây là cơ hội cuối cùng để gỡ lại trước khi hiệp đấu kết thúc. Chàng quyết định lùi xa, đánh cho Gorner chạy qua lại giữa hai góc sân hòng tìm ra lỗi của hấn. Và đây là lần đầu tiên Gorner bắt đầu tỏ ra mắc lỗi. Đã hai lần hấn đánh cú thuận tay dài thất bại, và đó cũng là lần đầu tiên trong trận đấu, Bond có được [break point](#), ở tỉ số dẫn trước 30-40. Gorner giao bóng vào sát góc trái, nhưng Bond đáp trả ngay bằng một cú đánh ăn điểm cắt chéo mặt sân

và giành cho mình đợt giao bóng tiếp. Rồi chàng giao bóng dài xuống sát cuối sân, làm Gorner phải múc ngược trái tay cho bóng lên giữa sân. Đây là cơ hội của Bond. Chàng sẵn đến, nhìn kĩ quả bóng và quất ngay một cú xoáy ngược thuận tay xuống đường biên dọc. “Ra ngoài,” - Gorner gào lên. - “Hòa.”

Trước khi Bond có thì giờ để phản đối, Gorner đã tiến hành giao bóng lại. Hẳn thắng ván đó và luôn cả hiệp đấu với tỉ số 6-3. Khi họ tiến hành đổi sân để Bond giao bóng trong ván đầu của hiệp thứ hai, chàng tiến đến chỗ sân mà chàng nghĩ quả bóng của cú đập thuận tay vừa rồi đã nảy lên. Rõ ràng có một vết bóng chạm phía trong đường biên dọc khoảng gần mười centimet.

Bond thu mình lại. Khi chàng chuẩn bị giao bóng thì Gorner cứ hết nhảy qua nhảy lại với cây vợt xoay xoay trong tay, rồi giả bộ nhảy tới nhưng lại mau chóng nhảy lui lại. Cái chiến thuật cũ rích, Bond thừa biết, nhưng không dễ gì có thể chống lại được. Chàng gắng sức nhìn quả bóng và quất mạnh cú giao bóng đầu tiên vào giữa sân. “Ra ngoài,” Gorner gào lên.

“Tôi không nghĩ như vậy.” - Bond nói. - “Tôi có thể chỉ cho ông vết bóng chạm trên sân.” Chàng bước lên sát lưới và chỉ tay tới đó.

“Đó là vết bóng cũ.” - Gorner đáp.

“Không. Tôi đã thấy quả bóng tôi giao chạm xuống chỗ đó. Tôi đã chủ tâm chừa ra một khoảng cách cho sai số rồi. Vết đó ít nhất cũng ở vào phía trong khoảng mười lăm centimet.”

“Ông Bond thân mến của tôi ơi, nếu như ông nghĩ thái độ chơi sòng phẳng kiểu Ănglê là phải căn vặn người ta ở ngay trong câu lạc bộ của họ, thì ông cứ tự nhiên và tiếp tục lấy điểm theo cách đó nữa đi.” Gorner lấy cây vợt đập mạnh vào đế giày của hắn để giúi bớt đất dính trong đó ra. “Tiếp tục.”

Quả giao bóng đầu tiên của đợt giao bóng lại này đã quá kéo dài. Chàng quả quyết giao quả thứ hai bằng một cú xoáy ngang rồi thất vọng

khi thấy nó trúng vào dây căng lưới và rơi nghiêng xuống phần sân dành cho đánh đôi.

“Lỗi kếp.” - Gorner nói. - “Thiên bất dung gian, ông có thấy như vậy không?”

Bond bắt đầu cảm thấy điên tiết. Từ phía phần sân phát bóng, dùng hết sức chàng giao một đường bóng chéo xa sang góc trái tay của địch thủ. “Ra ngoài.” Lập tức một tiếng hô chắc chắn vang lên.

Ngay khi chàng vừa cuốn người chuẩn bị giao bóng lần thứ hai, Gorner gọi giật lại: “Cẩn thận! Coi chừng phía sau ông kia.”

“Cái gì?”

“Hình như có quả bóng ở ngay phía sau ông.”

“Tôi thấy tốt hơn nếu ông để tôi tự chú ý những chuyện này.”

“Tôi hiểu, ông Bond. Nhưng tôi không thể tha thứ cho mình nếu khách của tôi gặp phải điều gì nguy hại. Thôi xin hãy cứ tiếp tục đi. Giao bóng lần hai.”

Tennis, hơn hẳn hầu hết các môn thể thao, cần được chơi bằng trí não. Cơ nóng giận sẽ là vô ích trừ phi nó có thể được dẫn dắt và chế ngự - như một chìa khóa của việc tập trung.

Bond biết chàng phải thay đổi ván đối đầu với Gorner. Kể từ khi bắt đầu tới giờ, chàng chẳng may mắn chút nào. Chàng đánh vương lưới với số lượng quá nhiều, trong đó chỉ có một vài quả bật sang bên kia để được đánh lại, trong khi đó thì Gorner, ngay cả với những quả phát bóng bình thường, cũng chẳng bị chạm lưới lần nào cả. Hơn thế nữa, hoàn toàn không có cơ hội cho chàng đánh bóng chạm sát các đường biên. Từ giờ trở đi, mọi cú đánh xuống sân của chàng đều chạm sân ít nhất là sáu mươi centimet. Với những suy tính đó trong đầu, chàng bắt đầu chơi bỏ nhỏ nhiều hơn, bởi vì chẳng có gì để bàn cãi nếu như bóng rơi xuống chạm sân chỉ cách lưới khoảng trên dưới một mét. Bình thường, trong câu lạc bộ tennis người ta khó có thể ghi được điểm bằng trò bỏ nhỏ này, thế nhưng cái cần là người bỏ nhỏ phải luôn trong trạng thái sẵn sàng cao độ. Bond đã học được bài

này với một giá khá cao từ cậu Wayland tốc độ. Gorner thì không được nhanh lắm, và Bond lại luôn sẵn sàng cho các cú lố bóng và bật bóng của mình, ngay cả vài lần chàng tung được mấy quả vô-lê qua đầu đối thủ mà chàng đã cho chạy quá đà.

Giờ đây Gorner không chỉ quay một vòng mà tới hai vòng trước khi giao bóng. Khi tung bóng lên, hắn cứ giơ lên cao mãi cái bàn tay mang găng trắng cho tới khi cây vợt đánh mạnh quả bóng đi. Trong khi đợi nhận bóng hắn đã trở thành một thứ con-rối-hề-trong-hộp. Hắn gây trở ngại cho những lần giao bóng của Bond bằng cách chạy tới tiện tay đập ra khỏi sân quả bóng vừa nảy từ cuối sân lại, hoặc quả bóng “lỡ” rớt ra từ túi quần của hắn. Thế nhưng cái trò quấy rối đó chỉ làm cho Bond thêm tập trung hơn, và sau cùng, cho đến ván thứ tám của hiệp đấu, cũng là lần đầu tiên trong cả trận, bằng một cú vô-lê thuận tay, chàng đánh xoáy mạnh quả bóng xuống ngay giữa sân đối thủ - quá xa tất cả các đường biên - kết thúc đợt giao bóng của Gorner.

Bond giao bóng thẳng điểm hai lần liên để dẫn trước 30-không, rồi lại cho vào lưới một cú vô-lê trái tay dễ dàng. Quả thứ tư chàng bị lố bóng, thế là 30- hòa. Giao bóng vào phía sân thuận tay, chàng có thể chọn lựa bằng cách đánh xa ra góc hay đánh thẳng xuống giữa sân. Thế nhưng chàng chẳng chọn cách nào. Chàng quất thẳng quả bóng vào khoảng 80% sườn của Gorner, không cho hắn cơ hội dịch chuyển. Gorner quá bất ngờ với đường bóng lạ này, chỉ kịp múc trả cú đánh và Bond khoái trá lấy điểm bằng một quả vô-lê.

Tỉ số giờ đã là 40-30. Bond đã có set point và chỉ cần một điểm nữa thôi, chàng sẽ thắng hiệp đấu. Khi chàng chuẩn bị giao bóng để kết thúc hiệp đấu thì Gorner kêu to, “Tôi xin lỗi, ông Bond. Ông có thể thứ lỗi cho tôi được chứ? Tôi có nhu cầu của tự nhiên. Tôi sẽ đi không tới một phút đâu.”

Hắn thông thả rời sân đi về khu nhà của cậu lạc bộ.

Bond bực tức lùa ngược mái tóc ướt sũng ra sau bằng những ngón tay. Thắng cha này thật vô liêm sỉ. Và cái rắc rối với lũ người vô liêm sỉ là

chúng khó bị tổn thương một cách thật lạ lùng.

Tới gần ghế trọng tài, chàng lấy trong tủ lạnh ra một chai Pschitt và uống vài ngụm. Dù đã chơi hết bài bản của mình nhưng chàng lo Gorner sẽ còn dùng những chiêu mới để tránh khả năng bị thua. Hẳn chắc chắn sẽ không từ bỏ bất cứ trò gì.

Gorner nhanh chóng quay trở về từ khu nhà của câu lạc bộ. “Ông Bond, thứ lỗi cho tôi nhé. Nào chúng ta đang ở đâu nhỉ? Tôi đang giao bóng hả?”

“Không. Tôi giao bóng. Tỉ số là 40-30. 5-3.”

“Ừa, tôi quên mất rồi sao? Thế giờ đã là set point rồi à?” Trong cái giọng nghe có vẻ thành thật ấy lại thoáng có điệu bộ kẻ cả, làm như hẳn hoàn toàn không để ý tới những chuyện như tỉ số đó.

Bond lặng thinh. Chàng đã cho Gorner nếm quá nhiều cú trái tay, do vậy lúc này phải có món mới. Ngắm kĩ mục tiêu, chàng giao mạnh bóng vào giữa sân. Gorner đoán trúng chỗ, nhưng cú giao bóng của Bond lại trúng ngay vào vạch kẻ giữa sân - một dải băng nhỏ nhưng dài ngang nằm trên sân - rồi vung về nảy ngược lên ngang ngực Gorner làm hẳn đánh hụt bóng vào chân lưới. Đó là một chút xíu may mắn mà Bond đã có được trong suốt cả buổi sáng, và hoàn toàn không có cơ hội cho Gorner có thể gào lên “Ra ngoài” cho cú giao bóng này vì chính dải băng vạch sân là nguyên nhân cho cú nảy bóng khó chịu đó.

Khi cả hai ngồi nghỉ, Gorner nói: “Này ông Bond, hóa ra ông cũng là tay vợt cừ đấy, đúng không?”

“Như vậy ông có lo không?”

“Ngược lại là khác.” - Gorner đứng nghiêng người và làm vài động tác vặn vẹo. - “Tôi muốn đề nghị chúng ta tăng tiền cá độ lên một chút.”

Hẳn không nhìn Bond trong khi nói, mà chỉ chăm chú chỉnh lại dây vợt của mình.

“Được thôi.” - Bond trả lời. - “Khoản đó đang là 100 pound, đúng không?”

“Tôi nghĩ là như vậy. Thế thì... Chúng ta có thể nói là 100.000 không?”

Gorner vẫn không nhìn Bond. Hắn đang cúi xuống để lôi từ trong túi ra một cây vợt mới và dùng cạnh của cây vợt khác đập vào mặt lưới cây vợt mới đó để thử độ căng. Hắn nói tiếp, “Tất nhiên tôi nói đó là đồng franc, ông Bond ạ.”

“Đồng franc cũ, tôi đoán vậy.” - Bond nói.

“Ồ, không. Đồng franc mới chứ. Mới như là ta có thể vừa kiếm được ấy.”

Bond tính rất nhanh. Vào khoảng hơn 7.000 pound, món tiền ngớ ngẩn, quá nhiều so với khả năng của chàng, thế nhưng trong cuộc tranh giành lạ lùng này, chàng tự cảm thấy không thể tỏ ra yếu đuối được. “Được thôi, Tiến sĩ Gorner ạ,” - Chàng nói. - “Đến lượt ông giao bóng đó.”

“Ái chà, một ông bạn Ănglê chơi sòng phẳng.” - Gorner thốt lên với âm giọng lạ lùng của hắn. - “Tôi cho rằng để từ chối đề nghị của tôi thì có thể nói đâu phải chơi cricket.” Hắn khạc ra những từ đó một cách gay gắt đến mức phải mất một lúc mới biểu lộ sự đùa giỡn được. “Đâu phải chơi cricket.” - Hắn nhắc lại, vừa cười một cách rầu rĩ vừa bước ra giao bóng. - “Đây đâu phải là chơi cricket. Ha ha. Chỉ là chơi tennis thôi mà.”

Toàn bộ món tiền cá độ cùng hết thảy những trò diễn hề với cây vợt, túi đựng vợt và việc vắn người gộp lại ám chỉ một điều, Bond nghĩ, đó là: Dọa dẫm. Mà không thể hạ tao, Gorner muốn nói vậy, làm như vậy là ngu dốt. Hãy biết điều, hãy thực tế đi, cứ để tao thắng, như vậy sau này sẽ hay hơn cho mày đấy.

Bond phải thừa nhận cái cách hắn thể hiện ý mình rất tinh tế. Thế nhưng thật không may cho Gorner, dù thế nào đi nữa thì lời đe dọa đó chỉ làm cho Bond thêm quyết tâm mà thôi.

Cả sáu ván đầu của hiệp đấu đều trôi qua bằng điểm giao bóng. Với tỉ số 3-3, Gorner lại giao bóng và bị thua 15-40. Bond biết đây là thời điểm quan trọng. Chàng đánh trả cú giao bóng bằng một quả bạt trái xoáy sâu

xuống sân - nhưng không quá sâu để gặp nguy cơ bị kêu “ra ngoài” - rồi rút nhanh về cuối sân. Gorner chặt một cú thuận tay xoáy vù bóng xuống chính giữa sân. Hầu hết những cú đánh như thế đều làm bóng dừng lại và bật xoáy ngược lên do ảnh hưởng bởi độ xoáy ngược của bóng khi chạm sân, nhưng cũng có vài trường hợp bóng không bám sân, mà chỉ đơn thuần vọt tiếp ngay đi. Lần này bóng vọt đi quá nhanh và Bond phải vặn gài dứt đôi thân người mới có thể cố gắng với tới xoáy trả quả bóng. Gorner tận dụng ngay cú trả bóng yếu ớt này, đẩy Bond ra tít góc sân, nhưng chàng đã kịp lộp bóng chéo sân, đẩy đối thủ ngược trở lại. Chàng dừng lại, không lên lưới, rồi tiếp theo là mười sáu đường bóng đánh qua đánh lại. Bond cảm thấy phổi cháy rát và mắt thì khô đi vì quá tập trung. Chàng tiếp tục nện vào phía trái của Gorner, đẩy những quả thuận tay tới sát đường biên đến mức có thể an toàn. Khi thấy Gorner phải cố gắng há hốc miệng thở hổn hển, chàng bất ngờ bỏ nhỏ bóng. Gorner gắng chạy lại, nhưng không kịp. Bond thẳng ván đó.

“Xui quá.” - Bond nhận xét một cách hơi thái quá.

Gorner lặng thinh. Hắn giơ cây vợt lên và quật mạnh vào cột lưới làm khung vợt vỡ tan, rồi quăng cây vợt ra cạnh sân, mở túi lấy ra một cây khác.

Hình như cuộc biểu dương sự giận dữ đã làm hắn phấn khởi hơn, và hắn lao vào đánh trả những cú giao bóng của Bond mà không lộ ra bất cứ dấu hiệu nóng nảy vì bị kích động nào, điều mà cả hai đấu thủ trong suốt những ván đấu vừa qua đều cảm thấy bị đe dọa. Bằng cách kết hợp giữa những cú đánh xoáy, những cú lộp bóng và những tiếng kêu “Ra ngoài” đầy ganh đua, ngay lập tức hắn đã hãm tỉ số lại. Bốn-đều. Bond thăm nghiệm rửa mình và chuẩn bị đón giao bóng.

Đây là lần đầu tiên Bond có thể nhớ lại, Gorner đã giao cú bóng đầu tiên trúng vào dây lưới và quả bóng bay vọt lên không. Rồi Bond đã thẳng điểm trong cú thứ hai bằng một cú quật trả thuận tay chéo ngang mặt sân. Thừa thắng xông lên, chàng bung trả mạnh một cú ve trái vào ngay chân Gorner khi hắn đang chạy tới để dẫn trước 0-30. Bỗng nhiên, cảm giác tức

ngực và nặng chân của chàng biến mất hết. Rất tự tin, chàng đánh trả cú giao bóng bằng một đường bóng thấp, thẳng sượt trên lưới hơn hai centimet để đem về break point thứ ba.

Gorner quay tới ba vòng cạnh phần sân phát bóng của hắn, rồi sau cùng tung cao quả bóng bằng một thoáng chớp vung lên xuống của bàn tay mang găng trắng, và giao mạnh quả bóng trong một tiếng lùm bùm gì đó. Quả bóng trúng ngay đầu lưới và rơi ngược trở lại. Hắn trấn tĩnh lại và giao mạnh, thẳng quả thứ nhì, nhưng quả bóng lại trúng ngay vào dây lưới, lăn dọc trên đỉnh lưới gần một mét trước khi vô hại rơi ngược trở lại phần sân của hắn.

“Thật không thể tin nổi!” - Hắn dùng dùng nổi giận, chạy lên dùng vợt quật mạnh vào lưới.

“Hết sức bình tĩnh. Ông có thể gọi thư kí sân ra đây.” - Bond nói. - “Năm-bốn. Tôi nghĩ lần giao bóng tiếp là của tôi.”

Lúc đổi sân, Bond uống một ly đầy nước suối Évian. Trận đấu đã gần xong và chàng cũng chẳng lo có quá nhiều chất lỏng trong dạ dày nữa.

Trong khi chờ đợi Gorner thực hiện đầy đủ các thủ tục đổi sân, Bond vừa đập nảy quả bóng lên xuống vừa lập kế hoạch cho ván giao bóng sắp tới. Đầu tiên giao bóng nhanh sâu xuống khoảng ba phần tư phía sân bên phải đối thủ, rồi giao bóng rộng vào góc trái ngược tay của hắn. Nếu tỉ số là 30-0 sẽ chơi biến tấu: Giao bóng xoáy xa vào góc phải, rồi giao thẳng xuống sát vạch giữa sân trong phần sân bên trái.

Gorner đã lau xong người và chậm rãi bước tới nơi nhận giao bóng. Khi Bond chuẩn bị giao bóng, Gorner tiến sát tới vạch giao bóng và lùi xa ngược trở lại. Hắn đỡ cú giao bóng bằng một cú ve trái khá gọn gàng, thế nhưng Bond lại đập trả ngay một quả vô-lê xuống với điểm chạm sân cách đường biên hơn nửa thước quá an toàn.

Gorner tiến lên sát lưới. “Tôi không biết ông có muốn tăng thêm tiền cá độ không, ông Bond. Tôi thấy ta có thể tăng gấp đôi.”



Bond lấy đầu ra chừng ấy tiền, và chàng cũng không được phép của Cục để đánh liều chuyện này. Thế nhưng chàng cảm thấy trong hai ván vừa qua, lợi thế đã chuyển sang phía chàng một cách không thể lí giải được.

“Nếu ông thích thì tôi chiều thôi.” - Chàng nói. - “15-0.”

Chàng giao bóng dính lưới quả đầu, song lại giao quả thứ hai vừa xoáy vừa sâu. Gorner trả bóng ngắn, và thế là Bond lại có dịp ép hẳn đánh hỏng một quả trái tay.

Theo đúng kế hoạch, chàng tạt quả giao bóng tiếp theo xa ra góc sân rồi làm Gorner chết sững khi vô-lê bỏ nhỏ trở lại cú trả bóng của hẳn, vậy là chàng đã có ba [match point](#).

Nào, giờ là lúc đánh vào sát vạch giữa sân đây, chàng thầm nghĩ. Chàng tung bóng thấp hơn mọi khi một chút, và hơi xa ra phía trước rồi bằng hết sức bình sinh đập thẳng nó xuống giữa sân đối diện. Quả bóng chạm vào góc trong của ô nhận bóng rồi xoáy ngược khỏi cây vợt vô vọng mà Gorner đang cố vươn ra đỡ, trước khi đập mạnh vào giữa tấm lưới chắn bóng ở phía sau. Quả bóng trắng xám, lấm lem màu đỏ của đất, giờ nằm im ở đó.

Bond lại gần lưới và đưa tay ra. Gorner bước đến gặp chàng, và lần đầu tiên kể từ khi gặp nhau, hẳn nhìn thẳng vào mắt chàng.

Sự khuây khỏa và hân hoan của trận thắng nhanh chóng tan biến khi chàng nhận thấy cặp mắt dữ dội, đầy thù hận và hung bạo đang xoáy thẳng vào mắt mình.

“Tôi sẽ đợi một trận tái đấu.” - Gorner nói. - “Sẽ sớm thôi. Tôi không nghĩ ông lại quá may mắn lần nữa đâu.”

Hắn lẳng lặng thu dọn tư trang mà chẳng nói thêm gì nữa.

## 6. Đúng Là Một Cô Gái

Bước ra khỏi phòng tắm, vào phòng thay đồ, chàng không thấy bóng dáng Gorner đâu cả, nhưng lại thấy nằm ngay trên cây vọt của mình là một chiếc phong bì nhét đầy giấy bạc. Trên phong bì có ghi hàng chữ: “*Hẹn gặp lại*”.

Bond tìm thấy Scarlett trong một quán bar trên lầu, nơi nàng đang ngồi trên chiếc ghế gần cửa sổ, hồn nhiên nhâm nháp ly nước.

“Anh chơi có vui không, James?”

“Một buổi tập rất tuyệt. Anh nghĩ anh đã mất vài pound. Nhưng không nhiều như Gorner đâu.”

“Thế nhưng anh thắng cơ mà?”

“Đúng.”

“Vậy anh sẽ đưa em đi ăn mừng chứ?”

Bond vuốt ngược mái tóc, lúc này vẫn còn ướt, và mỉm cười trước sự biểu lộ chân tình của cô gái. “Chúng mình hãy uống chút gì trước đã.” - Chàng nói.

Bond ngồi xuống với Scarlett bên cửa sổ, sau khi mang tới cho nàng một ly nước chanh, cùng chai bia và chai nước suối Vittel cho mình.

Scarlett vắt chéo chân lại rồi quay về phía chàng. “Hình như chỉ đến gần cuối trận mọi việc mới thuận lợi cho anh thôi.”

“Em có theo dõi à?”

“Dạ, từ một khoảng cách an toàn. Em không muốn Gorner hay Chagrin nhìn thấy em.”

Bond gật đầu.

“Vấn đề là,” - Scarlett nói, với một nụ cười bí ẩn. - “Hình như anh chẳng may mắn chút nào cho đến khi bước vào ba ván cuối cùng.”

“Anh nghĩ đó là... định mệnh.” - Bond nói.

“Được rồi.” - Scarlett nói và nhảy từ trên ghế xuống. - “Đầu tiên em sẽ đưa anh đi thăm nhà thờ Sainte Chapelle. Đầu óc trí tuệ phải đi trước bao tử và thói phàm ăn chứ. Em không nghĩ anh đã từng tới đó, có phải không anh?”

“Anh thường quá bận để làm một du khách tò mò.” - Bond nói.

“Vậy em sẽ đi lấy xe.” - Scarlett nói. - “Em sẽ đợi anh ở bậc tam cấp nhé.”



Phía ngoài nhà thờ Sainte Chapelle, những du khách cuối tuần đang xếp thành một hàng ngắn để đợi vào tham quan, nhưng chỉ sau mười phút Bond và Scarlett đã ở bên trong nhà thờ. Tầng trệt trông trống trải và chẳng có gì đặc biệt cả, chưa kể một phần lớn đã bị chiếm dụng làm khu bán đồ lưu niệm.

“Chẳng ấn tượng gì, phải không anh?” - Scarlett hỏi.

“Trông cứ như là một khu bán đồ tạp hóa ấy.”

“Cha em kể rằng có lần ở phía ngoài nhà thờ Holy Sepulchre ở Jerusalem, ông ấy được người ta cho một quả trứng đẻ ra từ con gà trống biết gáy đó.”

“Con gà trống mà...”

“Khi Thánh Peter từ chối Chúa Giêsu lần thứ ba.”

“Làm gì có thực.”

“Cũng có nhiều lí do đấy.”

“Thế chỗ này có gì đặc biệt nào?” - Bond hỏi.

“Đây này.” - Scarlett nói. - “Hãy đi theo em.”

Nàng tiến lại chiếc cầu thang bằng đá và bắt đầu bước lên. Bond bước theo sau, ngắm nhìn những bắp thịt trên cặp giò thon thả dưới bóng của bộ váy ngắn bằng vải lanh của nàng.

Tầng trên của nhà thờ trông thật rực rỡ với tranh kính màu.

“Đây là điều thần diệu trong công trình xây dựng.” - Scarlett nói. - “Họ đã hoàn thành công việc mà không cần làm giàn đỡ, nếu không anh sẽ nhìn thấy ngay và chúng sẽ làm hư những bức họa trên kính.”

Scarlett đi lòng vòng trong nhà thờ vài phút, và Bond đứng nhìn ánh phản chiếu của những tấm kính màu trải trên nền nhà bằng đá và cả lên hình bóng nhỏ nhắn của cô gái, người đang chăm chú ngưỡng mộ chúng. Sự nhiệt tình của nàng thật quá chân thành. Nàng chỉ có thể là một nữ nghệ sĩ với tài năng hoàn hảo mà chàng chưa bao giờ được gặp, hoặc nàng chính là cô gái mà nàng đã quả quyết như vậy.

Nàng quay lại và nhẹ nhàng khoác tay chàng. “Đây là chút mở mang cho anh trong ngày hôm nay, James à.

Giờ thì anh có thể đưa em tới nhà hàng La Cigale Verte rồi. Chỉ mất khoảng năm phút đi thôi. Chúng mình có thể để xe ở đây và đi bộ dọc theo bờ sông.”

Nhà hàng nàng chọn nằm ở He St Louis, nơi có một hàng hiên dài nhìn xuống sông Seine với những bàn ăn chỉ cách dòng sông một lối đi nhỏ.

“Em sợ em đã quá tự ý.” - Scarlett nói trong khi viên quản lý nhà hàng ra chào họ. - “Khi thấy trận đấu diễn biến tốt, em đã gọi điện đặt ngay một bàn. Cuối tuần thường đông khách lắm.”

Viên quản lý nhà hàng, hình như không thể rời mắt ra khỏi Scarlett, lịch sự dẫn hai người tới một chiếc bàn nhìn ngay xuống dòng sông và khu Bờ Trái phía xa.

“Anh có thích ăn tôm cua không?” - Scarlett hỏi. - “Ở đây có đủ món ngon tuyệt để lựa chọn nè. Tôm hùm, cua và những con gì nhỏ nhỏ có cái mặt dẹt dẹt đầy gai trông cứ như cái gã Chagrin ấy nữa... Và họ đánh món sốt mayonnaise này tuyệt lắm, ngon nhất Paris đấy. Em sẽ gọi món luôn cho anh nhé. Anh tin tưởng em chứ?”

“Tin tưởng em hả? Có bao giờ anh chưa tin em đâu? Rồi chúng mình sẽ nói chuyện công việc nhé.” - Bond nói.

“Đương nhiên là như vậy rồi.”

Bond cảm thấy phấn chấn về trận tennis và cũng đói nữa. Người bồi bàn mang tới chai champagne Dom Pérignon và ít trái ôliu. Dòng bọt rượu lạnh ngắt trôi xèo xèo xuống cổ họng khát khô của Bond.

“Nào Scarlett, anh muốn nghe em kể hết về Tiến sĩ Julius Gerner.”

“Lần đầu tiên em nghe về hắn là từ cha em, ông Alexandr,” Scarlett vừa nói vừa lôi đuôi con tôm hùm ra khỏi vỏ. “Ông nội em đến nước Anh trong thời kì Cách mạng Nga. Ông có điền trang ở gần St Petersburg và một ngôi nhà ở Moscow. Ông là một kĩ sư được đào tạo cẩn thận và đã thu xếp mang theo được một số tiền của gia đình ra khỏi nước Nga, mua một căn nhà ở gần Cambridge. Cha em mới chỉ lên bảy khi chạy khỏi nước Nga, và ông chẳng nhớ gì nhiều về nơi ấy cả. Ông trở thành người nói được hai thứ tiếng Anh và Nga, rồi được theo học những trường danh tiếng để cuối cùng trở thành ủy viên ban giám đốc của trường Đại học Cambridge, nơi ông dạy môn kinh tế. Trong thời gian chiến tranh ông làm cho Tình báo Quân đội Anh, rồi sau đó được trao một vị trí cao trong trường Đại học Oxford, nơi ông đã gặp Gerner, người đến học ở đó như một sinh viên lớn tuổi.”

“Như vậy cha em có dạy cho Gerner à?”

“Vâng, dù rằng hắn nói hắn là một sinh viên thiếu tinh thần tiếp thu, và miễn cưỡng thừa nhận rằng chẳng có cái gì mà hắn lại chưa biết cả.”

“Nhưng hắn rất thông minh?”

“Cha em nói rằng nếu khiêm tốn hơn thì hẳn có thể đã trở thành một nhà kinh tế học giỏi nhất ở Oxford rồi. Thế nhưng chuyện rắc rối là hẳn đã đổ lỗi cho cha em khi có chuyện.”

“Có chuyện gì?”

“Theo như cha em thì thái độ của hẳn đã làm cho mọi người xa lánh.”

“Vậy là hẳn đã như vậy từ xưa rồi.”

“Hẳn có chất giọng của vùng Baltic hoặc Lithuanian và tất nhiên... cái tay. Thế nhưng cũng chẳng sao. Em nghĩ mọi người cũng thương hại hẳn. Nhưng hẳn gian xảo lắm. Hẳn gian lận trong thi cử - mặc dù cha em nói hẳn đâu cần phải làm vậy. Hẳn khinh khỉnh với những người chưa tốt nghiệp, bởi vì hẳn hơi lớn tuổi hơn và đã từng chiến đấu trong thời kì chiến tranh.”

“Cho cả hai phe, anh được biết vậy.” - Bond nói.

“Có thể hẳn muốn về với phe thắng trận.” - Scarlett nói. - “Và chắc hẳn đã thấy những gì xảy ra ở Stalingrad, hay Volgograd như bây giờ người ta đang cố gắng gọi nó lại như vậy, những chuyện đó làm cho hẳn có cảm tưởng như hẳn già hơn, hoặc từng trải hơn... Nhưng cũng có khá nhiều sinh viên người Anh đã xếp bút nghiên để ra trận cơ mà.”

Nàng ngừng nói khi người bồi bàn tới dọn những gì còn lại của món tôm, cua.

“Bây giờ chúng mình sẽ dùng món cá bơn chiên.” - Scarlett nói. - “Thế em có thể gọi một chai rượu vang được không?”

“Em cứ tự nhiên đi, hãy là khách mời của anh. Hoặc là của Gorner.” - Vừa nói Bond vừa vỗ nhẹ vào chiếc phong bì dày cộm để trong túi áo trên ngực chàng.

Scarlett châm điếu thuốc, và đặt cả hai chân lên trên nệm ghế màu đỏ, rồi choàng cả hai cánh tay vòng qua cổ chân. Lúc này mặt trời đã khuất sau những dãy nhà cao tầng, nàng đẩy chiếc kính đen lên trên đỉnh đầu. Bỗng đứng trông nàng trẻ hẳn ra, Bond nghĩ. Cặp mắt nâu sẫm của nàng nhìn thẳng vào mắt chàng.

“Gorner bị ám ảnh bởi sự thật là mọi người không ưa hẳn, và hẳn coi tất cả chuyên đó là sự bài ngoại.

Hẳn coi Oxford là một thứ câu lạc bộ Ănglê hảo hạng mà người ta không cho hẳn gia nhập. Em đoán có thể có một vài đám chọc ghẹo hay quở mắng hẳn, nhưng cha em cam đoan rằng hầu hết mọi người đều tỏ ra rất tốt bụng và lịch thiệp với hẳn. Em nghĩ đây có thể là những việc mà hẳn đã phải trải qua, bằng cách nào đó đã khiến cho tâm hồn hẳn hóa đá, và hẳn quyết định sẽ trả thù những gì hẳn nhìn nhận như là lũ Ănglê hợm hĩnh. Hẳn bị ám ảnh bởi nền văn hóa Anh, và dĩ nhiên là cả những trò linh tinh buồn chán xoay quanh môn cricket, lối chơi sòng phẳng và cỡ uống trà buổi chiều. Hẳn nghĩ hết thảy chỉ là một sự lừa đảo kinh khủng thôi. Hẳn coi chuyện này trầm trọng hơn bất kì người Anh nào. Hẳn coi chính sách đối ngoại của người Anh và cả đế chế Anh là một sự tôn sùng quá đáng, và hẳn nghĩ hẳn có thể cho mọi người biết nó đã hoàn toàn đã man và không công bằng như thế nào. Em cứ nghĩ chuyện gì cũng phải có thời gian để đơm hoa kết trái, nhưng nói gọn lại, hẳn căm giận nước Anh vì nghĩ rằng nước Anh đã coi rẻ hẳn, và hẳn quyết định sẽ đem cả đời ra để triệt phá nước Anh.”

“Có thể hẳn đã có những ý nghĩ đó trước rồi.” - Bond nói.

“Anh nói vậy là sao?”

“Khi hẳn đổi phe trong chiến tranh ấy. Có thể, khi tình thế quá rõ là bọn phát xít Đức không thể đánh bại người Anh, hẳn nghĩ người Nga có thể sẽ là một vụ cá độ tiếp theo tốt nhất.”

“Anh thông minh lắm, James ạ. Em đâu biết anh lại là một nhà tâm lí giỏi đến thế nữa.”

“Người ta đưa rượu vang cho em thử kia kìa.”

Scarlett thoáng ngửi qua ly Bâtard Montrachet. “Tuyệt. Em đang nói gì nhỉ?”

“Em đang nịnh anh.”

“À, đúng rồi. Thế rồi cha em nghe phong thanh rằng Gorner buồn và ông gắng sức cảm thông với hẳn. Ông chỉ là giáo viên phụ đạo mà thỉnh thoảng Gorner mới gặp, và thực ra ông đâu phải chịu trách nhiệm về hạnh phúc của Gorner, nhưng ông lại là một người tốt bụng. Ông kêu hẳn đến nhà ăn tối. Lúc đó chắc cả em và Poppy đều có mặt, song do còn nhỏ quá nên chẳng nhớ gì cả. Cha em tỏ ra cảm thông với hẳn vì có cùng thân phận là người nhập cư, và ông kể với hẳn rằng ngay cả ông nội của em khi mới từ nước Nga đến cũng khổ lắm, thế nhưng nước Anh lại có tiếng tốt với người nhập cư. Lúc đó có đến nửa số sinh viên ngành khoa học tự nhiên ở Cambridge là người Do Thái nhập cư. Lạy Chúa. Rồi cha em phạm phải một sai lầm lớn. Ông hỏi hẳn về cái tay của hẳn.”

Bond buông dao nĩa xuống. “Thế cha em nói gì?”

“Ông nói rằng hồi trước chiến tranh ông biết - ở trường Cao đẳng Sidney Sussex, em cũng chẳng biết tại sao mình lại nhớ chuyện này - có người cũng bị như thế. Ông đã gắng sức làm hẳn hiểu và yên lòng rằng đâu chỉ mình hẳn mới gặp phải chuyện lập dị đó, thế nhưng em đoán đó lại chính là chuyện mà Gorner chưa bao giờ đề cập tới. Em cũng đoán hẳn rất hồ thẹn về chuyện đó. Cứ như là hẳn và gia đình hẳn chưa được tiến hóa một cách phù hợp ấy.”

Bond gật gù và rót thêm rượu vào ly của hai người.

“Dù sao đi chăng nữa,” - Scarlett nói. - “Kết quả là thay vì được trở thành một người bạn cùng cảnh ngộ tha hương với hẳn, Gorner lại coi cha em còn tệ hơn người Anh nữa, như loại người phản bội có cuộc sống thành công, một tên đào ngũ để trở thành kẻ thù ấy. Từ cái ngày ấy trở đi, hẳn luôn mang găng trên bàn tay đó. Và hẳn có thêm mối thù cháy bỏng mới để đưa vào danh sách của hẳn. Xếp cùng hàng với nước Anh và nền văn hóa của nó là ông Alexandr Papava cùng với gia đình của ông.”

“Anh nghĩ anh cũng đã gia nhập cái danh sách đó trong buổi sáng hôm nay rồi.” - Bond nói.



Scarlett nâng ly lên và chạm vào ly của chàng. “Chúc mừng những kẻ thù của Julius Gorner. Đẳng nào cũng vậy, sau đó nhiều năm hẳn gặp lại Poppy. Và đó chính là lúc hẳn thấy được cơ hội của mình.”

Trong khi người bồi bàn mang khay phô mai và bánh mì đến, Bond cúi nhìn dòng sông Seine, nơi những con tàu du lịch đang dừng lại trả khách. Con tàu du lịch mà nhiều người biết đến nhất là chiếc Mississippi bánh guồng chạy bằng hơi nước mang tên *Huckleberry Finn*; thân tàu có treo biểu ngữ nói rằng chiếc tàu này mới vừa được cho Paris mượn một tháng.

Bond quay mặt về hướng bàn ăn. “Em nên kể cho anh biết về Poppy đi.”

“Poppy...” - Scarlett cắt một miếng phô mai Camembert đặt vào đĩa của Bond. - “Anh ăn thử chút này đi. Poppy... Được rồi, Poppy thì lại chẳng giống em lắm... Nó trẻ hơn em chút xíu và... nó chẳng bao giờ coi trọng chuyện học hành cả.”

“Không giống em hả?” - Bond hỏi.

“Đúng vậy.”

“Thế vậy thì em theo học ở trường nào?”

“Roedean. Đừng cười. Đâu có gì vui đâu. Sau đó em vào học ở Oxford, rồi Somerville.”

“Nơi mà không nghi ngờ gì hết, em đã được cấp bằng ưu tú nhất, cũng giống như Gorner.”

Scarlett thoáng đỏ bừng mặt. “Cha em nói rằng khoác lác về kết quả thi cử là đỉnh cao của hành động thô bỉ. Poppy không vào đại học. Nó về sống ở London và giao du với những đám người trác táng. Nó lao vào tiệc tùng liên miên. Em không hiểu vì lí do gì mà nó quyết định trở thành tiếp viên hàng không. Em đoán có thể nó thấy làm tiếp viên hàng không thì trông quyến rũ lắm, và đi lại bằng máy bay phản lực thì vẫn đang là một mà. Và như vậy nghĩa là nó đang nổi loạn với một gia đình gia giáo. Mẹ em là nhân viên tư vấn của bệnh viện Radcliffe và bà hi vọng rất nhiều ở chúng em. Dù sao đi nữa, Poppy cũng làm cho [BOAC](#) ba năm liền. Nó yêu một

tay phi công. Gã này đã có gia đình và luôn nói sẽ bỏ vợ, nhưng tất nhiên không bao giờ như vậy. Poppy buồn lắm, và trong một lần nghỉ lại giữa hai chuyến bay ở Maroc, nó đã xài thử ma túy, lúc đầu thì ít, nhưng ngay sau đó cứ tăng liều lên. Một phần cho vui, em nghĩ, nhưng cũng vì nó quá đau khổ. Thế rồi, đến một lúc nào đó, gã tình nhân của nó khi chán ngấy với những đường bay của BOAC đã đến gặp Gerner vì đọc được một quảng cáo cần tìm phi công cho những chiếc chuyên cơ của Gerner. Trong khi tìm hiểu lí lịch của gã phi công, Gerner nghe nói về Poppy, và tất nhiên hẳn nhận ra ngay cái tên này và lập tức chụp lấy cơ hội. Hẳn nói với gã phi công là không cần gã nữa, nhưng sẽ trả rất nhiều tiền cho Poppy nếu nó chịu đi theo và làm việc cho hẳn. Tha hồ mà bay đi bay lại, nghỉ ngơi chơi bời, quần áo, giày dép, ăn diện đom đàng.”

“Còn gì nữa?” - Bond hỏi.

“Có chứ. Còn một chuyện nữa.” - Scarlett cắn môi. - “Hẳn biểu không ma túy cho Poppy.”

“Và đó chính là mồi nhử Poppy có phải không?”

“Đâu còn nghi ngờ gì nữa.” - Mắt nàng đã ngấn lệ. - “Hẳn thừa sức hứa sẽ cung cấp bất cứ thứ ma túy nào cho Poppy xài xả láng, và đó sẽ là những loại hàng có chất lượng tuyệt hảo, chứ không phải những thứ pha trộn linh tinh đầy độc tố mà người ta vẫn mua trên phố. Em đoán có thể đó cũng là cách nó chọn để kiểm soát được cơn nghiện và cũng có cả tiền cho việc nghiện ngập nữa. Nhưng dù sao thì trên thực tế, ma túy đã được cho không.” - Scarlett lau mắt bằng chiếc khăn tay. - “Em của em hiền lành lắm, lúc nào nó cũng như vậy mà.”

Người bồi bàn mang đĩa tươi và kem tới.

Sau khi đã dùng một ly cà phê espresso đen, Bond châm thuốc lá và mời Scarlett một điếu. “Được rồi, Scarlett, nếu anh tìm thấy nó liệu nó có đi về cùng anh không? Hay nó tình nguyện làm nô lệ?”

“Em không gặp nó đã hai năm nay rồi, do vậy em cũng không biết nữa. Chỉ vài lần em nói chuyện được qua điện thoại với nó thôi. Lần cuối là

cái ngày hôm đó ấy. Lúc ấy nó đang ở Tehran, và đã cố gắng tìm đến được bưu điện.”

“Tehran hả?”

“Dạ, Gorner có mỗi làm ăn lớn ở đó. Cũng có thể chỉ là bình phong, em không biết. Nhưng Poppy nói với em là nó đang gắng sức cai nghiện ma túy. Điều này rất khó. Nhưng em biết nó sẽ làm được nếu anh có thể tìm thấy nó. Sau đó mình sẽ đưa nó đến bệnh viện cai nghiện. Vấn đề gay go là Gorner sẽ không cho nó đi. Hẳn muốn giết dần giết mòn nó, và hẳn muốn được tận hưởng từng giây từng phút của việc làm đó.”

Bond rửa độc một câu rồi nói: “Em đừng khóc nữa, Scarlett. Anh sẽ tìm được con bé.”



Sau một cử cà phê nữa, Scarlett lái xe đưa Bond về lại khách sạn. Trên đường về, nàng vẫn giữ tốc độ của chiếc Sunbeam gần với tốc độ lúc nàng chạy từ Paris đến Bois hời sáng.

“Nếu có tin tức gì, anh sẽ gọi cho em ngay, phải không anh?”

“Đương nhiên rồi.” - Bond đáp. - “Miễn là ở gần anh có điện thoại.”

Từ chiếc ghế sau tay lái nàng vươn người hôn lên má chàng. Lúc này nàng đã mang cặp kính đen để giấu đôi mắt đỏ mọng. Bàn tay của Bond thoáng nấn ná trên làn vải lạnh đỏ của bộ váy áo. Có một cái gì đó ở cô gái này làm chàng khó cưỡng lại được, và chàng cảm thấy hết sức băn khoăn. Tới cửa khách sạn, chàng đã định quay lại vẫy chào nàng, như cái cách Bà Larissa Rossi đã làm với chàng ở Rome, nhưng rồi chàng tự buộc mình đi thẳng qua cửa vào gian sảnh ẩm đạm của khách sạn.

“Ông Bond.” - Nhân viên tiếp tân gọi chàng. - “Ông có điện tín.”

Lên đến phòng, chàng mở bức điện. Trên đầu bức điện tín có hàng chữ “PROBOND” và phía dưới cuối có hàng chữ “PRISM”, chứng tỏ ông M đã

chỉnh và duyệt qua nội dung.

**KHẨN HÃY ĐẾN PISTACHIO SỚM NHẤT TIẾP CẬN THẬT GẦN VỚI NGƯỜI CUNG CẤP HÀNG CHẤM BÁO CÁO TỪ VĂN PHÒNG Ở MỸ VỀ LIÊN HỆ BÁN CAVIAR SẴP ĐƯỢC THỰC HIỆN CHẤM ĐẠI LÍ ĐỊA PHƯƠNG ĐANG ĐỢI CHẤM**

Ngay lập tức chàng thu dọn đồ đạc và yêu cầu nhân viên tiếp tân gọi cho sân bay. “Pistachio” theo mật mã mới nhất có nghĩa là “Persia” - Ba Tư, và “Caviar” có nghĩa là Liên Xô. Văn phòng từ Mỹ là CIA, và nếu như họ cảm thấy khó chịu với Gorner thì có nghĩa là mối liên hệ với người Nga mà ông M đã nói ở London đã được phát triển mạnh hơn suy đoán.

Gorner và đám người Nga, Bond nghĩ. Một cuộc hôn nhân của quý sứ.

## 7. “Hãy Tin Tôi Đi, James”

*Bắt đầu một cuộc hành trình ở Ba Tư đồng nghĩa với một phương trình đại số: nó có thể hoặc không thể mang đến kết quả.*

- ROBERT BYRON, *Đường tới Oxiana*

Khi máy bay vừa hạ thấp độ cao để hạ cánh, Bond nhìn qua cửa sổ và chiêm một điệu thuốc lá. Ở phía xa bên trái, chàng có thể nhìn thấy những đỉnh núi của dãy Elburz, và phía sau là một vệt mờ màu xanh - có lẽ là vùng nước phía nam của biển Caspian. Từ trước tới giờ chưa khi nào công việc bắt chàng phải tới Trung Đông cả, do vậy chàng rất biết ơn chuyến đi này. Chàng coi vùng đất giữa Síp và Ấn Độ là trung tâm trộm cắp của thế giới. Chàng đã đến thăm Ai Cập khi còn là một đứa trẻ, nhưng lúc ấy còn quá nhỏ để nhớ mọi chuyện. Rồi chàng cũng đã dành vài ngày phép ở Beirut, nhưng thấy nơi này giống như cái động của giới buôn lậu - buôn lậu kim cương từ Sierra Leone, vũ khí từ Arabia và vàng từ Aleppo. Thực sự thì phụ nữ ở Lebanese có thái độ và tác phong hiện đại hơn chàng nghĩ, nhưng chàng lại thấy khoái hơn khi trở lại London.

Chàng uống hết chỗ whisky cuối cùng trong ly khi chiếc máy bay lượn nghiêng vòng cuối trước khi chuẩn bị hạ cánh. Do không có thời gian cho chỉ dẫn tình hình ở Ba Tư nên chàng phải dựa vào sự hướng dẫn của tay trạm trưởng địa phương. Darius Alizadeh. Chàng nghe thấy một tiếng huých to khi bộ phận hạ cánh được thả xuống từ bụng máy bay, và tiếng rè rè của bơm thủy lực khi những cánh tà giảm tốc độ được đẩy ra từ rìa cuối của cánh máy bay. Và rồi phía dưới, Bond có thể thấy những thứ mà chàng đã nhìn thấy hàng trăm lần ở những châu lục khác nhau, đường dây điện thoại, dây nhà ga và đường băng hạ cánh bằng bê-tông cùng những vết

phanh bánh xe màu đen vùn vụt lao đến khi chiếc máy bay này âm lên hai lượt trong một cú hạ cánh tuyệt vời, và người phi công mở công tắc cho động cơ quay ngược chiều lại.

Ngay khi vừa bước chân ra khỏi máy bay. Bond đã cảm nhận ngay cái nóng hừng hực của một đất nước trên vùng sa mạc. Khu nhà ga đến hoàn toàn không gắn máy lạnh, và cho đến khi nhân viên hải quan dùng phấn đánh dấu xong các túi xách của chàng thì chàng đã mướt mồ hôi hột rồi. Khi đi qua Hải quan Mỹ, chàng dùng hộ chiếu Công vụ Anh mang số 0094567, nhưng luôn cảm ghét cái ý nghĩ tên mình bị sáng chớp lên trên màn hình trong đại bản doanh của CIA ở Langley để chàng được phép đi. Bất kì chứng cứ nào cho thấy sự xuất hiện của chàng - cho dù chàng có đang hiện diện - cũng làm giảm bớt sự an toàn cho chàng. Ở Tehran, cuốn hộ chiếu chàng đưa cho nhân viên nhập cảnh có bộ mặt nghiêm nghị với bộ ria mép rậm rạp ngời sau ô cửa kính, gắn với cái tên David Somerset - giám đốc của một công ty. Đó là bí danh mà Darko Kerim đã gán cho chàng ở Istanbul, và chàng sử dụng nó để tưởng nhớ Darko, một người bạn trung thành đã hi sinh thân mình để giúp chàng ra khỏi nơi giam giữ của SMERSH.

Sau khi ra ngoài, chàng đổi ít tiền rồi lên một chiếc taxi và đưa cho tài xế địa chỉ của khách sạn trong thành phố. Con đường từ sân bay vào Tehran trông thật buồn tẻ. Những nhà máy tuôn khói đen kịt lên bầu trời, những khối nhà cao tầng đơn điệu, những ngôi nhà hình hộp, những con đường trải nhựa rộng lớn có trồng cây hai bên - chỉ khác với những thành phố hiện đại khác là có hàng đồng chanh chất hai bên đường.

Xe chạy qua trường Đại học Tehran trên đại lộ Shah Reza tới quảng trường Ferdowsi nơi có đặt bức tượng bằng đồng của một nhà thơ nổi tiếng đang đứng ngâm thơ với tay chỉ lên trời, rồi quẹo trái và hướng lên phía bắc tới khu vực giàu có hơn của thành phố. Từ điểm này, ít thấy bóng dáng những chiếc xe tải chở gia súc sơn vàng chanh, xanh ngọc sặc sỡ, và cũng chẳng có mấy chiếc xe với hành lí cột đầy trên nóc. Cứ như là từ vùng này trở đi, thành phố đã chuyển mình trở nên Tây phương hơn.

Bond mời tài xế taxi một điếu thuốc, và phải sau hai ba lần từ chối một cách yếu ớt, anh ta mới lễ phép nhận. Anh ta cố gắng đối thoại với Bond về bóng đá - “Bobby More, Bobby Charlton” là tất cả những từ tiếng Anh mà anh ta biết - thế nhưng trong đầu Bond bây giờ chỉ có đọc một cái tên, đó là: Julius Gerner.

Chàng dúm vào tay anh chàng tài xế một nắm đồng rial Ba Tư rồi đi vào khách sạn, nơi may mắn thay có máy lạnh. Phòng của chàng nằm trên tầng mười hai, với hai ô cửa sổ ở hai phía, một cái nhìn xuống phía nam, xuống cái thành phố ì xèo đầy khói bụi, và cái kia nhìn lên phía bắc, hướng tới dãy núi có một đỉnh nhô cao hơn hẳn những đỉnh còn lại - dãy Demavend vĩ đại, cao tới 5.800 mét, theo như cuốn sách hướng dẫn được dịch ra tiếng Anh để trên bàn mách bảo chàng. Những lớp tuyết đang bao phủ chóp núi và rừng cây trong những hẻm núi phía nam.

Sau khi đã tiến hành kiểm tra an toàn trong phòng như thường lệ, Bond vào phòng tắm, đứng dưới dòng nước nóng phun mạnh từ vòi sen, cứ như vậy chàng mở to mắt dưới những tia nước phun mạnh như kim châm cho đến khi cảm thấy đau nhức. Rồi chàng đổi sang nước lạnh cho tới khi toàn bộ dấu vết của chuyến đi trong người chàng hình như đã biến mất hết. Quán người trong chiếc khăn lông lớn, chàng gọi phục vụ phòng, yêu cầu đem lên món trứng quấy, cà phê cùng một chai nước suối và một chai whisky Scotch loại ngon nhất.

Chàng vừa gác điện thoại thì ngay lập tức nó lại phát ra tiếng bíp bíp giục giã.

“Tôi nghe đây.”

“Darius Alizadeh đây. Ông đi đường có mạnh khỏe không?”

“Cũng ổn cả.” - Bond đáp.

Alizadeh cười lớn và nói. “Tôi khoái mọi chuyện được ổn thỏa, nhưng chỉ ở trên máy bay thôi. Tôi xin lỗi đã không ra sân bay đón ông được. Đó là chỗ công cộng mà tôi không muốn bị mọi người trông thấy. Nếu ông thấy được, tôi sẽ cho xe đến đón ông trong nửa tiếng nữa. Sau đó tôi sẽ mời

ông một bữa tối ngon nhất ở Tehran này. Tôi mong ông không quá mệt. Đầu tiên ông có thể ghé qua nhà tôi để dùng thử ít [caviar](#) vừa đem về từ biển Caspian sáng hôm nay. Như vậy có được không?”

Ông ta có giọng nói trầm, ấm áp, với thứ tiếng Anh chuẩn, không bị pha giọng.

“Tôi sẽ sẵn sàng trong nửa tiếng nữa.” - Bond đáp.

Chàng gọi phục vụ phòng để hủy món trứng và giục đem nhanh whisky lên. Chàng mặc chiếc áo sơmi trắng ngắn tay, chiếc quần vải bông rộng và đôi giày mọi có bọc mũi bằng sắt. Chàng kĩ càng kiểm tra lại chiếc áo khoác mỏng nhẹ, mới mua hồi sáng ở Paris, để chắc chắn nó không làm lộ rõ khẩu PKK mà chàng đang mang bên người.

Phía ngoài khách sạn, một chiếc Mercedes màu xanh nước biển đang đợi chàng. “Tôi là Farshad, lái xe của ông Alizadeh.” - Người đàn ông với khuôn miệng cười tươi sáng, vừa mở cửa xe cho chàng vừa nói. - “Tên tôi có nghĩa là Hạnh phúc trong tiếng Farsi.”

“Thật tốt cho ông, ông Hạnh phúc ạ.” - Bond nói.

- “Giờ chúng ta đi đâu?”

Chiếc xe vọt từ sân trước của khách sạn ra ngoài đường.

“Chúng ta sẽ tới khu Shemiran, nơi tuyệt nhất ở Tehran. Rất đẹp, ông sẽ thích đấy.”

“Tôi cũng chắc vậy.” - Bond nói, khi Farshad lách gập né tránh hai chiếc xe tải lao tới từ hướng đối diện.

- “Nếu như chúng ta còn sống để tới được đó.”

“Ôi có chứ!” - Farshad cười lớn. - “Chúng ta sẽ đi qua đại lộ Pahlavi. Đại lộ dài tới mười hai cây số, dài nhất khắp vùng Trung Đông đấy.”

“Hình như đây cũng là đại lộ đông xe nhất.” - Bond nói, khi chiếc xe len lỏi giữa dòng xe đang giành giật dữ dội lối đi ở ngã tư, nơi mà đèn tín hiệu giao thông hình như chẳng giúp ích được bao. Sau hơn hai mươi phút và cũng với khoảng chừng ấy số cú thoát chết, chiếc Mercedes quẹo trái và



leo lên một con đường yên tĩnh có trồng cây judas, rồi rẽ sang một con đường trải nhựa uốn lượn qua những thảm cỏ dẫn đến một ngôi nhà với những cây cột đỡ mái màu trắng phía trước.

Bond bước lên bậc tam cấp dẫn tới cửa. Chàng vừa tới thì cánh cửa đã rộng mở.

“Rất vui được gặp anh. Trong những thời khắc u ám nhất của đời tôi, tôi sợ vận mệnh sẽ không bao giờ đưa James Bond đến thành phố của tôi. Tôi rất hiểu những hiểm nguy mà anh sẽ phải đương đầu, nhưng tôi quá hạnh phúc với vận may này của mình. Mời anh vào.”

Darius Alizadeh giơ tay và vỗ bốp vào tay Bond. Đó là một cái bắt tay siết chặt đầy tình bạn chân thật - không phải những cái bắt tay miễn cưỡng, trơn tuột mà chàng đã gặp phải ở Beirut và Cairo. Darius cao khoảng một mét tám mươi, với một cái đầu to, da mặt sẫm và cặp mắt sâu màu nâu, ánh lên một sự thân thiết bí ẩn. Mái tóc đen, dày của ông được chải ngược về phía sau, lốm đốm màu muối tiêu ở hai bên thái dương. Ông mặc một chiếc vest trắng có cổ đứng theo kiểu Ấn Độ cùng chiếc áo sơmi cổ bẻ màu xanh như loại vẫn bày ở cửa hàng trên đường Condotti ở Rome.

Ông đưa Bond qua gian sảnh dài có sàn lát gỗ, cạnh chiếc cầu thang lớn, rồi qua những ô cửa kiểu Pháp và vào sân phía sau. Họ đi qua hàng hiên và bước xuống khu vườn xanh mát. Cạnh hồ nước là một chiếc bàn có đặt nệm và một số chai lọ. Darius đưa tay ra hiệu mời Bond ngồi xuống chiếc ghế nệm thấp.

“Hãy thư giãn chút xíu.” - Ông nói. - “Và thưởng thức khu vườn. Cuối cùng thì cũng thấy mát mẻ, dễ chịu, đúng không? Tôi thường uống chút bia để tẩy sạch bụi của thành phố trước khi dùng cocktail. Bia nhập từ Mỹ nên dở òm; ấy thế nhưng rất lạnh và anh có thể dùng đỡ trong khi đợi tôi pha cho anh chút gì hợp khẩu hơn.”

Ông rung chiếc chuông bằng đồng thau nhỏ đặt trên bàn, và một thanh niên trong bộ đồ dân tộc Ba Tư hiện ra từ trong bóng tối của hàng hiên. “Babak.” - Darius vỗ tay và gọi lớn. - “Chúng ta có khách. Mau lên.”

Chàng thanh niên cúi chào theo kiểu salaam rồi vừa toác miệng cười vừa lẹ làng chạy biến đi.

Mấy giây sau, trong bàn tay trái của Bond đã là một ly bia lạnh ngắt. Phía sau chàng là một dãy những cây bách cao như một hàng rào tạo sự riêng biệt cho khu vườn của Darius, và phía trước những cây tùng là vô số những bông hồng, hầu hết là màu đen và màu vàng, trải dài suốt tầm mắt mà Bond có thể nhìn thấy trong ánh đuốc trên bãi cỏ. Xung quanh cái hồ hình chữ nhật là những viên gạch lát nền mosaic với những hình vẽ hoa văn thật rắc rối.

“Đối với chúng tôi vườn cây rất có ý nghĩa.” - Darius nói, và nhìn theo ánh mắt của Bond. - “Còn nước thì gần như là Thượng đế trong cái đất nước khô cằn này. Hãy lắng nghe, rồi anh sẽ thấy tiếng của thác nước nhỏ ở cuối bãi cỏ này. Tôi tự thiết kế thác nước và mời những người thợ là cháu nội của những nghệ nhân đã xây một trong những thánh đường ở Isfahan đến làm đấy. Thế anh muốn uống martini nguyên chất, hay vodka cùng tonic, hay whisky Scotch với sôđa?”

Bond chọn rượu martini và ngắm nhìn Darius trộn đồ uống trong bình lắc. Chàng gật đầu tán thành khi nhìn vào miệng ly: rượu đã được nước đá làm lạnh nhanh chóng mà không bị pha loãng.

“Nào.” - Darius nói. - “Bây giờ tốt hơn anh hãy cho biết tôi có thể giúp gì được cho anh.”

Khi Babak quay trở lại với chiếc đĩa bạc đựng caviar thì Bond đã nói cho Darius những gì chàng biết về Julius Gerner. Chàng tin Darius ngay từ khi mới gặp mặt và bản năng của chàng về những chuyện như thế này rất ít khi sai. Chàng cũng biết Darius đã là trạm trưởng ở Tehran trong suốt hai mươi năm, và luôn được ông M coi trọng.

Darius dùng thìa múc một cục to caviar - cỡ bằng quả mận - rồi bỏ vào một trong những chiếc đĩa mỏng mảnh và nặn mấy giọt chanh lên trên. Bằng một động tác nhanh nhẹn của bàn tay, với một lát bánh mì nhỏ, ông

gọn gàng chuyển toàn bộ những thứ trong đĩa vào mồm, sau đó chiêu tiếp bằng một ngụm lớn Vodka lạnh nguyên chất.

“Đúng là cái cách rất Nga của tôi, tôi biết.” - Ông cười và nói. - “Thế nhưng đây lại chính là cái cách tôi thích nhất. Món trứng cá Beluga này cũng đâu có tệ, phải không?” - Ông cúi xuống ngửi chiếc đĩa. - “Nó chỉ có mùi biển chứ không bao giờ có mùi tanh của cá.”

Ông châm một điếu thuốc và ngả người trên ghế “Được rồi, James ạ, tôi đã từng nghe đến cái gã Gorner này. Tất nhiên là vậy. Thế nhưng trước tiên có lẽ anh nên biết chút ít về tôi đã. Mẹ tôi xuất thân từ bộ tộc Qashqai, được biết đến như là những người xảo trá, khát máu và tàn nhẫn nhất ở Ba Tư này. Khi vua Shah, với sự trợ giúp của người Mỹ, mưu toan quay trở lại, ông ta cũng chẳng cần nghĩ đến chuyện thu phục họ.” - Darius rút đầu lại và cười lớn. - “Tất cả, từ người Kurd, người Arab, những người Cải cách, người Baluchistan, kể cả bọn giáo sĩ Hồi giáo, nhưng không bao giờ là những người Qashqai khủng khiếp cả. Còn cha tôi lại xuất thân từ một gia đình ngoại giao ở Tehran vốn có mối quan hệ lâu dài và trung thành với phương Tây. Cha tôi đã được theo học ở Harvard, còn tôi thì ở Oxford, đó là tại sao, nếu như anh thắc mắc, tôi lại có được một thứ tiếng Anh sang trọng. Tôi hiểu đất nước này dưới mọi góc cạnh của nó. Tôi có thể hi sinh thân mình cùng với những thành viên của bộ lạc trong sa mạc, hoặc tôi có thể đến nói chuyện một chút bằng tiếng Pháp tại sứ quán của họ ở dưới phố - nhưng thành thực mà nói thì tôi khoái việc đầu tiên hơn. Tôi đã chứng kiến rất nhiều quốc gia đến và đi khỏi Ba Tư, hay Iran, như vua Shah Reza, cha của vị vua hiện tại, muốn chúng tôi gọi như vậy. Người Thổ, Nga, Pháp, Đức, Mỹ, Anh. Quốc gia của chúng tôi ở ngay cái bản lề của phương Đông và phương Tây mà. Là một quốc gia duy nhất nằm giữa nước Nga và cảng biển nước ấm. Tất nhiên họ còn có Hắc hải, thế nhưng họ không thể qua mặt được người Thổ, vốn là lính gác cửa ở Bosphorus và Dardanelles. Lạy Chúa, anh có thể tìm thấy những tên gác cửa nào khó chịu hơn họ không?”

Darius vươn người ra phía trước và cũng bằng những động tác vừa rồi, tiếp tục xơi thêm món caviar. “Ý tôi là thế này, James ạ. Chúng tôi đã quá quen với việc luôn bị can thiệp rồi. Có lúc chúng tôi nghĩ mình cũng giống như một con điếm già tội nghiệp trên đường St Denis vậy. Ai cũng có thể buông lời trả giá được. Trong chiến tranh, phe Đồng minh thấy chúng tôi có vẻ quá thân thiện với bọn Đức, thế là họ xâm chiếm chúng tôi và vua Shah bị đá đít đi. Rồi họ nghĩ ông Mossadegh, vị thủ tướng độc lập và tể nhị của chúng tôi quá thành thật với người Nga. Họ cũng không tin tưởng ông ấy chỉ vì ông ấy hay được chụp hình cùng công chúng khi đang mặc những gì trông giống bộ pyjama của họ. Thế là người Mỹ đưa tới một người tên là Kermit Roosevelt để sắp đặt một cuộc đảo chính, rồi đưa vua Shah lưu vong trở lại ngai vàng. Tôi thú thực là có giúp đỡ ông Roosevelt chút xíu. Giờ đây tôi cũng chẳng quá quan tâm đến những việc đó, chỉ cần chúng tôi được yên ổn sống là được rồi. Tehran là một cái ổ đầy gián điệp. Nó đã là như vậy và sẽ luôn như vậy thôi. Có một vị khách người Anh hóm hỉnh đề nghị rằng người Nga và người Mỹ nên ở chung trong một căn hộ, như vậy sẽ tiết kiệm được khối tiền trong việc nghe trộm lẫn nhau. Thế nhưng có một việc luôn làm chuông báo động reo - đó là khi một kẻ ngoại bang tới và muốn nhiều thứ quá. Mọi người đều được đón chào khi đến để làm việc và kiếm tiền ở đây, mặc dù để làm một cách hợp pháp thì cũng khó. Ngoài chuyện dầu hỏa, chúng tôi cũng có thể chấp nhận ở một mức độ nào đó chuyện can thiệp chính trị nếu như trong việc này có cái gì đó cho chúng tôi: bảo hộ, ảnh hưởng, vũ khí, đô la. Thế nhưng cả hai thứ cùng một lúc thì không được. Mọi chuyện mà tôi nghe về gã Gerner này đã làm tôi rất khó chịu, và như mong muốn của tôi, tôi có thể đề nghị với anh rằng, tôi không phải là một kẻ dễ bị ăn hiếp đâu.”

Darius pha thêm một bình martini nữa, đoạn nói: “Làm thêm chút caviar nữa đi James. Mười phút nữa tôi sẽ nói Farshad đánh xe đưa chúng ta xuống nhà hàng ngon nhất Tehran. Nó nằm ở phía nam thành phố, gần một ngôi chợ. Ở đó sẽ chẳng có ai nhận ra tôi cả. Hầu hết mọi người ở Tehran này đều biết tôi đang làm việc cho sếp của anh đây. Sếp của anh có

một triết lí thế này, càng nhiều người biết tôi là ai thì càng có nhiều người cung cấp cho tôi những thông tin hữu ích, và có thể ông ấy đúng. Chỉ có một trở ngại là không thể để mọi người thấy tôi đi cùng anh ngoài đường thôi. Như vậy sẽ nguy hiểm cho anh. Nhưng ở nơi ấy chẳng ai biết tôi. Hơn nữa, đồ ăn ở đó... James.” - Ông dang rộng hai cánh tay. - “Còn ngon hơn mẹ mình nấu, và tuyệt như những vần thơ của thi sĩ Hafez nữa.”

“Tôi không ngờ ông cũng thi vị đến thế, Darius.” - Bond mỉm cười và nói. - “Đồng nghiệp của tôi thường là những người có cặp mắt lạnh lùng với súng giấu trong người mà thôi.”

“Hãy cho tôi bác bỏ ý kiến đó trong chốc lát nhé, James. Thế nhưng những khu vườn và thơ ca lại rất gần gũi với tâm hồn Ba Tư. Và thơ về vườn tược lại càng tuyệt hơn nữa. “Trang viên đẹp tựa thiên đường”, như nhà thơ Nezami tả, “Muôn màu sắc thắm hoa cùng cỏ cây/Hương thơm ngát tận trời xanh/Hoa hồng khoe sắc bên hàng dạ lan/Hoa nhài...”“

“Thưa ông, xe đang đợi ạ.” - Babak hiện ra từ trong bóng tối.

“Cái thằng Babak chết tiệt này! Mà chẳng có tâm hồn thi ca gì hết. Đã bảo bao nhiêu lần là không được ngắt lời trong khi tao đang ngâm thơ mà. James, anh đã xong chưa? Chúng ta sẽ ra chiến đấu với bọn điên trên xa lộ nhé? Anh thấy đói bụng chưa?”

“Chắc chắn là quá đói rồi.” Bond đã không ăn trên máy bay, và ngoài món caviar vừa rồi, từ sáng tới giờ trong bụng chàng chỉ có độc một cái bánh sừng bò mềm èo mà chàng đã nuốt vội khi còn ở sân bay Paris.

Farshad đã sẵn sàng ở sau tay lái của chiếc Mercedes, và vài phút sau họ đã đi về hướng nam trên cái đại lộ lộn xộn Pahlavi. Farshad liên tục lạng lách qua lại giữa dòng xe cộ đông đúc, cứ như là mọi người chỉ còn mỗi dịp này để đi ăn tối.

Sau khi xe qua khỏi đại lộ Molavi, Bond chịu không thể tiếp tục định hướng được nữa, và chàng đành phải nghe câu chuyện của Darius.

“Kermit Roosevelt.” - Darius tiếp tục nói. - “Thật tình mà nói là một gã hơi ngớ ngẩn. Trước kia thỉnh thoảng tôi có chơi tennis với hắn và mỗi

khi đánh hỏng một quả, hấn lại tự trừng phạt mình bằng cách gào lên, “Ôi, ông Roosevelt ơi!” Quả đáng tiếc vì thực ra hấn muốn được gọi là “ông Green” hoặc cái gì đại loại như vậy cơ. Tôi chưa bao giờ gặp một người uống rượu nhiều trong khi đang làm việc đến như vậy. Có thể anh nghĩ hấn có vấn đề về thần kinh gì đó. Liên tiếp từng thùng rượu whisky và vodka được đưa vào cái chôn bé xíu, nơi hấn và đám bạn ăn náu. Đến ngày trọng đại để đưa vua Shah trở lại ngai vàng, Roosevelt chợt phát hiện ra đó là ngày cuối tuần của đạo Muslim, ngày thứ sáu, và đương nhiên cũng là ngày cuối tuần của Công giáo. Thế là cả bọn lại tiếp tục uống rượu và đợi đến thứ hai. Rồi cuối cùng, khi chúng đưa xe tăng ra, và bọn đầu gấu ngoài chợ đã được trả tiền để đưa những người biểu tình xuống đường, thì chúng mới phát hiện vua Shah vẫn chưa kí firmans, tức cái sắc dụ, một tài liệu có tính ràng buộc để hạ bộ Massadegh và đưa ông ta trở lại với quyền lực. Thế là vị Shahanshah, Vua của các Vua vẫn lẩn trốn ở vùng ven biển Caspian, xe tăng và đám quần chúng thì đã xuống đường, còn việc chuẩn bị giấy tờ lại được làm ở văn phòng Tehran!” - Darius cười khùng khục trong cổ. - “Nhưng sau cùng chúng tôi cũng tới nơi.”

Chợt ông vươn người lên trước, ra lệnh ngăn gọn với Farshad bằng tiếng Farsi, và ngay lập tức người lái xe ngoặt gấp chiếc xe vào con đường bên cạnh làm bánh xe cháy rít lên, trước khi tăng ga cho xe vọt tiếp.

“Tha lỗi cho tôi James nhé, tôi đã nói nhiều quá. Tôi có quá nhiều thứ để kể cho anh về đất nước tuyệt diệu này. Tôi thấy thật cần thiết để cho anh biết càng nhiều càng tốt trước khi giáp mặt cái gã Gorner và đám tay chân của hấn. Như trong ngôn ngữ Anh thì *biết trước là sẵn sàng trước* mà.”

“Có gì đâu mà phải xin lỗi. Thế nhưng tại sao lại phải áp dụng chiến thuật đua xe giải Grand Prix?”

“Trong lúc đông dàu, tôi không để ý đến một chiếc xe Hoa Kỳ màu đen - một chiếc Oldsmobile, tôi chắc vậy - đang bám đuôi chúng ta. Ngay lúc đang kể cho anh về vua Shah, tôi nhận ra chúng ta có đuôi. Tôi đã nói Farshad phải cắt đuôi ngay.”

“Và cậu ta chắc rất hạnh phúc khi phải tuân lệnh.”

“Hạnh phúc ở cái tên, hạnh phúc ở bản chất. Cậu ta khoái những vụ săn đuổi này lắm. Giờ đây chúng ta đã ở ngoài bản đồ rồi đấy, James à. Người ngoại quốc thường không đi xa xuống phía nam đến thế này đâu. Phía trên kia là nơi mà người ta gọi là Thành phố Mới đây. Ở đây đầy rẫy những nhà thổ, quán bar và ô cờ bạc nữa. Còn cái lối đi xuống đó, là khu thị trấn tồi tàn, chỗ ở của những người thật sự nghèo hèn đến từ các vùng quê. Những người Arab và người tị nạn từ Afghanistan. Họ sống trong đờ dáy và nghèo khổ.”

“Ông không nghĩ nhiều về những người Arab phải không?” - Bond hỏi.

“Người ta thường không miệt thị những người ngoại quốc ở trên đất nước của mình, ngay cả đối với những người tị nạn.” - Darius đáp. - “Người Ba Tư, như anh biết đấy, cũng là giống người Arian, chứ không phải là Semitic như những người Arab. Còn về chính những người Arab, ồ... Họ thiếu một nền văn hóa, James ạ. Tất cả những cái mà họ có trên đất nước họ - người Iraq, người Saudi, người Arab vùng Vịnh - chỉ là một vài thứ mà họ đã ăn cắp hoặc sao chép lại từ chúng tôi thôi. Thôi đủ rồi. Chúng ta đã tới nơi rồi.”

Darius nài nỉ Bond đi trước qua ô cửa có gắn một chiếc bóng đèn màu đỏ ở trên vòm, trông cứ như là cửa cửa hàng bán thảm. Ngay phía trong, có một ông già ngồi trên chiếc ghế dài thấp, đang hút thuốc từ chiếc điếu bát.

Bond hơi lưỡng lự nhưng, theo phép xã giao của người Ba Tư, chàng buộc phải đi trước vị chủ nhà.

“Hãy tin tôi đi, James.” - Darius nói và đặt cả hai bàn tay lên hai vai của Bond.

Ngay khi cúi đầu để bước qua vòm cửa, qua khoe mắt, Bond nhận ra chiếc Oldsmobile đã dừng ở bên kia đường, và tắt ngay đèn.

## 8. Chào Đón Đến Câu Lạc Bộ Thiên Đường

Bond thấy mình đang ở trong một căn phòng lớn dưới tầng hầm, trong ánh sáng của những ngọn nến cắm trên những chân đế bằng sắt. Nó rọi sáng lên chiếc bàn đã được bày sẵn những cái tô đựng hạt hồ trăn, trái dâu tằm, hạt óc chó, cùng một chai Chivas Regal và hai bình nước đá. Chẳng thấy thực đơn đâu cả. Có một nhóm bốn nhạc công đang lặng lẽ chơi những cây đàn dây trên cái bệ thấp trải thảm, và khoảng một chục bàn gì đó đang đầy thực khách.

Darius tỏ dấu hiệu mãn nguyện khi rót whisky. Một cô tiếp viên mang tới chiếc khay chất đầy những món nhỏ nhỏ như bánh nướng, sữa chua, salad và các loại thảo mộc tươi. Tiếp theo, một chiếc liễn bốc hơi nghi ngút được đặt vào giữa Bond và Darius.

“Súp chân và đầu cừu đây ạ.” - Darius dịch lại những lời cô tiếp viên nói trong khi múc chút súp vào bát của Bond.

Món này có mùi vị thanh tao và ngon đến bất ngờ.

“James, anh phải thêm vào chút [torshi](#).” - Darius nói và đưa cho chàng cái chén nhỏ đựng torshi. - “Đúng rồi. Được chứ hả?”

“Quá tuyệt.” - Bond đáp, cố giấu vẻ ngạc nhiên.

“Thế còn cô tiếp viên. Có đẹp không?”

“Cô ta đẹp mê hồn.” - Bond tán dương, hoàn toàn không cường điệu chút nào.



“Vài du khách thường vẫn nghĩ phụ nữ Ba Tư phải che mạng từ đầu đến chân, ơn Chúa, Đức Vua Shah Reza đã chấm dứt vụ đó rồi. Ông ấy muốn có một đất nước hiện đại đi theo hướng phương Tây, và như vậy người ta không thể chấp nhận cả một nửa dân số cứ rón rén đi như những nữ tu trong bộ đồ tang. Anh sẽ thấy ngạc nhiên đấy, thế nhưng có một vài phụ nữ trong những gia đình có truyền thống nhất lại rất miễn cưỡng để vứt bỏ cái biểu tượng nô lệ ấy. Cảnh sát được chỉ dẫn là phải xé bỏ những tấm mạng che mặt. Đó chỉ là một trò hề thôi. Tất nhiên, những cái [chadob](#) từ trước tới giờ cũng chỉ là một hiện tượng ở thành thị thôi. Còn phụ nữ ở nông thôn có trang phục khác và họ đâu có che mặt. Phụ nữ Ba Tư bây giờ rất... Cái từ gì mà ngày nay tôi hay đọc được trên các trang báo ở London nhỉ? Được giải phóng! Ăn tối xong tôi sẽ cho anh biết tôi muốn nói gì. Thôi chúc sức khỏe nào.”

Darius nâng ly và Bond cũng nâng ly đáp lại. Chàng chợt nghĩ tới kì nghỉ xả hơi dài ngày vừa qua và cả sự ngờ vực về tương lai đã từng ám ảnh chàng khi còn ở Rome. Những cái đó tưởng chừng như đã lâu lắm rồi. Có Darius Alizadeh bên cạnh thì những cảm giác không chắc chắn sẽ bị xua tan hết. Chỉ cần ngồi cạnh ông ta thôi là cũng như được cắm vào một nguồn điện cao thế rồi. Darius chắc chỉ được Cục trả một khoản tiền khiêm tốn cho công việc của ông ta ở Tehran, Bond nghĩ, thế nhưng ngôi nhà của ông ta cũng cho biết đó là một gia đình giàu có, hoặc chí ít thì cũng có làm ăn ngon lành ở thị trường chứng khoán, nhờ đó có thể lương bổng chỉ là chuyện nhỏ. Dù gì đi chăng nữa, Bond cũng thấy tâm đầu ý hợp với Darius, một con người sẵn sàng liều mạng sống của mình không phải vì tiền mà vì những cảm giác giật gân trong cuộc chơi.

Nghĩ đến Rome là lại nhớ đến bà Larissa Rossi, cái tên đầu tiên mà chàng biết đến nàng. Bond không bao giờ cho phép tình cảm cá nhân xen vào công việc, thế nhưng sẽ thật là ngu ngốc nếu phủ nhận rằng sự cấp bách thực hiện nhiệm vụ cho ông M, cho đất nước của chàng đã được gia tăng bởi sự hồi tưởng về những giọt nước mắt mà chàng thấy Scarlett khóc khi nàng nói về cái cách Gorner đối xử với em gái nàng.

Cô nàng tiếp viên tóc đen một lần nữa cúi người xuống bàn. Lần này cô đặt xuống một chiếc chảo sắt vẫn còn đang bốc lửa, trong có món tôm áp chảo với me và gia vị thảo mộc. Rồi tiếp theo là một chiếc đĩa gốm dẹt bên trên chất đầy những lớp khoanh tròn màu vàng cam, xanh lá cây, trắng và đỏ tươi, chồng lên nhau từ lớn đến nhỏ trông cứ như ngọn núi lửa sặc sỡ chuẩn bị phun trào. Thật quá ngạc nhiên khi cái món đẹp rực rỡ lạ kì như thế có thể bất ngờ xuất hiện từ trong bóng tối của căn phòng bí mật phía sau.

“Javaher polow,” - Darius giảng giải. - “Có nghĩa là CƠM NGỌC. Những lớp đó là vỏ cam, nghệ, bột hoàng liên và... Tôi quên bém mất tên những thứ còn lại rồi. Thôi được, món này ăn cũng ngon không kém gì cách trình bày đâu. Chúc ngon miệng.”

“Ông cũng vậy nhé.” - Bond đáp. - “Nào, Darius, có còn gì mà tôi cần phải biết về Gorner nữa không? Ví dụ như sẽ tìm thấy hắn ở đâu?”

Một thoáng nghiêm nghị hiện trên gương mặt Darius. “Anh không cần phải tìm hắn, James ạ. Hắn sẽ tìm anh. Ở ngoài kia hắn có nhiều điệp viên hơn cả [Savak](#). Cũng chẳng có gì đáng ngạc nhiên nếu chiếc xe vừa bám đuôi chúng ta là của một trong bọn hắn. Hắn có văn phòng ở Tehran điều hành công việc mua bán dược phẩm. Nó ở gần quảng trường Ferdowsi ấy. Tôi dám chắc hắn cũng đang tiến hành một vụ gì đó ở vùng Caspian này nữa. Thế nhưng thật khó có thể tiếp cận được hắn ở đó. Trông nó giống như một xưởng đóng tàu, chả có gì hơn. Nó được đặt ở Noshahr, một khu nghỉ dưỡng sang trọng. Nơi đó là một khu Shemiran- trên-biển, nơi những người giàu có hơn từ Tehran tới vào mùa hè để tránh nóng và khói bụi. Vua Shah cũng có một cung điện ở đấy. Thế nhưng ở đó cũng có thương cảng nữa, và đấy là nơi tôi đoán Gorner đang có những hoạt động bí mật. Còn về cơ sở chính của hắn thì nó được đặt ở đâu đó trong sa mạc.”

“Ông có biết ở đâu không?” - Bond hỏi.

Darius lắc đầu. “Chẳng ai biết cả. Khó theo dõi hắn lắm. Hắn có ít nhất hai chiếc máy bay nhỏ và cả một chiếc trực thăng nữa, tôi nghĩ vậy. Savak, anh biết tôi ám chỉ gì...”

“Tôi đã nghe tiếng của họ.” - Bond nói. - “Cơ quan Cảnh sát Mật của các ông được Mossad và CIA huấn luyện với sự tàn nhẫn của Israel và sự xảo trá của Mỹ.”

“Chắc chắn vậy rồi. Chúng tôi có bao giờ tự hào về bọn họ đâu, James, thế nhưng... Đẳng nào cũng vậy, Mossad đưa một nhóm bốn người tới Bam, ở vào rìa cực Nam của sa mạc, với nhiệm vụ đơn thuần là tìm kiếm xem ở đó có những hoạt động bất thường gì không, hay xem có nơi ẩn náu nào trong sa mạc không, rồi chụp và gửi ảnh về.”

“Thế rồi?”

“Chẳng có hồi âm gì cả.”

“Chẳng có gì? Cả bốn gã kia cũng không luôn à?”

“Không luôn, ừ, nhưng nói thật chính xác thì có một gói hàng được gửi đến địa chỉ của trụ sở Savak ở Tehran, đóng dấu bưu điện nơi gửi là Bam. Trong đó có hai cái lưỡi và một bàn tay người.”

“Thú vị thật.” - Bond nói.

“Rất đặc trưng.” - Darius nhận xét.

Cô tiếp viên vươn người qua bàn để dọn những chiếc đĩa. Cô ta đi chân không và mặc một chiếc váy vải lanh dài màu xanh, dọc trên vạt có đính những đồng xu nhỏ màu vàng cùng những miếng xà cừ trang trí. Cổ áo cắt vừa phải, nhưng cũng đủ thấp để Bond nhìn rõ làn da vàng óng ả khi cô cúi xuống trước mặt chàng. Rất tự nhiên và không hề lúng túng, cô cười và đứng thẳng người lên.

Vài phút sau cô ta mang đến một chai rượu vang Pháp cùng những cái bát trong đó đựng cà chua, cà tím và ớt xanh dồn thịt. Tiếp theo là một chiếc khay hình oval bên trên đặt sáu con chim cút dồn thịt sốt chua ngọt cùng những cánh hoa hồng trang trí xung quanh.

“Tôi mong anh sẽ thích món này, James.” - Darius nói. - “Cách thức nấu món này đến giờ vẫn còn là một bí truyền ở Tehran. Những con chim này đã được rút hết xương, anh có thể dùng nữa để xăn nó ra đây. Cái món có thể sánh với nó ở đây chỉ có thể là cừ non nguyên con nhồi hạt hồ trăn

thôi. Thế nhưng ngay cả giữa hai chúng ta...” Ông ta dang rộng hai cánh tay.

“Thế ông biết gì về gã đồng lõa với hắn?” - Bond nói trong khi hương vị của món chim cút như đang nổ bùng trong miệng chàng. - “Cái thằng đội mũ lính Lê dương ấy.”

“Chẳng có gì nhiều.” - Darius trả lời. - “Họ gọi nó là Chagrin, nhưng tôi nghi đó không phải tên thật của nó. Tôi tin nó là người miền Bắc Việt Nam, một cựu chiến binh của cuộc chiến trong rừng già. Có Chúa mới biết Gorner kiếm được nó ở đâu. Có thể là ở Tehran. Đất nước này cũng thu hút nhiều loại người khác thường lắm. Những nhân vật không thích hợp, bọn lông bông. Trước kia tôi có biết một cặp người Mỹ tên là Red và Jake. Tôi đã gặp chúng ở quán bar và hộp đêm, và nói chuyện với chúng thì cứ như là nói với đám tài xế taxi ở Brooklyn vậy. Tôi nghe thấy chúng nói bằng thổ ngữ Ba Tư, tiếng Kermanshah hoặc Khorramshahr gì đó, và chúng nói rất lưu loát. Chúng học từ cha mẹ, những người [émigrés](#) đến New York. Chúng lưu lại trong thành phố khoảng một hai tuần gì đó chỉ để rệu chè trai gái rồi biến trở lại sa mạc. Tôi cũng chẳng biết chúng có phải là CIA hay không nữa. Đó là điểm tôi khoái ở Tehran. Nó hơi giống Casablanca hồi năm bốn mươi hai. Đất nước không có chiến tranh, nhưng lại đầy dân quân, [francs tireurs](#), lũ chỉ điểm, mật thám, cảnh sát chìm. Anh phải luôn cẩn thận giữ mình, song trong thời gian đó anh lại có thể gặp được một số người khá là hấp dẫn.”

“Thế ông có biết đám CIA ở đây không?” - Bond hỏi.

“Tôi chỉ biết một người thôi.” - Darius đáp. - “Một gã với cái tên J. D. Silver. Biệt hiệu “Carmen”. “Carmen” Silver. Đừng hỏi tôi tại sao nhé.”

“Ông có làm việc với gã không?” - Bond hỏi.

Darius lắc đầu ngay. “Không, không, không. Theo kinh nghiệm của tôi thì có hai loại nhân viên CIA. Một loại xuất thân từ OSS, và trước đó thì từ Thủy quân lục chiến hoặc tương tự. Những người như tôi và anh, James ạ.

Hoặc như Will George Lớn, Jimmy Ruscoe, Arthur Henry. Những người lính, những người ái quốc, những kẻ thích phiêu lưu.”

“Hoặc là Felix Leiter.” - Bond thêm vào.

“Đúng.” - Darius nói. “Tôi chưa từng gặp cậu này, nhưng nghe nói cậu ta là một trong những người tốt. Rồi có cả loại mới.”

“Chúng là những ai?”

“Đám chuyên viên kỹ thuật. Bọn người gầy ốm, xanh xao, cổ áo gài nút ngay ngắn. Carmen Silver là một trong số này. Tôi cũng chẳng biết hẳn có quyền làm gì hay không.”

“Thế hẳn chỉ làm theo những gì lão sếp ở Langley bảo hẳn thôi phải không?”

“Chắc là như vậy. Nhưng anh cũng biết giống như tôi thôi, James, rằng điệp viên nào mà chẳng có quyền chọn lựa. Trên thực tế thì điệp viên lại đặc biệt có quyền được chọn lựa. Cứ lần theo đường dây tín dụng ngân hàng của ngân hàng và cái tệ nhất là anh chỉ là một người giữ nhiệm vụ bình thường khiêm tốn trong cả một guồng máy vô tri vô giác thôi. Thế nhưng, nếu anh sai trong việc quyết định xử trí như một điệp viên được cấp phép với một khẩu súng trên một đất nước xa lạ thì...”

Bond cười. “Ông cũng là người đa cảm đấy, Darius.”

“Không đâu, James. Tôi không tin ở tình cảm, tôi tin ở đẳng cấp. Thật quá dễ đối với một bác sĩ nhi khoa, để có được cái mà người ta gọi là “tâm hồn”. Cứu mạng một đứa trẻ, làm tốt quá, anh là người tốt. Thế nhưng hãy đưa một người như anh, James, vào một nơi như thế này chỉ với một khẩu Walther treo dưới nách và...”

“Ông...”

“Tôi nhìn thấy hình dáng và đoán ra thôi.” - Darius nhún vai. - “Ý tôi muốn nói là, cuộc sống của anh càng ở trong bóng tối, không được ghi nhận chính thức, thì anh càng phải cần một cái la bàn. Với một họng súng đang chìa thẳng vào đầu, trong khoảnh khắc, anh phải suy tính phức tạp hơn nhiều so với vị bác sĩ nhi khoa kia. Đối với ông ta chỉ là quyết định có

mổ hay không mà thôi. Ông ta còn có thời gian để suy tính. Anh thì lại không có thời gian để thử thả lựa chọn cho kỹ đâu. Và anh, James, tôi có thể nói anh là người có đẳng cấp đây, anh luôn có một giác quan đúng đắn trong đầu. Cha tôi có một câu nói cho việc này. Ai có được phẩm chất đó, ông sẽ gọi là *công dân bất diệt*.”

“Nói gì thì nói, người Mỹ đã đi cùng chúng ta từ vụ Trân Châu cảng rồi.” - Bond nói. - “Tôi hoạt động một mình, thế nhưng nếu biết họ ở đó thì cũng tốt thôi.”

“Chắc chắn rồi.” - Darius nói. - “Như một chú cún con to lớn có thể nhờ cậy được.”

Sau khi cô tiếp viên quay lại một lần nữa để dọn dẹp những đĩa thức ăn, Darius nói: “Anh thích cô ta rồi, phải không, James? Tôi có thể yêu cầu cô ta đi cùng tới hộp đêm, nếu anh thích.”

“Tối nay tôi là của ông, Darius. Hãy cứ làm những gì cần phải làm, thật tự nhiên.”

Bond tự hỏi, trong khi nói chuyện và luôn tỏ ra ân cần thân mật, làm sao Darius lại có thể không ngừng quan sát, ngay cả khi ở trong xe hay trong nhà hàng.

Cô tiếp viên quay lại cùng một chai araq, một thứ rượu mùi nặng, có hương hoa hồi, và để uống cùng, còn có một cái bát trong có đựng dưa đỏ và trái đào, ăn cùng với mật ong và bánh hạt hồ trăn. Tiếp theo là cà phê, ngọt và đậm, rồi sau đó Darius âm thầm nói chuyện với cô tiếp viên.

“Zohreh rất vui khi đi cùng chúng ta, James ạ.” - Ông nói. - “Tôi nói chúng ta sẽ đưa cô ta trở lại trong vòng hai tiếng đồng hồ.”

“Zohreh ấy hả?”

“Đúng rồi, cái tên ấy hay quá có phải không? Nó có nghĩa là thần Venus.”

“Nữ thần ái tình?”

“Không, tên của ngôi sao, tôi e là thế. Nhưng làm sao biết trước được vận may của mình. Hãy đi nào.”

Farshad đang đứng cạnh chiếc xe, ăn nốt đĩa cơm cùng xiên thịt nướng mà nhà hàng đã đưa ra. Ngay lập tức, cậu ta bỏ đĩa cơm xuống và chạy vòng lại mở cửa xe cho Zohreh.

Khi Farshad khởi động máy xe, Zohreh nói với cậu ta vài câu bằng tiếng Farsi. Cậu ta thích thú cười lặng lẽ và sang số một.

“Cô ấy nói cho cậu ta biết để đi đâu đấy.” - Darius nói. - “Cái nơi đặc biệt mà cô ấy biết. Nó mới được mở cửa thôi. Một loại hình Đông Tây gặp nhau, tôi đoán thế.”

“Ở Thành phố Mới hả?”

“Tất nhiên là không rồi, James ạ. Có thể là ở phía nam Tehran, nhưng trong một khu sang trọng, tôi hứa với anh đấy. Nó mới được mở cửa thôi. Ở đó có nhiều mảnh chiêu khách hay lắm và cũng có khối tiền từ phương Tây hỗ trợ ở đằng sau.”

Khi xe chuyển bánh, Bond thấy ánh đèn của chiếc Oldsmobile bám theo đằng sau. Chàng giơ ngón tay cái chỉ ra phía sau ra hiệu và Darius gật đầu.

Farshad cho xe chạy nhanh xuống con đường hẹp hai bên có trồng cây. Khu vực này không đông xe và lúc ấy cũng gần nửa đêm nên mọi con đường cũng bắt đầu vắng xe.

“Ngồi chắc nhé, James.” - Darius nói và quát lên ra lệnh cho Farshad; cậu này ngay lập tức ngoặt gấp tay lái đưa chiếc xe vào con hẻm nhỏ. Đuôi của chiếc Mercedes to lớn quệt tung làm một thùng rác đổ lăn loảng xoảng trên con đường trải đá. Farshad giậm mạnh lên chân ga, vọt bừa qua một ngã tư, rồi quẹo phải tưởng chừng cháy cả bánh xe vào con hẻm tối om sau những ngôi nhà, tiếp theo là ba cú quẹo xe dúi người nữa trước khi họ ra tới một đại lộ rộng lớn, nơi Farshad giảm tốc độ, ngả người ra sau, cười độc địa.

“Cám ơn cậu, Farshad.” - Darius khô khan nói, bằng tiếng Anh. Ông đặt tay mình lên tay Zohreh nhằm trấn an cô, nhưng trông cô vẫn rất bình thản. Với những gì đã chứng kiến ở Tehran này, Bond nghĩ, có thể cô gái nghĩ chạy xe như vừa rồi là bình thường.

Cuối cùng họ cũng dừng lại cạnh một nơi nào đó trông tựa như một khu nhà kho, nằm lùi ở phía sau một cái sân có hàng rào và được nối với con phố bên ngoài bởi một lối đi ngắn. Chẳng có biển hiệu hay đèn màu gì hết. Nó làm cho Bond nhớ đến những khu hoang vắng dơ bẩn ở Los Angeles.

“Đây được gọi là Câu lạc bộ Thiên đường đấy.” - Darius nói.

Đối với Bond, cái tên này đã khuấy động kí ức mờ nhạt của chàng về cái lần ghé chơi sòng bạc khi còn là một gã trai vị thành niên. Họ đi qua gã bảo vệ đứng ở cửa chính, mà bàn tay đã được Darius dú cho mấy tờ giấy bạc, sau đó bước xuống một hành lang lát bê-tông dẫn đến hai cánh cửa gỗ có đóng ri-vê sắt. Một thiếu phụ trong bộ đồ dân tộc chào đón họ và dùng chân đạp lên một cái pê-đan. Hai cánh cửa nhẹ nhàng mở ra, đón Bond, Darius và Zohreh bước vào một căn phòng rộng cỡ như gara chứa máy bay, mà ở phía bức tường xa nhất có một thác nước từ tảng đá màu đỏ sẫm được chiếu sáng rực rỡ đang đổ xuống hồ nước màu lam ngọc mà trong đó có khoảng nửa tá thiếu nữ khỏa thân đang bơi lội tung tăng. Xung quanh hồ nước, nơi được trang trí như một vườn cây, các khách hàng đang nằm trên những tấm thảm giả cỏ hay đang ngả người trên những chiếc đi-văng và ghế bọc nệm, và các cô phục vụ trong những bộ đồ thanh tao mang đến cho họ đồ uống và mút trái cây. Ở một bên của căn phòng rộng lớn có một sàn nhảy cao, trên đó có vài người đang nhảy theo những điệu nhạc pop Tây phương, thế nhưng ở trong “vườn cây” lại có một ban nhạc ngũ tấu dân tộc Ba Tư.

Zohreh quay lại và cười với Bond, cặp môi cô hé mở để lộ hàm răng trắng lấp lánh. “Ông thích không?”

Một thiếu phụ bước tới và nói với Darius bằng tiếng Farsi. Cô ta cũng mặc đồng phục giống như người gác cửa - một chiếc áo choàng màu kem



có thắt lưng màu đỏ tươi. Mặc dù trông bộ đồ khá kín đáo, nhưng Bond cũng có thể thấy rõ ràng dưới hai vạt áo túm lại trước ngực, cô ta không mặc áo lót. Ánh sáng từ những ngọn nến và đèn màu treo dưới xà nhà làm làn da cô ta sáng lên rực rỡ, như màu của một bông hồng được phủ vàng.

“Đây là Salma.” - Darius giải thích. - “Cô ta có mặt để đảm bảo chúng ta sẽ được vui vẻ. Có một số chọn lựa dành cho chúng ta. Tôi đề nghị chúng ta hãy xem qua phòng hút thuốc phiện trước, rồi sau đó sẽ tới tắm hơi sau.”

“Tôi không chắc mình thích tắm hơi kiểu Thổ.” - Bond nói.

“Anh sẽ thích.” - Darius nói. - “Ngay sau khi anh nhìn thấy đấy. Đó là một loại rất đặc biệt, tôi biết.”

Họ đi theo Salma tới một khu sàn cao trong góc căn phòng rộng lớn này.

“À này, cái tên Salma.” - Darius thì thào vào tai Bond. - “Có nghĩa là “bé cưng” đấy.”

“Cha mẹ cô ấy chắc phải sáng suốt lắm.”

“Quá là quyến rũ Ănglê, James ạ... Tuy nhiên tôi sẽ cho cô ta biết anh vừa nói gì đây. Thế anh đã bao giờ hút thuốc phiện chưa?”

Họ bước vào căn phòng hình vuông có kê những chiếc trường kỉ phủ thảm ở sát tường. Trên vài chiếc nệm ngoại cỡ đặt dưới sàn có những vị khách đang ngả bàn đèn với những chiếc dục tẩu do một trong những đồng nghiệp của Salma phục vụ tiêm thuốc từ chiếc bàn tròn thấp kê giữa phòng với lò than đỏ rực đặt chính giữa. Không gian thoáng nhẹ tiếng nhạc Ba Tư, nhưng lại chẳng thấy nhạc công đâu cả.

Zohreh ngồi khoanh chân xuống cạnh chiếc bàn và ra hiệu cho Bond và Darius làm như mình. Cô lấy một khúc thuốc phiện, đã được cuộn sẵn từ trước, cắt ra một mẫu, đặt nó lên cái nõ điều bằng sứ, rồi dùng chiếc kẹp bằng bạc gắp ra một cục than hồng từ lò than và hơ nó lên trên cục thuốc phiện. Cô đưa chiếc dục tẩu cho Darius, ông ta vừa nháy mắt với Bond vừa ghé miệng ngậm vào đầu chiếc dục tẩu. Rồi cô gái thối lên cục than hồng

cho tới khi nó cháy đỏ và cục thuốc phiện bên dưới cũng cháy xèo xèo. Khói thuốc bốc lên từ cái nõ điều bằng sứ và Darius rít một hơi. Cuối cùng ông cũng chuyển chiếc dục tẩu sang cho Bond, và chàng ngần ngại đón nhận nó. Chàng không muốn ma túy làm suy giảm những khả năng của bản thân, nhưng lại không muốn từ chối sự mến khách của Darius. Chàng bập bập đại vài hơi, gạt gù đồng tình, rồi chuyển lại chiếc dục tẩu cho Darius. Sau khi chắc chắn không bị ai quan sát, chàng từ từ thở nhẹ khói thuốc ra qua hai lỗ mũi.

Xung quanh họ, khoảng nửa tá các ông khách đang ngả lưng trên nệm với mắt nhắm nghiền và hồn phiêu diêu cực lạc.

“Một vài ông ở đây có rắc rối đấy,” - Darius nói. - “Thuốc phiện nếu hút vừa phải thì không sao. Ví dụ như một tuần một lần. Thế nhưng ở cái đất nước này lại có quá nhiều người trở thành nô lệ cho nó thay vì làm chủ được nó. Ít nhất nó cũng là một thứ ma túy tinh khiết, một thứ nhựa của quả anh túc chưa qua chế biến. Những hợp chất và chất dẫn suất của nó, như heroin thì quá là nguy hại.”

Khi chiếc dục tẩu được chuyển tới Zohreh, cô cười lớn và lắc đầu. Darius cười theo. “Phụ nữ của chúng tôi đã được “giải phóng”, thế nhưng vẫn chưa “giải phóng” đến mức này, James ạ.”

“Thế những cô gái đang bơi lội trong hồ dưới thác nước là ai vậy?”

“Những trinh nữ chốn thiên đường đấy.” - Darius đáp và bắt đầu ho. Bond không thể đoán được ông ta đang cười hay là do khói thuốc phiện.

Vừa dụi mắt bằng mu bàn tay, Darius vừa nói: “Họ được ban quản lí thuê để nô đùa trong hồ nước đấy. Tôi đoán khi mặc đồ vào, họ lại trở thành những cô tiếp viên, như Salma ấy. Tôi cũng nghĩ sự sắp đặt đó có biểu tượng như một thiên đường vậy. Nếu anh cư xử tốt dưới hạ giới, nhà Tiên tri hứa là anh sẽ được vô số trinh nữ chào đón ở thiên đường. Tôi đã quên bég mất là các trinh nữ sẽ chỉ rót nước cho anh, hay còn tiến hành những buổi lễ riêng tư thân mật hơn. Đã quá lâu rồi tôi không đọc kinh Koran nữa.”

“Thế nhưng ngày xưa ông cũng tin lắm hả?” - Bond hỏi.

“Đương nhiên rồi.” - Darius nói. - “Tôi đã là một chú bé được giáo-dục-cẩn-thận trong một gia đình Hồi giáo nề nếp. Cha tôi đã có một thời gian dài sống ở Mỹ, thế nhưng không phải vì vậy mà ông bị mất gốc. Mà dù thế nào đi nữa thì tôi cũng dám nói rằng ngày xưa ngày xưa anh cũng từng tin là có Ông già Noel phải không?”

“Đúng vậy,” - Bond nói. - “Bằng chứng thì lại trực tiếp hơn. Những hộp quà đầy màu sắc. Những củ cà rốt ăn dở do lũ tuần lộc bỏ lại trên nền lò sưởi.”

Darius lắc đầu. “Và phải nghĩ rằng tất cả những gì chúng ta có đều là số phận cả.” - Ông đứng dậy, hơi chút loạng choạng. - “Tôi tin lúc này Salma đang muốn đưa chúng ta đi tắm hơi đây.”

Họ ghé đến quầy bar ở trong phòng chính phía trước; Zohreh gọi một ly gin và tonic, còn hai người đàn ông thì uống whisky. Salma tới và mời họ mang ly đi cùng cô. Họ đi xuống qua chiếc cầu thang phía bên trong đến tận nơi ngang với hồ nước màu lam ngọc, nơi có những “trình nữ” đang bơi lội bì bõm. Bond chợt thấy mình bị nắm tay lôi đi. “Đi thôi, ông Bond.” - Zohreh thì thầm. - “Còn nhiều cái hay hơn để xem mà.” - Cô cười giòn tan.

Qua một cánh cửa gỗ có đóng ri-vê sắt nữa, họ bước vào một khu có sàn lát gạch men, nơi có một thiếu phụ mặc áo choàng trắng đứng đón chào và đưa cho Darius, Bond, Zohreh mỗi người hai chiếc khăn lông lớn trắng tinh.

Zohreh chỉ tay ra hiệu về phía cánh cửa có hình người đàn ông, rồi đi vào lối dành riêng cho phụ nữ.

“Vào đây để cởi hết đồ ra, James ạ.” - Darius nói.

“Thế chúng ta sẽ nhập cuộc với các trình nữ hả?”

“Tôi cần phải giải thích.” - Darius vừa nói vừa cởi áo, để lộ bộ ngực vạm vỡ, phủ đầy lông xám và đen. - “Tắm hơi chiếm một vị trí quan trọng trong cuộc sống của người Ba Tư. Chúng tôi là những người ưa sạch sẽ. Ai cũng phải rửa tay và mặt trước khi cầu nguyện, thế nhưng trong những

trường hợp đặc biệt - ví dụ sau khi quan hệ tình dục - thì một Đại lễ Tắm gội là cần thiết. Ngay cả một ngôi làng nghèo khó nhất cũng có nhà tắm dành cho những chuyện đó. Nam nữ đến đó vào những giờ khác nhau. Nhìn chung thì phụ nữ thường đến vào ban ngày, lúc nam giới được coi như đang làm việc. Tất nhiên, đó là cách dễ nhất để cánh phụ nữ có thể kiểm tra, theo dõi lẫn nhau. Một cô dâu trẻ thường thì ngày nào cũng đến cho tới khi mang bầu. Và - thật buồn - nhưng ít xảy ra hơn, nếu một bà sồn sồn cỡ hơn bốn mươi mà ngày nào cũng đều đặn đến thì chắc anh cũng biết những mục khác sẽ bàn tán như điên cho mà xem.”

“Vậy chúng ta sẽ tới tắm ở khu vực cho đàn ông hả?” - Bond hỏi.

“Không hẳn như vậy.” - Darius đáp. - “Hãy cuốn khăn quanh người và cầm theo cái còn lại. Như tôi hiểu được từ Zohreh thì ý tưởng của Câu lạc bộ Thiên đường là anh có thể tìm thấy Thiên đường ngay trên hạ giới này. Và đó là: Tắm hơi chung. Vậy chúng ta hãy xem nhé.”

Họ cùng bước qua cánh cửa, ra ngoài ban-công nhìn ngay xuống hai hồ tắm hơi lớn. Dọc theo tường là những căn phòng tắm hơi trống trải có nhiệt độ khác nhau, xen giữa là những căn phòng riêng có cửa kín.

Mặc dù toàn bộ khu vực này bị hơi nước bao phủ và ánh đèn cũng không sáng lắm, nhưng có một sự thật không thể nào lẫn lẩn được là trong hai hồ tắm chính, vô số nam nữ đang trần truồng cười giỡn tắm chung, thỉnh thoảng lại uống nước trong những chiếc ly cao do những cô phục vụ mặc áo dài trắng đặt trên thành hồ.

Hòa quyện cùng tiếng nhạc dân tộc réo rắt là mùi hương của hoa hồng và hoa phong lữ ngạt ngào trong làn hơi nước. Trên những viên gạch lát tường có vẽ những cảnh vườn địa đàng. Bond nhìn thấy Zohreh buông chiếc khăn khỏi người và từ từ bước xuống bậc của hồ tắm nhỏ hơn.

“Thế ở London có những câu lạc bộ như thế này không?” - Darius ngậy thơ hỏi.

“Ồ, có chứ.” - Bond đáp. - “Ở khu Pall Mall có đây. Thế nhưng ông không phải chọn giữa hút thuốc phiện với tắm hơi đâu. Chỉ cần nhớ phải

bắn trúng viên bi xanh trước khi bắn viên bi hồng khi chơi bida thôi.”

Một lát sau, Bond đã thấy mình đang giáp mặt với Salma trong làn nước ấm. Một người phục vụ rải những cánh hoa hồng lên mặt nước. Dưới ánh sáng ở đây, màu da của Salma trông càng trở nên hấp dẫn hơn.

“Tôi kêu Zohreh đến tham gia với chúng ta.” - Darius nói.

Ngay sau đó, bốn người đã tụ tập lại. Bond dựa người vào thành hồ nước và nhắm nháp ly nước bạc hà mát rượi mà người phục vụ vừa mang tới.

“Đây có phải là... Thiên đường không ông?” - Salma ấp úng hỏi bằng tiếng Anh.

“Nếu là vậy,” - Bond đáp. - “Thì khi về nhà tôi sẽ cải sang đạo Hồi mất. Thế có gì ở phía sau những căn phòng kín cửa kia?”

“Có bất kể những gì mà người ta thương lượng được.” - Darius trả lời.

“Bằng tiền à?”

“Không. Chỉ bằng tình yêu từ người bạn đi tìm thiên đường của anh thôi. Thế nhưng, lạ Thánh Ala.” - Ông ta vừa nói thêm vừa nhìn Salma. - “Không được làm với nhân viên ở đây. Nếu không đây đâu còn là câu lạc bộ, mà là...”

“Tôi biết như thế nào rồi.” - Bond đáp.

Thời gian của họ trôi qua rất nhanh. Zohreh ra hiệu cho Darius bằng một cái nhìn đầy hối tiếc vào cổ tay không đeo đồng hồ của cô, ý nói cô phải ra về. Bond tự cho phép cặp mắt của mình lần nữa hướng theo thân hình trần truồng của hai cô gái khi họ thong thả rời khỏi mặt nước, bước lên thành hồ và nhật khăn lông lên.

“Trông anh rất buồn khi họ phải đi, James ạ.”

“Tim tôi tan nát mất rồi.” - Bond nói.

“Chúng tôi sẽ xem liệu có thể có cách nào vá nó lại trong thời gian anh ở lại Tehran với chúng tôi không. Nào, giờ thì ta hãy đi giải thoát cho anh già khốn khổ Farshad đi.”

Lau người và mặc đồ xong, cả ba tụ tập lại và ra chào Salma. Bond và Darius “boa” rất hậu hĩ cho Salma, rồi cả ba người đi trở ra qua khu vực chính, qua thác nước và lên tới lối vào.

Không khí ở bên ngoài, nếu so sánh với hương vị của Câu lạc bộ Thiên đường ở bên trong, thì đúng là nóng không thể chịu nổi, và ngọt ngào với khói xe nữa. Họ bước qua sân, hướng tới nơi chiếc Mercedes đang đậu.

Khi gần tới nơi, chợt Bond giữ tay Darius lại. “Hãy đợi ở đây đã.” - Chàng nói nhỏ.

Chàng rút súng ra khỏi bao và cẩn thận tiến tới. Có gì đó nhìn không ổn trong dáng người của Farshad đang hiện ra qua cửa kính bên ghế lái xe. Với khẩu súng đưa ra phía trước và lưng xoay lại phía thân xe, Bond nhẹ nhàng đi quanh một vòng. Rồi không cần ngó quanh, chàng mở cửa phía bên lái xe. Xác của Farshad đổ kèn xuống sân. Chỗ để chân trong xe ngập đầy máu. Farshad đã chết, song trong tay anh ta vẫn nắm chặt một vật gì đó hình như vừa mới bị dứt ra khỏi miệng.

## 9. Vết Bớt Hình Trái Dâu

Mặc dù chàng không yêu cầu, song bữa sáng cũng vẫn được đưa lên phòng lúc tám giờ. Nó gồm trà nhưng không kèm sữa, một miếng phô mai hình chữ nhật làm từ sữa cừu và gia vị, cùng một lát bánh mì mỏng trông cứ như là cái thảm bông tắm trong căn phòng kế bên. Chàng nói gã bồi phòng dẹp hết những thứ đó và gọi điện yêu cầu món khác. Sau hai cú điện thoại căng thẳng, rốt cuộc chàng cũng có thể moi ra từ trong bếp chút cà phê đen cùng ít trứng tráng để ngốn trong khi liếc qua tờ *Herald Tribune* bên ô cửa sổ nhìn ra ngọn núi Demavend.

Darius đi dự đám tang của Farshad, mà theo quy định của đạo Hồi, phải được tiến hành nội trong hai mươi bốn tiếng đồng hồ. Bond cảm thấy rất áy náy với ý nghĩ rằng chính sự có mặt của mình ở Tehran đã dẫn đến cái chết của Farshad, cái chết mà chàng coi như là một cú dẫn mặt từ đám tay chân của Gorner. Thế nhưng chắc hẳn Farshad cũng thừa hiểu sự nguy hiểm do công việc của mình mang lại, và cũng chẳng nghi ngờ gì khi Darius sẽ bù đắp thật chu đáo cho gia đình Farshad. “Hạnh phúc” trong cuộc sống, nhưng cái kết cục này lại chẳng như vậy chút nào, vừa nghĩ chàng vừa bước đi tăm.

Chàng quyết định đi Noshahr để điều tra những bến cảng và thử xem có thể tìm ra điều gì làm cho Gorner có mặt ở đó. Chàng sẽ cần một phiên dịch, và nghĩ rằng dù có kiếm được ai thì người đó phải kiêm luôn việc lái xe cho chàng. Không chắc là ở Tehran có thể có được chiếc xe mà chàng muốn lái, và đăng nào thì một tài xế địa phương cũng quen hơn với luật giao thông - nếu có ở đây - trên những khúc cua hình chữ chi ở hẻm núi Elburz.

Đầu tiên, Bond chọn một chiếc taxi màu vàng trong dãy xe phía ngoài khách sạn và yêu cầu đưa tới bưu điện trung tâm. Đó là một ngày nóng dữ dội nữa, và khi chiếc xe nhập vào dòng xe trên đại lộ Pahlavi thì chàng khao khát nghĩ đến làn không khí mát lạnh có thể tìm thấy ở vùng biển Caspian. Cuối cùng thì chiếc taxi cũng quẹo sang đại lộ Sepah với những văn phòng của chính phủ ở một bên và bên phía kia là Lâu đài của Vương quốc cũ và tòa Thượng nghị viện.

Xe dừng lại phía ngoài bưu điện có mặt tiền lát gạch màu vàng, và Bond nói tài xế đợi mình. Trong phòng ngủ ở khách sạn, chàng đã soạn ra cả trăm bức điện tín theo các nhóm khác nhau gửi tới Chủ tịch, Universal Export, London. Chàng sử dụng loại mật mã chuyển tải đơn giản dựa trên nguyên lí đó là ngày thứ ba của tuần lễ và là ngày mùng bốn trong tháng thứ bảy. Chàng biết rất ít về phương pháp viết mật mã, và cũng vì mục đích an ninh phòng khi lỡ có bị bắt, nên cứ thích giữ cách làm như thế.

Chàng chiêm một trong những chiếc Morland còn lại, loại có ba vòng tròn vàng, và đứng dưới chiếc quạt trần đang lười nhác quay trong khi chờ cậu nhân viên bưu điện chuyển hết các bức điện tín.

Trong khi đứng ở đó, chàng để ý thấy mình đang bị một gã gầy nhom có mái tóc đỏ nâu với làn da trắng nhợt quan sát. Gã ngồi ở chiếc bàn nơi có những người Tehran đang sắp xếp các mẫu đơn và đóng dấu lên thư từ. Tay gã giữ một ly nước bằng giấy ngang miệng nhưng không có vẻ gì là muốn uống nó cả. Mặc dù đầu gã không di chuyển, song cặp mắt cứ lảo lảo đảo khắp căn phòng, trong khi chiếc ly không hề di chuyển kia chỉ là vật nhằm che miệng cho hẳn mà thôi.

Cậu nhân viên bưu điện gọi to cho Bond biết đã chuyển xong, và Bond tới quầy nhận lại toàn bộ giấy tờ.

Ngay khi vừa bước xuống bậc tam cấp phía ngoài bưu điện, chàng nghe có tiếng nói ngay sau lưng.

“Ông Bond có phải không?”

Chàng lặng thinh quay lại.



Đó là cái gã ở bưu điện. Gã chìa tay. “Tôi là Silver. J. D. Silver. Tôi làm cho công ty General Motors.”

“Đương nhiên là như vậy rồi.” - Bond nói. Một cái bắt tay ướm nhẹ, và Bond kín đáo chùi tay vào phía sau quần.

“Tôi không biết liệu có thể mời ông một tách trà, hay một ly sôđa được không nhỉ?”

Silver có giọng nói nghe the thé. Nhìn gần, với cái mũi dài và hàng lông mi vàng hoe, khuôn mặt của gã trông cứ như mặt của một con chó săn cáo đầy thận trọng vậy.

Bond liếc nhìn chiếc đồng hồ đeo tay và nói. “Tôi cũng rảnh được vài phút.”

“Có một quán cà phê ở đại lộ Elizabeth.” - Silver nói.

- “Chỗ đây khá yên tĩnh. Thế đây là taxi của ông hả?”

Bond gật đầu và Silver chỉ hướng đi cho người lái xe. Ngồi cùng trong xe, Bond mới có dịp để ý đến bộ đồ vest hiệu Brooks Brothers, chiếc sơmi sọc có cổ gài nút và cravat kiểu trường cao đẳng. Giọng nói của vùng bờ biển phía đông, loại có học thức - Boston, chẳng hạn - và điệu bộ của gã khá nhẹ nhàng.

“Ông đang ở đâu vậy?”

“Ở dưới phố.” - Bond đáp cho xong. - “Thế công việc của ông ra sao? Tôi thấy có khá nhiều xe của Mỹ, nhưng lại không có nhiều xe mới.”

“Chúng tôi cũng xoay sở được.” - Silver nói, chẳng hề lúng túng. - “Có lẽ chúng ta sẽ nói chuyện nhiều sau khi tới nơi.” Gã liếc nhìn tài xế một cách đầy ý nghĩa.

Bond rất hài lòng khi được im lặng. Câu nói của Darius - “một công dân bất diệt” - thoáng hiện lên trong đầu chàng.

“Tôi định nói với ông thế này,” - Silver nói. - “Có lẽ chúng ta nên ngồi ở vỉa hè đại lộ Elizabeth. Nó được đặt tên theo Nữ hoàng của nước Anh đó. Ở đó có cây cối, ghế dài, kem... Tôi khoái chỗ đó lắm.”

“Tôi để ý thấy ở đây cũng có đại lộ Roosevelt nữa.” - Bond nói. - “Có phải là Franklin D. Roosevelt không? Hay là Kermit Roosevelt?”

Silver cười. “Ồ, tôi dám chắc ít nhất đó không phải là Eleanor Roosevelt rồi.” - Gã nói.

Bond trả tiền taxi và đi theo Silver tới chiếc ghế dài bên dưới một tán cây. Xa xa cuối phố, chàng còn có thể nhìn thấy con đường dẫn vào công viên, và bên phía đối diện là khu trường Đại học Tehran. Bond nghĩ, thật đúng là một đất nước lí tưởng cho những hoạt động gián điệp: những cuộc gặp gỡ chớp nhoáng, những hộp thư chết, tất cả những nguyên lí cơ bản của “mánh lới nghề nghiệp” có thể được âm thầm tiến hành trong cái khu vực giải trí náo nhiệt này. Giữa đường, có một con kênh nhỏ, nước chảy xiết, với những hàng cây tiêu huyền trồng ven bờ. Từng quãng có những thanh gỗ dài, một đầu cột cái gáo bằng sắt để khách bộ hành múc nước uống từ dòng kênh.

“Trông cũng xinh xắn đấy chứ hả?” - Silver nói. - “Dòng nước này bắt nguồn từ Elburz. Đến Shemiran, nó vẫn còn khá trong sạch, thế nhưng khi đi qua phía Nam của chợ thì... Ôi, bạn tôi ơi. Ấy thế mà họ rất tự hào về nó đó. Những dòng kênh nhỏ xinh này được gọi bằng tiếng bản xứ là “jubs”. Nó lấy nước từ những đường hầm ngầm dẫn nước - gọi là quanats - một mưu đồ thủy lợi lớn của họ đấy. Họ cũng đã thành công trong việc dẫn nước cho cả nửa sa mạc ở đây. Ông có thể nhận ra nó chạy qua những nơi nào trong cánh đồng khi thấy những vệt đùn như của chuột chũi trên mặt đất vậy.”

“Có phải chỗ đằng kia là nơi vào hầm nước không?” - Bond hỏi.

“Đúng. Nó là một cống hiến to lớn của họ cho kĩ thuật hiện đại đấy.” - Silver ngồi xuống chiếc ghế dài.

- “Thế ông có muốn ăn một cây kem không?”

Bond lắc đầu. Chàng châm điếu Morlands duy nhất còn lại trong khi Silver đi đến nơi bán kem ở phía sau họ khoảng vài mét.

Gã quay trở lại, lấy ra một chiếc khăn tay sạch trải lên đùi rồi thong thả liếm cây kem hồ trăn.

“Thế có điều gì ông muốn nói với tôi vậy?”

Silver cười. “À, thì cũng chỉ là chuyện tào lao thôi. Những người mới tới thành phố này, vì là người mới nên có thể họ không hiểu ngay những tình huống tế nhị của chúng tôi ở đây. Hãy thử nhìn quanh xem, ông sẽ thấy những gã đến từ sa mạc, như người Arab du cư chẳng hạn, trong những chiếc xe hơi xập xệ... Và, ở này, nhìn kia.”

Một chiếc xe buýt hai tầng màu đỏ - loại phương tiện giao thông công cộng đặc trưng của London - chậm chậm chạy qua sau khi để lại một luồng khói đen kịt từ động cơ diesel.

“Nhiều lúc ông sẽ thấy cứ như là ở đâu đó bên châu Phi vậy.” - Silver nói. - “Cả những món cơm với thịt xiên nướng nữa.” - Gã cười lớn. - “Lạy Chúa, tôi thấy thà chết còn sướng hơn phải nhìn thấy một xiên thịt nướng nữa ở ngay trước mắt. Và còn những người Ănglê các ông nữa.”

“Người Anh.” - Bond sửa lại.

“Cũng được. Chúng ta đang ngồi trên đại lộ mang tên Nữ hoàng Elizabeth của các ông. Trông nó cũng ngon lắm, đúng không? Vua Shah là bồ của các ông mà. Trong chiến tranh Thế giới thứ Hai, quân đồng minh đã tổng cổ hăn đi vì lúc đó hăn ta có vẻ quá rộng rãi với tụi Đức. Chúng tôi cũng khá hài lòng với thằng cha thay thế hăn - cái thằng Mossadegh mặc pyjama ấy. Nhưng rồi các ông bị hết thời khi thằng cha đó quốc hữu hóa ngành dầu khí và tổng khứ hết người của BP. Ông bạn ơi, các ông đâu có khoái vụ đó. Vì vậy các ông đã gặp chúng tôi và nói, 'Này, chúng ta hãy dẹp bỏ cái thằng Mossy này đi và cùng đưa lão vua Shah già kia quay lại, rồi BP sẽ lại tiếp tục khoan dầu như cũ'.”

“Và các ông đã làm vậy.” - Bond nói.

Silver cẩn thận đưa khăn tay lên chùi mép, rồi trải nó xuống đùi trở lại. “Ấy, tình cờ thì mọi chuyện lại bắt đầu trở nên xấu đi. Mossy trở nên thân thiện với Liên Xô. Ông cũng biết đấy họ có chung đường biên giới

mà. Cùng với Afghanistan, nước này cũng là nơi chúng tôi quan tâm nhất. Do vậy chúng tôi đã quyết định phải hành động.”

Bond gật đầu. “Tôi rất biết ơn ông về bài học lịch sử này.”

Silver lè lưỡi liếm gọn gàng quanh cây kem. “Điều tôi muốn nói là, đây chính là nơi mọi chuyện đang tiến triển đây. Mà đâu chỉ có hai phe - chúng tôi với họ thôi. Người Ba Tư còn hiểu chuyện đó hơn cả chúng ta nữa. Đó là lí do họ gắng chịu đựng chúng tôi. Hơn thế nữa, họ dùng chúng tôi để che chở cho họ. Họ có vũ khí của Mỹ và hàng ngàn nhân viên của chúng tôi nữa. Và ông có biết gì không? Ba năm trước họ đã thông qua một sắc luật cho phép tất cả những nhân viên Mỹ đóng ở Ba Tư được miễn trách nhiệm hình sự.”

“Tất cả bọn ông à?” Bond hỏi.

“Ông hiểu rồi đấy. Nếu vua Shah lái xe cán qua con chó cưng của tôi, ông ta sẽ phải tới giải trình. Còn nếu tôi lái xe cán qua vua Shah thì họ không thể kiếm chuyện với tôi được.”

“Dẫu vậy, nếu là ông, tôi vẫn đi taxi đấy.” - Bond nói.

Silver chùi mép một lần nữa, và cẩn thận gấp chiếc khăn lại rồi nhét vào túi áo khoác sau khi “xử lí” xong cây kem.

Gã nhìn ra phố, qua những hàng cây và những dãy xe taxi vàng, rồi quay lại cười với Bond. “Cũng không dễ đâu, ông Bond ạ. Chúng ta phải cùng làm việc với nhau, vì mọi thứ ở đây đều mong manh lắm. Nước Mỹ đang ở trong một cuộc chiến đơn độc vì tự do ở Việt Nam và, mặc cho tất cả những gì chúng tôi đã làm trong Chiến tranh Thế giới thứ Hai, các ông cũng đâu có cử một tên lính quèn nào tới giúp đâu. Đôi lúc, những người ở Washington - không phải tôi đâu, những người đó ấy - họ nghĩ rằng các ông không được nghiêm túc lắm trong cuộc chiến chống lại Chủ nghĩa Cộng sản.”

“Ồ, chúng tôi rất nghiêm túc về Chiến tranh Lạnh đấy.” - Bond nói. Thân thể chàng đang mang những vết sẹo vì những chuyện rất nghiêm túc mà chàng đã trải qua.

“Tôi rất vui khi nghe ông nói vậy. Nhưng ông nhớ đừng có mà cố xoay chuyển tình thế đó, được không?”

“Tôi đến đây chỉ để làm những việc mình cần làm thôi.” - Bond nói. - “Thế nhưng tôi chưa hề có chuyện rắc rối gì với những đồng hương của ông cả.” - Vừa nói chàng vừa nghĩ tới Felix Leiter, người bạn cao quý bị thương tật bởi cá mập. Ngay trong lần đầu gặp mặt, chàng đã thấy Felix luôn đặt lợi ích của tổ chức mình lên trên hẳn những mối quan tâm thường tình của những đồng minh Bắc Đại Tây Dương khác. Bond rất đồng tình với việc này. Lòng trung thành với Cục luôn là mối quan tâm hàng đầu của chàng. Chàng cũng đồng ý với Felix là không thể tin được người Pháp, những người mà theo chàng, luôn tỏ ra khó hiểu với những người thân Cộng sản.

“Vậy thì tốt.” Silver đứng lên và chuẩn bị đi. Gã vẫy một chiếc taxi vàng trong dòng xe đang chạy ào ào.

“Còn một chuyện cuối cùng nữa.” - Gã nói. - “Nhân vật Julius Gerner này. Hẳn là một phần của kế hoạch lớn hơn sự tưởng tượng của ông nhiều lắm đó.”

Silver chui vào taxi và hạ cửa kính sau xuống. “Đừng lại gần hẳn, ông Bond ạ. Làm ơn hãy nghe lời khuyên của tôi. Đừng vác thân mình đến gần hẳn trong vòng một trăm dặm đấy.”

Chiếc taxi vọt đi, nhập ngay vào dòng xe đang chạy mà chẳng thèm xi-nhan xin đường, bất kể những tiếng còi xe inh ỏi phản đối. Bond cũng giơ một cánh tay ra gọi taxi cho chính mình.



Vì Darius đang bận với đám tang của Farshad nên Bond bắt buộc phải nhờ nhân viên tiếp tân khách sạn kiểm cho chàng một chiếc xe cùng tài xế để đi thăm biển Caspian. Người gác cửa khách sạn nói rằng tay tài xế tốt

nhất của công ty, người có thể nói tiếng Anh trôi chảy chỉ có thể đi từ tám giờ sáng ngày mai, và Bond quyết định vậy cũng đáng để đợi.

Chàng gọi bữa trưa đem lên phòng gồm caviar và thịt gà nướng xiên, một bình vodka pha martini ướp đá và hai ly nước chanh tươi. Sau khi ăn xong, chàng lấy và trải lên giường mấy tấm bản đồ mua ở cửa hàng trong khách sạn rồi xem kỹ khu cầu tàu Norshahr, khu chợ ở quảng trường Azadi, những thương cảng, bến du thuyền và những bãi tắm.

Rồi chàng xem bản đồ của cả nước Ba Tư. Nó giáp với Thổ Nhĩ Kỳ ở phía tây và với Afghanistan ở phía đông. Biên giới phía nam là Vịnh Ba Tư và phía bắc được giới hạn bởi biển Caspian. Đồng thời nó cũng có biên giới với Liên Xô ở góc đông-bắc, qua Azerbaijan bằng những con đường xấu. Thế nhưng, từ bờ biển Caspian phía bắc, qua Astrakhan đến Stalingrad chỉ là một khoảng cách ngắn.

Bond cố gắng tìm hiểu những vấn đề liên quan tới địa lí. Nếu Gorner có đường dây ma túy với Liên Xô thì quả thật cũng khó biết được làm sao hẳn có thể vận chuyển ma túy ra bằng máy bay từ những đường băng hẻo lánh của sa mạc phía nam. Máy bay nhỏ thì không đủ nhiên liệu, trong khi máy bay lớn thì chắc chắn sẽ bị radar Xô Viết phát hiện.

Có một cái gì đó ở biển Caspian làm cho chàng phải để mắt trở lại xem xét. Vấn đề là, cái thành phố Xô Viết Astrakhan ở phía: bắc, theo tính toán của chàng chỉ cách vùng duyên hải của Ba Tư ở phía nam chừng sáu trăm hải lí. Loại tàu biển nào thích hợp cho những khoảng cách này?

Trong khi đó, phần lớn lãnh thổ Ba Tư là hai sa mạc rộng lớn. Ở phía bắc, gần Tehran, là sa mạc muối có tên Dasht-e Kavir. Ở phía đông-nam, xa xôi hơn, là sa mạc Dasht-e Lut. Nơi đó hầu như chẳng có dấu hiệu sinh sống nào của con người, đương nhiên ngoại trừ vùng rìa phía nam của sa mạc, nơi có tên là Bam, mà Savak đã từng gửi một nhóm của mình tới truy tìm Gorner.

Có lẽ Savak đã biết được vài chuyện. Dù không được thuận tiện cho Tehran và biển Caspian, song cũng có một đường xe lửa chạy vòng theo rìa

phía nam của sa mạc Dasht-e Lut, qua hai thành phố khá lớn là Kerman và Yazd. Và dẫu cho không thể nói cả hai thành phố lớn cỡ nào nếu chỉ nhìn vào bản đồ, song cả hai đều có sân bay. Ở phía nam của sa mạc Dasht-e Lut cũng có những con đường trông có vẻ khá lớn đi qua Zahedan rồi chạy thẳng lên tới biên giới với Afghanistan, ngay phía dưới thành phố Zabol.

Zabol. Nghe cứ như là nơi tận cùng của thế giới. Đây có thể là loại thành phố biên giới kiểu gì nhỉ? Bond nghĩ ngợi và cảm thấy rất tò mò.

Chiếc điện thoại trên bàn đầu giường chợt đổ một hồi chuông nghe thật lạ tai.

“Thưa ông Bond. Quầy tiếp tân đây ạ. Có một phụ nữ muốn gặp ông, và cô ấy không cho biết tên.”

“Nói với cô ấy tôi sẽ xuống ngay.”

Vừa bước tới thang máy, chàng vừa quả quyết phán đoán chắc chắn lại không có dịp được độc thân ở Tehran rồi. Chỉ có thể là một em nào đó do Darius cử đến, vì không có ai ngoại trừ ba người ở công viên Regent biết chàng đang ở đâu.

Ở phía bên kia của gian sảnh lát đá cẩm thạch trắng, với tấm lưng xoay về phía chàng và khuôn mặt đang ngắm nhìn tủ kính của gian hàng lưu niệm là một cô gái với mái tóc đen buộc túm lên kiểu đuôi ngựa; cô mặc chiếc áo trắng ngắn tay, chiếc váy xanh nước biển dài tới gối, và đôi chân trần trang nhã đi xăng-đan da màu bạc.

Bond cảm thấy mạch của mình đập gấp hơn khi bước tới gần cô gái. Cô ta quay người lại khi nghe thấy tiếng bước chân lại gần. Khi nhìn thấy mặt cô gái, Bond không thể kìm nổi niềm hồ hởi trong giọng nói: “Scarlett, cái chỗ quái nào mà em...”

Cô gái cười và đưa một ngón tay lên môi chàng. “Không phải ở đây. Có thể lên phòng của anh chứ?”

Bond chẳng đến nỗi mất phương hướng khi gặp lại Scarlett để có thể quên mất những biện pháp phòng ngừa sơ đẳng. “Có lẽ mình nên đi dạo thì hơn.”

“Em chỉ có năm phút thôi.”

“Có một công viên nhỏ ngay dưới đây.”

Khi họ đã ở bên ngoài, và với tiếng động cơ xe âm ỉ xung quanh, Bond hỏi: “Nói cho anh biết, Scarlett...”

“Em không phải là Scarlett.”

“Cái gì?”

“Em là Poppy.”

“Cô ấy nói với tôi...”

“Chị ấy nói em là em gái phải không? Chị ấy luôn nói vậy mà.” - Poppy thoáng mỉm cười. - “Và em đúng là như vậy. Em ra sau chị ấy hai mươi lăm phút. Bọn em là chị em song sinh, đồng trứng.”

“Hai người là cái gì?”

“Bọn em không hoàn toàn giống nhau, chỉ...”

“Cô có thể đã giỡn chơi với tôi rồi đấy. Thôi nào, hãy đi tiếp đi.”

Đi tiếp khoảng một trăm mét thì tới khu vườn xanh tốt nằm giữa mấy ngôi nhà, nơi có những chiếc ghế gỗ dài và vài cái đu cho trẻ em. Họ cùng ngồi xuống ghế, ngả đầu vào nhau. Với mọi người xung quanh, Bond nghĩ, cả hai trông như một cặp tình nhân đang tâm sự.

“Em ở đây cùng Gorner.” - Poppy nói. - “Hắn biết anh đang ở Tehran. Hắn cho phép em ra ngoài để gửi thư. Chargin sẽ giết em nếu biết em gặp anh. Em có cái này cho anh đây.”

Sau khi nhìn xung quanh, cô đưa cho chàng một miếng giấy gấp nhỏ.

Bond thấy ánh mắt tuyệt vọng của cô gái như đang đè nặng lên tâm hồn chàng.

“Anh đang chuẩn bị đi Noshahr hả?” - Cô hỏi.

Bond gật đầu.

“Vậy thì được. Tờ giấy đó sẽ có ích đấy.”

“Sở chỉ huy của hắn ở chỗ nào trong sa mạc?”



“Em không biết.”

“Nhưng cô đã ở đó rồi cơ mà?”

“Em sống ở đó. Chúng em tới đó bằng trực thăng. Nhưng hăn bắt em ngủ nên em không thể biết được. Chỉ có viên phi công biết thôi.”

“Nó ở gần Bam phải không?” - Bond hỏi.

“Có thể như vậy, nhưng em đoán nó gần Kerman hơn. Chúng em đi xe tới Yadz trước. Đó là nơi hăn bỏ em lại.”

Bond điềm tĩnh nhìn thẳng vào cặp mắt mở to đầy vẻ cầu xin của Poppy. Cô ta trông giống chị mình đến phát sợ. Không biết có gầy hơn cô chị một chút xíu nào không? Có vết ửng đỏ nào phớt trên gò má do ma túy kích thích không? Giọng nói cô ta có mang nét vùng Chelsea nhiều hơn và ít vẻ giang hồ Pháp hơn không? Cặp môi đầy đặn thì giống nhau. Chỉ một khác biệt thực sự mà chàng có thể phân biệt được là trong khi Scarlett có cặp mắt nâu sẫm thì mắt của Poppy lại có màu nâu lục nhạt, hơi điểm sắc xanh.

“Poppy,” - Chàng nhẹ nhàng hỏi và đặt tay lên hai bàn tay của cô. Chàng cảm thấy hai bàn tay đó khẽ giật nhẹ dưới tay mình. - “Thế cô muốn tôi làm gì đây?”

Cô gái nhìn sâu vào mắt chàng. “Hãy giết Gorner.” - Cô nói. - “Anh chỉ có thể làm như vậy được thôi. Hãy giết hăn đi.”

“Chỉ cần bước tới và...”

“Giết chết hăn. Đã quá muộn để làm bất cứ việc gì khác rồi. Và Bond ạ, cái này...”

“Gọi tôi là James.”

“James. Việc này không chỉ cho riêng em. Thực sự là em cần anh giúp. Em hoàn toàn tuyệt vọng và cần anh giúp...” - Cô ấp úng một lúc, rồi gắng điềm tĩnh lại. - “Thế nhưng nó còn hơn thế nữa. Gorner đang chuẩn bị làm một cái gì đó khủng khiếp lắm. Hăn đã chuẩn bị hàng tháng trời rồi. Hăn đã sẵn sàng để làm việc đó bất cứ lúc nào, và sẽ chẳng có việc gì mà

em hay bất cứ ai có thể làm để ngăn chặn được hắn đâu. Nếu có một khẩu súng thì tự tay em sẽ giết hắn ngay.”

“Poppy, anh không phải là kẻ đi ám sát.” - Bond nói. - “Anh ở đây trước hết là để tìm hiểu xem hắn đang làm gì, rồi sau đó báo cáo về cho người của anh ở London.”

Poppy buông lời chửi thề - một câu chửi thề độc địa mà chưa bao giờ Bond nghe một người phụ nữ nào thốt ra cả. Rồi cô nói: “Anh quên nó đi. Quên cả cái báo cáo đi. Làm gì còn thời giờ nữa. Anh có hiểu không, hả James?”

“Tất cả những người anh đã gặp đều khuyên anh nên cẩn thận hoặc tránh xa Gornier. Vậy mà giờ đây em lại nói anh cần phải tới gần để giết hắn. Giết ngay mà không cần hỏi han gì cả.”

“Em hiểu hắn hơn bất cứ ai.” - Poppy nói. - “Không một ai có thể hiểu hắn hơn em đâu.”

Bond chợt cảm thấy bứt rứt trong lòng, vẫn cái cảm giác khi chàng bắt gặp Scarlett ở trong phòng của chàng trong khách sạn ở Paris. “Làm sao anh có thể biết được em đúng là người mà em nói đến?”

“Ý anh muốn nói là làm sao anh có thể biết em không phải là Scarlett?”

“Trong những cái khác.” - Bond nói. Chàng im không đề cập đến màu mắt.

“Anh đã nhìn thấy Scarlett lúc không mặc quần áo chưa?” - Poppy hỏi.

“Thế những giám đốc ngân hàng có thường cởi bỏ quần áo ngay trong lần gặp gỡ đầu tiên hay lần thứ hai vì công việc không?”

Poppy đứng dậy và chỉ vào phía trên đùi của mình. “Được rồi. Em có một vết bớt từ lúc mới chào đời ở ngay đây. Chị ấy không có vết gì cả, rất hoàn thiện. Nào đi theo em.”

Cô kéo tay Bond tới một lùm cây nhỏ ở gần bức tường trong sân chơi. Dựa lưng vào tường, cô nói lỏng cặp váy, kéo phéc-mơ-tuya xuống, nhìn qua nhìn lại rồi hạ cặp váy thấp xuống chừng mười phân. Ngay phía dưới chiếc quần lót vải bông trắng là một vết bớt có cùng cỡ và cùng màu với một trái dâu tây.

“Đấy.” - Cô nhanh chóng đóng phéc-mơ-tuya lại.

“Đẹp lắm.” - Bond nói. - “Nhưng phải tới khi anh nhìn thấy Sca...”

“Đương nhiên. Thế nhưng giờ đây em chỉ có thể làm đến thế thôi.”

Bond gật đầu.

Poppy nắm chặt cả hai bàn tay của chàng. “James, làm ơn đừng bỏ rơi em. Em van anh đấy. Đây đâu chỉ là cuộc sống của em, nó còn hơn thế nữa.”

“Anh biết.” - Bond nói.

“Bây giờ em phải đi rồi. Em cầu trời sẽ sớm được gặp lại anh.”

Bond nhìn theo hình dáng mảnh mai khi cô gái chạy qua sân chơi, rồi vừa chạy vừa né tránh xuyên qua sáu làn xe đang chạy nhanh trên đường cho đến khi tới được phía bên kia đường. Khác với Scarlett, cô ta không quay lại vẫy tay, mà chui tọt ngay vào chiếc taxi đầu tiên mà cô ta đã bắt được.



Quay về phòng, Bond bước ra ban-công nhìn xuống phía nam, hướng về thành phố, và mở tờ giấy ra. Đó là sơ đồ bến cảng ở Noshahr, được vẽ bằng bút chì, chắc do Poppy tự vẽ. Cô ta đánh dấu vào một khách sạn có tên Jalal Năm Sao dòng chữ “tốt hơn những nơi khác”.

Phía trên lề giấy có hàng chữ “Xưởng đóng tàu Anh Em Nhà Isfanhani”. Một đường vẽ nối từ hàng chữ này tới một điểm ở giữa con phố trên bến cảng. Poppy cũng viết cả tên và địa chỉ bằng kí tự Farsi.

## 10. Con Tàu Có Cánh

Sáng hôm sau, với cảm giác thật dễ chịu và háo hức, Bond bước vào ghế sau của chiếc Cadillac màu xám đậm sẵn ở phía ngoài khách sạn

“Tôi là Hamid.” - Gã lái xe có mái tóc xám cùng hàng ria mép rậm rạp chải chuốt cẩn thận và vẻ mặt nghiêm trang nói. - “Tôi sẽ đưa ông đến biển Caspian. Ông có mang theo quần bơi chứ?” - Hamid liếc nhìn chiếc cặp nhỏ mà Bond mang theo.

“Có.” - Bond đáp. - “Tôi có mang theo quần bơi cùng vài thứ linh tinh trong này.”

Trong cặp có một chiếc túi không thấm nước, vài tấm bản đồ, một chiếc áo và một chiếc quần lót dự phòng. Chàng không dự định sẽ ở quá một ngày tại Noshahr. Trong ngăn bí mật ở phía sau, dưới tấm ngăn có gắn bản lề là ống hãm thanh của khẩu Walther, đạn dự phòng và một thứ mà người sĩ quan quân giới, thiếu tá Boothroyd, đã nhìn chàng với đôi mắt kì dị màu xám không chớp, gọi đó là “một vật nhỏ đặc biệt dành cho trường hợp gay cấp”.

Bond, vốn là người không ưa đồ cải tiến, đã không thèm làm quen với vật đó. Nhưng thật sự miễn cưỡng, chàng mới bị thuyết phục để mang theo chiếc bật lửa Ronson Varaflame, mà hình như cái nút bấm bình thường bên cạnh thực ra lại là cái cò để bắn ra một cây kim thuốc độc đủ mạnh để làm bất động một người bình thường trong vòng sáu giờ liền. Còn những vật khác thì chàng chọn loại gọn nhẹ, chủ yếu dựa vào phản ứng của bản thân, và khi thật cần mới sử dụng đến sức mạnh của viên đạn từ khẩu Walther PPK. Ngay cả cái ống hãm thanh cũng bị chàng coi là phiền toái, vì chắc

chấn sẽ làm mất thời gian quý báu để gắn vào súng, hoặc ngay cả khi đã được gắn sẵn thì cũng có nguy cơ bị vướng vào áo khi chàng rút súng.

Vừa ngả người trên ghế ngắm nhìn phong cảnh ngoại ô phía bắc của Tehran đang lùi dần ra phía sau, chàng vừa bóc gói Chesterfields, loại thuốc lá ngon nhất của Mỹ mà chàng có thể tìm thấy trong cửa hàng ở khách sạn. Mùi khói thuốc tỏa ra thơm nồng và chàng mời Hamid một điếu. Sau khi từ chối ba lần - đúng con số theo bài bản ở Tehran, điều mà chàng đã hiểu ra - Hamid nhiệt tình đón nhận.

Bond có thể cảm thấy chiếc áo sơmi bằng vải bông hải đảo của chàng dính chặt lên bộ ngực trong cái nóng điên người của buổi sáng này. Xe thiếu máy lạnh, có lẽ chàng nên quay cửa kính xuống để đón nhận cái không khí ẩm mốc ngoài đường thì hơn. Đã có thời kì, trước khi thành phố vươn lên phía bắc, Shemiran đã từng là điểm tránh nóng trong mùa hè. Rồi, theo như Darius nói, khi Shemiran đã trở nên đô thị hóa thì những gia đình giàu có lại tìm đến những bagh - khu vườn cây ăn trái mọc mọc với lều tranh của nông dân - ở dưới thung lũng xanh tươi của núi Demavend, nơi họ có thể thưởng thức cảnh điền viên trong hai tháng cạnh những dòng suối với cuộc sống giản đơn như tổ tiên của họ, ăn đồ ăn do dân làng cung cấp, hằng ngày đi leo núi và tối tối cùng nhau ngâm thơ.

Rốt cuộc, để có thể tìm được khí hậu dễ chịu và cũng để trốn tránh những đám đông mỗi lúc một tăng, họ buộc phải di chuyển qua vùng núi Elburz. Không khí ẩm và mát lạnh hơn ở chỗ mới quả là điều hằng mơ ước, thế nhưng lái xe kiểu Ba Tư mới là cái làm cho chuyến đi có được kết quả quan trọng.

“Con đường của Hàng ngàn Vực thăm.” - Hamid nói và ra hiệu về phía bên phải.

Khi họ bắt đầu lên dốc thì con đường trở nên uốn éo như rắn lượn, có lúc phải ngoặt ngược trở lại. Hamid giữ đều chân ga trên tất cả những loại đường khác nhau. Gã chỉ dùng mỗi tay trái điều khiển tay lái, còn tay phải để rảnh rang múa may trong khi nói. “Kia là thung lũng Định Mệnh, đó là đồi Trinh Nữ... rồi hang Sư Tử... ngả tư Tử Thần.”

Đôi lúc, trong những khe núi và khe nước phía dưới, Bond nhìn thấy xác những chiếc xe hơi và xe buýt gỉ sét nằm chống ngược lên trời. Khi lái gần tới khúc cua thật gắt, Hamid gào to lên như thành kính lắm, “[Allahu Akbar](#)”, và tỏ ra thích tin vào sự vĩ đại của Đức Ala hơn là giảm tốc độ xe mà gã có thể làm bằng cách nhấc bốt chân phải lên khỏi chân ga.

Từ từ rồi không khí cũng bắt đầu trở nên trong lành hơn. Sau hai giờ, Hamid dừng xe cạnh quán trà ở sườn đồi rồi ra hiệu cho Bond đi theo. Họ cùng ngồi ở hàng hiên uống trà đen pha đường và nhìn xuống vùng đất mới trải rộng ra phía nam của Tehran. Cả một vùng có thể nhìn thấy khá rõ qua màn sương mờ của khói và hơi nóng, một biểu tượng khổng lồ cho nỗ lực của con người trong vùng xung quanh sa mạc.

Hamid lui vào phía sau để làm vài việc với chủ quán, người hóa ra là bà con với gã, rồi mới ra mời Bond quay trở lại xe. Sau khi đi tiếp khoảng chừng một tiếng gì đó, họ vượt qua đỉnh cao nhất của dãy núi, và ngay khi họ vừa bắt đầu đi hướng xuống đồng bằng Caspian, không khí xung quanh đã trở nên ẩm và mát rượi cả người. Xa xa phía chân trời, lấp lánh đầy ảo vọng là mặt nước màu lam ngọc của vùng biển kín lớn nhất trên thế giới.

Phía dưới họ, Bond có thể nhìn thấy con đường uốn lượn trong thung lũng, qua những đồn điền xanh tốt sum suê, và cũng có thể thấy rõ những con lừa và lạc đà trên con đường bụi bặm, đồng thời thấy cả những chiếc xe buýt với hành lí chất đầy trên nóc đang hướng về phía bờ biển. Lũ súc vật di chuyển chậm chạp giữa vô số những chiếc Volkswagen, cả loại xe buýt cắm trại lẫn những chiếc xe con bộ đặc biệt, cùng những chiếc xe có hình khối hộp chữ nhật mà chàng đoán là được sản xuất từ trong nước.

Bond hít một hơi dài khi xe chạy qua một vườn cam - một phần vì mùi hương vỏ cam ngọt ngào trong không khí nhiệt đới và một phần cũng để lấy tinh thần cho những gì đang đợi ở phía trước. Có một điều gì đó mách bảo chàng rằng những ngày nghỉ đã qua rồi. Chỉ vòn vẹn có ba mươi sáu tiếng đồng hồ vừa qua để hợp thủy thổ, nay chàng đang tới gần cái mà Felix Leiter có thể gọi là “chiến tuyến” trong chuyến đi của chàng.

Vào khoảng giờ nghỉ trưa, họ đến Noshahr; Bond yêu cầu Hamid lái xe đưa chàng đi lòng vòng một lúc để chàng có khái niệm về nơi này, Những ngôi nhà đẹp nhất, bao gồm cả lâu đài Mùa Hạ của vua Shah, đều nằm xa bờ biển và có trồng những hàng cọ cao. Thế nhưng phía bờ biển cũng có những khách sạn tốt, trong đó có khách sạn Jalal Năm Sao mà Poppy đã giới thiệu; đây cũng chính là nơi họ vào ăn trưa.

“Này Hamid,” - Bond nói trong khi gã lái xe đang chén ngon lành một chõng thịt xiên nướng với cơm trong phòng ăn vắng hoe. - “Chúng ta phải có một quy định, anh hiểu không. Anh sẽ lái xe đưa tôi đến bến cảng, rồi anh cứ để tôi ở đó. Nếu không thấy tôi quay trở lại khách sạn này lúc tám giờ tối nay thì anh phải gọi điện cho ông Darius Alizadeh. Đây là số điện thoại của ông ta. Ông ta sẽ biết phải làm gì.”

Bond đưa cho gã lái xe ít tiền rial. “Chừng này đủ cho cả chuyến đi đấy.” - Chàng nói. - “Vậy được không?”

“Nhờ Đức Ala,” - Hamid nói, nhưng có vẻ không mấy tin tưởng. - “Tôi sẽ nhắn bất cứ tin gì ông muốn, ông James. Tôi cũng hiểu hộp thư chết đó.”

Bond cười lớn. “Anh biết cái gì?”

“Có lần tôi đã lái xe cho một người Mỹ. Ông Silver. Ông ấy cũng cần tôi phiên dịch nữa. Có cái này, ông James. Tôi thích ăn caviar lắm. Món này ở đây rất là tuyệt đó.”

“Ồ, tôi cũng nghĩ như thế. Tươi rói ngay từ biển mà. Thế anh có biết tại sao caviar lại hiếm thế không?”

Hamid gật đầu. “Trứng cá tầm. Nhưng chưa được cá tầm được thụ tinh.”

“Đúng rồi. “Và cá tầm trình tiết đâu màng chuyện kia/Cho nên...” Không sao Hamid ạ. Tôi nghĩ đó không hẳn là thơ Ba Tư.” - Bond đưa tay ra túi quần sau. - “Cầm lấy cái này. Đủ cho món caviar đấy. Lúc về phải nhớ cẩn thận đấy.”

“Phải cẩn thận.” - Hamid miệng nói, tay rút túi mấy tờ giấy bạc vừa mới có thêm, chân bước nặng nề ra phía cửa phòng ăn của khách sạn.

“Đợi tôi thay đồ một chút nhé.” - Bond nói và đi về phía phòng vệ sinh.

Một phút sau, họ đã ở trong xe, chạy chậm chậm tới khu bến cảng theo chỉ dẫn trên tấm bản đồ của Poppy, trong khi Hamid đọc to tên các con phố mà họ đi qua. Có vài ba chiếc tàu buôn đang thả neo, và khá nhiều tàu đánh cá. Độ lớn của cảng này ấn tượng thật, Bond nghĩ. Mặc dù nó chỉ cách bãi biển có du khách tắm một đoạn đường ngắn, người ta có thể dễ dàng neo đậu vài chiếc tàu khu trục trong khu cảng vắng vẻ này cùng với những lối đi dài tấp, những nhà kho và sân bãi.

“Tới đây rồi.” - Chàng nói. - “Chạy xuống hướng này. Bây giờ anh hãy đọc tên những tòa nhà kia đi.”

Hamid đọc qua một loạt tên, nghe ngân nga trong tiếng Farsi khi họ chạy chậm chậm, cho tới khi gã nói tới cái tên “Xưởng đóng tàu Anh Em Nhà Isfanhani”.

“Poppy, em giỏi lắm.” - Bond vừa nói vừa bước ra khỏi xe. - “Này Hamid, nhớ những gì tôi nói không?”

“Tám giờ tối, ông James.”

“Trước khi gọi cho ông Darius, hãy tới kiểm tra lại cây cột rỗng này nhé.” - Bond chỉ tay vào một ống sắt gỉ sét chắc trước đây đã từng được gắn biển báo hiệu giao thông nào đó. - “Hãy nhìn vào trong xem có tin nhắn gì không nhé.”

Đây là lần đầu tiên suốt từ sáng tới giờ vẻ hào hứng đã xuất hiện trên khuôn mặt nghiêm trang của Hamid. Mắt gã long lanh hẳn lên và cặp ria mép rậm vểnh lên khi gã cười. “Hộp thư chết.” - Gã nói.

“Gần như vậy.” - Bond đáp, tự thấy ngạc nhiên vì sự cẩn thận của mình. Bản năng đã mách bảo chàng phải cẩn thận.

Chàng nhìn theo chiếc xe của Hamid chạy vòng đi và khuất hẳn rồi mới tiến về hướng ngôi nhà.



Có một cầu thang ở bên hông tòa nhà, và dường như đó là lối vào duy nhất cho khách bộ hành. Bond bước dọc theo con đường, tìm cách vào xưởng đóng tàu ít lộ liễu hơn. Cùng lúc ấy, chàng để ý thấy dường như không chỉ có tòa nhà này trong khu vực xưởng đóng tàu. Nối liền với tòa nhà, nhưng thấp hơn, là một nơi trông như nhà phụ, rộng khoảng một nghìn ba trăm mét vuông và không có những tấm mái xập xệ lợp bằng gỗ quét dầu creosote, thay vào đó, theo Bond đoán thì đó là những tấm inox mới. Nó vươn ra ngoài biển khoảng năm mươi mét, có thể được dùng như một bến tàu sâu hơn những bến khác.

Trí tò mò trời dậy, Bond tiến tới gần tòa nhà tìm lối vào. Toàn bộ tường nhà dường như không có chỗ nào hở để có thể vào trong - không có cửa, cửa sổ hay bất cứ lỗ hổng nào. Lối vào duy nhất là qua một cầu tàu, hiện đã bị đóng lại, nối từ ngôi nhà cũ bằng gỗ.

Sau khi đi tới đi lui hai lần dọc theo bến tàu để chắc không bị ai theo dõi, Bond ra phía sau chiếc xe tải Fiat và cởi bỏ quần áo, chỉ giữ lại trên người bộ đồ bơi. Chàng xếp bộ quần áo và - hơi miễn cưỡng - cả khẩu Walther PPK thành một gói rồi giấu vào trong thùng đựng rác. Khi thay đồ trong khách sạn, chàng đã buộc con dao biệt kích vào bắp chân trái ngay dưới đầu gối. Liếc mắt kiểm tra cả hai bên, chàng chạy nhanh dọc theo rìa bến tàu và tụt xuống nước thấp dần từ hai bàn chân. Mặt nước lóng lánh màu ngũ sắc vì những vết dầu loang và bốc lên cái mùi ngọt và ngọt ngọt của dầu diesel. Bond tổng hết không khí ra khỏi phổi, chúi đầu cố gắng lặn sâu xuống.

Mở mắt ra, chàng nhìn thấy những cái chân kim loại to lớn dùng để đỡ khung nhà. Có khoảng hơn chục cái như thế ở mỗi bên, phía dưới được gắn chặt vào những khối bê-tông và chôn sâu xuống đáy biển. Điều mà chàng không lường trước được là các vách của tòa nhà cũng được hạ thấp xuống tới mức đó. Ai đó đã rất kỹ lưỡng và cẩn trọng. Chàng lặn dọc theo chân vách tìm lối vào. Đáy biển tự nhiên hơi nhấp nhô, đặc biệt ở những nơi gần bờ, nên chắc chắn sẽ có khe hở. Chàng nghĩ có vẻ tòa nhà được mở ra ở dưới biển, thế nhưng nó quá xa với chàng để lặn một hơi ra đó.

Chàng đã ở dưới nước được gần một phút rồi, và mặc dù là một người lặn giỏi với khả năng nín thở phi thường, chàng biết mình cũng không thể chịu được lâu hơn nữa. Ở phía trên chàng, các vách kim loại chạy thẳng lên, mờ dần trong rong biển và làn nước mờ mịt. Với hai bàn tay, chàng có thể sờ thấy những cái ri-vê và chỗ nối, nhưng toàn bộ là những bức vách rắn chắc như kim cương vậy. Ai xây thứ này chắc hẳn phải có tiền, có chuyên môn và khả năng về công nghệ nữa.

Bond cảm thấy hai chân đang yếu dần do ôxy trong máu bắt đầu tụt giảm. Cách xây dựng khu này cho thấy chàng đang lần ra một cái gì đó rất quan trọng. Sự quyết tâm đã tạo thêm động lực cho đôi chân đau nhức của chàng, và chàng mở to đôi mắt trong làn nước tối om. Giữa một tảng đá và cạnh cuối lờm chờm của bức vách kim loại có một khoảng trống rộng vừa đủ, theo tính toán của Bond, để chàng có thể lách qua. Chàng lặn sấp lại gần chỗ đó, lựa cách luồn lưng dưới vách kim loại, dùng tay bám chặt vào tảng đá để ép người xuống, chống lại sức nổi của cơ thể. Hai lá phổi của chàng nóng rát và co thắt lại. Xương sườn và xương ức thì cứ như đang bị đập tung ra bằng búa hơi vậy. Chàng đập mạnh để tiến lên phía trước và cảm thấy những cạnh sắc của vách kim loại cứa sâu trên lưng, trong khi bụng trượt trên tảng đá cứng và nhầy nhụa. Bằng cú đập tuyệt vọng cuối cùng, chàng đã lách qua được. Chàng guồng mạnh vài sai tay để lặn ra chỗ nước trong, rồi để cho thân mình từ từ nổi lên, với cái đầu ngửa ra phía sau và hai tay đưa ra phía trước nhằm tự vệ. Sau vài giây, chợt ngón tay chàng chạm phải một tấm kim loại. Chàng bật nhẹ người ra phía sau và nhìn thấy hình dáng một thân tàu to, hơi tròn. Đầu óc chàng tuy đang bị thiếu ôxy, nhưng vẫn có thể mách bảo chàng rằng thân tàu chắc hẳn hướng lên trên và chàng nên trời lên theo lối đó.

Ngay khi trời lên bên cạnh thân tàu, hai tay chàng gặp phải một vật gì đó mọc thẳng ra từ thân tàu, hệt như cái cánh mọc ra từ thân máy bay vậy.

Con tàu, với cái cánh... Không thể được, Bond nghĩ, và đập dọc theo phía dưới cái “cánh” với chút sức lực cuối cùng của mình. Có thể vật này chẳng phải tàu hay máy bay gì hết, chỉ đơn giản là một tấm sàn mà chàng

đã và sẽ bị mắc kẹt trong vài giây tới. Chàng điên cuồng quào cấu lần lữa ra dọc theo mặt dưới tấm kim loại, và ngay khi trạng thái tê liệt bắt đầu luồn vào tứ chi và não của chàng thì mặt nước chợt sáng lên, và chàng nổi lên khỏi mặt nước, miệng thở hổn hển.

Cả một phút cố hít không khí cũng chỉ đủ cho chàng có sức bơi đứng tại chỗ. Cuối cùng, khi mạch và nhịp thở trở lại bình thường, chàng mới nhìn quanh.

Vật mà chàng nhìn thấy quả là kì dị nhất, chưa từng gặp bao giờ. Cái gian sắt khổng lồ này trông như nhà chứa tàu bay, nhưng chỉ chứa duy nhất một chiếc. Chính xác chiếc tàu này là cái gì thì chàng chịu, không thể hiểu nổi.

Rón rén, vì cảm thấy nước mặn như cắt thêm vào các vết thương ở sau lưng, và khẽ khàng để không gây chú ý, Bond thả người ra khỏi cái vật quái dị này để có thể nhìn được trọn vẹn nó rõ hơn. Nắm chặt tay vào vách nhà chứa tàu, chàng để cho hai mắt thu lấy toàn bộ cảnh lạ lùng này.

Nó dài, theo ước tính của chàng, từ phần đuôi đang đậu sát bờ tới phần mũi nhô hẳn ra ngoài biển Caspian dưới tấm lưới ngụy trang, phải hơn một trăm mét. Nó có cái đuôi nhô lên cao cùng hai vây lớn, và nó cũng có cánh nhưng đã bị cắt bỏ - ở ngay trước chỗ cánh sắp được thu gọn lại. Mũi tàu thì giống hệt mũi máy bay chở khách cỡ lớn nhưng ngay phía sau cái mũi ấy, nằm trên thân tàu, là những thứ trông như tám chiếc động cơ phản lực.

Chiếc tàu rõ ràng đang nằm yên trên mặt nước, ấy thế mà nó lại không có chân vịt, và do vậy chắc chắn phải di chuyển trong không khí. Mặt khác, những cái cánh ngăn chắc chắn không cung cấp đủ lực nâng để nó bay lên bất cứ cao độ nào. Thế nhưng rồi, Bond chợt nghĩ, có thể đó chính là điểm chủ yếu: Một chiếc tàu có tốc độ cao, bay là là trên cả mặt nước lẫn mặt đất, có thể dùng cho những hành trình xa, dưới tầm radar.

Nếu nó hoạt động theo nguyên lí của tàu trên đệm không khí, hoặc đại loại như vậy, thì nó cũng có thể hoạt động trên mặt đất - miễn là mặt đất phải bằng phẳng. Đầu óc Bond quay trở lại với những tấm bản đồ mà chàng

đã trải ra trên giường trong phòng khách sạn. Chàng nhớ rõ những vùng đất trũng Xô Viết ở phía bắc Astrakhan, trên vùng duyên hải cực tây-bắc của biển Caspian. Không hiểu cỗ máy quái dị này có thể di chuyển một mạch không nghỉ từ bên tàu ở Noshahr của Ba Tư tới thẳng Stalingrad được không?

Có một cánh cửa để chất hàng ở mạn phải, nối với hành lang bên trên bằng chiếc cầu tàu tạm bằng sắt. Phía cuối nhà chứa tàu có từng chõng hàng dựng trong những cái thùng đóng bằng ván. Bond cũng trông thấy vài ba chiếc xe nâng hàng đã tắt máy đang đậu quanh đó.

Sau khi chắc chắn đã hoàn toàn bình phục qua đợt lặn vừa rồi, chàng lại ngụp đầu xuống nước lặn ra xa để khám phá thêm. Chàng muốn biết chắc rằng không có ai đang ở trong nhà chứa tàu, rồi sẽ tìm lối lên hành lang bên trên, vì hiển nhiên là không ai có thể trèo lên qua hông tàu lồng cong như thế kia được. Từ dưới mặt nước mờ đục, chàng nhẹ nhàng trồi lên sát đuôi chiếc tàu lưỡng cư to lớn và, ngay trước mặt chàng là một chiếc thang sắt gắn vào thành cầu tàu. Bằng những sợi nước êm ả, chàng bơi thẳng đến đó.

Sau khi leo lên và dừng lại khoảng một phút để trấn tĩnh, chàng nhanh nhẹn quan sát toàn bộ khu nhà chứa tàu. Lúc này chàng cần một chiếc máy chụp hình. Có khi phải quay lại đây lần nữa, chàng nghĩ, cùng với máy chụp hình đặc biệt chống thấm Minox B loại được chế tạo riêng cho chàng ở London. Loại này thường chỉ được dùng để chụp gần, nhưng chàng đã có ống kính Zeiss loại đặt làm riêng chuyên dành chụp xa.

Trong lúc đó, chàng đã chạy qua những bậc thang nối lên tầng trên. Chàng tiến tới thùng hàng gần nhất và nạy nắp của nó bằng cây sắt nạy lốp xe mà chàng tìm thấy ở một trong những chiếc xe nâng hàng. Thùng hàng cũng chẳng lớn hơn thùng đựng trà là bao, nhưng nó chứa đầy đến tận miệng những chiếc gói bọc trong túi nhựa tổng hợp cực bền, loại những thợ xây thường dùng cho việc chống thấm. Bond nhặt một chiếc lên. Nó nặng khoảng gần hai kí. Vỏ bọc của nó dày đến mức không thể đoán được cái gì

ở bên trong. Tất cả gói hàng đều có cùng một cỡ, và rõ ràng đã được sản xuất và đóng gói không phải bằng tay mà bằng một dây chuyền công nghệ.

Đang suy tính xem sẽ làm gì tiếp, Bond chợt nghe thấy tiếng kim loại rít lên ken két và thấy cánh cửa đang được mở vào hành lang. Lập tức chàng nhào tới náu mình sau những chõng hàng. Một giọng đàn ông cất tiếng, rồi có ai đó đáp lại. Trong khi dán mình xuống sàn, Bond chợt để ý thấy có vật gì đó trông giống cục đất màu nâu nâu.

Chàng rủa thầm. Chả trách sao chàng bị chúng nghe thấy. Cái cục đó chính là SID - Thiết bị Phát hiện Đột nhập bằng Chấn động - một trong những thiết bị thám thính kín đáo nhất của thập kỉ qua. Nó có thể phát hiện ra những chuyển động của người, động vật hoặc các vật thể trong vòng ba trăm mét. Nó hoạt động bằng ba cục pin thủy ngân và có một ăng-ten lưỡng cực chìm với tần số phát sóng ở 150 MHz, dùng để truyền những gì phát hiện được qua sóng xung đã được mã hóa - và tất cả những cái đó trông lại giống như đồng phân bố hoặc cục đất.

Bond nghe có tiếng chân người chạy và những tiếng la hét. Nếu nhảy trở lại xuống nước, chàng sẽ phải ngoi lên để thở trước khi có thể ra tới vùng an toàn hơn ở ngoài biển. Ngay cả nếu cố gắng lặn nấp bên dưới thân tàu thì đến một lúc nào đó, chàng cũng phải ngoi lên để thở và sẽ bị tóm ngay. Không cách nào để chàng có thể tìm lại được khe hở bên dưới tấm vách kim loại mà chàng đã luồn vào. Chàng phải tìm lối ra trên mặt đất thôi.

Chàng phải tiến đến và vô hiệu hóa tên bảo vệ bằng vũ khí của mình càng nhanh chùng nào sẽ càng tốt chùng ấy. Chẳng đi đến đâu nếu cứ đợi trong khi thiết bị SID sẽ báo động thêm cho những tên bảo vệ khác kéo đến chỗ chàng.

Thật cẩn thận vì hiểu rõ tình trạng thân thể trần trụi yếu kém của mình, Bond lách người ra khỏi những chõng hàng. Tên bảo vệ lúc này đã xuống đến sàn bên dưới, chắc để kiểm tra xem con tàu có bị hư hại gì không. Từ hành lang nơi chàng đang đứng xuống sàn bên dưới cao gần năm mét, và

chàng tính như vậy sẽ quá xa cho một cú nhảy an toàn xuống trúng vai tên bảo vệ.

Rút dao khỏi vỏ, chàng nhặt cây sắt nạy lớp xe, giơ nó ra khỏi thành hành lang và thả ra xa hết cỡ. Ngay khi tên bảo vệ chạy tới chỗ phát ra tiếng động leng keng của cây sắt rơi, Bond nhảy ngay xuống sàn dưới và chạy thật nhanh về phía đuôi tàu. Chàng nhảy lên thân tàu, vừa kịp giấu mình sau đuôi tàu khi tên bảo vệ quay người lại và bắt đầu bước trở về.

Mặt chàng lúc này chỉ cách đuôi tàu chừng một mét, và chàng nhìn thấy một điều kì lạ: Trên đó có in hình lá cờ của Vương quốc Anh.

Chàng nghe rõ tiếng bước chân nặng nề đang quay lại của tên bảo vệ, và ngay khi hấn bước ngang tới, chàng nhảy ngay từ chỗ đuôi tàu cao hơn một mét rưỡi xuống. Tên bảo vệ chỉ kịp giật mình kêu “hự” một tiếng thì đã bị Bond đè gí mặt xuống sàn.

“Bỏ súng.” - Bond nói và ấn mũi con dao biệt kích vào động mạch chủ của hấn. - “Bỏ súng xuống.”

Hấn gồng người chống cự nên Bond chọc nhẹ mũi dao vào cổ hấn làm máu chảy ra. Hấn miễn cưỡng buông khẩu súng, và Bond dùng đầu gối đẩy khẩu súng ra cách xa chừng một mét.

Thay vì cắt cổ hấn, Bond dùng thủ thuật chặn động mạch cảnh. Chỉ cần chặn với một lực khoảng năm kí lên động mạch cảnh là có thể dừng dòng máu bơm lên não, và khi ấy một người bình thường sẽ ngất đi trong khoảng mười giây. Khi siết chặt cái cổ đẫm mồ hôi của hấn, Bond biết nếu cứ giữ như vậy thì tên này chỉ có thể tỉnh lại sau mười lăm giây, nhưng hấn sẽ bị yếu đi và mất phương hướng - và mười lăm giây cũng đủ để chàng gấp rút chạy trốn như đã định.

Khi thấy cái thân xác to lớn bên dưới mình mềm rũ xuống, Bond nhặt lấy khẩu súng và chạy qua cầu thang lên sàn trên, rồi chộp lấy một chiếc gói bọc nhựa tổng hợp. Khi chạy tới cửa, chàng nghe thấy tiếng kêu của tên bảo vệ đang tỉnh lại vọng lên từ sàn dưới.

Không kịp suy tính sẽ có gì ở phía bên kia cửa, Bond chạy thẳng tới và lao vụt ngay qua.

## 11. Cái Quần Tốt

Phải mất một lúc, mắt chàng mới quen với khung cảnh mới ở xung quanh. Đó là xưởng đóng tàu với độc một con tàu đang đóng dở dang. Không gian đầy tiếng rít chói tai của những tấm thép bị cưa và tiếng búa đập. Bond đứng im một lát. Rồi chàng từ từ đi dọc tới cuối hành lang, ở đó chàng trông thấy một chiếc cầu thang gỗ dẫn xuống sàn dưới, nơi có cánh cửa đang mở ra cầu thang bên ngoài - và đó là tự do. Vừa chạy tới đầu cầu thang, chàng nghe thấy tiếng la lớn của tên bảo vệ vừa chạy từ nhà chứa tàu tới chỗ cửa. Bond quay lại bắn một phát, rồi chạy xuống cầu thang, qua sàn dưới tới cánh cửa. Chàng thấy tiếng súng nổ vang và tiếng réo của những viên đạn khi chúng bay xuyên qua bức vách gỗ ngay trên đầu chàng. Chàng chạy theo hình dích dắc tới cửa, nhảy tránh được ba viên đạn bắn thấp, nảy bật lên từ sàn.

Trên khung cửa ngay trước mặt chàng là tên bảo vệ thứ hai đang đứng dạng chân chuẩn bị bắn. Bond trút ngay hai viên từ khẩu súng của tên bảo vệ thứ nhất vào mạng sườn hăn và nhảy tung qua cái xác đang đổ gục xuống, phóng nhanh ra khoảng không ngập tràn những tia nắng ban chiều ở bên ngoài.

Trong cuộc đời có những lúc phải xông tới - phải tấn công - nhưng cũng có những lúc, theo quan điểm của Bond, phải vắt giò lên cổ mà chạy trốn. Sự sống còn nằm ở chỗ phải biết người biết ta. Ngay cả chuyến đào tẩu nổi tiếng của Nhà tiên tri, cái *hejira* về Thành phố Linh thiêng của ngài, Darius đã kể cho chàng như vậy, đã là một sự thật hiển nhiên về chiến thuật rút lui. Do vậy, đó chính là cái từ bằng tiếng Arab mà Bond lẩm bẩm - "*hejira*" - trong khi, không thèm ngoái lại đằng sau, co giò chạy hết sức ra



đường. Mới chạy được hơn một trăm mét về phía thành phố, chàng nghe có tiếng còi xe vang lên lạnh lốt từ phía bên kia đường.

Tiếng còi đó vọng đến từ chiếc xe Cadillac màu xám, mà nhìn qua cửa kính của ghế lái xe, Bond chỉ thấy rõ mỗi bộ ria mép ngoại cỡ mà thôi.

“Lên xe đi, ông James. Ông đừng có chạy lung tung ngoài đường trong cái quần bơi như vậy.” - Hamid bung cánh cửa sau và Bond nhào ngay lên ghế.

“Đi, Hamid! Đi ngay!” - Chàng gào lên.

Hamid chẳng cần phải được giục thêm, vì gã đã lập tức vọt đi, để lại hai vệt bánh xe mài cháy đen trên con đường dọc theo bến cảng, và quẹo rít xe qua cái chợ nhỏ gần quảng trường Azadi, rồi lướt nhanh tới những dãy nhà của các triệu phú có trồng những hàng cọ, ở khu phía sau của thành phố.

Sau khi chắc chắn không có ai bám theo, Bond mới nói: “Được rồi. Chạy chậm lại.”

Trông Hamid có vẻ thất vọng, nhưng gã cũng tuân theo. Rồi gã quay qua quay lại, bộ ria mép giật giật đầy hào hứng. “Ông có cái gì thế?” - Gã hỏi và chỉ vào cái gói.

“Tôi không biết.” - Bond đáp. - “Về tới khách sạn tôi sẽ xem nó là cái gì. Thả tôi ở khách sạn xong, anh đi mua giùm tôi vài bộ quần áo nhé.”

“Ông có thích quần áo của Mỹ không?”

“Có.” - Bond thận trọng nói. - “Chọn những bộ bình thường, không kẻ ô. Và Hamid, nói cho tôi biết, tại sao anh lại đợi ở đó?”

Hamid nhún vai. “Chẳng có việc gì làm. Tôi đậu xe lại, xem xét xung quanh. Trông chỗ đó... không được ổn lắm. Tôi linh cảm có chuyện xấu. Tôi nghĩ ông cần Hamid này.”

“Anh nghĩ đúng đấy, anh bạn của tôi ạ.”

Về tới khách sạn, Bond giải thích rằng chàng cần một phòng tốt nhất mà họ có thể có. Nhân viên tiếp tân vừa đưa cho chàng chiếc chìa khóa vừa

nghi ngờ ngó khắp thân hình rướm máu và gần như trần trụi của chàng.

“Hành lí của tôi sẽ được đưa đến sau.” - Bond giải thích. - “Nói cho ông ta - Hamid ấy - biết số phòng của tôi nhé.”

Phòng của chàng ở tầng hai, có một ban-công nhìn xuống khu vườn xanh tốt và trông ra biển. Đó là một căn phòng được bố trí đơn giản, không có radio, không có tủ lạnh hay những thứ trang trí rườm rà khác, nhưng lại có một phòng tắm lớn và sạch sẽ. Bond chẳng cần quan tâm tới việc kiểm tra an ninh. Chẳng ai có thể vào phòng này trước chàng vì chính chàng vừa mới quyết định lấy phòng. Chàng vào phòng tắm, và chỉ lần này, mở vòi sen mạnh nửa chừng, rồi đứng chau mày cho tia nước xối lên lưng.

Khi đang lau người, chàng nghe có tiếng gõ cửa. Ra mở cửa, chàng thấy người tiếp tân đứng đó với một khay nhỏ bằng bạc trên tay.

“Có một quý bà gửi ông tấm thiệp này.” - Cậu ta nói. - “Quý bà muốn gặp ông. Quý bà đang đợi ở dưới kia.”

Bond cầm lấy tấm danh thiếp và lật nó lên. “Cô Scarlett Papava. Giám đốc Đầu tư. Ngân hàng Diamond & Standard. 14 bis đường Faubourg St Honoré”.

Chàng thô lỗ rửa một tiếng, nhưng không phải vì bực mình mà là vì không thể tin nổi.

“Tôi sẽ nói gì với quý bà đây?”

Bond cười: “Cậu nói với quý bà là ông Bond không thể xuống đó vì ông ấy không có quần. Thế nhưng nếu bà ấy muốn lên trên này và mang theo một chai champagne cùng hai cái ly thì tôi sẽ vui lòng tiếp đãi bà ấy.”

Sau khi người tiếp tân lúng túng quay ra ngoài, chàng khẽ cười ngờ vực. Scarlett tìm thấy chàng, cố gắng nhờ cậy chàng ở Rome và Paris là một chuyện, còn đằng này lại bất ngờ xuất hiện đúng lúc chàng bận nhất thì... Cứ như là nàng không tin vào khả năng của chàng vậy. Có thể nàng đã liên lạc với Poppy qua điện thoại từ Tehran, và Poppy đã cho nàng biết tên của khách sạn Jalal Năm Sao. Nhưng ngay cả như vậy...

Có tiếng gõ cửa. Bond kiểm tra lại dung nhan của mình trong tấm gương ở phòng tắm. Một lọn tóc đen, ướt vì mới gội, buông xuống trán, vết sọc trên gò má trông mờ hơn trước, đó là nhờ vào làn da rám nắng bởi ánh mặt trời Ba Tư. Cặp mắt đỏ ngầu vì nước biển của chàng, bắt chập những tia nắng đỏ, vẫn giữ được vẻ lạnh lùng, hơi phũ phàng và đầy quả cảm của nó.

Bond nhún vai. Chẳng còn gì phải làm để trông chàng có thể ngon lành hơn với cô Scarlett Papava, thế là chàng bước ra và mở cửa.

“James! Trời ơi, anh khỏe chứ?”

“Anh khỏe, cảm ơn em, Scarlett Người đầy máu nhưng không khuất phục. Và quá ngạc nhiên khi gặp lại em.”

“Ngạc nhiên.” - Scarlett nói và bước vào phòng với một cái khay bên trên có chai champagne và hai cái ly. - “Em hiểu vậy. Nhưng anh cũng không vui sao? Không vui chút xíu nào sao?”

“Có, một chút xíu.” - Bond thừa nhận.

“Em gần như là đi thẳng từ Paris đến đây đó.”

“À ra vậy.” - Bond đáp.

Scarlett mặc bộ đồ công sở màu xám chì và chiếc áo khoác trắng.

Nàng nhìn theo ánh mắt thích thú của Bond. “Dạ. Em... Em vẫn chưa có thời gian đi sắm đồ cho phù hợp. Nhờ trời, ở đây lại mát hơn ở Tehran. Ngày mai em sẽ đi mua sắm.”

“Hãy đợi xem Hamid mang gì về cho anh trước đã. Có khi em lại không thích một ở đây đâu.”

“Hamid hả?”

“Đúng. Lái xe của anh. Và giờ còn là phước may của anh nữa. uống champagne nhé.”

“Cảm ơn anh. Chà, phong cảnh ở đây cứ như là ở thiên đường ấy.”

Bond quay về hướng cửa sổ để mở chai champagne.

“Ôi trời ơi, lưng anh kìa!” - Scarlett nói. - “Trông khiếp quá. Mình phải có chút i-ốt mới được. Anh bị sao vậy?”

“Anh có rất nhiều chuyện cần nói với em.” - Bond nói. - “Thứ nhất là, anh đã gặp em gái em.”

“Vậy sao? Ở đâu vậy anh?” - Nét mặt của Scarlett, nãy giờ trông vừa vui vẻ vừa lúng túng, nay chợt trở nên rất nghiêm nghị.

“Ở Tehran. Con bé đã gọi đến khách sạn anh ở. Anh phải nói là chưa bao giờ gặp ai như chị em nhà Papava của em, cứ như là bất ngờ hiện ra từ trong không khí vậy. Anh đã bắt đầu sợ rằng khi trở về căn hộ ở Chelsea, sẽ lại có tin nhắn cho anh từ cô em thứ ba nữa đấy.”

Scarlett ngó xuống, trông hơi bẽn lễn trở lại. “Vậy ra anh cũng biết nó là em sinh đôi với em.”

“Đúng.”

“Em xin lỗi, James. Lẽ ra em phải nói với anh từ trước. Nhưng chắc cũng chẳng hơn gì, phải không anh? Ý em là với anh ấy. Còn với em, đó lại là điều làm em đau đớn hơn nhiều so với việc nếu nó chỉ là một đứa em bình thường.”

“Có lẽ vậy.”

“Thế nó ra sao, James? Nhìn nó có ổn không?”

“Anh không biết lúc bình thường trông nó thế nào. Hầu như lúc đó anh nghĩ không biết đó có phải là em không, nhưng dù sao cũng không hẳn vậy. Đó là...”

“Em hiểu, em hiểu. Thế nó có nói ai trong chúng em là chị không?”

“Có. Và nó cho anh xem cái để phân biệt được hai người đấy.”

“Gì cơ... Nó đã cho anh coi rồi hả?” - Trông Scarlett quá kinh ngạc. “Ở chỗ này hả?” - Nàng nói và chỉ vào phía trên đầu trái của mình.

“Đúng thế. Bọn anh ở trong công viên, và nó là đứa trẻ nông cuồng lắm.”

“Thế anh có muốn em cũng cho anh coi không? Để chắc em không là nó?”

Bond cười. “Không. Anh không nghĩ đó là chuyện cần thiết. Ở em có một cái gì đó rất là Scarlett. Em là bà Larissa Rossi từ Rome đến, thật vậy.” Chàng không nói gì đến sự khác biệt trong màu mắt của nàng.

“Được rồi. Bây giờ em sẽ đi kiểm chút i-ốt rửa vết thương cho anh.”

Scarlett bước ra cửa.

“Khi quay về,” - Bond nói. - “Có lẽ em nên cho anh biết chính xác là bà giám đốc ngân hàng người Paris đang làm gì ở khu nghỉ mát trên bờ biển Caspian vào giữa tháng bảy nhé.”

“Được rồi.” - Scarlett đáp và đóng cửa lại sau khi đi ra.

Bond uống hết ly champagne và rót thêm ly nữa. Chàng không thể phủ nhận rằng bản thân rất vui khi gặp lại Scarlett, nhưng chàng nên tỏ ra cứng rắn với nàng. Chàng không thể để bị quẫn trí trong giai đoạn này của vụ việc chỉ vì phải quan tâm đến sự an toàn của một người phụ nữ.

Khoảng mười phút sau, Scarlett quay lại với chai thuốc màu nâu và một ít bông. “Em nghĩ đây là những thứ mình cần.” - Nàng nói. - “Tiếng Farsi của em không được tốt cho lắm.”

“Không giống như Poppy. Ít nhất nó cũng viết được đấy.”

“Ồ, con bé tội nghiệp đã có dịp để học đó. Nào, anh đừng im nhé.”

Bond nhìn ra phía biển trong khi Scarlett chăm nhẹ lên vết cắt trên lưng chàng.

“Tưởng anh phải kêu ăng ẳng lên vì đau chứ.” - Nàng nói. - “Đó là điều người ta thường làm trong phim cao bồi miền Tây đó.”

“Nó có đau đến như vậy đâu.” - Bond đáp.

“Có thể đây không phải là thuốc sát trùng. Hay đây chỉ là loại thuốc trấn an tâm lý thôi. Em thấy anh có mấy vết cắt trên ngực nữa đó.”

Scarlett vòng tới trước mặt Bond. Khi nàng cúi xuống, chàng nhìn thấy mái tóc sạch bóng của nàng ở sát ngay trước mặt, và chàng cũng nghĩ

thấy mùi hương thoang thoảng của hoa lan chuông. Mặc cho chuyển đi vừa rồi khá khắc nghiệt, nàng vẫn tươi mát, sạch sẽ như vừa mới bước từ phòng tắm ra vậy.

Nàng ngừng lại, và sự do dự của nàng cho thấy nàng cảm nhận được ánh mắt của Bond trên người mình. Nàng ngẩng mặt lên sát với mặt chàng. Cả hai khuôn mặt chỉ cách nhau có vài centimet.

“Chỗ này này.” - Bond nói và chỉ vào vết sẹo trên gò má.

“Tội nghiệp anh quá.” - Scarlett nói; và lần đầu tiên, kể từ khi gặp nhau ở Rome đến giờ, Bond mới thấy đáng vẻ nũng nịu như mèo trong cặp mắt lim dim của nàng.

Nàng chậm miếng bông lên vết sẹo, rồi nhẹ nhàng hôn lên đó.

“Vậy có đỡ hơn không?”

“Có chứ.” - Bond đáp dù hai hàm răng đang nghiến chặt.

“Đây nữa nè.” - Nàng nói và dùng tay kia chạm nhẹ lên một vết trên cổ chàng. Nàng hôn phớt lên chỗ đó.

“Đây nữa nè.” - Bond nói và chỉ ngay vào môi dưới của mình.

“Dạ, đúng vậy, cực kỳ tội nghiệp của em ạ. Ngay đây mà.”

Ngay khi cặp môi của Scarlett vừa chạm vào môi mình, Bond siết chặt lấy hông nàng và dùng lưỡi tách đôi môi của nàng ra. Lúc nàng ngửa đầu ra phía sau thì bàn tay kia của chàng đã đưa lên tới gáy nàng; chàng đẩy mạnh đầu của nàng tới trước cho hai khuôn miệng siết chặt vào nhau. Lần này, lưỡi của nàng không còn do dự nữa, nó háo hức lùa tới gặp lưỡi chàng, trong khi hai tay chàng liên tục xoa lên xoa xuống dọc hai bên hông của nàng. Chàng thấy hai cánh tay của nàng khóa chặt lấy cổ mình trong khi nàng ngấu nghiến hôn chàng.

Cuối cùng, Bond ngẩng đầu lên. “Nào, Scarlett.” - Chàng nói. - “Anh nghĩ anh muốn xem bằng chứng để khẳng định em chính là em đấy.”

Nghệt thở vì xúc động, Scarlett nâng cái gấu váy màu đen lên khỏi chiếc vớ màu mật ong để chàng có thể nhìn thấy làn da giữa mép trên của

chiếc vớ nilon với chiếc quần lót vải bông màu hồng. Chẳng có vết bột nào hết.

Bond cười. “Thật hoàn hảo.” - Chàng nói. Giữ chặt lấy tay nàng ở nguyên chỗ đó, chàng hôn nàng thật mãnh liệt và thì thầm vào tai nàng. - “Ai có thể nghĩ một bà giám đốc ngân hàng lại mặc quần lót màu hồng nhỉ?” Chàng cũng cười thầm khi nhớ lại cái cách Poppy, được coi là khá phóng túng trong sinh hoạt, lại kín đáo hạ cạp váy xuống như một cách thực dụng và nhanh nhất để chàng nhìn thấy, trong khi cô chị, luôn tự cho là người có đầu óc hơn, lại vội vã và nồng nhiệt tặc váy lên.

Chàng chạm nhẹ mấy đầu ngón tay lên chỗ da đùi tuyệt hảo, rồi từ từ cúi đầu hôn lên chỗ đó.

“Thật mềm mại.” - Chàng nói. - “Và cũng rất hoàn hảo nữa.”

Chàng thấy hai bàn tay của Scarlett lùa vào mái tóc lúc này vẫn còn ấm của chàng, trong khi chàng lại hôn lên đùi nàng một lần nữa.

Chàng đứng dậy, vòng tay qua người nàng. “Em có thể trút bỏ chiếc váy này, nếu em thích.” - Chàng nói.

Scarlett làm, theo đề nghị của chàng, rồi trút bỏ luôn cả áo khoác và áo sơ mi. Trong khi nàng ngồi ở mép giường với mỗi chiếc quần lót trên người, thì Bond bước lại gần và nới lỏng nút thắt trên chiếc khăn lông quấn quanh người chàng. Ngay lúc đó, có tiếng gõ cửa.

“Xin chào, xin chào... Ông James ơ. Tôi là Hamid đây. Tôi mang cho ông một chiếc quần tốt đây.”

“Thật đúng là thứ tôi cần bây giờ đây.” - Bond vừa nói vừa chộp vội chiếc khăn lông.

Chàng nhìn khuôn mặt đầy mong đợi và xúc động của Scarlett rồi nói. “Anh xin lỗi.”

Nàng khó nhọc hít một hơi dài, cứ như là thấy khó thở lắm. Rồi nàng gật nhẹ đầu và nhặt chỗ quần áo ở dưới sàn nhà lên.

“Đó là công việc mà em.” - Bond nói.

“Hoặc là định mệnh.” - Scarlett đáp và thở dài.



Họ cùng ăn tối trong phòng ăn ở khách sạn, và Bond có mời Hamid cùng ăn.

“Tôi đoán lúc chiều anh không có thời gian để ăn món caviar.” - Bond nói.

“Không, ông James. Tôi đợi ông.”

“Được rồi, ta hãy xem ở đây họ có thể làm được gì nào.”

Lúc này Bond đang mặc chiếc sơ mi trắng bình thường cùng chiếc quần vải bông màu xanh nước biển sẫm. Lưng quần hơi rộng, nhưng cả bộ đồ nói chung trông trang nhã đến ngạc nhiên, chàng nghĩ, nếu so sánh với những gì các quý ông đang mặc ở Noshahr này.

Scarlett cũng đã có thời gian ra ngoài và sắm cho mình một bộ cánh bình thường ở cửa hiệu dành cho du khách. Mặc dù nàng phàn nàn bộ đồ này chỉ dành cho các bà ngoại người Ba Tư, song màu xanh lơ của nó hóa ra lại hợp với đôi mắt nâu sẫm của nàng đến lạ lùng. Nàng cũng đã đặt một phòng riêng trong cùng hành lang với phòng của Bond.

Món caviar được mang tới trong chiếc tráp không đậy nắp, để lộ một tô thủy tinh đặt trên những cục nước đá. Mắt Hamid như trợn ngược lên khi gã múc một muỗng đầy caviar vào đĩa của mình, rồi dùng một lát bánh mì như một cái bay đút gọn nó vào miệng. Bond thấy hoảng khi gã uống Coca-Cola cùng với caviar. Bond đã chuyển qua whisky, còn Scarlett dùng champagne vì khách sạn không có rượu vang.

Trong khi ăn tối, Bond nói cho Scarlett biết chàng đã làm những gì ở Tehran và mô tả con tàu-máy bay mà chàng đã phát hiện ra trong nhà chứa tàu. “Nếu anh có thể chụp được vài tấm hình của nó,” - Chàng nói. - “Chúng ta sẽ gửi chúng về London.”



“Chuyện này nghe kì thật đây.” - Scarlett nói. - “Cứ như là chuyện khoa học viễn tưởng vậy.”

“Nhưng lại hoàn toàn có thực đấy.” - Bond nói. - “Anh nghi nó được chế tạo ở Liên Xô. Nhưng điều làm anh băn khoăn là nó được dùng để làm gì, và tại sao nó lại có cờ Anh quốc.”

“Đó là ý của Gerner.” - Scarlett nói. - “Em đã nói với anh là hẳn bị ám ảnh bởi nước Anh mà.”

“Nghe cứ như là Quái vật Biển Caspian ấy.” - Hamid nói.

Bond dường như đã quên khuấy sự có mặt của gã lái xe này giờ vẫn cầm cúí ăn.

Lúc này Hamid đang ngẩng đầu và giữ bỏ những hạt cơm, hạt đậu khoai khấu dính vào ria mép. “Quái vật Biển Caspian. Người ta đã nhìn thấy nó hai lần trong năm nay đấy.”

“Nhìn thấy?”

“Vâng. Họ nhìn thấy nó từ trên máy bay. Họ sợ lắm. Nó trông lớn hơn cả tàu biển và máy bay nữa. Và nó di chuyển nhanh hơn cả xe hơi đấy. Họ nghĩ đó là một con vật sống, như con quái vật nổi tiếng của các ông ấy.”

“Quái vật Hồ Loch Ness hả?”

“Vâng.”

“Được rồi, tôi có thể đảm bảo với anh rằng nó rắn chắc hơn Quái vật Hồ Loch Ness rất nhiều.” - Bond nói. - “Nhưng điều tôi muốn biết là không hiểu nó chỉ chở hàng hay có được trang bị vũ khí gì hay không.”

Người bồi bàn bưng lên món vịt quay cùng hạt lựu và phục vụ họ cùng với món salad trộn gia vị thảo mộc ngon còn hơn cả cách nó được trình bày nữa.

“Vậy anh có nghĩ quay lại đó vào ban đêm sẽ an toàn hơn không?” - Scarlett nói. - “Chúng ta sẽ khó bị nhìn thấy hơn đấy.”

“Chúng ta á?” - Bond hoài nghi hỏi lại.

“Em có thể là một cặp mắt nữa cho anh đó.”

“Tôi cũng vậy.” - Hamid nói. - “Tôi sẽ đi.”

Bond cân nhắc, trong khi uống cạn ly whisky rồi ngã người ra đằng sau. “Thôi được. Tôi cần lấy lại khẩu súng. Cái khẩu súng nặng nề của Mỹ mà tôi bỏ trong xe của anh ấy, Hamid à, nó cồng kềnh quá. Đưa nó cho Scarlett giữ đi. Thế em có biết bắn súng không đấy?”

“Em là một giám đốc ngân hàng mà, James. Như anh vẫn luôn nhắc nhở em đấy thôi.”

“Hãy đứng dạng hai chân thật chắc chắn như thế này này. Giữ khẩu súng bằng hai tay và đưa nó ra trước mặt, để cho cánh tay gập lại thành một hình tam giác đều với khẩu súng ở đỉnh. Siết, chứ đừng bóp cò. Cố gắng đừng hấp tấp. Đây là khu vực mục tiêu,” - Vừa nói chàng vừa lấy ngón tay khoanh vòng trên người mình. - “Bắn xuống phía dưới thì không ổn. Bắn lên phía trên thì có thể bị trượt. Hiểu chứ?”

“Em nghĩ mình hiểu.” - Scarlett nói. - “Nó dễ hơn việc liên kết và tiếp thu ngân hàng nhiều.”

“Tốt rồi. Chúng ta sẽ phải cố tìm đường vào trong qua tòa nhà chính. Tôi sẽ không bơi nữa đâu.”

Trên phòng mình, Bond gắn lại con dao biệt kích vào bắp chân và xỏ đôi giày da đế mỏng có gắn mũi sắt. Chàng bỏ vào túi quần ít đạn dự trữ cho khẩu Walther và chiếc máy chụp hình Minox B cùng ống kính chụp xa. Chàng đã lắp cuộn phim có độ nhạy cực cao và tính toán rằng, với ánh trăng rọi vào từ khoảng trống cuối nhà chứa tàu cũng đủ sáng để chụp. Chàng không định đi giật giải chụp hình với những kết quả đó, nhưng ít nhất thì những gã nghiên cứu ở ban Q cũng có việc để làm.

Rồi chàng đưa cái gói bọc trong túi nhựa tổng hợp cho Hamid và dặn gã chuyển nó cho Darius Alizadeh nếu có chuyện gì xảy ra ở bên cảng.

Ra đến phía ngoài xe, Bond thấy chỉ còn có hai viên đạn trong khẩu súng Colt của tên bảo vệ. “Cũng còn hơn là không có gì.” - Chàng nói và đưa khẩu súng cho Scarlett.

“Thế em có thể... để nó ở đâu?” - Nàng hỏi.

“Anh ước gì anh vẫn còn khẩu Beretta cũ,” - Bond đáp. - “Gã sĩ quan quân giới nói với anh đó là súng của phụ nữ; với loại đó, em có thể giấu nó trong quần lót được đấy. Còn bây giờ em có thể kiếm một chỗ trong túi xách của em cho nó được không?”

Scarlett lục lọi túi xách một lúc trong khi Hamid nổ máy xe. “Chắc em phải bỏ hết đồ trang điểm lại mất thôi.” - Nàng nói.

“Tất cả chúng ta sẽ phải hi sinh cho đất nước của mình mà.” - Bond nói. - “Đi thôi Hamid.”

Theo chỉ dẫn của Bond là phải giữ một tốc độ thật khoan thai, Hamid cho chiếc Cadillac màu xám êm ả trườn nhẹ trong màn đêm của khí hậu cận nhiệt đới. Các cửa sổ của xe được hạ xuống để đón những âm thanh hòa quyện của sóng biển vỗ vào bờ từ phía bên trái và của những chú ve sầu trên những hàng cọ ở phía bên phải. Không khí tĩnh lặng tràn ngập mùi hương từ những vườn cam.

“Chết rồi. Tôi sợ nhớ ra.” - Bond thốt lên. - “Sẽ có chó đây.”

“Chó á?” - Hamid hỏi.

“Ừ. Ban đêm chắc chắn sẽ có chó canh gác.”

Hamid lắc đầu. “Người Ba Tư không nuôi chó. Đây là thói quen của người châu Âu. Bẩn thỉu lắm. Chúng tôi để chó chạy rông ngoài đường, như lũ mèo ấy.”

Khi họ đi khỏi khu vực dân cư, ánh đèn đường cứ thưa dần cho tới khi chiếc xe êm ả lướt nhẹ trong cái thế giới tối tăm của bến cảng. Hoàn toàn chẳng có bóng dáng một chiếc xe nào, không ánh đèn xe, cũng chẳng có tiếng động gì. Cứ như là màn đêm đã bao phủ hết những dấu hiệu của sự sống ở cái vùng duyên hải này.

Chàng khoái sự tĩnh lặng của đất nước xa lạ này, và chợt cảm nhận dấu hiệu thất ruột quen thuộc của mình trước hiểm nguy. Chàng hít sâu một hơi, và hình ảnh của huấn luyện viên Julian Burton ở đại bản doanh tại London thoáng hiện lên trong đầu. Đây có phải là cách thở mà chàng nhớ không?

“Dừng xe ở đây.” Thời gian dành cho hồi tưởng đã qua. “Hamid, anh ở lại đây nhé. Đừng đến gần hơn nữa. Nếu có bất cứ chuyện gì xảy ra, anh cần phải thoát đi một cách suôn sẻ đấy. Nếu may mắn, chúng tôi sẽ gặp lại anh trong nửa giờ nữa. Scarlett, em đi cùng anh nào.”

Cả hai đi bộ dọc theo con đường, và quẹo vào cái sân có tòa nhà Xưởng đóng tàu Anh Em Nhà Isfanhani. Có vài chiếc đèn bảo vệ, song chẳng có gì làm Bond lo lắng cả.

“Em đợi ở đây. Nấp sau chiếc xe tải này và yểm hộ cho anh trong khi anh đi tới kia nhé.”

Bond chạy lẫn vào trong bóng tối của tòa nhà cho tới khi phải lộ ra ánh sáng. Chàng chạy tới nhà chứa tàu bằng kim loại và ẩn mình sau thùng rác. Huơ tay một lúc, chàng đã thấy gói quần áo, và lát sau thì cảm thấy yên lòng với cái bóng của khẩu Walther nặng nặng trong tay mình.

Chàng liếc nhìn một vòng qua mặt biển tới con phố và chiếc xe tải nơi Scarlett đang náu ở phía sau. Nàng kín đáo ẩn mình để không bị lộ bóng. Cô bé giỏi thật, Bond nghĩ.

Chàng đi vòng qua hông nhà tới cánh cửa mà lúc chiều chàng mới chạy qua. Nó được khóa bằng một ổ khóa móc. Dùng cái lưỡi nhỏ trong con dao xếp, chàng ngoáy nhẹ vào ổ khóa. Ổ khóa bung ra, và chàng đẩy cánh cửa gỗ rộng mở. Scarlett chạy theo chàng vào trong tòa nhà và chàng dẫn nàng nhanh chóng lên qua các bậc thang. Chàng hơi ngạc nhiên rồi thấy lo lắng vì việc thiếu an ninh ở đây. Ngay cả một xí nghiệp bình thường nhất cũng phải có một người gác đêm, chàng thầm nghĩ. Cả hai đi dọc theo cầu thang dẫn vào nhà chứa tàu bằng kim loại.

Bond đặt tay lên cổ tay Scarlett “Mọi chuyện quá dễ dàng.” - Chàng nói. - “Trông như là một cái bẫy vậy. Anh thấy em nên ở lại đây. Em có súng rồi phải không? Vậy hãy yểm trợ cho anh. Cũng có đủ ánh trăng từ phía biển kia để em nhìn thấy anh đấy. Gạt chốt an toàn ra đi. Đúng rồi. Còn chốt an toàn phụ ở đây nữa này - miếng sắt này bị đẩy xuống phía bóng súng. Nó sẽ tự động bung lên nếu em siết chặt cò súng. Em giỏi lắm.”

Bond mở chốt cửa và bước vào trong nhà chứa tàu. Hình bóng của con Quái vật Biển Caspian nổi bật trong tầm mắt chàng. Một sản phẩm trông thật kinh hoàng. Chắc chắn nó được chế tạo tại Liên Xô, chàng nghĩ, và là một nhắc nhở đáng sợ của những ngày vừa qua khi mà phương Tây bị bỏ lại phía sau - thời kì của vệ tinh Sputnik, của Yuri Gagarin và những kì công của kĩ nghệ vũ khí Xô Viết. Và giờ đây, dường như những người Xô Viết một lần nữa đã có lại sức mạnh và sự khéo léo.

Bond bắt đầu chụp hình con quái vật. Nhờ những chàng trai trong đội kĩ thuật chụp hình, màn trập của chiếc Minox hoạt động hầu như không phát ra tiếng động. Bond chẳng cần nhìn qua ô ngắm, cứ đưa máy ra và chụp.

Chàng đi xuống sàn dưới để tiếp cận con tàu. Ngay khi vừa đưa chiếc Minox lên một lần nữa, chàng nghe thấy một giọng nói vang dội trong gian nhà chứa tàu đầy ánh trăng.

“Thêm ánh sáng này, ông Bond.”

Đó là giọng nói xa lạ của một người Ba Tư.

Bỗng dưng cả khu nhà chứa tàu tràn ngập ánh sáng chói lòa. Bond đưa hai cánh tay ra che trước mặt. Chàng nghe thấy chung quanh mình tiếng giày chạy sầm sập trên những lối đi bằng kim loại.

Tiếng nói vừa rồi lại vang lên. Nó được khuếch đại qua loa phóng thanh. “Ông Bond, hãy bỏ súng xuống và đưa tay lên đầu. Bữa tiệc kết thúc rồi.”

Bond nhìn dọc theo thân tàu bằng hợp kim nhôm. Đúng lúc đó, chàng thấy phần phía sau của buồng lái được mở trượt ra sau bằng bộ phận thủy lực. Từ khoang trống lộ lên một chiếc mũ kê-pi lính Lê dương, tiếp theo là đôi vai và toàn bộ thân hình của Chagrin. Hắn đu người lên và bước dọc trên thân con tàu tới gần Bond với khẩu súng tiểu liên lăm lăm trong tay.

Hắn nhắc nòng súng lên và chĩa vào đầu Bond. Giờ đây, hắn ở rất gần để Bond có thể thấy rõ hình bóng vô cảm của cái thân xác như một cây ma này.

Bỗng một tiếng súng vang lên và toàn bộ khu nhà chứa tàu trở nên tối om. Lập tức Bond nhào người xuống phía trước. Chẳng có thời gian xem chuyện gì đang xảy ra, chỉ biết là phải tận dụng bóng tối. Chàng di chuyển hết sức nhẹ nhàng trên sàn hướng đến cầu thang, thế nhưng ngay khi chân vừa đặt lên bậc thang đầu tiên thì một cú giáng mạnh vào sau gáy đã làm cho đầu óc chàng rơi vào một màn đêm đen kịt - tối hơn cả những đêm Ba Tư nữa.

## 12. Bụng Dạ Loài Thú

Lúc tỉnh lại, Bond thấy mình đang bị kéo lê trên mặt sân đá dăm trộn nhựa đường và bị đẩy tới chiếc trục thăng với cánh quạt đang quay vù vù trong đêm tối. Gió từ cánh quạt thổi xuống da thịt cho biết chàng đã bị lột sạch đến cả quần lót. Hai tay chàng bị trói quặt ra sau, và con dao biệt kích đã bị lấy mất. Chỗ bị đánh trên đầu đau đến mức chàng chỉ cố để đừng nôn khi bị đẩy lên trục thăng. Nội thất của chiếc trục thăng trông như của máy bay quân sự với một chiếc ghế sơ sài cho sáu người ngồi vuông góc với đám phi công. Bond bị đẩy dúi xuống sàn, sau đó bị trói chặt hai cổ chân bằng dây nylon. Một thân hình phụ nữ - chắc là Scarlett, chàng thầm nghĩ - với lưng bị cột chặt với lưng chàng. Chàng có thể cảm thấy làn da trần của nàng đang ép sát vào người mình. Cố chống lại cơn buồn nôn đang dâng lên, chàng gắng sức nhớ lại những chuyện vừa xảy ra. Chàng nhớ đến ánh sáng rực rỡ... Rồi không gì hơn. Tiếng động cơ cánh quạt trục thăng gầm gừ ép chặt lên hai tai chàng, rồi nó bốc mạnh lên và ngay lập tức nghiêng mạnh làm cả người chàng đè dúi lên Scarlett, và nàng kêu thét lên. Chỉ có tiếng thét không lời, song chàng cũng nhận ngay ra giọng của nàng.

“Scarlett hả?” - Chàng hỏi.

Một chiếc giày táng mạnh vào miệng chàng và một chiếc răng gãy rời ra khỏi hàm.

“Không được nói.”

Nhìn lên, chàng thấy cả sáu chiếc ghế đều kín những tên lính gác mang súng. Sáu khẩu súng với chốt an toàn mở sẵn đang chĩa vào chàng và Scarlett, và sáu cặp mắt hung dữ đang nhìn chăm chăm như khoan lên người họ. Trong khi cơn đau đầu đang dần tăng thì những sự kiện vừa qua

cũng dần hồi phục trong tâm trí chàng. Sự xuất hiện của Chagrin là bằng chứng cho thấy chàng đã tìm ra bí mật biển Caspian của Gorner, và chàng không mấy may nghi ngờ rằng mình đang được đưa đến hang ổ của chúng ở sa mạc.

Bond nhổ máu ra khỏi miệng. Chàng tự thấy trong tình huống này mình cũng có một điểm tốt. Không được giúp đỡ thì không bao giờ chàng có thể tìm thấy được hang ổ của Gorner. Ngọn núi không đến với Mohammed, mà Mohammed hình như đang được đưa bằng máy bay đến với ngọn núi. Tốt.

Sau khoảng một giờ, máy bay hạ độ cao, và Bond có thể thấy bọn lính trở nên lo lắng hơn. Họ hạ cánh yên ổn và chàng nghe thấy những mệnh lệnh cộc lốc phát ra. Sáu tên lính gác vẫn ngồi im, nhưng lại chĩa súng sát hơn vào những người bị bắt. Bond nghe thấy tiếng động cơ diesel ở phía ngoài và đoán chừng đó là xe tải chở nhiên liệu. Cát bị gió cuốn mù mịt vào trong qua cánh cửa mở của chiếc trực thăng.

Cuối cùng thì cửa cũng được đóng lại và họ tiếp tục lên đường. Không có cách nào đoán được họ đang đi hướng nào, do vậy Bond tự cho phép mình được dần buông trôi và thiếp đi. Chàng cố tìm cách trấn an Scarlett, nhưng chỉ qua sự tiếp xúc của làn da thì cũng chẳng làm được gì.

Sau khi bay gần như cả đêm, Bond thấy chiếc trực thăng lại hạ dần độ cao. Lần này, khi nó đang bay lơ lửng sát mặt đất thì sáu tên lính gác đứng lên, dùng giày và những bàn tay thô bạo đẩy Bond và Scarlett ra chỗ cửa mở. Khi cánh quạt dừng hẳn, chúng thả thang và xô những người bị bắt xuống đất. Scarlett thét lên khi mảng sườn trần trụi của nàng bị chà sát lên những bậc thang sắt. Cả hai được đưa qua bãi cát đến một đường ray rộng chừng ba mét, trên đó có sẵn một chiếc xe chạy bằng điện, trông như xe nâng hàng. Với súng gí vào đầu, họ bị quăng lên sàn xe phía sau.

Chiếc xe chạy tới một đồi cát đen kịt, cao gần hai chục mét, trông như một bức tường thành của sa mạc. Khi họ tới gần, chiếc cửa lùa to lớn mở ra cho họ vào. Cái bụng của con thú đây, Bond nghĩ, trong khi cánh cửa lạng lẽ đóng lại sau lưng họ.



Chiếc xe chạy tới cái bực hình tròn và dừng lại. Có tiếng xì mạnh của bộ phận thủy lực và họ tụt dần xuống. Cả cái bực hạ xuống dọc theo lòng một chiếc ống to, và dừng lại ở độ sâu khoảng mười mét so với mặt đất. Chiếc xe được lái ra phía sàn không có đường ray, dọc theo hành lang tối om và dừng lại bên ngoài một cánh cửa nặng trịch. Lữ lính gác lôi cả Bond lẫn Scarlett, lúc này vẫn đang bị cột chặt lưng vào nhau, ra khỏi sàn xe và đẩy họ qua cánh cửa vào xà lim.

Chagrín xuất hiện bên cửa. “Chúng mày đợi ở đây.” - Hãn nói. “Không có lối ra đâu. Chúng mày mà chạy là bọn tao giết ngay. Lát nữa tao sẽ gặp lại chúng mày.” - Hãn nói thêm và chỉ lên trần xà lim.

Cánh cửa đóng sầm và chốt được gài lại. Cái xà lim này dài, rộng khoảng gần hai mét. Tường bằng đá và nền cát.

“Em ổn không?” - Bond hỏi.

“Em ổn. Còn anh thì sao?” - Giọng Scarlett rất yếu và như rưng rưng nước mắt.

“Anh đau đầu lắm. Cứ như lần anh thức dậy sau khi chơi bài cả đêm ở câu lạc bộ của sếp anh ấy. Thuốc benzedrine và champagne. Trời ơi. Em mặc gì vậy?”

“Chỉ có cái này thôi.” - Scarlett ưỡn hông lên.

“Cái màu hồng ấy hả?”

“Sau lúc anh hỏi thì nó đã là màu trắng rồi. Em đã thay đồ trước khi đi ăn tối.”

“Chuyện gì xảy ra ở nhà chứa tàu vậy? Anh nhớ khi đèn bật lên. Rồi...”

“Chagrín từ thân tàu bước xuống. Em nghĩ hãn sắp giết anh. Do vậy em bắn.”

“Vào hãn hả?”

“Không. Em bắn xuyên qua dây cáp điện chính. Nó chỉ cách em có gần một mét thôi.”

“Ấy vậy mà... Phát súng quả là hết sảy.”

“Khẩu súng giật mạnh như điên ấy. Nhưng em đã làm đúng như anh dặn. Siết chứ không giật cò súng. Em nghĩ có thể anh sẽ chạy thoát trong bóng tối.”

“Lúc đấy bọn chúng đông quá.”

“Vậy bây giờ sẽ làm gì, James?”

Bond nghĩ ngợi một lúc. “Được rồi, anh không nghĩ Gorner đưa anh và em tới giữa sa mạc này mà lại không có ý định gì. Nếu chúng muốn giết hai ta thì giờ chúng đã làm rồi.”

“Rồi sao?”

“Rồi hẳn sẽ sử dụng chúng ta. Một mục đích gì đó.”

“Hoặc chỉ là lấy thông tin.”

“Cũng có thể.” - Bond nói. - “Cho đến lúc có thể tìm ra chuyện gì đó, anh nghĩ chúng ta hãy cố gắng nghỉ ngơi đã. À mà này, Scarlett, em vẫn chưa nói cho anh biết em đến Ba Tư làm cái quái gì vậy?”

“Nói bây giờ thì hơi kì cục.” - Scarlett nói và Bond thấy nàng hơi vắn vẹo người. - “Anh hứa sẽ không cười em chứ?”

“Anh không thấy có gì vui cả.”

“Em đang nghỉ phép.”

“Em làm gì?”

“Ngay cả giám đốc ngân hàng đôi lúc cũng cần nghỉ ngơi. Em có ba tuần phép năm và đã lấy mười ngày phép. Em muốn được sẵn sàng đợi khi Poppy thoát khỏi nanh vuốt của Gorner. Em không thể nào tập trung vào công việc khi anh đang ở đây. Và em muốn đến thăm *đất nước* Ba Tư nữa.”

Mặc cho điều mình mới nói, Bond buột miệng cười nhạt, rồi lập tức hối tiếc vì nhận thấy những vết cắt ở lưng mình đang cọ xát vào lưng của Scarlett.

“Bây giờ em đã được nhìn thấy đất nước Ba Tư rồi còn gì.” - Chàng nói và nhìn vào mặt đất đầy cát sỏi trước mặt. - “Ngay trước mắt em ấy.”



Một chút ánh sáng lọt vào xà lim khi cánh cửa được tháo chốt và hé mở. Bond khẽ rên lên khi xoay người đổi tư thế trên nền cát.

Hai tên lính gác có vũ khí bước vào. Một tên cúi xuống dùng dao cắt sợi dây cột hai người với nhau, song vẫn để nguyên những sợi dây trói trên cổ tay của mỗi người. Tên kia cho họ uống chút nước trong khi tay họ vẫn bị trói chặt.

“Đi!” - Hẳn ra lệnh.

Với súng gí sau lưng, họ bị dẫn xuống qua lối đi nhỏ tới một phòng vệ sinh sơ sài, và ở đó, dưới sự giám sát chặt chẽ, họ được phép rửa ráy qua loa và đi vệ sinh trong căn phòng riêng.

“Có thể cho tôi mặc áo được không?” - Scarlett nhìn xuống thân hình trần trụi của mình.

Tên lính gác lắc đầu. Hẳn ra lệnh cho cả hai ra ngoài và đi xuống hành lang dẫn đến một cánh cửa inox.

“Chờ đã.”

Tên lính gác bấm mã số và lộ mặt ra trước chiếc camera bảo vệ để được nhận dạng. Cánh cửa mở trượt ra. Bond và Scarlett bước vào một căn phòng lớn có máy lạnh và được sơn màu đỏ thắm: sàn, trần, các bức tường - hầu như chẳng có cái gì mà không có màu đỏ thắm của hoa anh túc cả. Sau bàn làm việc là một chiếc ghế xoay kiểu cổ bọc da màu hạt dẻ, và đang ngồi trên đó là người đàn ông với bàn tay trái mang chiếc găng to quá khổ.

“Ôi trời đất ơi, mang đến cho người phụ nữ này cái áo.” - Tiến sĩ Julius Gerner nói. Giọng của hẳn nghe kinh tởm đến mức Bond thoáng phân vân không hiểu có phải hẳn thấy ghê tởm tất cả xác thịt phụ nữ hay không.

Gerner đứng dậy và đi vòng qua chiếc bàn. Hẳn mặc bộ đồ vải lanh màu kem, áo sơmi xanh da trời và cravat đỏ. Mái tóc vàng nhạt của hẳn

được chải lật từ đỉnh đầu hất ra phía sau, trùm xuống tận cổ áo. Hắn gi sát mặt mình vào mặt Bond, và chàng để ý đến hai gò má cao đặc trưng của người Slavi cùng gương mặt cực kì ngạo mạn và nôn nóng mà chàng đã nhìn thấy lần đầu ở Marseille.

Yên tĩnh và lạnh lùng hơn chính là thái độ xa lánh - đó là cách mà Gorner không thèm nhìn thẳng vào mắt chàng, cứ như thể hắn biết nếu phải cởi mở trước những yêu cầu của người khác thì cái mục đích thuần khiết của hắn sẽ bị phai mờ. Chút lãnh đạm đó làm cho hắn gần như không bị tổn thương, Bond nghĩ - không có điểm yếu nào trong sự ngạo mạn, sự thèm khát hay lòng trắc ẩn cả.

“Thế là ông lại trở thành khách của tôi rồi, ông sĩ quan chỉ huy Bond ạ.” - Gorner nói. - “Đừng có quen thói vượt quá lòng mến khách của tôi đấy. Đâu phải là chơi cricket.”

Bond lặng thinh. Một gã mang vào cho Scarlett chiếc áo lính màu xám. Bond để ý thấy mặc dù đã được tắm rửa nhưng ngực nàng vẫn lốm đốm những vết máu - của chàng hay của nàng, chàng không thể biết được. Gã kia đưa cho Bond chiếc áo tương tự cùng chiếc quần; và chàng nhanh chóng mặc vào.

“Nào. Ngồi xuống.” - Gorner chỉ vào hai chiếc ghế gỗ. - “Hãy nghe tao nói thật kĩ và chớ có mở miệng. Tao không phải là một người ham thể thao nữa. Chúng ta sẽ không chơi tennis nữa đâu. Không còn có vụ “Này ông bạn, đỡ bóng đi” nữa đâu. Ở đây mà phải làm việc. Tao sẽ cho mày xem nhà máy và tao cũng sẽ chỉ dẫn cho mày biết công việc phải làm, Bond ạ. Mày sẽ chuẩn bị giúp tao thực hiện một trong những vụ can thiệp quân sự càn rỡ nhất của thế kỉ đấy. Một vụ mà tao chắc sẽ làm thay đổi tiến trình lịch sử. Mày có nghe không đấy?”

Bond gật đầu.

“À mà này, đừng có buồn khi tao gọi mày là “thằng Bond”, chứ không phải là “ông Bond” hay “ông sĩ quan chỉ huy Bond”, được không? Đó cũng

là cách các quý ông Ănglê nói mà, có đúng không hả? Chỉ gọi tên họ với “bạn bè nổi khổ” thôi. Chúng ta cũng phải chơi cho đúng luật chứ hả?”

“Thế còn Scarlett thì sao?” - Bond hỏi.

“Con bé này hả? Tao chẳng có hứng thú gì với nó cả. Thế nhưng tao nghĩ đám công nhân của tao thì lại có thể có đấy.”

“Ông đã làm gì em tôi?” - Scarlett hỏi. - “Poppy đâu rồi?”

Gorner bước ngang qua phòng và đến gí sát mặt mình vào mặt của Scarlett. Dùng cái bàn tay khi mang găng, hắn nắm lấy cằm và bẻ mặt nàng qua trái rồi qua phải. Bond nhìn thấy cổ tay lông lá lộ ra giữa chiếc găng và cổ tay áo của hắn.

“Tao chẳng biết mày đang nói cái quái gì hết. Tao nghĩ có lẽ mày đã nghe nhiều lời đồn đại quá đây. Chúng tao có cách xử lí những đứa hay nghe những lời đồn đại.”

“Em gái tôi đâu rồi? Ông đã làm gì...”

Cái mu bàn tay khi vả bóp một cái vào miệng nàng.

Gorner giơ ngón trỏ của bàn tay người lên môi hắn. “Suýt.” - Hắn nói, trong khi máu ứa ra từ miệng của Scarlett. - “Không được nói nữa.”

Quay lại phía tên lính gác, Gorner nói: “Nhốt con bé này vào xà lim suốt đêm nay để nó có thể giải trí cho bọn làm ca sớm.”

Gã kia dẫn Scarlett đi, và máu vẫn tiếp tục chảy ra từ môi của nàng. Gorner quay lại phía Bond. “Còn mày thì đi theo tao.”

Hắn chạm nhẹ vào một điểm trên bức tường có che rèm màu đỏ thẫm, và một khoảng tường trượt mở ra. Bond theo hắn xuống lối đi có thành và sàn bằng kính. Ở phía dưới họ trông giống như một nhà máy hóa chất.

“Thuốc giảm đau analgesia.” - Gorner vừa nói vừa tiếp tục bước. - “Tao biết về nó ở Mặt trận phía đông đấy. Làm thế nào để hết đau. Người ta nói quá nhiều chuyện tầm bậy về những nỗi kinh hoàng của chiến tranh hóa học. Chẳng có ai từng chiến đấu ở Stalingrad lại nghi ngờ rằng chiến tranh “quy ước” lại kinh khủng hơn nhiều.”

Tầm cỡ công việc ở đây thật đáng kinh ngạc. Bond ước tính phải có tới gần 500 người trong những dây chuyền lắp ráp hay vận chuyển nguyên liệu đến những lò chưng cất và máy li tâm.

“Khi mà nhìn thấy những người bị nát hết mặt.” - Gorner nói. - “Chính xác là bị đạn khoan xoáy vào xương sọ, vạt mất cả khuôn mặt... Hay khi mà nhìn thấy những người đang ráng sức ôm cả ruột gan mình trong hai bàn tay... Thì mà sẽ hiểu sự cần thiết của việc cấp tốc giảm đau.”

Họ đi tới ngã rẽ của lối đi.

“Ở bên đó, trong những cái bể chứa lớn đó là quy trình chiết xuất nhựa anh túc thành thuốc giảm đau và thuốc gây mê. Codeine, dihydrocodeine, pethidine, morphine và các thứ khác. Một số sản phẩm được vận chuyển qua vịnh Persia tới Bombay rồi tới vùng Viễn Đông, Úc và châu Á. Một số được vận chuyển bằng đường bộ tới nhà máy của tao ở Paris, rồi qua Mỹ và phương Tây. Và có một số, tin hay không thì tùy, đi qua Liên Xô và tới Estonia. Ở Paris và Bombay, một số hóa chất được tinh chế hơn nữa, trở thành bột, chất lỏng, viên, hay bất cứ thứ gì nếu thị trường địa phương muốn. Việc đóng gói và dán thương hiệu cho sản phẩm bán ở Paris thì khác với ở Bombay. Những trung tâm dịch vụ sức khỏe khách hàng và những phòng khám tư nhân trả tiền vào tài khoản ở nước ngoài và không ai có thể kết nối với toàn bộ quá trình hoạt động kinh doanh được. Nếu không tao sẽ bị tố cáo là đang thực hiện việc độc quyền rồi. Trên thực tế thì, một người nằm trong phòng cấp cứu ở bệnh viện dã chiến ở tận Nigeria cũng được cấp đúng loại thuốc dành cho một phụ nữ trong phòng khám tư nhân ở Los Angeles. Chỉ có cái hộp và thương hiệu là khác thôi. Nhưng cả hai thứ đó cùng từ đây mà ra.”

“Thế còn vụ cạnh tranh thì sao?” - Bond hỏi.

“Tao dư sức để cạnh tranh với những công ty lâu đời hơn bởi tao có nguồn nhân công cực rẻ. Nói đúng ra thì chúng làm không công.”

“Không công á?”

“Không trả tiền. Chúng là con nghiện. Chúng tao tìm được chúng ở Tehran, Isfahan và Kabul. Một vài đứa ở Baghdad và những đồng quê xa xôi ở Turkey. Chúng làm mười hai tiếng một ngày đổi lại sẽ có nước uống, cơm và heroin. Chúng ngủ trên cát. Chúng không bao giờ chạy trốn cả.”

“Mày đưa heroin cho họ à?” - Bond hỏi.

“Thứ đó rẻ hơn và mạnh hơn á phiện. Lúc mới tới đây có thể chúng chỉ nghiện á phiện nhưng chúng tao đã mau chóng thay đổi chúng. Rồi mỗi ngày chúng chỉ cần làm một mũi. Chúng xếp hàng như trẻ con để được chích ấy. Mày phải thấy những khuôn mặt nhỏ xinh ấy mới được.”

Gorner quay người, đi vài bước. “Còn ở phía này của nhà máy, chúng tao chế tạo ra heroin. Nhìn cũng chẳng khác gì nhiều phải không? Đó là bởi tao là nhà sản xuất duy nhất trên thế giới đã đưa một kỹ thuật công nghệ thực sự vào việc sản xuất loại ma túy này. Song song với những công việc bình thường kia, nó cho tao khả năng bao quát những nền kinh tế có tầm cỡ rất lớn. Chất bột được sản xuất ở đây cũng có hiệu quả hết như những viên thuốc hay chất lỏng được xuất ra ở phía bên kia của nhà máy. Một lô hàng sẽ được gửi tới phòng cấp cứu ở Chicago và Madrid, lô hàng kia thì lại tới những con hẻm nhỏ ở ngoại ô Paris hoặc khu ổ chuột Watt ở Los Angeles. Và đang tăng mạnh, Bond ạ - nói tới điều này tao rất khoái - tới những con phố Ănglê cổ xưa và vui vẻ ở Soho và Manchester. Một khi đã bán nó, tao dám nói chắc là lượng thuốc kích thích Amphetamine hay thuốc diệt chuột, thuốc diệt cỏ dại đang được bán sẽ bị giảm đi. Thế nhưng đó không phải là trách nhiệm của tao, đúng không? Một khi Chagrin kí xong giấy tờ, tao chẳng quan tâm đến cái sản phẩm ấy nữa - còn nói gì đến những tác dụng của nó.”

Những người công nhân chỉ cách phía dưới họ khoảng một mét. Họ mặc những chiếc áo xám và những chiếc quần rộng giống như loại chúng đưa cho Bond. Người nào người nấy cầm cúi làm việc trông căng thẳng ghê gớm, nhất là mỗi khi họ cảm thấy sự xuất hiện của một trong những tên giám sát cùng với chiếc roi da và con chó bẹc-giê Đức đang kéo căng sợi dây xích mỏng manh.

“Mày có biết heroin là cái gì không?” - Gorner nói. - “Một bài giảng ngắn về hóa học cho mày nhé, Bond. Hãy bắt đầu với bông hoa xinh đẹp: hoa anh túc hay papaver somniferum. Một cái tên đẹp cho một loài cây đẹp - “Cây anh túc ban lành giấc ngủ”. Nhựa từ vỏ trái anh túc cho ta á phiện - đó là hoàng tử của ma túy, những bài thơ của Homer đã tán dương nó đến tận ngày nay. Tao dám chắc mày cũng đã đụng độ với nó rồi.”

“Sơ sơ thôi.”

“Á phiện thì đắt.” - Gorner nói. - “Nhưng người ta lại rất thèm muốn. Tình trạng độc quyền ma túy lớn nhất mà thế giới đã từng biết - trước cả cái xí nghiệp khiêm tốn của tao đây - lại được điều hành bởi, tất nhiên, cái Đế chế Anh của mày. Chúng đã tiến hành hai cuộc chiến tranh Á phiện với Trung Hoa để giữ độc quyền buôn bán nó - và hai lần chúng đã đánh bại người Trung Hoa. Bằng Hiệp ước Nam Kinh năm 1842, chúng đã đánh cắp được Hồng Kông và mở thêm năm cảng mới để buôn bán á phiện, đẩy hàng triệu người dân Trung Hoa vào cảnh nghiện ngập thê thảm. Vậy thì không phải là vô lí nếu có ai đó dự định bắt chúng phải trả giá cho chính những việc làm đó của chúng, có đúng không nào? Tao cũng làm những việc mà chính bọn Ănglê đó đã từng làm thôi.”

Bond lặng thinh.

“Nhưng cũng phải từ từ.” - Gorner nói, nghe đầy vẻ hối hận. - “Lạy Chúa, phải từ từ.”

Trong khi hần nói, Bond nhìn xuống hàng dãy những công nhân nô lệ trong những bộ đồ dầm mồ hôi. Có một ai đó đang bị bọn lính gác lôi đi do bị ngất hay chết thì phải. Những người xung quanh sợ phát khiếp và làm không dám ngừng tay.

“Ở giữa á phiện và heroin là morphine.” - Gorner nói. - “Lần đầu tiên nó được phân lập bởi một người Đức vào năm 1805 - cái năm chúng mày chiến thắng lòng lẫy ở Trafalgar ấy. Rồi tới năm 1874, có một gã Ănglê tên là Wright đã chế ra diacetylmorphine, một chất bột kết tinh màu trắng,



không mùi và đắng, bằng cách dùng acetyl để tinh lọc morphine. Đó là heroin.”

Gorner ho và nói tiếp: “Đó cũng là những gì chúng nó đang làm ở dưới kia. Acetylation. Mùi của nó đấy. Tao thấy mày cũng phải biết tiếng tăm của tao, Bond ạ. Tao có một số bằng cấp, học vị từ những trường đại học trên thế giới. Có thể những hàng chữ dài sau đây hơi khó hiểu với mày, song với tao thì nó lại như những dòng thơ tình đấy. “Tình anh là những cánh hồng,” một người Scotland của mày đã viết như vậy, đúng không? Thế nhưng tình của tao lại là những cánh hoa anh túc đỏ cơ. Thật là khác nhau, thật là rứt rứt. Nó cho tao một cảm giác rất sung sướng rằng hoa anh túc là biểu tượng ủy mị của sự hi sinh cao cả nhưng vô nghĩa của chúng mày trong Cuộc chiến Vĩ đại chống lại bọn Đức. Tao bắt tất cả mọi người trong guồng máy cung cấp ma túy này của tao nhắc đi nhắc lại những từ ngây ngô trong vần thơ ngắn của chúng mày: “Hoa anh túc nở trên đồng Flanders...” Đó là mật khẩu đấy. Mật khẩu của Thần Chết.”

Gorner lại ho nữa và dường như đã quay trở lại với thực tế từ cơn mơ mộng vừa rồi. “Dù sao đi nữa thì nhà hóa học Ănglê của mày, tên là Wright ấy - một cái tên Ănglê rất hiếm - đã không thể kiếm lời được từ phát minh của mình. Một tên người Đức, Heinrich Dreser, trưởng phòng thí nghiệm dược lí của Bayer, mới là người đầu tiên tìm ra giá trị thương mại của heroin. Hẳn thí nghiệm nó trên những công nhân, và họ cho nó cái tên “heroin” vì nó giúp họ trở nên như những anh hùng! về dược lí mà nói thì heroin có tác dụng như morphine, thế nhưng người ta chỉ cần một lượng bằng khoảng một phần tư thôi. Nó cũng rẻ hơn, thuận tiện hơn và dễ sử dụng hơn. Đó là một thứ ma túy kì diệu.

Rất nhanh sau đó, các dược sĩ Mỹ đều quen với việc sử dụng heroin nhập khẩu trong các điều chế của họ. “Sung sướng sao mỗi sớm mai thức dậy” như một nhà thơ khác của chúng mày viết đấy...”

Bond thấy khó có thể xem xét cái tên tóc vàng với những chủ tâm quý quái này được. Hẳn như ở ngoài tầm bình thường, khóa mình trong một thế

giới nơi mà không mỗi quan tâm bình thường nào của loài người có thể làm hấn rung động hay nhụt chí.

“Ở đây chúng tao có hai ca, mỗi ca mười hai tiếng.” - Gorner nói. - “Như vậy chúng tao không bao giờ nghỉ cả. Đây là một sự tiết kiệm cao hơn mà không một ai trong đám đối thủ của tao có thể làm được.”

“Thế họ có được nghỉ không?” - Bond hỏi.

“Cứ mỗi ba tiếng, chúng lại có hai phút nghỉ để uống nước. Đó là mức độ của... sự hao hụt tự nhiên. Chúng chết trong khi thi hành nhiệm vụ. Rồi chúng sẽ được mang đi. Chắc mà y vừa thấy một đũa như vậy rồi đây. Chúng tao không thiếu bọn thay thế đâu. Ngay cả chính phủ của vua Shah cũng thừa nhận hiện đang có khoảng hai triệu người nghiện ở Iran, và mỗi ngày đều có thêm những con nghiện trẻ tuổi. Chagrin có một đội ngũ tuyển lao động, mỗi ngày có thể đem về khoảng hai chục đũa qua ngả Yazd và Kerman. Đây là cánh cửa xoay mà.”

“Thật là ti tiện.” - Bond nói.

“Đây là kinh doanh hiệu quả.” - Gorner nói. - “Tất cả những gì tao biết về công việc nô lệ đều được học ở Đế quốc Anh và những thuộc địa của nó đấy thôi. Châu Phi, Ấn Độ, vùng Tây Ấn. Tao là một trong những sinh viên nhiệt tình áp dụng kỹ nghệ Ănglê nhất đấy, Bond ạ. Và lũ người này... Chúng là đồ cặn bã. Đẳng nào thì chúng cũng chết. Chúng tao chỉ kéo dài cuộc sống cho chúng thôi. Và cứ cuối mỗi ca làm việc, tao cho chúng giải trí chút đỉnh. Mà y sẽ thấy ngay thôi. Bây giờ hãy trở về văn phòng của tao.”

Về tới căn phòng có tường màu đỏ, Gorner ngồi vào ghế của mình. Hấn nhấn cái nút gắn dưới mặt bàn, và một khoảng tường phía sau lưng hấn mở trượt ra, để lộ chiếc cửa sổ ngó xuống sàn nhà máy.

“Đôi lúc tao thích xem chúng làm việc.” - Hấn nói. - “Và đôi lúc tao thấy phát mệt vì sự gắng sức của chúng. Thiếu đạo đức, Bond ạ. Đôi lúc tao thấy thế. Đó là sự mệt mỏi gặm nhấm tâm hồn người ta - là kẻ thù của những thành tích vĩ đại đấy.”

Hắn đóng mành tường đó lại và quay người trên ghế. “Một ngày nào đó, tao sẽ tạo ra nhiều lũ nghiện ở Anh quốc, nhiều như Anh quốc từng làm ở Trung Hoa ấy. Sẽ sớm có ngày đó thôi. Đến lúc đấy chúng mày sẽ mất hình tượng của chúng mày ở Liên Hiệp Quốc. Chúng mày rồi cũng sẽ thua trong cuộc Chiến tranh Lạnh này. Chúng mày sẽ xứng đáng trở thành một nước trong thế giới thứ ba thôi.”

“Nói cho tao biết chuyện này đi.” - Bond nói. - “Làm sao mày lại có thể chiến đấu cho cả hai phe, Hồng quân và Quốc xã khi bị tàn tật như vậy? Ý tao là cái tay của mày ấy.”

Đây là một sự mạo hiểm có tính toán của chàng.

Trong chốc lát, cặp mắt xanh sẫm nheo lại khi hai gò má nhô lên và hai hàm răng nghiến vào nhau kèn kẹt. Rồi Gorner thở phì ra.

“Mày không biết gì về Mật trận phía Đông cả thằng ngu ạ. Ở đó đâu chỉ có những chú lính Ănglê nâng tách uống trà lúc năm giờ và thọc dao vào lưng mày lúc sáu giờ. Ở đó là những con thú, gần chết vì cồng, giết nhau bằng tay không, hãm hiếp, tra tấn và giết chóc. Tân binh nào cũng được chúng chào đón - bọn khuyết tật, lũ điên, bọn điếc, bọn giang mai. Chỉ cần có thể kéo cò súng - chỉ cần có thể tìm thấy một khẩu súng trường - là vào quân ngũ được. Đây là cái mà mày có thể nói là *mỗi người góp một tay*.”

Gorner đã kiềm chế lại. Hắn gần như cười. “Đó. Tao nghĩ tao đã đùa đây. Một tay... Ngay cả cái tay này.”

Rồi hắn giơ bàn tay mang găng trắng lên và trợn mắt nhìn chăm chăm vào mắt của Bond một cách đầy thách thức.

“Thế mày có muốn xem nó không?”

“Không.”

“Nhìn đi, Bond. Tao biết mày khá tò mò mà. Nếu không tò mò thì mày đã không trở thành điệp viên được. Hãy để tao cho mày xem nhé.”

Gorner lột phăng chiếc găng và gí sát bàn tay của hắn vào mặt Bond. Lòng bàn tay trắng hồng, dài và dẹt, nhưng mu bàn tay thì lại đen xì và

nhăn nheo. Những đốt đầu tiên của các ngón tay dài một cách bất thường, và các móng tay xám đen có hình tam giác. Toàn bộ da tay khô với những vết nứt sâu như của loài khỉ. Ngón tay cái thì ngắn và tụt sâu xuống gần cổ tay nên trở thành vô dụng khi muốn kết hợp với những ngón khác. Từ cổ tay trở lên phủ một lớp lông nâu đen rậm rạp như của con tinh tinh. Nhưng từ giữa cẳng tay trở lên lại giống của con người.

Gorner mang găng trở lại. Bond không tỏ ra có phản ứng gì.

Hai người đứng cách nhau chỉ một bước chân, cùng nhìn nhau trừng trừng. Không một ai chớp mắt.

“Tại sao mày lại phản phé trong chiến tranh?” - Bond hỏi.

“Bởi vì lũ Quốc xã không có khả năng chiến thắng nữa. Cuộc chiến của chúng đã xong rồi. Ngay từ năm 1944, cuộc Chiến tranh Lạnh đã bắt đầu ở Đông Âu. Tao muốn ở với phe nào mà cuối cùng có thể đánh bại bọn Ănglê. Thế là tao nhảy qua với quân đội Xô Viết.”

Bond lặng im. Hầu hết những điều Gorner nói đã xác nhận những gì ông M từng nói với chàng. Điều mà chàng mới biết là câu hỏi về bàn tay của hắn vẫn làm hắn bị rối loạn tâm trí dù chỉ thoáng qua phút chốc.

“Nào, nói về việc kinh doanh.” - Gorner nói. - “Á phiện của tao - nguyên liệu của tao - phải được cung cấp từ một nơi nào đó. Tao không thể có đủ chỉ từ nguồn ở Thổ Nhĩ Kỳ. Tao đang dùng đường dây của Chagrin để mở rộng tới vùng Viễn Đông. Lào là một nguồn tốt, và ở đó bọn Mỹ lại tỏ ra hữu ích một cách thật bất ngờ. Mày có biết bọn CIA cũng có hãng hàng không riêng, tên là Air America, trên thực tế lại chuyên chở á phiện từ đó ra không hả?”

“Chuyên vô lí.” - Bond đáp.

“Đấy là chuyện chính trị.” - Gorner nói. - “Hãng Air America chuyên vũ khí vào cho những viên tướng tư lệnh chống Cộng, khi bay ra thì có hàng kí gửi là á phiện. Mày có thể trông chờ những gì từ một hãng hàng không có khẩu hiệu là “Mọi thứ - Mọi lúc - Mọi nơi” chứ? Hàng ngàn lính Mẻo giờ đã bị nghiền. Những trụ sở của CIA ở Bắc Lào có một xí nghiệp

ting chế heroin đấy. Cái vùng đó của châu Á là nguồn cung cấp tới 70% lượng á phiện lậu cho toàn thế giới và cũng là nguồn cung cấp chủ yếu cho thị trường tiêu thụ vô độ của Mỹ nữa.”

“Và chắc mày cũng thò tay vào đấy chứ hả?”

“Có chứ. Chagrín phụ trách chuyện đó. Tao hiện chỉ đang thầy lật vặt chút tiền ở đó thôi. Đấy cũng là một khoản đầu tư mà. Tao thực ra không khoái trò đó lắm bởi tiền của tao lại đi tài trợ trực tiếp cho nỗ lực chiến tranh của tụi Mỹ. Thế nhưng tao lại có được một lợi thế lớn. Nó có nghĩa là tụi CIA, không chính thức, nghiêng về khuynh hướng nhìn nhận những hoạt động toàn cầu của tao với con mắt khá là độ lượng.”

“Nga, Mỹ... Mày đã bao phủ hết mọi góc ngách rồi còn gì, phải không?” - Bond hỏi.

“Đương nhiên đó chính là ý định của tao.” - Gorner đáp. - “Nó có ý nghĩa tuyệt vời trong kinh doanh. Đến một ngày nào đó tao sẽ mua được giá hời ở vùng Viễn Đông. Hiện nay, phần lớn nguồn cung cấp của tao là từ Afghanistan, ở tỉnh Helmand. Và đó là nơi mày sẽ đi vào đấy. Hiện nay vùng biên giới này đang gây cho chúng tao một số lộn xộn. Ở đó đây thổ phi, một vài bọn có cả súng phóng rocket, lựu đạn và súng máy nữa. Có một đoạn đường ở gần Zabol mà lính của tao phải bỏ chạy khi đang mang đây á phiện. Họ gọi chỗ đó là đèo Hỏa Ngục. Mày có hiểu vì sao không?”

Bond lắc đầu.

“Nó được đặt tên theo một đoạn đường sắt ở Miến Điện do tù binh chiến tranh người Úc và Tân Tây Lan xây dựng trong sự cai quản của tụi Nhật đấy. Họ nói cứ mỗi mét đường ray có một mạng người nằm xuống. Họ là những người dũng cảm, bọn Úc và Tân Tây Lan ấy, đã chiến đấu trong chiến tranh cho bọn mày đấy.”

“Tao biết họ như vậy.” - Bond đáp. - “Họ ở trong hàng ngũ những người ưu tú nhất.”

“Thôi được, đó là những thứ chúng tao đang bị mất. Cũng không đến nỗi mỗi mạng người một mét đường, nhưng cũng khá nhiều. Và tao lại

không muốn thử đưa cái bọn nghiện đi, thế nên tao đang bị hao tổn những người thực sự. Tao muốn mày đi cùng Chagrin tới Zabol. Sáng mai chúng mày sẽ đi.”

“Tại sao?”

“Tao nghĩ chỗ đó sẽ là một bài học cho mày.”

Gorner đứng lên, và khoảng tường sau lưng hắn lại mở ra. “Và bây giờ,” - Hắn nói. - “Đã đến giờ giải trí buổi tối rồi. Hãy tới đây, Bond.”

Một tên lính gác thúc họng súng tiểu liên vào lưng, ngay chỗ xương sống của chàng.

Cánh cửa bật mở ở phía đằng kia của cái hành lang bằng kính. Một người phụ nữ bị tên lính gác đẩy ra đứng ngoài đó sau khi cánh cửa đóng sập lại. Cô ta trần truồng như nhộng.

“Chúng tao gọi đây là vũ điệu Lambeth Walk” - Gorner nói. - “Một loại hình giải trí xưa rất hay của giới bình dân London.”

Thêm ba người phụ nữ nữa, cũng trần truồng như nhộng, bị đẩy ra ngoài hành lang.

“Mấy con này phải đi cho đủ một vòng.” - Gorner nói. - “Bọn đàn ông thích đứng ở dưới nó lên xem.”

“Những phụ nữ này là ai?”

“Chúng chẳng là ai hết. Chúng là gái điếm. Hầu hết đều nghiện cả. Chúng tao cũng vớt được chúng cùng với bọn đàn ông kia đấy. Khi chúng bị mất sức cảm dỗ rồi, khoảng sau hai hay ba ngày gì đó, tao sẽ cho bọn đàn ông xử chúng theo cách của họ.”

“Mày làm gì?”

“Bọn lính gác sẽ đưa chúng nó xuống sàn nhà máy và lũ đàn ông kia sẽ mang chúng ra ngoài. Đó là giải trí miễn phí mà, và nó cũng tốt cho nhuệ khí của chúng nữa.”

“Sau đó mày làm gì với những cô gái đó?”

Gorner nhìn Bond một cách rất hiếu kì. “Sao hả, chôn chúng thôi, tất nhiên rồi.”

Rồi hắn quay lưng lại phía những cô gái đang bước tới, và cố gắng nở một nụ cười. “Ôi, nhìn kìa, Bond. Có một em vừa mới ra mà tao chắc mà sẽ nhận ra đấy. Tao nghĩ bọn đàn ông kia sẽ phát điên lên với em này thôi.”

## 13. Thế Giới Nhỏ Bé

Ở Paris, xa cách cả phương trời, René Mathis đang lướt qua tờ *Le Figaro* trong khi ăn trưa ở quán cà phê gần trụ sở Phòng Nhì. Một chiếc máy bay dân dụng mới hiệu Vicker VC-10 của hãng hàng không Gulf Air ở Bahrain, hẳn đọc, cất cánh từ Anh quốc đã bị mất tích ở đâu đó trên biên giới Iran và Iraq. Nó chỉ đơn giản biến mất trên màn hình radar.

Mathis nhún vai. Chuyện này lúc nào chẳng xảy ra. Phi cơ Comet của Anh đặc biệt hay bị tai nạn, hẳn chợt nhớ lại. Hẳn đã ăn một bữa trưa văn phòng điển hình: bít-tết tartar với khoai tây chiên giòn, một bình rượu chất Côte du Rhone và một tách đúp cà phê express. Đó là một ngày yên tĩnh ở Paris, và trong những ngày như vậy, Mathis thường có những ý tưởng tuyệt vời nhất.

Cuộc điều tra của cảnh sát về vụ sát hại Yusuf Hashim đã chẳng mang lại kết quả nào. Có những vùng ở Paris mà cảnh sát không thể thâm nhập nổi, có thể vì nơi đó quá nguy hiểm cho các sĩ quan cảnh sát, hoặc vì đám dân nhập cư ở các cư xá cao tầng đó không chịu hợp tác, ngay cả khi chúng nói được tiếng Pháp. La Coumeuve, một quận của St Denis cùng cái Cité des 4000 ô nhục ấy, là một trong những nơi như vậy. Sarcelles cũng là một cái nữa: một khu ổ chuột cùng với những luật lệ hung tợn chó-ăn-chó của riêng nó thì có quá ít hoặc chẳng có chút nào luật pháp của nước Cộng hòa cả. Những chốn này bị cai quản bởi những người được coi là cái giá mà nước Pháp phải trả cho những rủi ro thời Đế quốc của mình.

Người Pháp bị bẽ mặt khi bỏ rơi Đông Dương, nhưng lại chỉ có một số ít hậu quả trong nước, ngoài sự xuất hiện của vô số những quán ăn Việt Nam trông giống hệt nhau. Chiến tranh ở Algeria, mặt khác lại chất gánh



nặng lên những thành phố lớn ở nước Pháp, đặc biệt là Paris, với hàng ngàn người di cư Hồi giáo đầy bất bình. Trong khi họ bị ngăn không cho vào trung tâm thành phố bằng cách rất hiệu quả là được dồn vào những cư xá cao tầng ở ngoại ô, thì Mathis lại coi những nơi đó là cái ổ của tội phạm và phá hoại mà sớm muộn gì cũng sẽ nổ tung lên thôi.

Yusuf Hashim từng là một trong những tên buôn lậu trong cái guồng máy lớn cung cấp heroin. Cảnh sát đã tìm thấy ma túy trong tòa nhà đó với số lượng và chất lượng đáng kể. Nó không phải là một thứ đua đòi cho hợp một trong ly cocktail ở quán cà phê Le Boeuf sur le Toit, hay trong những hộp đêm thời thanh niên của Mathis. Nó là thứ ma túy chết người, được bán lẻ trên toàn quốc, và đường dây cung cấp được điều hành bài bản với nhiều điểm chốt nên không ai có thể lần ra gốc gác của nó.

Những đồng nghiệp ở Marseille, cộng tác với những thanh tra Mỹ, đã từng thành công trong việc ngăn chặn những chuyến hàng đi Mỹ mà đám FBI gọi chiến dịch đó là Kết giao với người Pháp. Điều mà sau đó họ khám phá ra là mặc dù nước Pháp mua nhiều heroin hơn trước đây, nhưng phần lớn những lô hàng được đưa vào sau đó lại được chuyển qua London.

Cứ hoàn toàn như là, cánh cảnh sát Pháp nói với hãn, có ai đó với những nguồn lực vô hạn đang phát động một chiến dịch chống lại Anh quốc.

Mathis nhìn đồng hồ đeo tay. Hãn vẫn còn dư vài phút nên gọi thêm một tách cà phê và một ly cô-nhắc. Mấy ngày qua, có một điều gì đó cứ lờn vờn trong trí nhớ của hãn mà hãn chưa thể nào nghĩ ra được. Và bây giờ, ngồi nhìn qua các vách kính của quán cà phê via hè dưới mái hiên đỏ thắm, điều đó cuối cùng cũng hiện rõ lên trong đầu hãn.

Cái lưỡi bị đứt ra khỏi miệng bằng kim... Trước đây hãn đã từng nghe tới vụ tra tấn kiểu này, và giờ hãn đã nhớ là ở đâu. Anh trai hãn, một thiếu tá bộ binh từng chiến đấu trong hàng ngũ quân đội Pháp ở Đông Dương đã nói cho hãn nghe về một tên tội phạm chiến tranh của Việt Minh mà họ cố sức bắt và đưa ra trước công lí. Tên này trực tiếp giám sát việc tra tấn những tù binh Pháp, và cũng chính hãn là kẻ ép buộc thi hành học thuyết

Cộng sản chống lại các trường dòng Thiên Chúa giáo. Chuyên môn của hắn là sự trừng phạt - hoặc tra tấn - lũ trẻ, mà rất nhiều đứa trong số đó đã trở thành tàn phế suốt đời sau khi bị hắn “chăm sóc”.

Khi về đến văn phòng, Mathis yêu cầu người thư kí tìm lại những hồ sơ hình ảnh về tội phạm chiến tranh trong cuộc chiến ở Đông Dương.

Sau bữa trưa với Bond, Mathis đã giao cho một trong những phụ tá nhiệm vụ truy tìm nhà máy của Julius Gerner ở Paris và chụp hình những người chủ của nó. Vài tấm hình cho thấy đó là một người đàn ông Slavi đẹp trai với một bàn tay mang găng to và dáng điệu ngạo mạn, hung bạo dữ dội. Trong hai tấm hình khác, hắn đi cùng một người đàn ông đội mũ kê-pi có dáng dấp châu Á, có thể là người Việt Nam.

Khi người thư kí quay trở lại cùng tập bìa cứng màu nâu đựng hồ sơ, thì Mathis chỉ mất mấy phút để xác định sự trùng hợp. Hắn để cạnh nhau hai tấm hình, một tấm đen trắng mới tinh bóng lộn có hình người đàn ông đội mũ kê-pi đứng cạnh chiếc Mercedes 300D Cabriolet màu đen, và một tấm mờ nhạt được cắt ra từ tờ báo cách đây mười một năm có hình của Phạm Sinh Quốc, kẻ một thời có trên những tờ yết thị truy nã dán khắp các bức tường ở Sài Gòn thuộc Pháp. Tất cả chỉ là một người duy nhất.

Tuy vậy, Mathis cũng không vội nhắc điện thoại gọi xe đưa hắn đến nhà máy hóa chất của Gerner. Thay vào đó, hắn cố gắng phân tích xem liệu đối với Gerner mối liên quan từ vùng Viễn Đông có thể có ý nghĩa hơn là việc chỉ cung cấp cho hắn một gã sĩ quan tùy tùng tâm thần hay không.

Châm một điếu Gauloise đầu lọc, hắn gác cả hai chân lên bàn và cân nhắc thử xem liệu có thể có mối lợi nào cho Gerner không, khi tên này quyết định đi vào cái tam giác nguy hiểm Lào, Việt Nam và Campuchia.



Do đi sau Paris chín tiếng đồng hồ, nên lúc này là chín giờ sáng của một ngày đẹp trời ở Santa Monica, và Felix Leiter đang đến thăm một căn

nhà xây theo kiểu Tây Ban Nha trên đại lộ Georgina. Anh khập khiễng bước qua bãi cỏ đến trước cửa chính.

Anh chàng người Texas có mái tóc hoa râm, người từng là cộng sự trong một số điệp vụ thử thách nhất trong đời làm điệp viên của Bond, nay đang làm cho hãng thám tử tư Pinkerton và cũng chẳng giấu giếm nỗi buồn tẻ của mình. Anh đã được nhà sản xuất của một trong những xưởng phim ở Hollywood thuê điều tra về một vụ mất tích. Đó là cô gái có tên gọi Trixie Rocket, người đã xuất hiện trong hai bộ phim hạng B, bỗng dưng biến mất tăm, không hề để lại địa chỉ nơi đến hay số điện thoại liên lạc, chẳng có gì hết. Cha mẹ cô gái, đến từ Idaho, đã lớn tiếng đe dọa xưởng phim. Mọi sự nghi ngờ đang đổ dồn lên nhà sản xuất, người đã phân vai cho Trixie và hiện đang rất nóng lòng tìm cho ra cô gái để tránh tiếng xấu trước khi bà vợ của ông ta có thể biết chuyện.

Đây là công việc tẻ nhạt đối với một người có khả năng như Leiter, nhưng kể từ khi bị mất chân phải và cánh tay phải cho con cá mập đầu búa trong khi cứu Bond ở Miami, anh đã bị hạn chế trong những việc mà anh có thể làm.

Một tiếng chó sủa vang ở đằng sau cánh cửa căn nhà số 1614 đại lộ Georgina, rồi một phụ nữ tóc đen, trông khá hấp dẫn ngó đầu ra ngoài. Bà ta đang nghe dở điện thoại và ra hiệu cho Felix chờ. Anh bước tới, ngồi xuống bờ cỏ và mở tờ *Los Angeles Times*.

Sau chừng hai mươi phút chuyện trò trên điện thoại, cuối cùng người phụ nữ, Louisa Shirer, cũng mời anh vào và đưa anh tới sân nhỏ phía sau dùng một tách cà phê. Bà Shirer hóa ra lại là một phụ nữ duyên dáng và hay chuyện. Trixie Rocket đã từng ở trọ trong nhà bà, và bà nhớ rõ cô ta, nhưng cô đã không ở đây được ba tháng rồi. Cô ta không để lại địa chỉ nơi đến nhưng... Đúng lúc đó chuông điện thoại lại reo vang, và Felix buộc phải ngẩng nhìn tách cà phê của mình mười lăm phút nữa.

Chuyến viếng thăm rất dễ chịu nhưng lại không được việc. Cuối cùng khi về tới khách sạn rẻ tiền ở phía tây Hollywood, anh mệt rã người. Chiếc quạt trần nhếch nhác lơ lờ quay bên trên những cây cọ trồng trong chậu ở

sánh khách sạn, còn thang máy thì đang bị kẹt ở tuốt trên lầu mười. Thế nhưng lại có một tin nhắn cho anh ở quầy tiếp tân yêu cầu anh gọi cho một số điện thoại ở Washington. Felix nhận ngay ra hàng chữ mở đầu và cảm thấy một niềm cảm hứng trào dâng trong lòng.

Chuyến hành động thực sự cuối cùng mà anh thấy là lần ở trên tàu lửa cùng với Bond tại Jamaica. Trước đó, anh đã được CIA tái tuyển dụng khi họ bị thiếu hụt nhân sự. Một khi đã có tên trong sổ, bạn sẽ ở trong danh sách trù bị cho đến cuối đời.

Cuối cùng, thang máy đã được phục hồi và đưa anh lên phòng. Felix gọi cho số máy ghi trong mảnh giấy. Sau một loạt những kiểm tra về an ninh, cuối cùng anh cũng được nối máy. Một giọng nói tế nhị nhưng nghiêm trọng nói chuyện với anh trong suốt hai phút.

Leiter đứng cạnh giường, vừa hút thuốc vừa thỉnh thoảng gật đầu. “Vâng... vâng... tôi hiểu.”

Cuối cùng giọng nói kia cũng ngừng lời và Leiter thốt lên: “Rồi thì Tehran ở cái chỗ quái quỷ nào đây?”



Cùng lúc, bấy giờ là chiều tối ở thành phố này, Darius Alizadeh đang đi lên trên khu andaroon - khu dành riêng cho phụ nữ - trong ngôi nhà cổ của ông. Ông thì quá là hiện đại và trần tục để tôn trọng sự phân biệt nam nữ theo tôn giáo trong nhà mình, nhưng cũng dùng những tòa nhà riêng cho công việc hoặc riêng cho sinh hoạt gia đình. Darius đã có ba cuộc hôn nhân ngắn ngủi và có ba người con trai với ba người vợ. Ông đã theo những điều khoản của muta cho phép các cặp cam kết sống với nhau một thời gian ngắn và có thể chấm dứt mà không phải li hôn. Ông rất khoái trích dẫn những lời dạy hữu ích từ kinh Koran: “Nếu như con sợ rằng mình sẽ không thể đối xử công bằng với trẻ mồ côi, thì hãy cưới những người phụ nữ mà

con thấy tốt cho con, hai, ba hoặc bốn người; nhưng nếu con sợ mình sẽ không thể chung sống với họ được, thì hãy chỉ cưới một người...”

Darius đâu có sợ chuyện đó và ông đã chu cấp hậu hĩnh cho tất cả những người con trai cùng những người mẹ của chúng. Ông đang để ý tìm kiếm người vợ thứ tư mà Nhà tiên tri đồng ý, và đã tự cho phép mình thỉnh thoảng thử với những người có khả năng thích hợp với vị trí này. Khuya hôm nay ông sẽ gặp một người trong số đó - đó là Zoherh ở nhà hàng mà ông đã cùng ăn tối với Bond.

Văn phòng của Darius ở trên tầng thượng của khu andaroon - một phòng đơn trống trải có gắn máy lạnh cùng những tấm màn chớp bằng gỗ của Mỹ, và sàn nhà lát gỗ với tấm thảm xưa của vùng Isfahan cùng một chiếc lông mạ vàng, nơi ông nuôi một con vẹt trắng. Hằng ngày, vào lúc 6 giờ chiều, ông đều đặn gửi điện tín báo cáo của mình về London. Nếu không lên sóng chính xác vào giờ đó, khoảng nửa tiếng sau ông sẽ nhận được lời quở trách dưới dạng một “cuộc gọi màu xanh” gửi đến từ công viên Regent, rồi một cuộc gọi màu đỏ sẽ được tiếp tục gửi đến lúc 7 giờ. Nếu vẫn không có hồi âm, London sẽ chuẩn bị tìm hiểu xem chuyện gì đã xảy ra với ông.

Darius chưa bao giờ phải nhận những nhắc nhở của cả hai màu, và tối nay cũng thế, ông đang chú ý đặc biệt để thực hiện đúng giờ. Ông đeo tai nghe và ngồi vào trước máy truyền tin. Những ngón tay lão luyện của ông gõ lên bàn phím những kí hiệu liên lạc - “PXN gọi WWW” - trên tần số 14 megacycles. Ông chợt nghe thấy một khoảng trống rỗng trong tinh không, như vậy có nghĩa là London sắp sửa thông báo đã nhận được tín hiệu.

Ông đang có rất nhiều thông tin cho họ biết, thế nhưng lúc này quan trọng là phải giữ bình tĩnh. Trong phòng điều khiển ở công viên Regent có một bức tường treo đầy mặt đồng hồ cùng những chiếc kim luôn cử động run rẩy, trong đó có một chiếc dùng để đo độ nặng của các phím gõ và tốc độ của từng nhóm mật mã, đồng thời ghi nhận lại cả những lần gõ vấp đặc trưng của Darius cho những chữ riêng biệt - ví dụ như chữ “s”, do ngón tay thứ hai ở bàn tay trái của ông bị yếu. Nếu như chiếc máy đo không nhận ra

“bàn tay” đặc trưng của ông, sẽ có một tiếng còi nhỏ vang lên và ngay lập tức ông sẽ bị cắt liên lạc.

Ông có biết trường hợp một nhân viên ở Tây Ấn, luôn chuyển điện quá nhanh khi bị kích động quá độ và đã bị máy bảo vệ cắt liên lạc. Có những cách khôn khéo để những điệp viên sau khi bị bắt có thể cho biết, bằng những thay đổi - có thể bằng “bàn tay” đặc trưng của họ, hay bằng những nhóm từ đã được cam kết từ trước trong bức điện - rằng họ đang hoạt động dưới sự ép buộc. Thế nhưng Darius lại không tin cậy những phương pháp đó. Cả một nhóm Tình báo Anh SOE ở Hà Lan, khi bị bắt trong chiến tranh đã trung thành đưa vào các bức điện gửi về nhà dưới sự giám sát của bọn Quốc xã những kí hiệu bị lộ mà đã được thỏa thuận từ trước, thế mà cuối cùng chính những sếp ở phố Baker lại gửi điện lại yêu cầu họ dừng ngay những trò lộn xộn đó.

Darius thông báo cho London bằng mật mã rằng vẫn không có tin tức gì từ 007 cả và yêu cầu cho chỉ dẫn xem bản thân ông có cần đi tới Noshahr không. Ông cũng đưa vào báo cáo cả chi tiết mỏng manh về những gì ông đã phát hiện từ trước tới giờ ở Tehran - từ Hamind và những người khác - về Quái vật Biển Caspian. Vào bữa trưa, ông xuống phố, tới một câu lạc bộ Pháp thanh lịch và mua cocktail ở hàng hiên cho một số tay người Đông Dương khẳng định là đã nhìn thấy nó. Qua món cốt-lết cừu non và vang đỏ Burgundy, ông biết được họ đã trông thấy, và những tấm ảnh của họ cho thấy con Quái vật đã được sửa để phóng tên lửa. Trên đường về, Darius ghé qua một câu lạc bộ nổi tiếng như là nơi kiểm chứng tin tức, một trong những chốn thanh lịch và hợp thời trang nhất ở Tehran, nơi có những con người am hiểu thời trang nhất thành phố, chơi môn bowling mười con ki trong hành lang lát đá cẩm thạch với những bản nhạc nền của Frank Sinatra và Dave Brubeck.

Ở đây, từ một gã người Mỹ uống quá nhiều rượu bourbon, Darius đã được biết những điều còn hấp dẫn hơn. Một chiếc Vicker VC-10, đáng lẽ phải được giao cho hãng Gulf Air ở Bahrain do BO AC làm chủ từ hai tuần trước, đã không tới nơi một cách đầy bí ẩn. Gã người Mỹ này đã nghe con

của một người bạn làm ở căn cứ Không lực Hoa Kỳ nói rằng chiếc VC-10 trên thực tế đã vào không phận phía tây của Ba Tư, song không thấy bay ra. Nó có thể đã bị rơi hoặc hạ cánh trong sa mạc Dasht-e Lut, một nơi nào đó gần Kerman. Chẳng ai tìm thấy dấu vết gì.

Những ngón tay của Darius chuyển tin một cách đều đặn và khẩn trương. Ông biết rằng ông M sẽ hiểu rõ ràng toàn bộ những vấn đề nguy hiểm và phức tạp này, cứ như là ông đã chuyển cả bức điện mà không mã hóa vậy.



Một tiếng sau, đúng giữa trưa ở London, mạch máu trên thái dương ông M đập mạnh như nó vẫn thường xảy ra khi ông bị căng thẳng. Ông quệt diêm, châm vào tẩu thuốc rồi rít mạnh một hơi. Trên bàn làm việc của ông là những bức điện từ Paris và Washington, cũng như lời đề nghị cuối cùng của Darius từ Tehran. So sánh chúng với nhau có thể cho thấy toàn cảnh một bức tranh, nhưng cho tới nay chúng vẫn chỉ là những mảnh rời rạc-khẩn cấp, rất bức mình và chưa đầy đủ. Trên nóc nhà, cách đầu ông M khoảng hơn một mét, có ba chiếc ăng-ten thấp lè tè của một trong những đài phát sóng mạnh nhất nước Anh. Hầu hết lâu chín bị chiếm dụng bởi một nhóm các chuyên viên thông tin, những người thường hay sử dụng thứ ngôn ngữ riêng về những vết đen mặt trời và cái “lớp E của tầng điện li”. Nhưng vì họ đã kiên nhẫn giải thích cho ông M, trước những câu hỏi đầy cái kính của ông, rằng họ chẳng thể giúp gì hơn nữa nếu không có thêm những luồng tín hiệu mới.

Ông M bước tới gần cửa sổ và nhìn xuống công viên Regent. Vài tuần trước, ông đã dành nguyên một buổi sáng dưới sân vận động Lord để xem đội tuyển cricket Anh giành chiến thắng trước đội khách Ấn Độ trong vòng thi đấu của họ chỉ bằng một lượt chơi và một trăm hai mươi bốn lần chạy. Giờ thì làm gì còn thời gian cho cái việc phù phiếm đó nữa.

Ông nhấn nút đàm thoại nội bộ. “Moneypenny hả? Gọi trưởng ban tham mưu gặp tôi.”

Tay trưởng ban tham mưu, một người đàn ông gầy gò, dáng thanh thản, trạc tuổi với James Bond, đi qua cánh cửa bọc vải len xanh ngăn khu vực nhân viên của ông M với thế giới bên ngoài và bước vào hành lang trải thảm mềm.

Cô Moneypenny nhướng cao một bên lông mày khi tay này bước tới. “Cứ vào thẳng đi, Bill.” - Cô nói. - “Nhưng nhớ dây an toàn trên ghế nhé.”

Một ánh đèn xanh trên khung cửa sáng lên khi cánh cửa phòng ông M mở ra và đóng lại.

“Ngồi đi.” - Ông M nói. - “Anh nghĩ gì về bức điện của Quả Hồ Trần?”

“Tôi mới có báo cáo của bên hàng không.” - Tay trưởng ban tham mưu nói. - “Cũng khó có thể chắc chắn với những thông tin chúng ta đã có được trong bức điện, nhưng họ nghĩ đó có thể là một chiếc Ekranoplan.”

“Nó là cái quái gì vậy?” - ông M hỏi.

“Trông nó giống chiếc máy bay cánh cụt nhưng lại hoạt động tựa như chiếc tàu chạy trên đệm không khí dựa vào cái gọi là “hiệu ứng bề mặt”. Nó nặng gấp đôi chiếc phi cơ loại thông thường nặng nhất, và dài gần một trăm mét với sải cánh rộng khoảng bốn mươi mét. Ông biết đấy, khi những con chim bay vào đất liền - hay những con ngỗng trời bay trên hồ nước, ví dụ như vậy - chúng kéo dài thời gian lượn mà không cần vỗ cánh? Đó là hiệu ứng bề mặt. Còn cái áp lực ép ngược người lên mà ông cảm thấy khi máy bay tiếp đất? Đó cũng là hiệu ứng bề mặt. Một vùng đệm không khí ép lại giữa cánh máy bay và đường băng sẽ tạo ra một lực nâng. Bọn Xô Viết đã tìm được cách khai thác sức nâng này. Nó được gọi là “WIG” - nghĩa là chiếc tàu có cánh-hiệu-ứng-bề-mặt. Vật này của họ đã đi trước vài năm so với tất cả những gì chúng ta đang có hiện nay đây. Toàn bộ các chi tiết có trong báo cáo này.” - Tay trưởng ban để bộ hồ sơ lên bàn.



“Nêu nó đúng là như vậy,” - Ông M nói. - “Thì chúng ta có rắc rối đó.”

“Đúng vậy. Hiện nay họ vẫn đang trong giai đoạn thử nghiệm nó. Chúng ta được biết, đến nay mới chỉ có bốn chiếc được chế tạo. Thế nhưng người Nga đang có kế hoạch chế tạo thêm cả trăm chiếc nữa trong xưởng đóng tàu ở sông Volga đấy. Có một số ảnh chất lượng thấp do vệ tinh của Mỹ chụp ở biển Caspian và một bức do máy bay trinh sát U2 chụp. Những ngư dân Ba Tư cũng bàn tán chuyện nhìn thấy nó. Họ gọi nó là Quái vật biển Caspian.”

“Thế nó có thể gây tác hại như thế nào?” - Ông M hỏi.

“Chúng tôi nghĩ nó được thiết kế như một chiếc tàu chở lính và tấn công. Thế nhưng nó còn có tải trọng ước chừng khoảng hai mươi lăm tấn và có thể bay cách mặt biển khoảng một mét.”

“Tốc độ thế nào?” - Ông M hỏi tiếp.

“Tôi nghĩ tốt hơn ngài nên bình tĩnh để nghe điều này, thưa ngài.” - Tay trưởng ban nói. - “Nó có thể di chuyển với tốc độ bốn trăm cây số giờ.”

“Cái gì?”

“Vâng. Tương đương hai trăm năm mươi dặm một...”

“Tôi biết chính xác nó nhanh bao nhiêu.” - Ông M nói. - “Thế thì nó đang làm cái quái gì ở Ba Tư hả?”

“Vâng, Quả Hồ Trăn chỉ dựa vào lời truyền miệng từ một gã lái xe đã đưa 007 tới bến tàu ở đó thôi, như vậy thực ra chúng ta không thể nói gì hơn. Thế nhưng xem chừng việc này không ổn. Đặc biệt nếu như nó đã được cải tiến.”

Ông M bập mạnh một hơi thuốc lên chiếc tẩu. “Được rồi, tôi tin Quả Hồ Trăn. Thế anh đã cho phân tích mẫu hàng ông ta gửi về chưa? Gói hàng ở Noshahr được gửi về lúc sáng hôm nay ấy?”

“Dạ đã làm rồi. Toàn là heroin nguyên chất. Nếu mà heroin có thể được “nguyên chất” đến như vậy. Được gửi đi... Ồ, có Chúa mới biết được.

Hình như nó được gửi đi Nga. Trong chiếc Ekranoplan.”

“Như vậy là Gorner có làm ăn với tụi Nga. Chúng sẽ tuồn heroin tới phương Tây qua ngã Đông Âu. Có thể qua những quốc gia Baltic, Estonia,... chẳng hạn.”

“Tôi sợ đúng là như vậy, thưa ngài.”

Ông M lại đi tới cửa sổ. Lưng vẫn quay về phía tay trưởng ban, ông nói: “Nhưng tôi không nghĩ toàn bộ câu chuyện chỉ có như vậy. Tôi không nghĩ nó chỉ là chuyện thương mại, chỉ là buôn lậu ma túy - dù cho có lớn đến như vậy. Bọn Mỹ lúc này đang đổ người vào Ba Tư đó.”

“Không phải họ luôn như vậy à?”

“Đúng, nhưng không phải như thế này. Tôi chưa từng thấy sự hoảng loạn đến như vậy ở Trung Đông kể từ khi gã Philby lộ diện ở Beirut. Bọn ở Langley biết đang sắp xảy ra chuyện gì rất lớn đó.”

“Thế chuyện của chúng ta và Langley có gì tốt hơn không?” - Tay trưởng ban hỏi.

Ông M lắc đầu. “Vẫn còn lạnh nhạt lắm, tôi e là như vậy. Việt Nam chính là rắc rối đấy. Phải cho tới khi đám chính trị gia có thể nhìn thẳng vào mắt nhau về chuyện đó hoặc cho tới khi chúng ta có thể gửi quân tới đó, còn thì vẫn là mức độ... dè dặt này.”

“Ý ông là về mặt Ba Tư mà nói, cả hai chúng ta cùng đang rơi bổ nhào xuống đất song chẳng ai nói chuyện với ai cả, phải không?”

Ông M thở nặng nhọc. “Đầu đuôi câu chuyện chính là như vậy đó, Bill ạ. Đó là lí do chúng ta cần tin tức từ 007 đến như vậy.”

“Thế còn 004 thì sao? Có tin tức gì không?”

“Chẳng có lấy một tiếng nào cả. Điều làm tôi thực sự lo là những gì tôi được biết từ Washington. Hầu như tất cả các điệp viên dự trữ đều đang được đưa tới Tehran. Ngay cả đến những gã bán hươu trí nữa. Mọi người đang vào cuộc cả.”

“Và chúng ta thực ra lại không biết tại sao như vậy. Có điều gì đó họ không nói cho chúng ta biết.”

Ông M lặng lẽ gật đầu.

Cuối cùng, sau một hồi im lặng nặng nề, tay trưởng ban nói: “Nếu như Gorner làm ăn với tụi Nga để có thể dùng chiếc Ekranoplan của họ vận chuyển heroin của hắn, thì hắn sẽ phải bằng cách nào đó trả lễ cho tụi nó chứ.”

“Không chỉ tiền thôi đâu.” - Ông M nói. - “Anh có đang nghĩ như tôi nghĩ không đó?”

“Tôi tin rằng đó là công việc của tôi, thưa ngài.” - Tay trưởng ban nói.

Ông M hạ đầu xuống mặt bàn và nhấn vào nút đàm thoại nội bộ. “Moneypenny.” - Ông nói. - “Nối máy cho tôi nói chuyện với thủ tướng.”

## 14. Nơi Tận Cùng của Thế Giới

“Cũng may cho mà là tay tao đang bị trói đấy, Gorner à.” - Bond thốt lên.

“Nói dữ nhỉ, Bond, thế nhưng tao nghĩ người của tao sẽ không để tao tới gần nguy hiểm đâu.” - Gorner hất đầu về phía hai tên lính gác mang súng đang đứng gần cửa. - “Mày có muốn xem con bồ bé nhỏ của mày không? Mọi người đang xem đó. Và cứ theo tiếng la của họ thì chắc họ khoái con nhỏ lắm.”

Bond liếc qua cửa sổ. Scarlett đang phải chịu cực hình chạy trên hành lang bằng kính. Nàng cố gắng lấy tay che những chỗ kín trong khi bị tên lính gác dùng báng súng thúc vào lưng, và đám công nhân nô lệ hò reo tán thưởng bên dưới.

Hãy giết Gorner, Poppy đã nói vậy với Bond, chỉ cần giết Gorner thôi. Bond sẽ phải đợi cho đến khi có thời cơ, chàng nghĩ, nhưng một khi nó tới, chàng sẽ rất sung sướng được làm như vậy.

“Đừng bận tâm với lũ con gái này.” - Gorner nói. - “Chúng chỉ là bọn lông bông vô giá trị thôi. Cái loại người mà đế chế của mày thấy có thể vứt bỏ được ấy mà.”

Bond rửa độc lên.

“Và nếu thấy màn này chán quá,” - Gorner nói, bây giờ hẳn đã bình tĩnh trở lại và đang có vẻ khoái chí lắm. - “Mày có thể trở về xà lim của mình được rồi.”

Gorner ra hiệu và nói với tên lính gác mấy tiếng Farsi ngắn gọn. “Bond ạ, rồi chúng tao sẽ cho con bồ bé nhỏ của mày về với mày sau. Tao

sẽ chưa cho chúng nó thưởng thức con nhỏ tối nay đâu. Tao muốn chúng phải thật thèm đã.”



Nằm trong xà lim hiu quạnh, Bond cố gắng lập kế hoạch trốn thoát. Chàng có thể nhảy lên người một tên lính gác và tước súng của hắn, thế nhưng trước đó chàng phải tìm cách nối lỏng sợi dây trói bằng nilon đang chĩa sâu vào hai cổ tay đã. Thế nhưng ngay cả có thể làm được như vậy, chàng cũng chưa muốn làm gì trước khi có một kế hoạch thật cơ bản để đưa bản thân mình cùng Scarlett và Poppy thoát khỏi hang ổ của Gorner.

Trong khi chờ đợi, chàng nghĩ tốt hơn hãy cứ làm theo những gì Gorner nói. Trước sau gì Gorner cũng phải hé lộ những chi tiết trong dự tính “can thiệp quân sự” của hắn, rồi khi đó Bond sẽ có cơ hội, ít nhất cũng có thể gửi một tin nhắn có giá trị về London hoặc gửi cho Darius ở Tehran. Rất có thể chàng sẽ phải bỏ mạng trong việc này, nhưng nếu bằng cách nào đó có thể nhắn về để các cơ quan phòng vệ có thể vào vị trí sẵn sàng, thì ít nhất chàng cũng đã hoàn thành được nhiệm vụ.

Tám tiếng đồng hồ trôi qua không có thức ăn, nước uống và cũng chẳng thấy bóng dáng Scarlett đâu cả.

Khi đang chập chờn lơ mơ ngủ, chàng bị lôi dậy và thúc súng vào lưng đẩy tới phòng của Gorner. Lần này, có Chagrín đứng cạnh thầy của hắn.

“Mày cần phải tập tành chút đỉnh, Bond ạ.” - Gorner nói. - “Mày có thể coi đây là chuyến đi trinh sát cho một chiến dịch lớn. Nhưng, đôi lúc những công việc sơ khởi này cũng nguy hiểm như việc chính. Mày có thể không sống sót, thế nhưng nó sẽ làm tao vui khi biết được mày thuộc vào loại nào. Và tao biết chắc chắn nó cũng sẽ tốt cho mày đấy. Mày sẽ học được nhiều điều. Tao sẽ giao mày cho Chagrín, tay trung úy tin cậy nhất của tao đấy.”

Gã đội mũ kê-pi bước lên một bước khi nghe thấy tên mình. Rồi hắn thềm thì gì đó với tên lính gác, tên này nghiêm mình, đập gót và bước đi.

“Tao thấy đã đến lúc mày nên biết một chút về Chagrín rồi đấy.” - Gorner nói. - “Tên thật của hắn là Phạm Sinh Quốc. Hắn từng chiến đấu cho Việt Minh. Hắn từng là một người lính Cộng sản tận tụy chống lại quân Pháp. Khi người Pháp chiếm Đông Dương làm thuộc địa, chúng gửi tới đó rất nhiều nhà truyền giáo và các sơ. Ở chính quốc, tôn giáo đã không còn đủ tốt cho công việc vĩ đại của nền Cộng hòa Pháp, nơi mà nhà thờ và chính quyền đã bị chia rẽ từ năm 1789, nhưng chúng lại luôn “xuất khẩu” đạo Thiên Chúa tới những người da màu bé nhỏ, nơi mà đất nước của họ đã bị chính chúng chiếm đoạt. Tao cho là như vậy chúng sẽ thấy lương tâm của chúng nhẹ đi phần nào.”

Tên lính gác vừa rồi quay trở lại cùng ba tên nữa; chúng dẫn theo một công nhân trong bộ đồng phục màu xám. Người này khụy gối sụp xuống, quá khiếp sợ với những gì sắp xảy đến với mình.

“Khi đến những ngôi làng ở miền Bắc, nơi có những đứa trẻ đang nghe giảng Kinh Thánh, Chagrín và đồng bọn đã dùng kìm dứt lưỡi những người thuyết giáo để họ không thể thuyết giáo được nữa. Đây cũng là cách chúng tao làm với những kẻ hay chuyện đấy.”

Gorner gật đầu với Chagrín, và gã này lấy từ trong túi ra một đôi đũa. Hai tên lính gác bẻ quặt và giữ chặt hai cánh tay của người công nhân ra sau lưng trong khi Chagrín luồn hai chiếc đũa vào hai lỗ tai của anh ta.

“Và đây là cách Chagrín thường làm với những đứa trẻ đã nghe giảng Kinh Thánh đấy.”

Xoạc chân xuống tấn trước mặt người công nhân, Chagrín dang tay và đập mạnh hai lòng bàn tay của hắn vào hai đầu đũa; hai chiếc đũa xiên thẳng vào đầu người công nhân. Máu phọt ra từ hai lỗ tai trong khi anh ta rú lên rồi gục xuống sàn.

“Còn lâu hắn ta mới có thể nghe lại được.” - Gorner nói. - “Phải tới khi màng nhĩ của hắn liền lại cơ. Một số đứa trẻ thì không bao giờ có thể

nghe lại được nữa.”

Hai tên lính gác lôi người công nhân đi, và hai tên còn lại vẫn ở trong phòng.

“Và tao đoán mày cũng muốn biết tại sao Chagrin lại trở thành tên riêng của hăn. Trong tiếng Pháp từ này có cả hai nghĩa là “đau đớn” và “buồn rầu”. Thật là khác thường với một ngôn ngữ mà người ta có thể dùng một từ cho cả hai nghĩa, mày có thấy như vậy không? Thế nhưng còn có một điều nữa về Chagrin mà nó đã làm cho hăn trở thành tên lính giỏi hơn, dữ tợn hơn tất cả những tên lính khác. Trong khi người Nga giải phóng những trại tập trung của Đức Quốc xã, họ mang đi những giấy tờ liên quan tới các thí nghiệm của những bác sĩ Quốc xã. Một bộ phận tối mật của Bộ Y tế Xô Viết đã tiếp tục nghiên cứu các thí nghiệm cùng loại trong nhiều năm sau đó. Không giống như bọn Quốc xã, họ mời gọi những người tình nguyện. Họ cam kết trả tiền thưởng và chi phí đi lại. Tin này đến với Chi bộ Cộng sản của Chagrin ở miền Bắc Việt Nam, và hăn tình nguyện đến bệnh viện ở Omsk. Những bác sĩ quân y Nga rất thích thú với nền tảng thần kinh của những kẻ tâm thần - cụm từ mà chúng ta gán cho những người thiếu khả năng tưởng tượng được những xúc cảm của người khác. Họ không thể đặt mình vào tâm trạng của người khác. Họ hoàn toàn không có khái niệm nào về “những người khác”. Những vị bác sĩ nghĩ rằng khả năng ấy - hay những thiếu năng ấy - có thể hữu ích cho quân đội, đặc biệt là cho KGB. Kể vẫn tắt, Chagrin là một trong số hơn chục người được mổ não. Những báo cáo khám nghiệm tử thi của những bệnh nhân tâm thần cho thấy có những bất thường trong thùy não thái dương của họ. Thế mày có nghe tao nói không đây Bond?”

“Có.”

“Trong trường hợp của Chagrin thì cuộc giải phẫu đã thành công. Họ đã đốt điện một vùng lớn bằng móng tay trên thùy não thái dương của hăn. Tao không cho rằng trước đó Chagrin là một gã ủy mị, nhưng sau đó gã trở nên thật khác biệt với tất cả mọi người. Chuyện này quả thật xuất sắc. Nhưng đáng tiếc là nó cũng có một tác dụng phụ nho nhỏ. Những phẫu

thuật viên đã làm hỏng một cụm chính các nơon thần kinh điều khiển cảm giác đau trong não của hắn - tình cờ cũng gần như cảm giác tiếp nhận morphine ấy. Não người ghi nhận sự đau đớn và điều khiển cảm xúc đó ở cùng một khu vực. Nếu cố dừng cảm xúc trắc ẩn của ai đó, người ta cũng có thể làm mất đi những cảm xúc khác nữa. Kết quả là, khả năng tiếp nhận cảm giác đau đớn của Chagrin rất thất thường, đôi lúc còn bị mất hẳn nữa. Điều đó có nghĩa là hắn phải rất cẩn thận. Hắn có thể nhảy từ độ cao sáu mét xuống mà không hề biết rằng mình đã bị vỡ mắt cá chân. Những lúc khác, đương nhiên nó có thể lại là một lợi thế. Trong chiến đấu, hắn là một đối thủ kinh khủng.”

“Tao hiểu rồi.” - Bond nói. Điều này giải thích cho vẻ mặt như một nạn nhân đột quy của Chagrin. - “Thế còn cái mũ thì sao?”

“Những phẫu thuật viên làm một thủ thuật gọi là nâng nắp xương sọ. Họ khoan một lỗ nhỏ trên xương sọ, sau đó luồn một lưỡi cưa mỏng vào giữa xương sọ và màng não rồi cưa xương sọ chéch lên phía trên. Khi đã cưa được ba phần tư, họ nhấc và gập nắp sọ đó lên. Thế nhưng những quý ông ở Omsk lại quá vội vàng và không kết thúc công việc một cách phù hợp. Cái nắp sọ đó đã không được gắn khớp lại. Thế là Chagrin cảm thấy ngỡ ngàng với nó.”

“Tao hiểu rồi.” - Bond hỏi tiếp. - “Nhưng sao lại là mũ của lính Lê dương, trong khi Chagrin từng chiến đấu gian khổ chống lại quân Pháp?”

Gorner nhún vai. “Tao nghĩ có thể bọn phẫu thuật viên thần kinh Nga đã gỡ bỏ mất cảm giác hài hước của hắn rồi cũng nên.”

Bond gắng sức nén sự căm giận của mình đối với thằng người này. Cái gã sinh viên ngu xuẩn nào, chàng thầm nghĩ, và cái gã hề khinh suất nào ở trường đại học Oxford đã lần đầu tiên trêu chọc bàn tay của hắn để rồi đẩy cuộc đời hắn tới chiến dịch đời bại này?

“Chắc mày cũng đói rồi, Bond.” - Gorner nói. - “Nhưng hôm nay, như tao đã nói, là một ngày dành cho giáo dục. Việc thiếu thức ăn sẽ gọi cho mày nhớ vụ bọn Ănglê đã tiến hành có hệ thống nạn đói khoai tây khủng



khiếp cho người Ái Nhĩ Lan. Tao nghĩ một chút còn cào trong ruột của mày đâu thể sánh nổi nỗi đau của hàng triệu người chết đói. Có đúng như vậy không hả?”

“Khi nào tao có thể ra khỏi vụ mạo hiểm này của mày?” - Bond hỏi.

Gorner đang nhìn qua cửa sổ xuống đám công nhân nô lệ ở dưới sàn nhà máy và hình như không nghe thấy gì. “Tao đã nghĩ ra cách khác để bắt nước Anh phải quỳ gối xuống.” - Hăn nói. - “Tao sẽ xem xét việc dùng lợi tức từ công ty dược của tao đầu tư vào ngành báo chí. Giả sử tao mua được cái tòa báo xuất sắc nhất của giới đạo đức giả đầy quyền uy của chúng mày, tờ *The Times* ấy. Rồi tao có thể đưa nó vào tay một ban biên tập dễ bảo nào đó, chúng có thể chia sẻ lòng hận thù nước Anh của tao và tấn công nước Anh bằng chính miệng của chúng. Tao cũng có thể mua các kênh truyền hình, những tòa báo khác nữa... Tao sẽ có thể thổi vào đó sách báo khiêu dâm và tuyên truyền qua tất cả những kênh nhỏ nhất cho tới khi... Nhưng không, Bond à. Như vậy sẽ dài dòng quá. Và cái bộ luật “chơi ngay thắng” của chúng mày sẽ có thể ngăn không cho tao có quyền sở hữu. Do vậy tao sẽ thổi cái chết vào mạch máu chúng mày, bằng kim tiêm. Cũng vậy thôi, nhưng nhanh hơn.”

Gorner đứng dậy. “Thôi, mơ mộng vậy đủ rồi. Chagrín, đưa thằng Bond đi. Bắt nó làm việc nhé. Hãy nhớ những gì bọn Ănglê đã làm ở Kikuyu trong cuộc khởi nghĩa Mau-Mau. Đi đi.”

Chagrín đi trước Bond trong khi hai tên lính gác mang súng đi theo sau. Họ vào một thang máy trống trải đi lên mặt đất, rồi dùng xe điện đi xuống qua một hành lang vòm tới trước cánh cửa có những thanh sắt. Chagrín bước tới trước bàn phím gắn bên hông cửa và bấm năm con số.

Bond nhớ ngay thứ tự những âm thanh, vì cứ mỗi con số mà Chagrín bấm lại phát ra những nốt hơi khác nhau.

Cánh cửa trượt ra và Bond bị đẩy ra ngoài trời, trên nền cát của sa mạc, hướng tới vật thể mà chàng nhận ngay ra, đó là chiếc máy bay trực

thăng cổ điển Mi-8 Hip với hai động cơ của Xô Viết. Nó có năm cánh quạt và có thể chở ba mươi sáu người có vũ trang.

Chỉ vài bước là tới máy bay nhưng cũng có thể thấy mặt trời nóng như thiêu như đốt trên đầu. Những cánh quạt quay chậm chậm nhưng cũng đã cuốn cát bốc lên khi mọi người bước lên bậc thang máy bay. Có khoảng mười tên lính nữa của Gorner đang ở bên trong, tất cả đều mang vũ khí và mặc áo thun thường cùng những chiếc quần tác chiến với thắt lưng nặng trĩu đạn dược. Cửa máy bay được kéo sập lại, cánh quạt quay nhanh và chiếc trực thăng nhẹ nhàng bốc lên không, nghiêng trái rồi vọt thẳng vào trong sa mạc.

Nhìn theo hướng mặt trời, Bond biết họ đang bay về phía đông, về hướng Afghanistan. Trong đầu chàng đang nhớ lại âm thanh của những phím bấm điện tử mà Chagrin đã dùng, và sắp xếp chúng lại thành thứ tự dễ nhớ như những âm tiết sơ đẳng. Chàng cứ lặp đi lặp lại cho tới khi nó nằm sâu trong kí ức như một bản nhạc pop khó chịu nhất trên radio.

Cuối cùng, chiếc trực thăng hạ xuống một nơi gần khu nhà nghỉ lớn trông khá giản dị - một khối hình tam giác gồm những tòa nhà dựng vôi vàng, được cấp nước từ tuyết tan trên những đỉnh núi ở xa, dẫn qua hệ thống ngầm quanat mà J. D. Silver đã miêu tả cho Bond. Bond thấy được đường ống ngầm chạy vào tòa nhà như đường đào bới của những con chuột chũi sa mạc hung dữ. Bọn lính rời máy bay tới nhận nước uống và thức ăn trên chiếc bàn kê trong khoảnh sân trống.

Bond ngửi thấy mùi của cơm và thịt xiên nướng; chàng ứa nước miếng. Kể từ bữa tối với Hamid và Scarlett ở Noshahr đến giờ chàng chưa ăn gì cả. Nhưng hai tay chàng đang bị trói, và khi người đầu bếp định đưa cho chàng ít thức ăn thì Chagrin lắc đầu.

“Những người Ái Nhĩ Lan,” - Gã nói. - “Không có thức ăn.”

“Thế nước có được không?” - Bond hỏi.

Chagrin đổ chút nước vào chiếc bát. “Như là chó ấy.” - Gã nói. - “Như bọn Ănglê đối xử với nô lệ ấy.”

Bond quỳ xuống, tợp chỗ nước âm ẩm.

Có khoảng hơn một chục con lạc đà được cột trong khu nhà nghỉ. Những người đàn ông địa phương dựng thang bên sườn những con lạc đà, leo lên và thọc tay qua những vết cắt đã được đốt cháy vào trong bấu của chúng. Khi những cánh tay đầy máu của họ rút ra thì trên tay họ là những gói bọc trong túi nhựa tổng hợp, giống như những cái Bond đã thấy ở Noshahr. Bond đoán những con lạc đà này đã được huấn luyện để đi theo một tuyến đường xuyên qua sa mạc; và ở mỗi đầu, chúng đều được cho uống no nước.

“Đi thôi.” - Chagrin nói và đẩy Bond lên chiếc xe địa hình dã chiến đang nổ máy đợi sẵn.

Xe chạy liên sáu tiếng qua những con đường gập ghềnh trong sa mạc, rồi leo lên những đỉnh núi trước khi thấy bóng dáng của những nơi có con người sinh sống. Theo trí nhớ của Bond khi nghiên cứu những tấm bản đồ thì phải có những con đường phù hợp chạy dọc theo rìa phía nam của sa mạc Dasht-e Lut, nối từ Bam đến Zahedan, rồi đi ngược lên Zabol gần biên giới. Thế nhưng nếu ở đâu có đường thì ở đó sẽ có rào chắn và cảnh sát kiểm tra, do vậy đường trong sa mạc rõ ràng tốt hơn cho mục đích của Gorner.

Phong cảnh trông xanh tươi hơn khi họ đi xuống núi và chạy qua đồng bằng tiến về Zabol. Đi được khoảng hơn chục cây số thì thành lình chiếc xe địa hình dừng lại, và mọi người chuyển qua mười chiếc xe jeep mui trần đang đợi sẵn. Cùng với đám lái xe, Bond và Chagrin, cả nhóm bây giờ là hai mươi hai người. Cứ sau ba phút thì một chiếc xe jeep lên đường, Bond đoán chúng không muốn bị nhìn thấy tất cả là một nhóm. Chiếc xe tải địa hình, dù đủ lớn để có thể chở được hàng trăm kí thuốc phiện, lại trông rõ ràng quá lộ liễu ở thị trấn này.

Vài phút sau, Bond đã có mặt ở cái thị trấn mà chàng đã tưởng tượng ra khi còn ở trong khách sạn tại Tehran, một nơi tận cùng thế giới. Đó là một nơi đầy bụi bặm, tro trọi không cây cối với những bức tường màu vàng nâu xây bằng gạch đất. Đường phố được bố trí theo hình những ô vuông

khép kín, tạo cảm giác rất chật chội và ngột ngạt. Không khí bị mặt trời đun nóng khô rang, và không có những tòa nhà cao tầng che bóng. Mặc dù cũng có vài người Ba Tư mặc âu phục như những người chàng đã thấy ở Tehran, nhưng đa số lại là thổ dân Afghan da sạm đen, đầu quấn khăn cùng hàm râu quai nón đen rối bù. Dù cũng là một thị trấn lớn, song Zabol cho người ta cái cảm giác về một thị trấn biên giới cũ, vô pháp luật.

Bond bị buộc rời khỏi xe jeep, và chiếc xe nhanh chóng mất dạng khỏi thị trấn. Bond bước qua chợ với họng súng ngắn của Chagrin thúc dưới xương sống. Đây là một ngôi chợ hào nhoáng. Thay vì bán tơ lụa, những quầy hàng lại bán thuốc lá và những hàng giả phương Tây - đĩa hát, nước hoa, đồ nhựa - được làm ở Trung Quốc. Trong khu bán đồ ăn có bày dĩa mật Sistani, nho đỏ thẫm, những hộp chè là Bami và những gia vị màu vàng cam, nhưng trên tất cả là cái mùi lộn mửa của thuốc phiện, hay papaver somniferum.

“Taliak.” - Một lão già rít lên với Bond, ra hiệu mời chàng đi theo lão ra phía sau tấm rèm. Hàm râu xám của lão nay đã trở nên vàng khè vì những năm tháng hút “taliak” hay cái món thuốc phiện mà lão định bán này.

Chagrin xô mạnh vào ngực lão già làm lão ngã lộn qua tấm rèm. Điều làm Bond ngạc nhiên là có quá ít cảnh sát ở thị trấn Zabol này. Từ vụ này chàng kết luận là những giao dịch buôn lậu chính được thực hiện ở rất xa chợ, và cảnh sát cũng dung thứ những vụ mua bán nhỏ ở đây, chắc chắn như vậy vì bản thân chúng cũng có dính líu vào.,

Họ tiếp tục đi qua thị trấn cho tới khi đến khu vực kỹ nghệ. Ở đây, Bond thấy mười chiếc xe jeep đang đậu bên ngoài một nhà kho thấp, xây bằng gạch đất, mà nếu cứ trông vào bảng quảng cáo ở bên cạnh thì người ta sẽ đoán đây là một nơi mua bán dứa. Những cánh cửa bằng tôn sóng được kéo mở về phía sau, kêu rít lên trên những bánh xe, và những chiếc xe jeep chạy vào trong.

Trong khung cảnh u ám ở bên trong hiện ra hơn chục tên người Afghan trong trang phục thổ dân với những băng đạn quấn chéo qua chéo

lại trên người, đang chĩa những họng súng trường của Xô Viết vào bọn lính của Chagrin khi bọn này chất những thùng gỗ đựng trà lên phía sau xe jeep. Có hai mươi thùng hết thấy, hai thùng cho mỗi xe. Đó là một lượng lớn thuốc phiện sống, Bond nghĩ, thế nhưng sẽ chẳng có gì có thể đủ cho cái guồng máy đang quay của Gerner cả. Có trời mới biết hẳn đang chuyển về bằng máy bay thêm bao nhiêu từ Lào nữa.

Dưới sự yểm trợ chu đáo của bọn lính, Chagrin bước tới giữa nhà kho và đặt một bao thư cỡ lớn vào cái sọt. Gã đứng nguyên ở đó trong khi một tên Afghan mở bao thư, đếm từng năm tiền đôla Mỹ ở bên trong.

Khi tên Afghan lặng lẽ gật đầu, Chagrin quay người đi và ra hiệu cho lính của mình. Mười chiếc xe đồng loạt nổ máy, và cứ sau một phút thì một chiếc chạy đi. Bond và Chagrin ở trong chiếc xe cuối cùng, đang lao nhanh vòng qua rìa thị trấn dưới tay lái của tên tài xế trẻ nhất và trông hoảng hốt nhất trong bọn. Sau khi ra khỏi Zabol khoảng mười phút, chiếc xe nhập lại cùng chín chiếc kia phía sau một ngọn đồi đầy sỏi cát.

Qua đường viền chân trời, Bond có thể nhìn thấy con đường trước mặt hướng trở về chiếc xe tải quân sự sẽ đi qua một hẻm núi hẹp với những quả đồi trơ trụi đầy hang hốc ở hai bên.

Chagrin lấy từ trong túi quần ra một con dao xếp và cắt đứt sợi dây trói hai cổ tay Bond. “Đèo Hỏa Ngục đấy.” - Gã nói.

Rồi có một cái gì đó giống như nụ cười lén qua trên khuôn mặt nửa sống nửa chết của hắn. Bond thoáng nghĩ tới những đứa trẻ Việt Nam trong những nhóm học Kinh Thánh.

“Mày lái chiếc xe đi đầu.” - Chagrin nói. - “Đi.”

Những tên khác phá lên cười.

Bond leo lên ghế tài xế ở phía bên trái xe. Đây có thời gian cho hejira - chiến thuật rút lui. Đây là lúc phải chạy thật dữ. Chàng đẩy mạnh cần số vào số một và buông mạnh chân côn. Bốn bánh xe quay rít lên rồi miết mạnh xuống nền đất sa mạc. Chiếc xe jeep phóng vọt lên phía trước làm Bond suýt bị bật ra khỏi ghế. Chàng vật lộn với tay lái để làm chủ tốc độ

trong khi vẫn đạp mạnh chân ga và chuyển đổi cần số. Chàng cảm thấy sức nặng của hai thùng trà ở phía sau quăng qua quăng lại khi chiếc xe nhảy chồm chồm trên con đường cát đầy ổ gà và những vệt bánh xe cũ. Chàng thấy ánh lửa đạn lóe lên từ nòng khẩu súng trường bắn ra từ quả đồi bên trái, nơi những tên thổ dân Afghan đang nấp bắn từ sau những tảng đá. Chàng nghe thấy tiếng đạn réo vù vù trên nắp ca-pô xe, và chàng vịn qua vịn lại tay lái cho chiếc xe chạy dích dắc để khó bị trúng đạn. Rồi đến tiếng kêu vù vù nặng nề của hỏa tiễn xách tay, và khúc đường trước mặt chàng nổ tung thành một quả cầu đầy cát và mảnh đá, làm kính chắn gió xe jeep vỡ vụn và hai mắt chàng đầy cát. Bond dụi mạnh ống tay áo chùi hai mắt để nhìn cho rõ. Một mảnh kính vỡ đã xuyên qua gò má chàng và cắm chặt ở đó với cái đầu nhọn nằm sâu trong lợi trên của chàng.

Đạn bắt đầu bắn tới chàng từ ngọn đồi phía bên phải, và chàng thấy có chiếc xe ở ngay phía sau, nhưng không có thời gian để xem đó có phải là chiếc xe trong đoàn xe jeep của Gorner hay là xe của bọn thổ phỉ đang truy đuổi chàng. Chàng chỉ cần biết là tiếp tục phải chạy thôi. Từ những ngọn đồi bên phải, hàng tràng súng máy bắn rất tới, những viên đạn xuyên qua lưng ghế mỏng manh phía sau, va vào khung xe và bật nảy ra tứ tung. Cứ như là toàn bộ phong cảnh xung quanh chợt trở nên bừng tỉnh trong cơn đói điên cuồng về những thùng ma túy mà chàng đang chở. Hai bàn tay nhợt nhạt của chàng nắm chặt trên tay lái và máu từ gò má đang chảy xuống chiếc áo bảo hộ ướt đẫm mồ hôi. Chàng nghĩ đến khuôn mặt của Gorner, đến hình ảnh của Scarlett trên hành lang bằng kính, và Poppy đang bị giam giữ giữa sa mạc. Bất chấp mọi thứ, chàng gặm lên giận dữ và đạp mạnh chân ga xuống sát sàn xe trong khi những làn đạn dày đặc liên tục bắn vào thân chiếc xe rền vang hết như những chiếc dùi trống đang điên cuồng gõ trên mặt trống vậy.

Bỗng một quả lựu đạn nổ ngay dưới trục bánh xe và Bond bị hất ra khỏi ghế, văng lên không trung. Chàng rơi mạnh đập vai trái xuống mặt đất, quần quai lăn người tới nấp sau một tảng đá. Chàng ngoái lại và thấy chiếc xe jeep của mình đổ chổng kèn trên mặt đường, các bánh xe vẫn

đang điên cuồng quay tít vì chân ga đã bị kẹt. Khi một viên đạn bắn tới và găm chặt vào khe nứt trên tảng đá phía sau lưng, Bond quay lại ngó ra phía sau và thấy một cái ụ nhô cao như miệng hang chuột chũi của lối vào một quanat, cái hệ thống dẫn nước ngầm, chắc chắn phải chạy tới Zabol. Vọt chạy hình chữ chi trên mặt đất đầy sỏi đá, chàng náu mình sau ụ đất và nhìn thấy một tấm tôn múi ngăn ngang lối vào. Lật tung tấm tôn, chàng chui vào và thả người từ độ cao khoảng năm mét xuống làn nước giá lạnh.

Trong chốc lát, chàng có thời gian để suy tính. Có thể chẳng ai trông thấy chàng, mặc dù chàng cũng nghi ngờ điều này bởi đèo Hỏa Ngục vào thời điểm đó hình như là nơi có nhiều người nhất ở Ba Tư. Chàng đoán mình đã bị đưa đi như một miếng mồi, trong khi những chiếc xe jeep kia đã đi theo con đường khác an toàn hơn, theo hướng bắc của hẻm núi hẹp, rồi sẽ hợp lại với nhau ở chỗ chiếc xe tải lớn. Vấn đề quan trọng bây giờ là làm sao để có thể trở về hang ổ của Gorner. Bị mắc kẹt lại trong sa mạc thì chàng không còn có ích gì đối với Scarlett, hoặc Poppy, hoặc với Cục cả. Bằng cách nào đó, chàng phải tìm được đường về với bọn lính của Chagrin.

Nước ngập tới ngực và khá lạnh. Bond úp mặt xuống nước và cẩn thận gỡ miếng kính vỡ ra khỏi gò má. Rồi chàng bẻ nó thành hai mảnh dài khoảng năm phân với những cạnh sắc lờm chồm và cẩn thận bỏ chúng vào túi áo ngực có gài nút.

Một viên đạn súng ngắn bắn xuyên xuống mặt nước yên tĩnh. Có kẻ nào đó ở lối vào của quanat đang bắn xuống. Bond bắt đầu lội ngược với dòng nước đổ từ trên ngọn núi xa tới. Dòng nước chạy xiết tới mức khó thể tiến tới được. Chàng lặn xuống nín thở, sai mạnh tay bơi về phía trước cho đến lúc hết không khí trong phổi, nhưng khi trời lên thì chàng thấy chỉ mới tiến được khoảng vài mét. Một viên đạn nữa bắn sượt qua người chàng. Bọn chúng đã ở dưới nước như chàng rồi. Bond cố hết sức lội đi, nhưng ngay sau đó để ý thấy có chuyện gì đó đang xảy ra: nước đang dâng lên. Điều này chỉ có thể xảy ra khi có bàn tay con người can thiệp, chàng nghĩ. Chẳng thể nào lại bất ngờ có một lượng lớn nước do tuyết tan trong khe núi xa xôi ấy được, do vậy chắc phải có ai đó đang đóng cửa cống ở hạ lưu cho

nước dâng lên, hoặc mở thêm cửa ở thượng lưu cho nước chảy vào. Thế nhưng chàng chẳng nhìn thấy gì trong dòng nước xối xả tối đen này.

Chàng đưa tay lên qua đầu và sờ thấy trần của con kênh chật hẹp chỉ cách đầu chàng khoảng mười phân. Nếu nước dâng lên nhiều hơn nữa, chàng sẽ chết chìm. Chàng không thể quay lại để rơi vào nanh vuốt của những kẻ đang săn đuổi mình, do vậy chỉ còn mỗi một cách là bơi tiếp thôi.

Bơi tiếp lên phía trước, với hai tay giơ ra trước mặt, Bond thấy nước đã dâng lên tới miệng. Chàng hụp đầu xuống và tiếp tục bơi với hi vọng sẽ tìm được một chỗ có trần cao hơn để có nhiều không khí trên mặt nước. Vô vọng quấy đạp, chàng vung tay lao mạnh lần cuối tới dòng nước tối đen cuộn phía trước. Tay trái của chàng chạm vào một cái gì đó khác thường: không khí. Có một cái hốc trên nóc của quanta; và bất chấp dòng nước chảy xiết, chàng cố gắng bám chặt vào hai bên thành đá và ngoi đầu lên cao trên đó để thở. Ở phía trước một đoạn, chàng thấy một gờ đá có thể bám vào được, và với dòng nước cuộn dâng quanh ngực, Bond hiểu rằng chàng chỉ còn duy nhất một con đường là lội lên phía trước.

Vừa gắng bám vào bờ đá và lội ngược dòng trong lòng ống chật hẹp, chàng vừa thăm rủa đôi vai rộng của mình. Hai lòng bàn tay chàng đã bị những cạnh sắc của bờ đá sa mạc cắt rách toạc. Cuối cùng thì hai chân của chàng cũng bị cuốn theo dòng nước, và thân người chàng bị lèn chặt vào trong lòng ống chật ních dưới đất này.

Chàng gắng sức di chuyển vài phân, rồi lại vài phân nữa. Với bàn tay và chân rướm máu, chàng từ từ nhích lên từng chút, gần như không thể nhận thấy được trong cái ống chật chội này. Chàng nghĩ, việc này sẽ đến đâu - khi tất cả những gì chàng biết là có thể có tới mười mét đất rắn chắc ở bên trên chàng? Chàng có thể nghe thấy tiếng nước chảy bên dưới, và quyết định cho tới khi không thể di chuyển được nữa, chàng sẽ cố gắng trầm mình xuống và chết trong làn nước sâu lạnh này. Vai trái của chàng, do bị tổn thương khi rơi xuống từ xe jeep, đã không cho phép cánh tay trái cử động được nhiều, do vậy chàng chỉ còn có thể tiếp tục trận chiến tiến lên phía trước bằng một cánh tay.



Từng phân một, bằng bàn tay rách nát và rướm máu, chàng đẩy thân mình qua lòng ống tối mù, chật hẹp như đang giữ chặt đôi vai của chàng lại. Hông chàng bị chuột rút đau cứng, nhưng chàng không thể cử động để thả lỏng cơ. Phía bên trên, lòng ống hình như mỗi lúc mỗi thêm nhỏ đi, và không khí cũng ít đi.

Bond luôn biết rằng sớm hay muộn cái chết cũng sẽ đến với mình trong khi thi hành nhiệm vụ với đất nước, và chàng luôn giữ ý nghĩ này. Giờ đây, chàng nghĩ mình cũng không thay đổi quan điểm. Rồi trong cái đầu một lử của chàng bỗng lóe lên một cách không thể giải thích nổi hình ảnh buổi tối ở Rome, trong quán bar ở khách sạn nơi bà Larissa Rossi vừa nướng lông mày vừa vắt chân lên nhau. Lúc này chàng có thể thấy rõ những cảnh đó - và miệng của nàng, với môi trên thỉnh thoảng co lại như một cái bĩu môi. Làn da ánh lên như mật ong của nàng... vẻ hoang dại một cách không hối tiếc trong đôi mắt nàng.

Bond ép thêm thân mình vài phân nữa qua lòng đất chật chội này. Chàng nghĩ có khi mình đang bị ảo giác. Chàng sắp chết, thế nhưng chàng chỉ có thể nghĩ về mỗi Scarlett thôi. Cái cách nàng liếc xuống một cách hơi lúng túng khi nói, “Chồng em phải đi Naples đêm nay rồi... Anh có thể lên phòng của bọn em uống một chút gì nếu muốn.”

Bond thấy tức thở trong ngực. Chàng có yêu người phụ nữ này không? Có quá muộn để chàng nhận ra điều này không? Khuôn mặt chàng giờ đây đầm đìa máu, mồ hôi và nước mắt buốt hặn.

Chàng không hề nghĩ đến cái chết đang tới gần, mà chỉ nghĩ tới Scarlett trong chiếc ghế bành mạ vàng nơi phòng ngủ của chàng tại khách sạn ở Paris, đôi chân dài của nàng ngại ngùng vắt chéo lên nhau và hai bàn tay trống không khoanh trước ngực...

Rên rỉ thở dốc lên lần cuối, Bond cố hết sức vươn mạnh người với nỗ lực tuyệt vọng cuối cùng. Hai tay chàng xuyên qua lớp đất và cát chặt cứng, rồi chạm vào không khí. Chàng điên cuồng cào bới để ghì chặt lại.

## 15. “Anh Có Muốn Em Không?”

Một tia sáng lóe lên trên bề mặt tối đen trước mặt chàng, rồi một luồng hơi nóng khô bỏng ủa vào. Với một tiếng gầm nhỏ, Bond thúc mạnh bên vai lạnh lặn của mình lên bờ đất cứng phía trên cho tới khi có thể đẩy thân mình lên và cuối cùng thì đầu chàng cũng lên được tới khoảng không. Với cơn đau tưởng chừng không thể chịu đựng nổi, chàng trời hai vai, rồi cả thân mình qua lỗ hồng đó. Sau cùng chàng đã đưa được hông và hai chân lên rồi đổ gục xuống mặt đất đầy cát, hỗn hển thở và rên rỉ trong khi cố gắng để không bị rơi vào trạng thái bất tỉnh.

Khi thị giác đã quay trở lại, chàng thấy mình đang nhìn vào hai mũi giày da nâu đánh xi bóng loáng và cặp gấu quần lơ-vê của bộ đồ vải lanh màu kem. Chàng vừa ngẩng đầu lên thì đế của một chiếc giày da đã đập ngay lên gò má chàng và dúi mặt chàng xuống cát.

“Đó là Ông đưng Xi-gà.” - Giọng của Gorner cất lên. - “Một cách thử sức chịu đựng được phát minh bởi bọn sĩ quan trường công lập tại những trung đoàn ưu tú nhất của chúng mày trong Thời kì Khẩn cấp ở Malaysia. Tao nghĩ mày thích cái này. Và tao nghĩ tao cũng thích nữa đấy. Thế là tao chợt nảy ra ý nghĩ sẽ tự làm một chuyến đi thật đặc biệt để quan sát mày.”

Gorner vẫn để đế giày trên mặt chàng. “Ý định chỉ nhằm loại bỏ những tên chỉ điểm trong đám người địa phương, nhưng bọn sĩ quan của mày thấy khoái quá nên rút cuộc chúng làm chỉ để giải trí thôi.” - Hắn quay lại nói với một tên phụ tá khuất mặt. - “Đem con chuột chũi Ănglê bắn thiu này đi.”

Cái bàn chân nhấc ra khỏi mặt Bond và chàng lăn ngửa người lên để kịp nhìn thấy Gorner đang đi một đoạn ngắn đến chiếc máy bay trực thăng

nhỏ vừa chở hẳn tới đây. Bond thấy mình bị xốc nách ném vào chiếc xe jeep để chạy về chỗ xe tải. Chàng rên lên vì cái vai đau bị đè xuống sàn xe. Chiếc trực thăng chở Gornier đã bay bổng lên trên đầu mọi người.

Những thùng thuốc phiện ở những chiếc xe jeep, ngoại trừ hai thùng trong chiếc xe bị bỏ lại của Bond đã được chất lên chiếc xe tải địa hình. Khi nằm trên sàn của chiếc xe tải chạy hướng về căn nhà nghỉ lớn ở xa, nơi cả bọn sẽ lên chiếc máy bay trực thăng vận tải Mi-8 Hip, Bond đã tận dụng sự thật là trông chàng như vẫn chưa tỉnh để lấy hai miếng thủy tinh từ trong túi áo ra giấu dưới lưỡi của chàng.

Chuyến trở về trôi đi trong cơn mê sảng của đau đớn và mệt nhọc và vì thế chàng đã ngủ thiếp đi. Khi chuyển sang chiếc trực thăng, chàng cũng đủ tỉnh táo để uống chút nước và thấy hai tay mình đã bị trói trở lại. Chàng cũng nhận biết khi máy bay hạ độ cao trở về pháo đài của Gornier, và bản thân bị lột sạch quần áo ngoài và kiểm tra kỹ càng. Bộ quần áo rách nát lại được trả lại cho chàng.

Khi đã tỉnh táo, chàng thấy mình đã được đưa trở lại xà lim bằng đá, với Scarlett đang nằm ngủ bên cạnh. Mọi thứ thịt trên người chàng đều đau nhức, và chàng cố gắng xoay người trên cát để tìm một tư thế ít đau nhất. Chàng thả nhẹ hai miếng thủy tinh ra khỏi miệng và dùng lưỡi lấp cát giấu chúng đi, trong khi vẫn giữ nguyên cái đầu không chuyển động để chiếc camera quan sát không dò ra được hành động nào của chàng.

Then cửa trượt mở ra và một tên lính gác bước vào. Hẳn phát ra hiệu lệnh thông thường - một chiếc giày thúc vào mạng sườn - và quát hai người đứng dậy. Scarlett đang mặc bộ quần áo bảo hộ màu xám. Mũi dưới của nàng sưng vù vì bị Gornier đánh bằng mu bàn tay. Trông nàng xanh xao và sợ sệt; chàng cố gắng giúp nàng bình tâm lại bằng cách cười và gật đầu với nàng. Cả hai bị thúc súng vào lưng đẩy tới buồng tắm, sau đó được cho uống nước và đi tới văn phòng của Gornier.

Gornier, trong bộ đồ tropical có cài một bông cẩm chướng, Bond nghĩ, trông ít giống một tên khủng bố quốc tế hơn là một con bạc đang đến một ngân hàng ở Cannes trong kì nghỉ. Hẳn cũng đang tỏ ra hào hứng một cách

đầy nguy hiểm. Hãn chẳng dả động gì đến những sự kiện ở Zabol hay cái Ống đựng Xi-gà. Hãn chỉ thích thú với tương lai thôi.

“Ngày mai,” - Hãn nói, trong khi Bond và Scarlett, với tay bị trói ra sau và bị gí súng vào lưng, đang quỳ trước mặt hãn. - “Là cái ngày mà tao chờ đợi cả đời. Ngày mai tao sẽ phát động một cuộc tấn công mà cuối cùng sẽ làm nước Anh phải quỳ gối. Như tất cả những kế hoạch quân sự tốt nhất, nó sẽ có hai mũi - một mũi vu hồi và một mũi trực diện.”

Đây là cái thang từ bên tàu ở Marseille, Bond nghĩ, với sự nôn nóng kiêu kì chỉ được kiểm soát bởi ý thức có chủ đích ác độc mà thôi. Một lúc nào đó thì sự kiêu ngạo cũng có lợi thế. Gorner đang quá phấn khích trước sự tài giỏi của hãn, đến mức bất kì sự thận trọng nào về nguy cơ bị tiết lộ những chi tiết về kế hoạch mà hãn đã có thể có, nay không còn nữa.

Hãn đến ngồi vào bàn làm việc và xem một bộ hồ sơ. “Tao đã từng mong muốn làm cho nước Anh phải hạ mình xuống đến mức phù hợp chỉ bằng cách dùng ma túy thôi. Và tao rất hi vọng vào thắng lợi trong một thời gian dài. Tao nghĩ tao có thể biến hầu hết các thành phố của chúng mày thành những khu ổ chuột đầy ma túy vào cuối thế kỉ này. Thế nhưng tao lại là người thiếu kiên nhẫn. Tao khao khát chiến thắng. Tao cần phải thấy kết quả ngay bây giờ!”

Gorner đập mạnh lên bàn bằng bàn tay trái mang găng. Một sự tĩnh lặng nặng nề bao phủ cả căn phòng, yên lặng đến mức chỉ còn có tiếng ù ù nhẹ của chiếc máy lạnh đang chạy.

“Vậy là,” - Hãn nói. - “Chính xác lúc mười giờ, một chiếc Ekranoplan sẽ rời căn cứ ở Norshahr đi theo hướng bắc và tây-bắc tới thẳng Liên Xô. Tao nghĩ mày cũng quá quen thuộc với con tàu rồi, Bond à, vì đã dành quá nhiều thời gian ngu dốt để cố chụp hình nó. Nó đã được cải tiến để có thể mang theo sáu quả tên lửa, mà trong đó có ba quả có đầu đạn hạt nhân. Nó cũng được trang bị những tên lửa đất-đối-không loại mới nhất của Xô Viết để đề phòng có kẻ nào quá tò mò. Châu thổ sông Volga là địa điểm rất lí tưởng để thâm nhập, rồi tiến thẳng đến Stalingrad, chỗ yếu nhất của nước Nga. Không phải con đường nào cũng đủ rộng cho mục đích của chúng tao,

nhưng giờ đây chúng tao đã thiết lập được lộ trình hoàn hảo trên dòng sông chính rồi - đó chính là nơi mà trên thực tế chiếc Ekranoplan đã được hạ thủy. Từ Norshahr tới Astrakhan khoảng một ngàn cây số, và từ đó tới Stalingrad khoảng ba trăm cây nữa. Cứ cho là nó phải dừng lại để tiếp thêm nhiên liệu từ tàu chở dầu, thì tốc độ cực chiến của chiếc Ekranoplan cũng cho phép nó hoàn thành lộ trình dưới tầm radar, chỉ trong vòng bốn tiếng đồng hồ.”

“Khi tới ngoại ô thành phố, chiếc Ekranoplan sẽ khai hỏa như là một hành động thù địch chống lại Liên Xô. Chiếc tàu đó sẽ mang màu cờ của Vương quốc Anh. Toàn bộ thủy thủ đoàn sẽ mang hộ chiếu Anh. Bọn chúng, dĩ nhiên, sẽ bị hai người của tao, đi cùng tàu, khử hết sau khi mọi việc hoàn tất. Bọn Nga sẽ chỉ tìm thấy những công dân Anh đã chết phải chịu trách nhiệm cho vụ tấn công. Người của tao sẽ tìm lối riêng để về.”

Từ chỗ đang phải quỳ, Bond nhìn lên. “Thế mà lấy đâu ra những đầu đạn hạt nhân ấy?” - Chàng hỏi.

“Tao mua chúng thôi.” - Gorner nói. - “Những thứ đó do Mỹ chế tạo đấy. Cũng có thị trường cho những thứ này đấy. Đương nhiên chúng khá nhỏ... nhỏ hơn nhiều so với loại mà lũ bạn người Mỹ của chúng mà đã dùng để tiêu sủng thường dân Nhật Bản trong những ngôi nhà bằng gỗ và giấy của họ. Thế nhưng ba cái gộp lại... tao cũng có hi vọng cao đấy. Những thí nghiệm của chúng tao cho thấy toàn bộ thành phố sẽ bị phá hủy. Chiếc Ekranoplan, rất tình cờ, lại được cải tiến cho tao ở Noshahr bởi bọn kỹ sư Nga, mà sau đó chúng cũng đào ngũ ở lại khi được tao gợi ý.”

Một thoáng tự mãn lộ ra trên khuôn mặt Slavic. “Trước giờ tao vẫn dùng chiếc Ekranoplan để chuyên chở hàng, do vậy ngày mai sẽ chẳng có lí do gì cho bọn quan chức Xô Viết nghi ngờ cả. Mặt khác, tao có nhiều bạn bè ở Liên Xô. Những quý ngài ở SMERSH đã rất tốt bụng tạo điều kiện cho con đường chuyên chở ma túy sang phương Tây. Họ hiểu tầm quan trọng của chiến lược ấy.”

Bond cau mày khi nghe tới cái tên này. SMERSH, một dạng rút gọn của từ “Smiert Spionam” - Cái chết của Gián điệp, là một trong những cơ

quan bí mật và đáng sợ nhất của Chính quyền Xô Viết. Ngay cả tên của nó chỉ được biết bởi những người làm cho nó, hoặc những người tình cờ biết đến nó, như Bond chẳng hạn.

Gorner đứng dậy và bước vòng qua chiếc bàn, đến đứng sừng sững trước mặt Bond và Scarlett, lúc này vẫn đang phải quỳ gối. Hắn hạ bàn tay mang găng trắng xuống dưới cằm của Scarlett và giật mạnh mặt của nàng lên. “Mày cũng khá khinh đấy, có đúng không? Ca sớm nay đã vào làm và chúng sẽ có một buổi chiêu đãi hiếm có vào tối mai đó.”

Hắn lại ngồi vào sau bàn. “Quá nhiều.” - Hắn nói. - “Cho cái mũi vu hời này. Nào, bây giờ, có thể mày cũng muốn biết mũi tấn công chính sẽ chĩa vào đâu. Hãy đi theo tao.”

Hắn gạt đầu ra hiệu cho tụi lính gác; chúng lôi Bond và Scarlett đứng dậy, đẩy đi theo Gorner ra phía hành lang. Họ đi tới thang máy ở tầng hầm và đi lên tầng trệt, nơi có chiếc xe điện đưa họ tới trước một cánh cửa thép. Dưới hiệu lệnh của một tia lade bắn ra từ thiết bị điều khiển từ xa gắn trong xe, cánh cửa đó từ từ mở lên trần và để lộ ánh mặt trời chói lòa của sa mạc.

Trước mặt họ, dù sao đi nữa, không phải chỉ có cát. Lung linh trong ánh chập chờn của hơi nóng là dải đường băng trải nhựa dài cả cây số, được đánh dấu bằng những đường kẻ màu vàng và hai bên có gắn những bóng đèn điện dùng cho việc hạ cánh. Ở một phía của đường băng có hai chiếc trục thăng mà Bond đã nhìn thấy từ ngày hôm trước. Phía bên kia là một chiếc máy bay hiệu Learjet không đánh số và một chiếc Cessna 150E hai động cơ.

Và bên cạnh chúng, rực sáng long lanh dưới ánh mặt trời - trông thật đồ sộ, trắng toát và nổi bật - là chiếc máy bay của hãng hàng không dân dụng Anh: chiếc Vicker VC-10 với nước sơn tươi rói của hãng chữ BOAC và lá cờ Liên hiệp Anh sơn ở phía đuôi. Có vài nhân viên kỹ thuật đang làm việc ở khoang chứa hàng với máy hàn.

“Hãng hàng không.” - Gorner nói. - “Một trong những thú vui nhỏ của tao. Và ở trong một đất nước rộng lớn như thế này, mày cần phải có khả

năng di chuyển nhanh. Tao mới giành được chiếc VC-10 này. Nó đúng ra chỉ được dành để chuyên chở nhân viên dầu khí cùng gia đình họ đi nghỉ ở Bahrain mãi mãi. Thế nhưng, ngay trong chuyến bay đầu tiên từ Anh quốc đã có hai trong số cán bộ lãnh đạo của hãng Vickers không còn là những người như cũ. Chúng đã làm việc cho tao. Viên phi công đã được “thuyết phục” để làm một chuyến đi đường vòng. Hắn đã hạ máy bay xuống đây từ ba ngày trước. Tao phải nói là, trong tình huống căng thẳng, đó là việc hạ cánh có trong sách hướng dẫn.”

Bond liếc nhìn Scarlett xem nàng ra sao. Nàng đang ngắm nhìn đường băng, nhà chứa máy bay nho nhỏ, và cả sa mạc phía sau chúng nữa. Chàng thấy nàng đã bình phục lại.

“Sáng mai,” - Gorner nói. - “Chiếc VC-10 sẽ thực hiện một chuyến bay dài hơn hai ngàn bảy trăm cây số về hướng bắc tới trung tâm của dãy núi Ural. Tới Zlatoust-36. Chiếc máy bay này chỉ có đủ nhiên liệu để bay tới đó, và lúc ấy khoang chứa hàng mới được gắn thêm sẽ mở ra và... thả một quả bom. Cùng với sự phân rã hạt nhân ở dưới đất, nó sẽ có đủ sức mạnh để xóa sổ khu vực đó cùng tất cả các vùng nông thôn lân cận. Toàn bộ sự phá hủy sẽ lớn như cái đòn của [RAF](#) giáng vào dân thường của thành phố Dresden. Nhân đây, Bond à, tao thấy mày biết điều gì sẽ xảy ra với Zlatoust-36.”

Bond quá hiểu. Zlatoust-36 là bí danh được đặt cho chén Thánh của vũ khí hạt nhân Xô Viết: “thành phố đóng kín” TrekhGorneriy, được thành lập vào những năm 1950 như là cơ sở chính của nước Nga trong việc lắp ráp và lưu trữ đầu đạn hạt nhân. Cũng không quá cường điệu khi nói đó là xưởng công cụ cho nỗ lực Chiến tranh Lạnh của nước Nga.

“Mày sẽ chẳng bao giờ đến đây được đâu.” - Bond nói. - “Mạng lưới radar ở Zlatoust-36 chặt chẽ như lưới bắt cua ấy.”

Một thoáng khẽ tự mãn lén hiện lên trên khuôn mặt của Gorner, đó cũng là lúc hắn sắp cười. “Thì đó là điều mà tao cần đến mũi vu hồi.” - Hắn nói. - “Nếu như Stalingrad bốc cháy, mọi cặp mắt sẽ đổ dồn vào đây cả.”

“Tao không nghĩ như vậy.” - Bond nói. - “Họ sẽ nghĩ đó là cuộc tấn công tổng lực của Nato và sẽ có báo động đỏ.”

“Thì cứ đợi xem sao. Cái hay của kế hoạch là chiếc máy bay có đến được đó hay không cũng không thành vấn đề. Nếu như máy bay tiêm kích của Nga có bắn hạ nó xuống phía nam của dãy Ural thì nó vẫn hoàn thành nhiệm vụ. Những chuyên gia điều tra tai nạn máy bay Xô Viết sẽ tìm thấy một chiếc máy bay của Anh chứa đầy hồ sơ bay có bản đồ của Zlatoust, cùng khoang chứa hàng chất đầy chất nổ và một viên phi công người Anh đã chết trong khoang lái. Như vậy sẽ quá đủ, Bond ạ. Cùng với những gì mà chiếc Ekranoplan bất khả ngăn cản sẽ làm trên tuyến đường thủy, nó sẽ đủ hơn đó.”

“Thế toàn bộ chuyện này có ý nghĩa gì?” - Bond hỏi.

“Tao quá ngạc nhiên với mày đó, Bond ạ.” - Gerner nói. - “Nó quá rõ ràng mà. Nó sẽ thúc đẩy nước Anh lao vào một cuộc chiến - mà cuối cùng - không thể chiến thắng được. Bọn Mỹ đã hai lần cứu nôi cơm của chúng mày, thế nhưng việc chúng mày không giúp chúng trong cuộc phiêu lưu điên rồ của chúng ở Việt Nam đã làm chúng giận. Chúng sẽ không tỏ ra hào phóng trong dịp này đâu. Và trong bất cứ trường hợp nào, chúng cũng không có đủ thời giờ. Trong vòng sáu tiếng đồng hồ kể từ cuộc tấn công của tao, mày sẽ thấy một cuộc tấn công bằng vũ khí hạt nhân của Xô Viết vào London. Nó là vậy đấy. Cuối cùng mọi việc là công lí.”

Bond nhìn Scarlett, nhưng nàng đang nhìn vào khoảng không xa xôi. Máu chảy xuống từ khuôn mặt và người nàng lắc lư như thể nàng sắp ngã. Nàng đã chịu đựng giỏi một cách không ngờ cho đến giờ, Bond nghĩ, và thật đáng ngạc nhiên khi nàng chịu được hết cỡ như vậy.

Hai mắt của Gerner ánh lên niềm sung sướng âm thầm của một con bạc đang đánh bài bridge, mà sau một mách khóe chết người, từ từ hạ ngựa những lá bài của mình xuống và nói: “Mọi cái còn lại, tao nghĩ, là của tao.”

“Đúng, chắc chắn là,” - Hân nói tiếp. - “London sẽ phải chịu khói lửa hạt nhân. Tòa nhà Quốc hội, chiếc đồng hồ Big Ben lâu đời xinh xắn, viện



Bảo tàng Quốc gia, sân cricket Lord...”

“Thế chiếc VC-10 này,” - Bond hỏi. - “Sẽ do thằng ngu nào cầm lái?”

“Sao hả, việc này quá đơn giản, Bond ạ.” - Gorner nói và bước vài bước tới gần chàng. - “Là mày đó.”

“Tao á? Tao không thể nào lái được chiếc máy bay lớn như vậy. Chắc chắn không thể với cái vai bị trật khớp này.”

Gorner nhìn vào mặt chàng rồi quay sang phía Chagrin. “Hãy nắn vai nó lại đi.”

Chagrin tiến đến gần Bond. Hắn chỉ xuống đất. Bond nằm ngửa người và Chagrin đặt chân mang giày lên ngực chàng rồi nắm lấy bàn tay trái và cánh tay phía trên của chàng. Bằng một cú nhấc mạnh dữ dội, hắn giật chéo tay Bond, và chàng cảm thấy đầu khớp xương cánh tay của mình nghiêng cái rắc rồi chui tọt trở lại vào trong hốc xương vai.

“Trên máy bay mày sẽ có nhiều người trợ giúp.” - Gorner nói. - “Việc cất cánh sẽ do phi công chính thực hiện. Sau đó mày sẽ tiếp nhận tay lái, và người tốt nhất của tao sẽ ngồi cạnh mày trong suốt lộ trình. Nó đâu có khó khăn gì.”

Bond vẫn đang đau đớn quỳ trên nền cát với hai hàm răng nghiêng chặt, mồ hôi cay xót ngập tràn hai mắt chàng.

Gorner bước trở lại chiếc xe điện. “Sau chót,” - Hắn nói, trong khi tài xế gài số và chiếc xe chạy tới cánh cửa thép đang mở. - “Mày không cần phải làm phần việc khó nhất. Mày không cần phải hạ cánh đâu.”



Về lại xà lim, Bond cảm thấy khuây khỏa hơn. Chàng dùng ngón tay kiểm tra, thấy những mẫu thủy tinh vẫn còn ở nguyên chỗ cũ, rồi quay sang nói với Scarlett, “Anh rất buồn về vụ diễu hành. Trên cái hành lang bằng kính ấy.”

Scarlett cụp mắt xuống. “Cũng chẳng sao đâu. Em... em cũng qua khỏi rồi.”

“Chúng mình phải hành động ngay bây giờ.” - Bond nói. - “Trước khi mọi việc trở nên quá muộn. Xích lại gần đây để anh có thể nói thầm với em. Chúng ta phải làm như thể anh đang an ủi em ấy.”

Scarlett trườn mình qua nền cát tới dựa vào ngực chàng. Nàng ngửa mặt lên sát mặt chàng. Trông nàng giống hệt lúc chàng mới gặp ở Rome. Nàng hỏi nhỏ: “Anh có trông thấy em không? Anh biết chứ, lúc em ở trên hành lang ấy?”

“Không, anh đã quay mặt đi. Anh không muốn nhìn. Có lẽ một ngày nào đó, Scarlett ạ.”

“Nếu mình thoát khỏi đây, anh yêu ạ, anh cứ tha hồ mà ngắm nhìn em.”

Bond cười. “Em nghĩ Gorner đang giam giữ Poppy ở đâu? Có bao giờ nó nói với em về nơi nó ở không?”

“Không, nhưng em biết là ngay khi nhìn thấy em, hắn đã quyết định giấu biến nó đi rồi. Rõ ràng hắn không muốn nói gì về nó hết.”

Bond hít thật sâu một hơi. “Scarlett ạ, chúng mình sẽ phải để Poppy ở lại. Chúng mình không có thời gian để tìm nó. Anh sẽ phải lên chiếc máy bay đó và em phải đi cùng anh. Nếu anh bỏ em lại, Gorner sẽ quăng em cho bọn công nhân đó.”

“Không, em không thể làm vậy.” - Scarlett nói. - “Em tới đây là để giải thoát cho em gái em và em sẽ không đi đâu khi không có nó.”

“Không, em đến đây không phải để làm thế.” - Bond nói. “Em đến đây là để ở gần và sẵn sàng trợ giúp khi anh cứu nó.”

“Đừng có chẻ tư sợi tóc ra với em, James. Poppy là em song sinh với em, nó là máu thịt của em, và em sẽ không đi đâu khi không có nó.”

“Thôi, em hãy cố đừng để xúc động nữa, Scarlett. Hãy suy xét sự thật. Nếu chúng mình có thể ngăn cản Gorner ngày hôm nay, thì ngay ngày mai

thôi chúng mình có thể kêu người tới đây đóng cửa nhà máy này và giải cứu cho nó nữa. Cảnh sát, quân đội, bất cứ ai có thể tới.”

“Không, James, em...”

“Im lặng.” - Bond lên giọng. - “Trong lúc lộn xộn, Gerner không để ý tới Poppy đâu. Nó đối với hắn cũng chỉ như một trong những cô gái trên dây hành lang kia thôi. Hắn đang bận chiên con cá lớn hơn nhiều. Hắn đang bận bịu với tiền, với nhà máy, với những thiết bị và tương lai của hắn nữa. Hắn đâu còn thời gian để nghĩ tới một cô gái, cho dù cô ấy có thân thiết với em đến như thế nào đi nữa.”

Scarlett quay lưng lại với chàng. “Anh thật là một kẻ lạnh lùng tàn nhẫn đáng khinh.” - Nàng nói. - “Em không nên tin tưởng ở anh đến như vậy.”

Nàng vùi mặt vào hai lòng bàn tay, khịu gối xuống nền cát và sụt sịt khóc.

“Sự thật là,” - Bond thẳng thừng nói. - “Cơ hội tốt nhất mà Poppy có phụ thuộc vào anh và em. Nếu chúng mình có thể an toàn thoát ra và hạ gục Gerner, Poppy sẽ được yên ổn. Nhưng tối nay, Scarlett yêu quý của anh ạ, chúng mình sẽ phải trốn đi mà không có Poppy theo cùng.”

Phải tới hơn năm phút yên lặng trôi qua trước khi Scarlett ngẩng đầu và hướng khuôn mặt rùng rùng nước mắt lên nhìn, chàng. Cả thân hình sừng tấy của nàng giờ đây đã tỏ dáng quy phục và chàng nhẹ nhàng đỡ nàng đứng lên.

Nàng ghé sát miệng vào tai chàng. “Em thấy có thể anh đúng.” - Nàng rầu rĩ nói. - “Thế nhưng anh đã có cách nào để hành động chưa? Làm sao có thể cứu thoát em trước khi bọn chúng... trước khi bọn công nhân chiếm đoạt em và... và... giết em?”

“Hãy nhẹ nhàng đến đây và để ngón tay em vào lòng bàn tay anh.” - Bond nói. - “Em có thấy vật gì sắc nhọn không?”

“Có ạ.”

“VẬY em hãy xoay người để nó cạ vào sợi dây trói ở cổ tay em, rồi bắt đầu nhẹ nhàng cứa nó nhé. Anh không biết trên kia có camera quan sát nào không, anh nghĩ là không, nhưng chúng mình không thể liều được.”

Phải mất tới gần hai tiếng đồng hồ để những cử động không thể nhận thấy được của Scarlett có thể làm bung sợi dây nilon trên cổ tay của nàng, trước khi nàng có thể bắt tay vào việc cởi trói cho Bond.

“Em có năng khiếu âm nhạc không, Scarlett?”

“Ngày xưa em có chơi violin và piano. Cha em rất coi trọng việc này. Người Nga rất thích âm nhạc mà. Nó có thể làm cho họ khóc đấy. Mà sao anh lại hỏi em như thế?”

“Nếu anh có thể hát hoặc ngân nga thứ tự của năm nốt âm thanh trên phím bầm, em có thể đoán ra những dãy số tượng trưng được không?”

“Em có thể.”

“Hãy ngả đầu lên vai anh đi.”

Trong vòng một tiếng sau đó Bond đã truyền vào tâm trí Scarlett những âm thanh mà chàng đã nghe thấy ở cánh cửa, nơi chúng đưa chàng qua để ra chỗ máy bay trực thăng. Nàng nhắc lại chúng và tự cất giọng hát, gieo điệu chúng bằng lời, và dùng những từ mà Bond ít hiểu như quãng âm, nửa cung và những thứ tương tự.

Cuối cùng nàng cũng tháo lỏng được dây trói để Bond có thể rút một tay ra.

“Cũng chẳng có nghĩa lắm, James ạ. Em làm gần xong rồi, nhưng chưa hẳn đã hiệu quả. Trừ khi, trừ khi...” - Nàng bắt đầu cười. - “James, anh kì quá.”

“Cái gì?”

“Anh quên mất số không. Đợi một chút.” - Nàng lại tự ngân nga một lúc.

“Giờ thì được rồi. Nghe này anh.” - Nàng ghé môi vào sát tai chàng. - “Có phải chuỗi âm như thế này không?”

“Chính xác.” - Bond đáp. - “Thế là con số nào?”

“Một, không, sáu, sáu, chín. Đừng có hỏi em nó nghĩa là gì nhé.”

“Không, anh sẽ không hỏi. Nghe anh này, Scarlett. Nếu ra ngoài, em không được ra phía bên phải nhà máy. Em phải đi vòng ra phía máy bay. Và rồi... ừ, anh sẽ phải để mọi việc tùy vào tài khéo léo của em thôi. Cứ lên máy bay và tìm chỗ nấp. Anh đoán bây giờ là chiều tối. Chúng mình sẽ hành động vào lúc hai giờ sáng. Có thể em sẽ gặp may. Bằng bất cứ giá nào, đây cũng là cơ hội duy nhất của chúng mình.”

Scarlett gật đầu.! Nàng lặng im một lúc, nhưng Bond có thể thấy nàng đang tỏ ra có thiện cảm với kế hoạch này.

“Anh đói không?” - Cuối cùng Scarlett hỏi.

“Quá đói.”

“Anh thường thích ăn gì nhất?”

Bond nghĩ và trả lời: “Phải khai vị với món gì dễ tiêu trước đã. Món trứng Benedict. Rồi tiếp theo có lẽ là caviar, loại Darius đã mời anh ăn trong vườn nhà ông ấy. Một con cá bơn tẩm bột chiên. Sau đó là gà gô quay. Một chai champagne Bollinger Grande Année 1953 và một chút rượu vang đỏ - loại Château Batailley. Một trong những người bạn đã giới thiệu nó cho anh ở Paris đấy.”

“Còn gì nữa?”

“Anh muốn có những thứ đó trong phòng khách sạn cùng với em, khóa thân ngồi trên giường. Nào, hãy đến và nằm cạnh anh cho tới khi anh nói với em lúc bắt đầu hành động. Hãy nghĩ tới căn phòng trong khách sạn và cố gắng ngủ đi.”

“Ừm. Em đang ở đó rồi.” - Scarlett nói. - “Mùi hương dầu tắm hoa dành dành nhẹ nhàng bay ra từ cửa buồng tắm để ngỏ...”

Khi Scarlett đã ngủ, Bond căng mắt nhìn xem trên trần có cái camera nào không. Trong xà lim tối om, chỉ có chút ánh sáng vàng vọt từ chiếc đèn phía ngoài hành lang rọi vào qua ô cửa nhỏ bịt lưới sắt bị đóng lại nửa

chùng trên cánh cửa xà lim. Như vậy càng tốt, Bond nghĩ. Chàng rất hài lòng khi cô gái đã hiểu những hướng dẫn của mình và nàng vẫn chưa làm chàng phải thất vọng.

Khi cảm thấy đã là hai giờ sáng, Bond thận trọng đứng lên và giúp Scarlet đứng dậy. Nàng xoa bóp chỗ vai đã vào khớp của chàng và hôn nhẹ lên vết thương ở gò má, chỗ miếng thủy tinh đã xuyên vào tới tận lợi trên của chàng. “Anh sắp sửa có một thời gian thú vị với ông nha sĩ đấy, có đúng không anh yêu của em?”

Chàng nhăn mặt lại.

“Một điều sau chót,” - Scarlett nói. - “Anh phải hứa với em việc đầu tiên chúng mình sẽ làm nếu thoát khỏi đây là nhờ ai đó đến đưa Poppy ra.”

“Anh hứa.” - Bond hôn nhẹ lên môi nàng, quay đến chỗ cánh cửa, đu thân hình đau nhức lên những tảng đá và giấu mình lên phía trên khung cửa. - “Nào!”

Scarlett ghé sát miệng vào ô cửa bọc lưới rồi hét lên một hồi dài. Không có tiếng gì ở phía ngoài, dù Bond biết nhà máy vẫn hoạt động và thể nào cũng có lính gác ở gần đây. Nhưng chẳng thà không có tiếng chân còn hơn có quá nhiều tiếng chân.

“Làm lại đi.”

“Suyt. Nó đang đến đấy.”

Bond có thể nghe thấy tiếng ai đó đang đi tới. Một ánh đèn pin rọi qua ô cửa bọc lưới.

Scarlett mở phanh nút chiếc áo bảo hộ màu xám và để lộ bầu ngực.

“Anh có muốn em không?” - Nàng nói.

“Thế thằng kia đâu?” - Tên lính gác hỏi.

“Đang ngủ. Nó bị đau. Trật khớp vai.” - Scarlett câm lặng ra dấu mệt mỏi và chỉ vào chỗ góc mà tên lính không thể nhìn thấy được. “Nhanh lên.” - Nàng nói và giật mạnh lưng quần của mình.

Tên lính vẫn hơi do dự. Scarlett liền lấy hai tay nâng cả hai bầu ngực đưa lên giữa ánh đèn pin. Có tiếng chìa khóa xoay trong ổ. Cánh cửa mở ra và tên lính gác bước vào. Khi hắn xoay người đóng cửa thì Bond nhào xuống vai hắn, một tay chàng bịt kín miệng hắn và cánh tay kia siết ngang cổ họng. Scarlett rút nhẹ khẩu súng ra khỏi chiếc bao đeo bên hông tên lính. Bond dùng phương pháp chẹn động mạch cảnh mà chàng đã áp dụng với tên lính ở Norshahr, nhưng lần này chàng đã hoàn tất công việc.

Sau khi tên lính chết, Bond đưa Scarlett từ xà lim xuống lối đi hẹp vào mê cung ở đây. Họ chạy dọc theo hành lang ra xa khỏi văn phòng của Gorner cho tới khi đến chỗ thang máy. Bond ra hiệu cho Scarlett đi theo hướng lên trên, tới tầng cao nhất, rồi nhấn nút và nhìn theo bóng hình nhỏ nhắn của nàng với khẩu súng của tên lính bị giết giắt ngang lưng quần đang khuất dần vào bóng tối ở bên trên.

Chàng đợi cho tới khi đoán là Scarlett đã lên tới nơi, rồi chạy ngay tới văn phòng của Gorner. Chàng bấm những con số theo thứ tự lên bảng phím, và bước vào khung hình của ống kính quan sát. Chỉ vài giây sau chiếc đèn đỏ bật chớp trên khung cửa. Ngay lập tức, toàn bộ hành lang ngập tràn ánh đèn chói chang, và chàng nghe thấy tiếng còi rú vang, rồi tiếng sủa của những con chó bẹc-giê Đức hung dữ cùng những tiếng chân chạy sầm sập hướng về phía chàng.

Mũi vu hồi đã thành công, chàng nghĩ. Nào bây giờ là lúc phải sống sót. Chàng đưa cao hai tay lên đầu.

## 16. “Chúng Ta Chơi Chứ?” (II)

Ngay sau đó, Bond bị sáu nòng súng tiểu liên gí sát vào đầu và ba con chó bẹc-giê Đức, tuy đang bị gìm lại bởi những tên giữ chó, nhảy chồm lên mặt. Chàng đứng thật im với lưng xoay lại phía cửa văn phòng của Gorner và hai tay giơ cao trên đầu, với hi vọng mọi tính toán của mình đều đúng.

Chàng tin rằng lính của Gorner đã nhận được lệnh bắt sống chàng. Không có Bond, Gorner vẫn có thể kiểm được một người có hộ chiếu Anh để khống chế, bằng cách ép buộc viên phi công của chiếc VC-10 bị không tặc quay trở lại buồng lái. Nhưng với quan điểm luôn ở mức khiêu khích cao độ, Gorner sẽ không bao giờ sử dụng một nhân vật vô danh như công cụ khởi chiến chống lại Liên Xô nếu vẫn còn cơ hội sử dụng một kẻ thù nổi tiếng từ trước đến giờ. Hành động mang tính tượng trưng to lớn, Bond nghĩ, luôn là nhân tố chính cho các phương pháp hoạt động và sự trả thù đầy thèm muốn của Gorner.

Rồi, chàng thấy từ cuối hành lang hiện lên trong ánh đèn đêm một hình bóng lực lưỡng tiến về phía chàng. Trên đầu nó là chiếc mũ kê-pi của lính Lê dương, và Bond cảm thấy một cảm xúc mới lạ khi nhìn thấy bóng dáng của Chagrin: thật khuây khỏa.

Chagrin sửa ra hai từ bằng tiếng Farsi trong khi bước tới. Bọn lính gác giãn ra một chút để nhường chỗ cho hắn.

“Con ranh kia đâu?” - Chagrin hỏi.

“Tao không biết.” - Bond đáp.

Chúng sẽ thấy cánh cửa mở ra ngoài và sẽ tìm kiếm bên ngoài tòa nhà. Sự mạo hiểm mà chàng trông vào là nơi cuối cùng chúng nghĩ người phụ



nữ có thể ẩn náu - trên máy bay mà cô ta biết sẽ cất cánh và rơi vào ngày hôm sau. Cơ may không lớn, song đó là cách cuối cùng chàng có thể theo.

Chagrin hất mạnh đầu xuống hướng lối đi dẫn về chỗ xà lim và ra lệnh ngăn gọn. Khi bị tụi lính túm chân tay khiêng đi như con ếch, Bond đã nhận ra sự náo loạn của cả tòa nhà. Chuông báo động reo inh ỏi và hàng trăm bước chân chạy rầm rập trên sàn. Tiếp tục đi, Scarlett, chàng nhủ thầm. Hình bóng nhỏ nhắn lặng lẽ đi khuất lên cao lẫn vào bóng đêm lóe lên trong đầu chàng.

Hai tên lính ở lại với chàng trong xà lim, và chúng trói tay chàng lại. Thêm hai tên nữa đứng bên ngoài. Sau vài phút, khi chuông và còi báo động đã im hẳn, cánh cửa xà lim mở ra và Chagrin bước vào.

“Quý xuống.” - Hẳn ra lệnh và chỉ xuống sàn.

Bond quý xuống, để hai đầu gối lên trên nền cát đúng vào nơi hai mảnh thủy tinh đã được chàng chôn trở lại.

“Con kia đâu?” - Chagrin hỏi.

“Tao đã nói với mày rồi.” - Bond đáp. - “Tao không biết. Tên lính gác mở cửa vì cô ấy bị bệnh. Cô ấy chạy đi rồi, nhưng tao không biết cô ấy đi đâu. Tao đi xuống hành lang để báo cho Tiến sĩ Gerner biết một trong những vị khách của ông ấy đã đi mất. Tao hình như đã nhớ nhầm mã số văn phòng ông ấy.”

“Láo toét!” - Chagrin gầm lên. - “Láo toét!”

Cái bên mặt có thể cử động được bình thường của hẳn co rúm lại trong cơn giận dữ, trong khi nửa mặt bên kia vẫn lặng im một cách bất thường. Một bên mép của hẳn sùi bọt lốm đốm vàng khè.

Và đây, Bond nghĩ, chính là hình ảnh đã bày ra trước mắt bọn trẻ con khi chúng ngồi xếp bằng thành vòng tròn trong sân làng, lắng nghe dụ ngôn về người Samaria nhân lành được ghi lại trong sách Phúc âm.

“Nói cho tao biết con ranh ấy đi đâu. Nói đi!”

Bond nhìn tên đao phủ với vẻ kinh tởm. Một câu nói từ bài giảng trích trong Kinh Thánh chọt đến với chàng. “Hãy chịu đựng thay cho lũ trẻ đã đến với ta.” - Chàng nói. - “Và đừng tha thứ cho bọn người kia: vì đó chính là vương quốc của...”

Chagrín đá mạnh mũi giày vào sườn của Bond, và Bond nghe thấy tiếng xương bị gãy. Rồi, từ trong túi áo, hắn lấy ra cái hộp bằng da bên trong đựng một đôi đĩa bằng ngà voi có những hàng chữ Trung Hoa màu đỏ tươi.

Một tên lính nắm tóc và giật ngược đầu của Bond lên, tên khác nắm chặt lấy hàm của chàng để Chagrín từ từ luồn sâu chiếc đĩa vào lỗ tai bên trái của chàng.

Bọn lính gác vẫn giữ chặt lấy đầu chàng, trong khi đó Chagrín, với sự thận trọng và chính xác như vừa rồi, tiếp tục luồn chiếc đĩa thứ hai vào lỗ tai bên kia của chàng. Bond có thể cảm nhận rõ chiếc đĩa luồn sâu tới màng nhĩ của mình như thế nào.

“Mày đã nghe những điều xấu và mày không được nói lại.” - Chagrín nói. - “Đây là điều Phạm Sinh Quốc làm khi có người nghe điều xấu.”

Bond gồng người khi Chagrín tiến lại gần và đứng dạng hai chân. Chàng có thể thấy đôi giày nhà binh lún sâu xuống cát để lấy điểm tựa chắc hơn trong khi hắn dang rộng hai cánh tay lực lưỡng ra.

Bond nín thở, nhắm mắt lại và không nhìn thấy gương mặt ở phía trên với cái miệng phát ra chỉ hai từ “Dừng lại.”

Chàng ngó lên, và thấy trên tấm phen đang mở của cánh cửa xà lim là những ngón tay dài của một chiếc găng trắng ngoại cỡ. Cánh cửa mở ra và Gorner bước vào, trên mình mặc bộ đồ ngủ bằng lụa đỏ sẫm.

“Cám ơn, Chagrín. Mày có thể đi được rồi. Tao muốn thẳng Bond có thể nghe được những chỉ dẫn trong khi bay. Đứng lên.”

Bond đứng dậy. “VẬY LÀ,” - Gorner nói. - “Con chó cái đó đã trốn rồi. Bọn công nhân sẽ rất thất vọng nếu tao không bắt được nó về. Thế nhưng

tao nghĩ chúng ta cũng sẽ làm được thứ gì đó mà không có nó, đúng không mà?” Hãn cười tự mãn.

Poppy, Bond nghĩ ngay. Hãn sẽ bắt cô em thay cho cô chị và đảm công nhân sẽ không bao giờ biết được sự thay thế đó.

“Được rồi.” - Gorner nói. - “Tao cũng tính phải hi sinh một con tốt trong ván cờ này. Để thắng trận, đôi lúc mày cũng phải thua trong cuộc đụng độ nhỏ - và thành thật mà nói, con ranh đó là một phiên toái. Con cá lớn vẫn đang còn trong lưới của tao. Có phải là mày không, hả Bond?”

“Mấy giờ chúng tao sẽ bay?”

“Tao chả thấy có lí do gì để thay đổi kế hoạch cả.” - Gorner nói. - “Cũng chẳng phải bởi con ranh đó vì người của tao sẽ tìm thấy nó trong khoảng một giờ. Mày sẽ lên máy bay lúc chín giờ. Hoa tiêu là một trong những đứa khá nhất của bọn tao, một tên cựu đầu gấu ở chợ Tehran mà tao đã huấn luyện được. Nó tên là Massoud. Nó nói được tiếng Anh - hoặc ít nhất cũng đủ để cho mày biết cần phải làm gì. Chiếc máy bay chỉ có đủ nhiên liệu để bay tới Zlatoust thôi. Khi mày hạ thấp độ cao và thả bom xong, theo hướng dẫn của Massoud, mày sẽ tiếp tục hạ độ cao và rồi nó sẽ rời máy bay bằng dù. Còn mày, Bond à, mày sẽ tiếp tục bay cho tới khi không còn nhiên liệu, và rồi...” - Hãn giang rộng hai cánh tay.

“Tao hiểu.”

“Máy bay của Anh. Rất không an toàn. Và trong trường hợp nếu mày muốn làm một chuyện anh hùng nào đó sau khi Massoud đã đi thì cũng còn ba tên lính nữa. Chúng không biết chuyện Massoud nhảy dù hay máy bay không còn nhiên liệu đâu. Chúng là bọn đã không làm vừa lòng tao. Chúng quá tuyệt vọng để trở lại danh sách tốt của tao, và chúng nghĩ đây sẽ là cơ hội cuối cùng của chúng. Chúng sẽ nghĩ Massoud quay máy bay lại và trở về căn cứ. Nhưng chúng cũng có hộ chiếu Anh và sẽ cùng rơi với mày. Do vậy mày có thể quên cái chuyên hạ cánh khẩn cấp trên đường băng của Nga như trong sách chỉ dẫn.”

Gorner nhìn đồng hồ của hắn. “Cũng gần bốn giờ rồi. Tao quay về ngủ đây. Sáu giờ tao sẽ dậy và ăn sáng. Trúng lộc lòng đào, thăn heo xông khói, cà phê.”

“Tao muốn có hạt tiêu đen rắc lên phần của tao.” - Bond nói. - “Giã thôi chứ đừng xay.”

“Hãy nhớ đến những người Ailen chết đói.” - Gorner nói. - “Tám giờ mày sẽ có một ly nước. Ngủ ngon nhé Bond. Ngày mai nhiều việc lắm đấy.”

Cánh cửa xà lim đóng sầm lại. Bond nằm xuống và bắt đầu dùng lưỡi tìm mấy miếng kính giấu dưới cát.



Cũng cùng lúc đó, Darius chợt tỉnh giấc vì tiếng chuông điện thoại reo trong phòng ngủ ở khách sạn Jalal Năm Sao tại Noshahr. Ông vừa mơ thấy mình ở trong phòng tắm hơi chung với Zohreh.

“Chào Darius. Xin lỗi vì đã đánh thức ông. Tôi là Felix Leiter của CIA. Sắp nổ ra một vụ lớn lắm. Tôi cần ông giúp.”

“Làm sao anh kiếm được tôi?” - Darius hỏi trong khi miễn cưỡng gạt khỏi đầu hình ảnh nóng bỏng vì hơi nước của Zohreh.

“Mối liên hệ giữa những đồng minh cũ vẫn chưa hoàn toàn đứt đầu. Tôi vừa nói chuyện với mấy người ở London. Vứt mẹ nó cái chính trị chính em đi. Đây là một vụ thực sự.”

“Thế anh đã gặp J.D. Silver chưa?” - Darius hỏi.

“Carmen ấy hả? Rồi. Gặp hắn ở Tehran. Tôi nghĩ hắn cũng đang trên đường đến đây đấy.”

“Thế anh đang ở đâu vậy, Felix?”

“Tôi đang ở ngay bên kia đường đây, Darius.”

“Anh là bạn của James Bond hả?”

“*Santiago!*. Đó là tiếng kêu xung trận của chúng tôi đấy. Cũng giống như Cortez. James là người anh em kết nghĩa máu thịt của tôi đấy. Tôi rất ngưỡng với thị hiếu của cậu ấy về xe hơi. Ngoài ra thì cậu ấy...”

“Với tôi vậy đủ rồi.” - Darius nói. - “Hãy lên phòng tôi đi. Số hai ba bốn.”

“Tôi hiểu, thưa ông.”

Leiter gác ống nghe trong buồng điện thoại bên bến cảng và cà nhắc lê bước sang phía khách sạn Jalal. Khi lên tới phòng 234, anh thấy Darius đã mặc xong quần áo và đang đợi anh với khay cà phê cùng trái cây trên bàn.

Trong phòng còn có một người đàn ông bệ vệ với hàng ria mép rậm như chổi xể. “Đây là Hamid.” - Darius giới thiệu trong khi bắt tay Felix. - “Tài xế. Giám điệp thời vụ. Chuyên gia về hộp thư chết và những nơi ở an toàn.”

Hamid rụt rè cười.

“Các bạn ơi, cái vụ đó lại lòi tôi trở lại đấy.” - Felix nói.

“Và Hamid biết con Quái vật sống ở đâu đấy.”

“Thế Bond có tin anh ta không?”

“Bằng cả tính mạng của cậu ta đấy.” - Darius nói.

“Vậy tốt rồi.” - Leiter nói và đón tách cà phê Darius mời. - “Hãy nói cho tôi ông biết gì đi.”

Sau khi Darius cho biết về những chi tiết ông nhận từ London về chiếc Ekranoplan cải tiến, Leiter nói: “Tốt lắm, ít nhất chúng ta cũng biết nó sẽ xuất phát từ đâu. Thế nhưng với tốc độ mà máy bay ấy lướt trên mặt nước như vậy, chúng ta sẽ chỉ có gần hai tiếng đồng hồ cho máy bay cất cánh và thả bom thôi. Sau đó máy bay của chúng ta vào tới không phận Xô Viết rồi. Và đấy không phải là nơi máy bay của Mỹ có thể sống sót quá năm phút.”

“Căn cứ không quân gần nhất của các anh ở đâu?” - Darius hỏi.

“Chính thức mà nói thì xa lắm. Ở chỗ khi họ cò gáy nào đó tôi không biết. Nhưng không chính thức mà nói thì chúng tôi có máy bay ở Dhahran,

Ả Rập Saudi và một vài cái gì đó ở phía đông Thổ Nhĩ Kỳ. Máy bay tiêm kích - Ném bom. Tôi không thật chắc chắn lắm. Tôi được cử tới đây chỉ để tìm-hiểu-tình-hình thôi, Darius ạ. Tôi chỉ vừa mới chuyển những tin tốt đi thôi. Nó sẽ căng thẳng như điên đó. Thế nhưng đây mới chỉ là một nửa của vấn đề thôi.”

“Nửa kia là gì vậy?” - Darius hỏi.

“Đây là điều mà tôi biết. Chiếc máy bay dân dụng của Anh mới bị mất tích vài ngày trước ấy, nó sẽ xuất hiện trở lại vào một ngày đẹp trời nào đó và bay về hướng bắc.”

“Đến Liên Xô à?”

“Đúng. Chúng tôi không biết nó sẽ đáp xuống nơi nào, nhưng biết chắc nó sẽ không tốt chút nào cả. Chúng tôi có một số máy bay tiêm kích ở ngoại ô Istanbul. Chiếc máy bay dân dụng đó chắc chắn đã được sửa lại để mang bom hay một thứ gì đó. Mạng lưới radar của Liên Xô khá tốt và tôi nghĩ chúng ta có thể trông chờ vào một phi đội MIG-21 sẽ nhanh chóng bu quanh chiếc máy bay sau khi nó xâm phạm không phận Liên Xô. Rồi bùm một cái. Chiếc máy bay sẽ bị hạ.”

“Thế nhưng bụi phóng xạ từ nó nữa.” - Darius nói. - “Còn chuyện chính trị nữa. Nhưng nếu nó trông giống một phần của vụ dàn xếp như thể Anh hay Nato tấn công thì sao?”

“Ông hiểu vấn đề rồi đó, Darius. Chúng ta phải hạ con chim đó trước khi bọn Xô Viết làm. Thế nhưng chúng ta lại không biết nó sẽ cất cánh từ đâu. Mọi căn cứ không quân của chúng tôi đều đang trong tình trạng báo động đỏ đấy, mẹ nó chứ, bầu trời thật quá rộng. Carmen Silver đang bị cháy cả tai vì nghe thông tin cập nhật từng phút một từ Langley đấy.”

“Tệ đến thế cơ à?” - Darius nói.

“Đúng thế. Tổng thống đã hủy hết các cuộc hẹn rồi. Họ đang theo quy trình mà họ đã lập ra sau cái vụ tên lửa ở Cu Ba ấy. Họ thấy đây là một vụ lớn, có thể xảy ra bất cứ lúc nào.”

“Thế chúng ta có thể làm được gì nào?”

“Ngay bây giờ thì chưa. Hãy cứ đợi chi thị đã. Silver có thể sẽ có thêm tin mới.”

Darius hớp một hớp cà phê và thở dài. “Tôi sẽ phải làm gì đó chứ.” - Ông nói. - “Nếu đó là Gorner thì Savak đã biết được đại khái căn cứ của hắn ở đâu trong sa mạc chứ.”

“Đúng vậy, thế nhưng làm sao máy bay có thể cất cánh từ sa mạc được, đúng không? Nó cần tới đường băng chứ. Hoặc một sân bay nào đó. Đó là một chiếc máy bay lớn mà.”

Darius đứng dậy, vừa gãi gáy vừa đi vòng vòng trong phòng, “Ừm... Sân bay. Yazd, Kerman... Trong khi tôi lục lọi lại đầu óc thì Felix,” - Ông nói. - “Hãy cho tôi biết một chuyện. Tại sao mọi người gọi hắn là Carmen?”

“Ông nghe được chuyện gì?”

“Hắn kể cho tôi nghe câu chuyện về vụ đầu tiên của hắn ở Guatemala.” - Darius nói. - “Và việc hắn đã giúp làm một vụ binh biến lật đổ và tống khứ tay lãnh đạo quyền lực; đấy cũng chính là điều mà nhân vật Carmen làm trong vở opera - tiến hành một cuộc binh biến.”

Felix phá lên cười, “Toàn là những chuyện tào lao. JD là một gã không khoái phụ nữ, nếu như ông biết tôi muốn ám chỉ điều gì. Một trong những cái đó ấy. Trong một phi vụ, hắn đã phải làm việc trong vỏ bọc nhân viên của hãng General Motors. Hãy quên nó ở đâu đi. Một đêm sau khi uống vào, hắn khoe đã quyến rũ được ba gã trong đội bán xe của General Motors. Hắn khoái nhất mấy thằng bán xe hơi. Carmen Silver.”

Darius cười lộn ruột. “Thế mà hắn cứ giấu chúng tôi suốt từ trước đến giờ.”

“Ông cũng phải làm như vậy với hắn đi. Ông hãy gọi cho hắn theo số này nếu không tìm được tôi.” - Felix đưa cho ông tấm danh thiếp. - “Nào, thế bây giờ ông có nghĩ chúng ta cần phải xuống bến tàu và để ý canh chừng con Quái vật chứ?”

Darius nhìn chăm chăm vào mặt Felix như thể đang xem xét lại anh lần cuối. Rồi ông quyết định. “Chúng ta không cần phải xuống bến tàu.” - Ông nói. - “Hãy cứ ở đây. Tôi có một người ở trên tàu.”

“Ông có cái gì?” - Leiter thốt lên.

“Tôi đâu có ngồi chơi không.” - Darius nói. - “Tôi sẽ không ngồi cả ngày để đợi kị binh Mỹ đến. Tôi thu phục được một trong những tên người Nga đào ngũ đã cải tiến chiếc Ekranoplan. Hắn đang gửi điện bằng radio cho văn phòng của tôi ở Tehran thông báo chính xác tọa độ mà chúng gài vào hệ thống dẫn đường. Babak, người của tôi ở Tehran sắp điện đến đây cho tôi đây.”

“Ông tài tình thật đấy.” - Felix nói. - “Làm sao ông có thể thuyết phục được hắn?”

“Cách thông thường thôi.” - Darius nói. - “Bằng đôla Mỹ. Thật là nhiều.”

“Được, vậy khi nào có tin, tôi sẽ gọi cho Langley và họ sẽ cho bất cứ thứ gì họ có cất cánh ngay.”

Có một tiếng bíp ở chiếc điện thoại cạnh giường. Đó là nhân viên tiếp tân.

“Ông Silver đang ở đây. Tôi có thể đưa ông ta lên được không?”



Ngay trước lúc tám giờ, Bond, chân không giày và vẫn mặc bộ đồ bảo hộ lao động, bị đưa từ xà lim ra phòng vệ sinh, và từ đó tới văn phòng của Gerner.

Từ người của gã đàn ông trong bộ đồ vải lanh toát ra vẻ kích động hầu như có thể sờ thấy được. Trên ve áo của hắn có gài một bông cẩm chướng tươi, đỏ thắm, và hình như hắn mặc chiếc áo mới với cravat đỏ thắm chói



lợi. Mái tóc mềm rũ đã được chải ngược từ trên vầng trán cao xuống sau gáy. Ngay cả chiếc găng tay màu trắng cũng đã được giặt giữ cẩn thận.

Gorner đưa ra bộ đồng phục BOAC với cấp hiệu cơ trưởng. “Năm phút trước khi kết thúc.” - Hãn nói. - “Mày sẽ phải thay bộ này. Nó sẽ được để sẵn trên máy bay. Trong bộ đồ cơ trưởng này, mày trông sẽ bảnh lắm đây Bond ạ. Trông cũng bảnh bao như bọn cựu sinh viên trường Eto ấy. Cứ thường thức những giây phút ấy đi, phải không? Như người Pháp thường nói, *Hôm nay là vua, ngày mai...*”

“Tao biết nó có nghĩa gì.” - Bond nói.

“Đương nhiên là mày biết rồi. Rất khác thường khi nói tiếng nước ngoài. Hầu hết người dân nước mày đều mong đợi “những chủng tộc kém hơn” phải hiểu tiếng Anh nếu như chúng ta lên đủ lớn. Thế nhưng vào giờ này ngày mai, sự kiêu ngạo và trò “lá mặt lá trái” của chúng sẽ bị nghiền nát. Mãi mãi. Thủ đô của chúng mày sẽ trở thành con tàu cháy âm ỉ, vùng quê đẹp đẽ của mày - hai hạt Kent và Surrey ấy - sẽ trở thành một vùng nhiễm bụi phóng xạ.”

Gorner bước vòng quanh bàn cho tới khi đến đứng bên cạnh Bond. “Tao sẽ theo dõi mày cất cánh trong ít phút, rồi tao sẽ đợi cái điều chắc chắn sẽ xảy ra. Mày có lời trời trắng nào cho đồng bào của mày? Cho Nữ hoàng của mày? Cho Thủ tướng của mày không?”

Bond cắn môi. Lời nói của Poppy thoảng qua trong đầu chàng. “Hãy giết Gorner đi.”

“Rất tốt, vậy thì...” - Gorner nói. - “Chúng ta chơi nhé?”

Những tên lính gác quen thuộc dẫn Bond qua hành lang và gí chặt nòng súng của chúng vào mang tai chàng trong khi chiếc thang máy hình trụ đưa họ lên cao. Một chiếc xe điện đang đợi ở cửa, và người lái xe ngắt tia lade cho cánh cửa mở ra.

Chưa tới chín giờ nhưng mặt trời ở Ba Tư đã chiếu rọi trên đầu khi mọi người đi qua đường băng tiến tới chiếc máy bay VC-10 sáng bóng. Chiếc đuôi vươn cao và bốn động cơ phản lực Rolls-Royce Conway gắn ở

phía sau làm cho máy bay có một dáng vẻ đẹp tuyệt vời, và nếu vào lúc khác thì cái triển vọng của một chuyến bay với “sức mạnh bí mật” sẽ làm cho Bond sướng như bay bổng. Thế nhưng chàng biết chắc lần này, chàng chỉ có một cơ may để sống sót và thoát khỏi chiếc máy bay, và nó lại phụ thuộc vào một cơ hội mong manh là người phụ nữ mảnh khảnh làm ở ngân hàng đầu tư có mái tóc đen mượt, mang khẩu súng ngắn Xô Viết mà cô ta chưa từng được huấn luyện sử dụng, có thể ấn nút thế nào trên chiếc máy bay này.

Bond hít một hơi dài và đặt chân lên chiếc cầu thang dẫn đến cửa máy bay. Vừa lên tới máy bay, chàng đã bị đẩy mạnh đi giữa hai hàng ghế rồi bị xô đến chiếc ghế sát cửa sổ gần cuối khu hạng nhất. Ngay khi cúi đầu để tránh cái hộc để hành lí trên trần máy bay, chàng nhả ngay mảnh thủy tinh này giờ vẫn giấu trong miệng xuống chiếc ghế trước mặt. Một tên lính gác ngồi cạnh chàng, một tên nữa ở dây trên phía trước và tên thứ ba ngồi ngay phía sau. Động cơ máy bay đã bắt đầu chậm chạp quay.

Một tên có dáng người to khỏe, đen nhẻm trong chiếc quần lính chiến và chiếc áo thun trắng từ giữa lối đi cúi người xuống. “Tao là Massoud.” - Hăn nói. - “Chúng tao đã kiểm tra với phi công rồi. Sẽ khởi hành trong nửa tiếng nữa. Mà cứ ngồi yên ở đây. Nếu nhúc nhích, chúng tao sẽ giết ngay.”

“Đúng là tệ hơn cả hãng Hàng không Dan.” - Bond nói. - “Mày có thuốc lá không?”

“Im mồm. Không được hút thuốc. Thắt dây an toàn vào.”

Bond làm theo yêu cầu. Thường thì đây chính là khoảnh khắc chàng thích nhất khi đi máy bay, vì biết rằng mình sắp có vài giờ riêng tư mà không một ai có thể quấy rầy được - kể cả những mệnh lệnh của ông M hay bất cứ người phụ nữ nào trong đời chàng - thời gian mà chàng có thể đọc vài trang trong cuốn sách *Những nguyên tắc cơ bản của môn đánh golf hiện đại* của Ben Hogan, rồi ngăm nhìn ánh mặt trời lấp lánh trên cánh máy bay trong khi thông thả nhắm nháp ly Bloody Mary trên những tầng mây Bắc cực.

Bond ngó lên và thấy một người đàn ông khác đang nhìn chàng chăm chăm từ phía lối đi. Ông ta mặc chiếc áo BOAC màu nhũ dơ bẩn. Trông ông ta có vẻ là người Anh và tỏ ra rất sợ sệt. “Tên tôi là Ken Mitchell.”- Ông ta nói, với giọng của dân chơi golf ở Surrey. - “Tôi là phi công của cái thùng gỗ này vì những tội lỗi của tôi. Tôi đến đây chỉ để nói với ông rằng xin đừng cố làm bất cứ điều gì không được phép. Đó là cơ hội duy nhất của chúng ta. Tôi sẽ cho máy bay cất cánh và đưa chúng ta đi trong hầu hết chuyến bay. Sau đó, họ sẽ để ông lái chặng cuối. Họ đã hứa nếu tôi cùng tham gia, họ sẽ thả tôi. Xin đừng làm hỏng việc của tôi, ông Bond. Ngày mai là sinh nhật đứa con gái bé nhỏ của tôi.”

“Được thôi.” - Bond nói. - “Thế có chỉ dẫn gì để tôi có thể lái nó không?”

“Để giữ thăng bằng thì đừng nhìn vào các thiết bị. Hãy chọn một điểm ở đường chân trời, cạnh rìa đám mây hoặc một cái gì đó. Tự định hướng bằng những thứ đó chứ không phải bằng các thiết bị. Thế nhưng hầu hết thời gian bay là do lái tự động cả. Nó tự bay.”

“Cám ơn. Thôi bây giờ hãy ngồi xuống và thưởng thức chuyến bay của mình đi, ông Ken.”

Mitchell ném cho chàng cái nhìn van lơn lần cuối khi bị túm lấy hai tay và đẩy ngược trở về buồng lái.

Sau đó vài phút, Bond thấy động cơ giật nhẹ một cái khi máy bay bắt đầu di chuyển. Qua cửa sổ, chàng có thể thấy ánh đèn xanh lá cây nhấp nháy trên nóc tháp không lưu đơn sơ, cách đó hơn nửa cây số. Khi ra đến cuối đường băng, chiếc máy bay to lớn quay vòng và dừng lại.

Bond nghe thấy tiếng gầm của những động cơ Roll-Royce từ phía sau thân máy bay, rồi chiếc máy bay di chuyển mạnh lên phía trước, nhanh chóng tăng tốc. Chàng cảm thấy lưng mình dán chặt vào lưng ghế mềm mại của loại ghế hạng nhất trong khi mũi của chiếc máy bay ngóc lên, và lực đẩy phía sau đưa chiếc máy bay đồ sộ vút lên trên vùng trời nóng bỏng của sa mạc.



Bên trong nhà chứa tàu bằng thép ở Noshahr, chiếc lưới ngụy trang cuối cùng đã được gỡ ra khỏi mũi của chiếc Ekranoplan, và những động cơ của nó cũng đã được khởi động. Cả mười bốn tên trong thủy thủ đoàn đều mang hộ chiếu Anh giả, mặc dù trong số đó có tám tên là người Ba Tư, hai tên người Iraq, hai tên người Thổ Nhĩ Kỳ, một tên người Ả Rập Saudi, và tên cuối cùng, đeo tai nghe ngồi cạnh bàn điều khiển radio là một gã người Nga nói được tiếng Farsi.

Đây là lần đầu tiên chiếc Ekranoplan, được cải tiến để gắn thêm bốn thùng nhiên liệu, sáu dàn phóng hỏa tiễn và bốn quả tên lửa đất-đối-không, rời khỏi nhà chứa tàu, và tất cả thủy thủ đoàn đều trông rất căng thẳng trong khi động cơ của con tàu gầm lên trên mặt biển yên tĩnh. Lực kéo lê do sóng mũi tàu tạo ra cho thấy cần phải tăng thêm công suất để đạt được sức nâng khỏi mặt biển hơn là cứ chạy hết tốc độ. Phải đạt được tốc độ cần thiết để tạo lực nâng tối đa bởi con tàu cần phải vượt lên, qua được những con sóng phía mũi trước khi có thể bốc lên khỏi mặt nước.

Trong tiếng rú mỗi lúc một to của động cơ, và chiếc Ekranoplan vẫn dính bụng dưới mặt biển, gã người Nga nhìn những khuôn mặt lo lắng xung quanh rồi nói bằng tiếng Farsi: “Đừng lo.”

Viên hoa tiêu vươn người bật công tắc phía trước mặt để kích hoạt bộ phận PAR - để tăng sức mạnh động cơ thổi luồng gió xuống phía dưới các cánh.

Đột nhiên con tàu được nâng ngược lên, và nó chạy lướt khỏi mặt nước trên một nệm không khí. Viên hoa tiêu có thể giảm vòng quay của động cơ xuống trong khi tốc độ của con tàu vẫn tăng lên, và lập tức một tràng vỗ tay nổi lên trong khu vực thủy thủ đoàn này giờ vẫn đang sợ cứng cả người.

Những chiếc xe trên đường dọc theo bờ biển Norshahr và Chalus đều dừng cả lại, hàng trăm người dân ở đó đứng sững và trở mắt nhìn cảnh

ngoạn mục này.

Không thèm chú ý tới cảnh ngoạn mục mà chiếc Ekranoplan vừa tạo ra, gã người Nga cúi xuống chiếc radio của mình.



“Đây là căn phòng chiến sự lạ nhất mà tôi từng thấy.” - Felix Leiter vừa nói vừa nhìn mấy chiếc tô đựng những quả lựu và quả hoàng liên gai trên bàn, và khung cảnh mặt biển qua cửa sổ phòng 234 khách sạn Jalal Năm Sao.

J.D. Silver vừa đưa tách trà lên miệng vừa đảo mắt khắp phòng nhằm ghi nhận những thứ xung quanh gã.

Chiếc điện thoại cạnh giường đổ chuông và Felix nhắc ống nghe lên. “Của ông này, Darius.” - Anh nói. - “Cậu Babak của ông ở Tehran.”

Darius nhảy vọt qua giường và chộp ngay ống nghe.

“Babak hả? Cậu đã có được những chi tiết đó chưa? Tốt. Đọc chúng cho tôi đi.”

Chiếc bút của ông nguệch ngoạc một cách dữ dội trên tệp giấy để cạnh giường - “Vĩ độ 46.34944. Kinh độ 48.04917. Vĩ độ 48.8047222. Kinh độ 44.5858333” - và những chữ khác bằng tiếng Farsi mà Leiter và Silver, từ này tới giờ đang ngó qua vai của ông, không thể đọc được.

Khoảng năm phút sau, Darius đặt ống nghe xuống và đưa tờ giấy cho J. D. Silver. “Đây là nơi chiếc Ekranoplan đang hướng tới.” - Ông nói. - “Đây là con số tính toán tốc độ, còn những mật mã này có nghĩa là nó có trang bị vũ khí hạt nhân. Các anh phải nhanh lên mới được.”

“Chắc chắn rồi.” - Silver nói. - “Đường dây này có độ tin cậy tới đâu?”

“Ai mà biết được?” - Leiter nói. - “Nhưng chúng ta chỉ có mỗi cái này thôi, ông bạn ạ.”

Silver khom người trên chiếc điện thoại. “Hãy bỏ qua cho tôi một chút nhé các ông bạn. Tôi phải dùng một hai mật mã khi nối được máy mà ngay cả đối với các ông... Tôi không có ý xúc phạm đâu.”

“Đâu có gì.” - Leiter nói. - “Nào Darius, chúng ta hãy ngắm cảnh đi.”

“Hamid.” - Darius nói. - “Phiền cậu đợi ở hành lang một chút nhé.”

Felix và Darius ngồi cạnh cửa sổ và ngó xuống biển. Felix giơ cái móc kim loại trên đầu bàn tay giả bên phải lên và nói: “Tôi sẽ làm dấu và cầu Chúa nếu như tôi còn những ngón tay này.”

Darius, với dáng dấp to lớn như con gấu, quàng tay qua vai Felix. “Tất cả đều là số phận.” - Ông nói. - “*Kismet.*”

“Bốn-bốn-sáu,” - Tiếng của Silver. - “Tám-bảy. Gọi lại.” Dùng bàn chân phải, gã đập nhẹ lên sợi dây nối từ điện thoại tới ổ nối trên tường cạnh chiếc bàn đầu giường.

Từng chút từng chút một, rồi sợi dây nối máy điện thoại đó đã bị ngắt mạch dưới sức đè nặng của bàn chân gã. Cuối cùng thì toàn bộ sợi dây điện thoại bung ra khỏi miếng gỗ chân tường và Silver âm thầm đẩy đầu dây bị đứt vào khuất dưới gầm giường.

“Đây rồi, Landley!” - Gã nói, vẻ đầy nhiệt tình. - “Nghe này. Vĩ độ 46.34944. Kinh độ 48.04917. Vĩ độ 48.8047222. Kinh độ ...”

“Hình như chúng ta đã ổn cả rồi, Darius à.” - Felix nói. - “Nào, bây giờ thì tới chiếc máy bay dân dụng.”

## 17. Bài Ca Của Carmen

Chiếc VC-10 đang ở độ cao chín ngàn mét, trên vùng trời phía bắc của Tehran, nó vẫn tiếp tục giữ độ cao đó và nhẹ nhàng tiến về phía bắc, hướng tới Kazakhstan trong vùng phía nam của Liên Xô. Nếu ở trong tình huống khác, Bond thầm nghĩ khi nhìn qua cửa sổ xuống dãy núi Elburz, thì hôm nay sẽ là một ngày tuyệt vời để bay. Giữ chặt miếng thủy tinh trong mấy đầu ngón tay của bàn tay phải, chàng tiếp tục cửa vào sợi dây trói trên cổ tay trái một cách nhẹ nhàng, và thật may, không ai nhìn thấy. Nhờ trời, chàng nghĩ, vì giữa hai chiếc ghế hạng nhất có một khoảng cách. Còn nếu ở trong khoang thường, thì chỉ một cử động nhỏ cũng sẽ đánh động cho tên lính gác ngồi ở chiếc ghế gần lối đi sát bên trái chàng.

Bond ngả người sang hướng lối đi, gục đầu xuống và nhắm mắt lại làm như chàng đã hết hơi hết sức sau những thử thách trên sa mạc và đã hoàn toàn quy phục với kết cục đã được định sẵn này. Chàng áng chừng khoảng cách còn lại đến Zlatoust-36 là hai ngàn bốn trăm cây số, và còn tùy thuộc vào chuyện hang ổ của Gorner ở chính xác chỗ nào trong sa mạc nữa. Chàng biết chiếc VC-10 có thể bay với tốc độ tám trăm cây số giờ - một con số đã được đưa ra công khai rõ ràng trong cuộc tranh cãi chính trị om sòm về việc chính phủ Anh đặt mua chiếc máy bay này cho BOAC.

Họ đã ở trên không được khoảng một giờ, chàng đoán vậy, và nếu như Scarlett không xuất hiện trong vòng sáu mươi phút nữa, chàng sẽ phải một mình hạ cả bốn tên có vũ trang. Trừ khi, và đương nhiên là chàng có thể làm gì đó để đưa thêm Ken Mitchell, lúc này đang ở trong khoang lái vào danh sách phe mình. Nhưng điều này có lẽ không được chắc chắn. Mitchell

trông có vẻ chỉ như một anh chàng mà tư tưởng hành động bó gọn trong 18 lỗ golf ở giải thi đấu hằng tháng tổ chức tại Woking thôi.

Bond cố gắng xoay cổ tay phải nhằm nối lỏng sợi dây trói bằng nilon đang siết chặt ra chút xíu để có thể cửa lên nó. Miếng thủy tinh vỡ từ kính chắn gió của chiếc xe jeep tuy có sắc nhưng không thực sự có ấn tượng gì nhiều.

Chàng không biết khi nào sẽ bị đưa đi điều khiển máy bay. Có thể một lúc nào đó, chúng sẽ phải cời trói cho chàng để trông có vẻ như chàng đang phụ trách việc tấn công Zlatoust-36, thế nhưng đến lúc chàng vào buồng lái thì mọi chuyện đã trở nên quá muộn rồi. Chàng phải hành động trước đó.

Liếc nhanh sang tên lính bên cạnh, lúc này vẫn đang nhìn vô định về phía trước, Bond cửa nhanh hơn lên sợi dây. Chàng chỉ có duy nhất cơ hội này thôi.



Sau khi dập máy điện thoại trong phòng 234, J. D. Silver nói với Darius và Leiter rằng gã phải quay lại xe.

“Tôi ra ngoài không quá mười phút đâu.” - Gã nói. - “Nhưng chúng ta đang đợi điện thoại từ Langley, do vậy đừng dùng điện thoại trong lúc tôi đi vắng nhé, được không? Chúng ta phải giữ cho đường dây không bị bận.”

“Chắc chắn rồi.” - Felix đáp.

“Cậu tuyệt lắm.” - Vừa nói Silver vừa đi ra và khép cửa lại.

“Tốt rồi.” - Darius nói. - “Tôi nghĩ chúng ta sẽ trông đợi một con sóng lớn trên biển Caspian trong vòng sáu mươi phút nữa thôi.”

“Chắc như vậy rồi. Silver đã liên lạc được với Langley. Họ đang liên hệ với Lầu Năm Góc. Không lực Hoa Kỳ sẽ cất cánh... Vĩnh biệt nhé, Ekranoplan.”



“Thế còn chiếc máy bay dân dụng?” - Darius hỏi. - “Anh có nghĩ chúng ta chẳng thể làm được gì không?”

“Ờ, tôi nghĩ có khả năng nó tấn công cùng lúc với chiếc Ekranoplan, do vậy giờ đây nó đã phải ở trên không rồi. Chúng ta cũng biết rằng mỗi chiếc phi cơ của Không lực Hoa Kỳ trong tầm bay của nó đều đang sục sạo dọc theo không phận Xô Viết. Hơn thế nữa, Darius...”

“Chẳng còn gì nữa?”

Felix dang rộng hai cánh tay. “Ba ngày trước đây tôi còn đang theo một vụ tìm người mất tích ở LA. Tôi đâu có làm được điều kì diệu gì. Việc tôi cần làm bây giờ là ăn sáng. Ở đất nước của ngài có món trứng ốp-la không, hay chỉ có trái cây thối?”

“Tôi biết chắc họ có thể làm món trứng.” - Darius nói. - “Thế nhưng chúng ta không thể gọi điện vì phải giữ cho đường dây luôn thông suốt để Langley có thể gọi lại được.”

“Thối được, tôi thấy mình phải xuống bếp và yêu cầu vậy.” - Felix nói. - “Hoặc tôi có thể tự chiên trứng. Một gã người Texas không thể làm việc với cái bụng rỗng.”

“Thật là tức điên lên thôi.” - Darius nói. - “Tôi nên gọi cho Babak để cậu ấy có thể truyền tin cho London. Ở đó họ phải được cập nhật tình hình. Chúng ta cũng cần đến máy bay của RAF phòng trường hợp người của các anh không thể làm kịp. Phải chắc cú chứ.” Ông ngồi ở cạnh giường, giận giữ lắc mạnh cái đầu đẹp đẽ và nặng nề của mình.

Cách đó gần một mét, Felix ngồi trong chiếc ghế gỗ và gỡ gỡ mái tóc cắt ngắn của mình bằng bàn tay trái.

Ba phút trôi qua khi họ ngồi đó nhìn vào khoảng không, thỉnh thoảng lại liếc nhìn nhau.

Cuối cùng, Leiter nói, “Cái thằng Silver nó biến mẹ đi đâu rồi? Nó nói chỉ đi năm phút thôi mà.” - Anh liếc vào đồng hồ của mình. - “Mười phút rồi còn gì.”

Darius nhìn trừng trừng Felix. Anh cũng trợn mắt nhìn lại.

Một phút nữa âm thầm trôi qua trong khi mắt của Darius vẫn xoáy sâu vào mắt Felix. Gần như là hai nửa ý nghĩ đang nhập vào nhau trong không gian giữa hai người.

“Tôi đang có một ý nghĩ.” - Felix nói.

“Đúng rồi.” - Darius nói. - “Kể từ khi nào mà Langley lại sử dụng điện thoại để gọi chứ?”

“Ôi trời đất ơi!”

Cùng lúc, cả hai đều nhào tới chiếc điện thoại. Darius do ở gần hơn nên đã kịp nhắc sợi dây bị ngắt mạch lên.

Felix chửi ầm lên.

Darius đã ở ngoài cửa phòng. “Hamid!” - Ông gào lên ở hành lang. - “Đi thôi!”

Không còn thời gian cho thang máy. Cả bã chạy hết tốc lực bằng cầu thang bộ, với Felix khập khiễng ở phía sau, rồi chạy tới chiếc Cadillac màu xám của Hamid.

Darius gào lên bằng tiếng Farsi trong khi mọi người nhào lên xe và Hamid đẩy mạnh cần sang số. Khi gã buông chân côn và chiếc xe vọt đi, để lại hai vệt bánh xe cháy đen trên con đường dọc theo bến tàu Noshahr thì Darius quay sang Felix, “Tôi nói nó đưa chúng ta ra ngoài thành phố tới một buồng điện thoại công cộng hẻo lánh mà tôi đã nhìn thấy. Tôi sẽ liên lạc với Tehran. Babak có thể truyền tin qua một tần số an toàn tới London và họ có thể cho cất cánh bất cứ thứ gì mà RAF có thể bố trí. Tôi không nghĩ chúng ta có thể làm qua Langley được.”

Felix lại chửi. “Cái cách đó thật quá đủ để giết thì giờ. Tôi không biết Carmen đang làm những gì do Washington chỉ thị, hay hẳn chỉ tự mình chơi trò biểu diễn thôi.”

“Hiện nay,” - Darius nói. - “Chuyện đó không quan trọng. Chỉ cần biết rằng chúng ta phải tự làm mọi việc. Dù thế nào đi nữa, chúng ta cũng sớm tìm ra thông tin về Silver thôi. Có ai đang đi theo chúng ta đó.”

Khi Hamid quẹo gấp vào con đường có những hàng cọ trồng hai bên trong khu dân cư với những biệt thự màu trắng thì Felix ngó ra sau qua tấm kính xe. Một chiếc Pontiac đen đầy bụi đang bám sát phía sau.

“Đó là những thứ mà chúng ta cần đấy.” - Felix nói. “Tôi chỉ có mỗi cái này thôi.” - Anh rút từ trong túi áo khoác ra khẩu súng ngắn Colt M-1911 - “Chính xác trong vòng bảy mươi mét, song hơi bị cũ.”

“Cảnh cáo nó đi.” - Darius nói.

“Còn một chuyện nữa.” - Felix nói và giơ cái móc kim loại trên cánh tay giả lên. - “Đây là cánh tay dùng để bắn của tôi.”

Darius cầm lấy khẩu súng, đập vỡ tấm kính phía sau và bắn một phát vào chiếc Pontiac đen làm nó phải quẹo bừa lên vỉa hè để tránh, nhưng rồi lại lao xuống đường ngay.

“*Allahu Akbar!*” - Hamid la lên.

“Cứ lái đi, ông bạn.” - Felix nói và cúi hụp xuống phía dưới tấm kính vỡ. - “Có phải Carmen đó không?”

“Tôi không trông rõ.” - Darius nói. - “Nhanh nữa lên, Hamid! Đi, đi, đi!”

Chiếc Cadillac chạy tới một khu chợ trong con phố nhỏ và bánh xe phía trước tông vào chiếc xe ba gác chất đầy hàng làm cho cả một suối cam lăn ào xuống phố. Hamid vẫn đạp mạnh chân ga và chiếc xe to lớn gầm vọt lên phóng qua một trạm chặn xe lửa không có cửa và lao vào khu vực có những quả đồi thấp ở phía sau thành phố.

Darius ngẩng đầu ngó qua cửa sổ phía sau xe. Cẩn thận nắm khẩu Colt bằng cả hai tay, ông bắn thêm một phát nữa.

Viên đạn làm vỡ toang tấm kính chắn gió của chiếc Pontiac, thế nhưng bóng của một khẩu súng ngắn giơ nhanh lên đập tung chỗ kính vỡ làm lộ ra khuôn mặt nhợt nhạt, đẫm mồ hôi của một con chó săn cáo háo hức với chùm tóc đỏ hoe dán trên trán.

“Đó là Carmen.” - Felix nói. - “Cho nó ăn đạn đi.”

Darius lại bắn nữa và viên đạn rít trên nắp ca-pô xe của Silver. “Trong súng của anh có mấy viên đạn?” - Ông hỏi.

“Bảy viên và một viên đã lên nòng.” - Felix nói. - “VẬY còn lại năm.”

“Chúng ta phải để dành thôi.” - Darius nói. - “Anh sẽ phải yểm trợ cho tôi trong khi tôi gọi điện đây.”

“Thế thì tốt hơn hãy cố cắt đuôi hắn đi.”

Darius quát lên với Hamid, và gã lập tức quẹo chiếc xe sang phải. Khi chiếc xe lê rít lên trong chỗ ngoặt, một đám bụi lớn bốc lên ở phía sau. Hamid gào lên đáp lời với Darius trong tiếng ồn của máy xe.

“Chúng ta sắp tới buồng điện thoại rồi.” - Darius nói với Felix. - “Nó cố gắng tung thêm bụi lên đó. Giữ chặt nhé.”

Họ đã ra khỏi khu đường nhựa và đang ở trên một con đường đất. Hamid liên tục đánh tay lái cho chiếc xe chạy giật qua giật lại thật mạnh, và họ có thể nghe rõ tiếng khung thép của xe kêu ken két vì chịu trọng lực lớn và tiếng lốp xe rít lên khi bám đường. Thế nhưng chiếc xe du lịch được chế tạo cho những chuyến du hành chứ không phải cho việc biểu diễn những trò nguy hiểm, và khi Hamid cố lấy lại tay lái sau cú đánh tay lái gấp, gã húc ngay vào một tảng đá làm chiếc xe lật nghiêng, trượt xoay tròn miết những cánh cửa hông của nó trên nền đường.

Darius, với cái đầu bị rách, leo lên qua cánh cửa phía sau và lôi Felix ra theo. Felix vừa chửi vừa nháy xuống đất bằng cái chân lành, và Darius đưa cho anh khẩu súng trước khi chạy nhanh tới chỗ con đường đất nối trở lại với con đường nhựa, nơi họ có thể nhìn thấy một buồng điện thoại công cộng lẻ loi.

“Yểm trợ cho tôi.” - Ông gào lên với Felix.

Tiếng máy xe nổ chậm chạp và khó khăn vọt qua cuộn bụi đất, rồi chiếc xe Pontiac đen hiện ra. Lập tức từ chỗ nắp sau chiếc Cadillac mù mịt hơi nước, Felix bắn thẳng qua kính chắn gió đã bị vỡ. Chiếc Pontiac phanh gấp, ngoặt đi và dừng lại. Silver, với máu chảy ra từ vai, lao ra và lăn nắp vào phía sau chiếc xe.

Felix biết anh chỉ cần giữ chân gã đủ để Darius có thể gọi cho người phụ tá của ông ở Tehran. Thế nhưng ai biết được việc đó sẽ kéo dài trong bao lâu? Hệ thống điện thoại ở Ba Tư tốt như thế nào?

Trong buồng điện thoại Darius đang nói với Babak, “Nghe rõ này. Gọi cho London ở tần số 14 megacycles. Và có một chiếc máy bay dân dụng...”

Felix, nắm chặt khẩu súng bằng tay trái, căng mắt quan sát mọi chuyển động từ chiếc Pontiac. Anh còn bốn viên đạn và không muốn phí một viên nào cả. Nếu Silver chơi trò mèo-vờn-chuột thì tốt cho anh - nhưng không có khả năng đó - bởi Silver cũng biết cả gã và Darius đang gắng sức trong việc bắt liên lạc với London.

Từ phía chân của anh có tiếng rên vọng tới. “Hamid, ông ổn không?”

“Tôi nghĩ là ổn. Tay bị đứt, nhưng không sao.”

“Cúi xuống.”

Một viên đạn nổ giòn sát chiếc Cadillac. Hamid bắt đầu cầu kinh um sùm. Điều làm Felix lo lắng là viên đạn được bắn từ con đường phía trên, nơi có buồng điện thoại. Bằng cách nào đó, Silver đã lên ra khỏi chiếc Pontiac, luồn qua những bụi cây leo lên đó được rồi.

Felix chửi um lên và bắt đầu chạy hết sức mà chiếc chân giả của anh có thể chạy được.

“Nhận được rồi hả Babak?” - Darius vẫn tiếp tục nói vào ống nghe. - “Và chiếc VC-10. Cậu giỏi lắm, Babak. Nào bây giờ nhanh hết sức, cậu hãy...”

Nhưng Darius không thể nói hết câu vì hai viên đạn đã xuyên vào ngực ông. Cái thân hình to lớn của ông sụm xuống gối rồi đổ gục xuống phía trước trên nền đất quê hương ông.

Felix ì ạch leo lên đồi, kéo lê chiếc chân tàn tật theo sau. Quá muộn cho anh để thấy Silver đang nhét khẩu súng có nòng còn vương khói vào lưng quần vì gã đang nấp sau một bụi cây.

Felix kêu thét lên khi nhìn thấy Darius và cái ống nghe treo lủng lẳng dưới sợi dây điện thoại. Anh quỳ xuống bên cạnh và ghé tai vào ngực ông. Darius vẫn còn thở, và ông mở mắt ra. “Tôi đã liên lạc xong rồi.” - Ông nói. - “Vớ Babak. Toàn bộ sự việc. Tất cả những gì chúng ta biết.”

Ông nhắm mắt lại trong khi Felix nâng đầu ông lên và lấy cánh tay lành ôm ông vào lòng.

“J. D. Silver.” - Darius yếu ớt nói, và một nụ cười le lói thoáng qua trên khuôn mặt của ông. - “Không phải là loại mà cha tôi gọi là “công dân bất diệt” rồi.”

“Không phải như ông đâu, bạn tôi ơi.” - Felix nói. - “Không. JD là loại mà cha tôi gọi là một thằng chó đẻ.”

Khi người của Darius mềm rũ đi thì Felix nghe thấy tiếng súng lên cò.

“Ngồi im, Leiter.”

Silver bước ra, hai tay nắm chắc khẩu súng. “Đưa hai tay lên. Mày không cần phải chết đâu. Mày có thể quay về với những vụ hôn nhân và các cô gái mất tích của mày. Chỉ cần làm theo những gì tao nói thôi. Đưa hai tay lên đầu.”

“Mày làm việc cho ai vậy?” - Felix hỏi.

“Cũng như mày thôi. Tao mới nhận được lệnh mới. Chúng ta muốn bọn Ănglê phải có mặt ở Việt Nam. Chúng ta cần sự giúp đỡ. Nếu như đây là việc phải làm. Một chút nhắc nhở từ những người Nga...”

“Mày mất trí rồi.” - Leiter nói.

“Câm mồm.” - Silver nói và bắt đầu khám xét người Felix. Gã dừng lại khi thấy khẩu Colt ở lưng quần của Felix.

“Loại to và cổ lổ đây.” - Gã nói và kéo nó ra rồi đút vào túi áo khoác. - “Nào bây giờ thì nằm xuống đất. Úp mặt xuống.”

Felix làm theo. “Mày có nói cho Langley về chiếc máy bay trời đánh ấy không? Chiếc máy bay dân dụng chứa đầy chất nổ ấy?”

“Tao không biết nó chứa đầy chất nổ.” - Silver nói.

- “Cả mày cũng thế.”

“Thế việc chó gì mày nghĩ chúng để trên đó? Đồ chơi trẻ con hả?”

“Tao chỉ nói cho họ những gì tao biết thôi.” - Silver nói. - “Họ sẽ quyết phải làm gì với nó. Khi đã đến đỉnh điểm của cuộc khủng hoảng, Leiter ạ, sẽ là người trong Nhà Trắng gọi điện. Ông ta sẽ xem xét toàn cảnh. Nước Nga bị tấn công, ông ta vẫn có thể sống với chuyện đó. London bị tấn công - không hay lắm. Nhưng nếu nó làm cho tụi Ănglê nhắc dít lên để đến Việt Nam, và cũng làm cho chúng tham gia nghiêm túc cuộc chiến đó thì, này, đó là chiến thuật đấy. Đôi lúc phải ăn đòn, và nếu nó giúp mày thắng trận đấu thì cũng đáng.”

Leiter nhòm người trên khuỷu tay của mình. “Thế nhưng nếu mày không cho họ biết hết những chi tiết mà họ cần...”

Trong khi nói, anh thấy một bóng người trên nền đất bụi bặm ở phía sau đôi giày mọi rẻ tiền màu đen của J.D. Silver. Sự huấn luyện của CIA đối với Felix, dù đã qua nhiều năm tháng nhưng vẫn bám chặt trong các phản xạ của anh, đã ngăn anh không có phản ứng gì.

Nhưng anh biết mình cần phải tiếp tục nói. “Tao không nghĩ mày đã nói cho tao biết hết toàn bộ sự thật, Carmen ạ. Chắc chắn là chúng ta cần bọn Ănglê vào Việt Nam, chắc chắn tao nghĩ những gã ở Bộ Ngoại giao có thể chịu được một vụ tấn công nhỏ nếu chúng nghĩ nó sẽ giúp chúng ta về lâu về dài. Thế nhưng đâu phải vậy. Đây là một vụ lớn. Một vụ lớn lắm. Mày có biết tao nghĩ gì không hả Carmen? Tao nghĩ đã có người kể chuyện của mày rồi. Mày và những thằng bán xe hơi của mày ấy. Tao nghĩ mày bị lật tẩy rồi. Bị tổng tiền. Tao nghĩ có ai đó ở Liên Xô đã nói nhỏ với mày, anh bạn ạ, và...”

Silver thét lên giận dữ và đưa khẩu súng lên để bắn vào ngực của Felix, nhưng trước khi gã kịp bóp cò thì một phần của những thứ trong đầu gã đã bị bắn phọt qua lỗ mũi khi Hamid giáng thẳng một tảng đá trắng nặng xuống sọ của gã với một tiếng vỡ vang khắp chân trời của vùng Noshahr.

Felix run rẩy đứng lên. Anh vòng cánh tay lành qua vai của Hamid.  
“Cám ơn ông, Hamid ạ.”

“*Allahu Akbar.*”

Felix đứng lặng một lúc để lấy lại hơi. “Đúng. Tôi nghĩ ông ấy là vậy: Tôi nghĩ ông có thể đến đây mà, Hamid. Nào hãy đưa ông Darius về nhà.”



Bond tính toán là đã ở trên không được gần ba giờ đồng hồ. Dưới ánh sáng mặt trời chói lọi, chàng có thể nhìn thấy họ đang bay qua dãy núi Ural.

“Tôi có thể nói chuyện với phi công được không?” - Chàng nói với tên lính gác ngồi cạnh lối đi. Tên này lắc đầu. Chắc chắn hẳn không nói được tiếng Anh, Bond nghĩ.

“Gọi Masoud đi.” - Chàng nói tiếp.

Hắn lại lắc đầu.

“Tôi cần biết chiếc máy bay này hoạt động như thế nào.” - Bond nói. - “Hãy gọi Massoud đi, được không?”

Tên lính lau bầu trong cổ họng với tên ngồi ở ghế phía trên, và tên này, với chiếc mũ của Mỹ có hàng chữ Chicago Bears trên đầu, miễn cưỡng đứng dậy và đi lên phía trước. Một phút sau, hắn quay lại, không phải với Massoud mà với Ken Mitchell.

“Họ muốn ông lên phía trên ngay bây giờ.” - Mitchell nói. - “Đừng cố làm gì kì cục đấy nhé.”

“Vậy giờ này ai đang lái máy bay?” - Bond hỏi.

“Nó đang bay theo chế độ lái tự động. Ông chẳng phải làm gì hết, cho tới khi tới gần đó. Rồi chúng ta sẽ phải hạ độ cao.”

“Anh có biết tại sao không?” - Bond hỏi.



“Không. Cũng lạ là khi bị gí súng vào đầu, tôi sẽ làm những gì bị buộc phải làm.”

“Tôi nghĩ đã đến lúc anh cần biết.” - Bond nói. - “Chiếc máy bay này có chứa một lượng thuốc nổ lớn. Chúng ta sắp thả nó xuống Zlatoust-36, cái kho dự trữ vũ khí hạt nhân lớn nhất nước Nga.”

“Ôi Chúa tôi.” - Mitchell sụp người xuống chiếc ghế phía trước.

“Nào, Ken.” - Bond nói. - “Vậy anh vẫn muốn tôi không cố làm gì kì cục chứ?”

Tên lính gác ngồi bên cạnh vả vào miệng chàng. “Không nói chuyện.”

“Có chuyện gì vậy?” - Massoud bỏ trống buồng lái và đi dọc xuống lối đi.

Hắn lôi khẩu Colt .45 từ trong lưng quần ra. Một loại vũ khí có sức ngăn chặn lớn, Bond nghĩ, nhưng rất nguy hiểm ở độ cao này.

“Đứng lên.” - Massoud nói và chĩa nòng súng vào đầu của Bond.

“Tao không đi đâu hết.” - Bond nói.

“Đứng lên!” - Massoud gầm lên. Hắn chồm cả người qua tên lính gác và chụp lấy cổ của Bond. Bond có thể đoán biết được thằng “đầu gấu” này đã khống chế việc bảo kê và làm ăn gian lận trong cả ngôi chợ như thế nào. Tên lính gác mở dây an toàn của Bond ra, và Bond vẫn giữ chặt hai tay ở phía sau lưng, giữ chặt lấy sợi dây vừa mới bị cắt đứt.

Chàng để Massoud lôi qua người tên lính ngồi gần lối đi, nhưng khi tay chàng kéo lê qua cổ của tên lính thì chàng thả ngay sợi dây ra và, với tất cả sức lực của mình, dùng miếng thủy tinh vỡ cắt tĩnh mạch cảnh của hắn. Máu phun bắn ra chiếc ghế phía trước trong khi tên lính kêu rú lên. Trong khi hắn ngã ra phía trước, Bond chộp ngay lấy khẩu súng trong bao của hắn, và xoay người thật nhanh trên gót chân, giáng mạnh báng súng đó vào mặt của Massoud. Massoud đổ gục lên hàng ghế trống ở phía trên, ngất đi ngay tức khắc. Trong khi đó, Bond đã kịp nhào người xuống sàn lối đi.

Cùng lúc ấy có một tiếng súng ngắn của Nga nổ vang, và Bond thấy khuôn mặt của tên lính ngồi ở ghế phía trước bị bắn nát bây vì viên đạn xuyên ngay dưới hốc mắt của hắn. Chiếc mũ Chicago Bears bị thổi bay ra tới mười hàng ghế phía sau trong khoang máy bay.

Nằm trên sàn, Bond ngó ra phía cuối lối đi. Ở ngay giữa khoang ghế thường, với hai chân dang rộng và khẩu Makarov 9mm bán tự động giơ lên ở ngay đỉnh của cái tam giác tạo bởi hai cánh tay chụm lại, mái tóc đen dài được cuốn gọn trong chiếc mũ vải, là một người phụ nữ trong bộ đồng phục chiêu đãi viên mới tinh, được ủ cẩn thận của BOAC.

Tên lính gác ở hàng ghế phía sau Bond nhô người ra lối đi và bắn vào Scarlett. Trong khi làm như vậy, hắn đã trở thành mục tiêu ngon lành cho Bond, và chàng nã liền hai phát bằng khẩu Luger mới lấy của gã hàng xóm. Tên lính đổ gục xuống hàng ghế.

Trong khi đó Massoud đã tỉnh lại và cố gắng đứng lên. Scarlett thấy hắn đi tới liền bắn một phát nữa bằng khẩu Makarov trong khi Bond nhào người tới, chộp ngay lấy cổ chân hắn. Bond đè lên người hắn trong khu để chân chật chội của hàng ghế đối diện. Hai tay chàng siết chặt quanh cổ của Massoud, nhưng bỗng chàng bị hất tung người ra lối đi khi khẩu Colt to lớn của Massoud nổ một phát.

Viên đạn xuyên qua ô cửa kính chịu lực Perspex gần chỗ tên lính bị Bond bắn chết. Sự sụt giảm áp suất tức thời trong khoang đã hút ngay xác tên lính đó đến lỗ thủng nhỏ lờm chờm kính vỡ, và tạm thời nó trở thành một nút trám rất có tác dụng.

Có tiếng Mitchell la lớn. “Đừng bắn nữa. Có cái gì đó làm hỏng hệ thống lái tự động chết tiệt ấy rồi!”

Chiếc máy bay to lớn mới tinh, từ này tới giờ bay rất trơn tru và mạnh mẽ bỗng chòng chành, rơi xuống khoảng ba chục mét rồi dừng ngay lại như va phải đất cứng, làm toàn bộ những đinh tán ri-vê trên khung máy bay rung lên bần bật, rồi nó rú lên và bắt đầu bổ nhào xuống.

Bond, Mossoud và Scarlett đều ngã lăn trên sàn.

“Tới ngay buồng lái đi, Ken.” - Bond gào lên. - “Lạy Chúa, chúng ta đang rơi rồi.”

Mặt Bond ướt sũng máu phun ra từ tĩnh mạch cảnh của tên lính mà chàng mới cắt cổ; xung quanh, trên những chiếc ghế hạng nhất, thì vương vãi đầy những miếng óc và thịt màu đỏ lòm của hai tên sát nhân kia. Bond đang la lối và chửi rủa Mitchell, nhưng hình như Mitchell đã bị bất động vì quá hoảng sợ nên cứ khư khư nắm chặt lấy một thành ghế. Bond bò tới gần và gí nòng súng vào tai Mitchell.

“Nếu anh không lên buồng lái ngay bây giờ thì tôi sẽ bắn vỡ óc anh ra đây. Đi ngay! *Đi!*”

Mitchell bắt đầu tuột trôi dọc theo lối đi đầy máu me và đang dốc chúi xuống. Bond có thể thấy rõ mặt anh ta co rúm lại và đẫm nước mắt.

“Vào ngay trong đó đi!” - Bond gầm lên.

Massoud gắng đứng vững để bắn Bond, nhưng do bị lắc mạnh vì sự hỗn loạn không khí trong khi máy bay tiếp tục chúi mũi lao xuống nên viên đạn đã găm ngược lên trần máy bay.

Ở phía sau máy bay, Scarlett đã nắm chặt vào một chân ghế. Nhưng rõ ràng là nàng không nhìn thấy rõ Massoud nên không thể bắn được.

Mitchell loạng choạng tiến tới buồng lái trong khi ba người còn lại đều đang phải bám chặt vào thành ghế. Bond có thể trông thấy chân của Massoud cách chàng khoảng năm hàng ghế về phía sau, nhưng chàng do dự không dám bắn, ngay cả với khẩu Luger loại nhẹ này, vì nhờ có thể làm máy bay bị giảm áp thêm nữa.

Việc tiếp theo mà chàng biết là, chiếc máy bay bị rung dữ dội và lao chúi xuống. Mitchell bị quăng mạnh vào cửa buồng lái và đổ gục xuống sàn. Scarlett kêu thét lên và Bond thấy người nàng bị trôi tuột xuống theo lối đi; khi trôi ngang qua chỗ của Massoud thì hấn chộp ngay lấy tay nàng. Bond thấy hấn lôi nàng vào trong hàng ghế của hấn, tay hấn chẹn ngang cổ họng của Scarlett. Nàng đã bị mất khẩu súng.

Mặc dù đang ở trên chiếc máy bay bị chệch hướng và簸 nhào xuống, nhưng không hiểu làm sao Massoud vẫn có thể quỳ gối lên và kéo Scarlett theo hẳn làm vật đỡ. Sức khỏe của hẳn thật khác thường, Bond nghĩ. Trông hẳn cứ như một người thượng cổ đang nắm tóc lồi người đàn bà của mình đi. Chỉ bằng một tay rảnh hẳn vẫn có thể hướng cả hai người tới phía mũi máy bay. Khi qua chỗ của Bond, hẳn và chàng nhìn thẳng vào nhau, và Bond thấy họng súng của hẳn đang gí sát vào tai Scarlett. Chẳng cần phải nói gì hơn nữa. Giẫm lên một vũng máu, Massoud trượt thẳng xuống buồng lái - và ở đó hẳn ngồi ngay vào chiếc ghế trống của phi công.

Chiếc máy bay đã lấy lại được thăng bằng, và Bond xem xét những thiệt hại. Cửa sổ bị vỡ vẫn tiếp tục gây giảm áp, và rất khó di chuyển ngược với lực hút. Một vài chiếc ghế đã bị kéo bung ra khỏi sàn, và Bond biết rằng nếu như xác tên lính không chịu nổi sức ép và bị hút ra khỏi cửa sổ Perspex thì tình huống sẽ trở nên cực kì nguy cấp.

Mitchell hình như vẫn còn bất tỉnh, và thân hình anh ta vẫn nằm ở chỗ bị ngã, vắt ngang qua lối đi, cách không xa buồng lái.

Bond lần xuống phía buồng lái, bước qua người Mitchell và mở cửa buồng lái. Scarlett đang bị Massoud khống chế với họng súng gí sát vào đầu.

Massoud bình tĩnh nhìn Bond. “Bỏ súng xuống, không thì tao sẽ giết nó.”

“Mày không dám mạo hiểm bắn nữa đâu.” - Bond nói. - “Không dám bắn bằng khẩu súng lớn như vậy đâu.”

Massoud thả tay xuống và xiết chặt ngang khí quản của Scarlett. “Đây là cách chúng tao làm ở chợ đó.” - Hẳn nói. - “Xử những con buôn không chịu trả tiền. Không cần phải bắn.”

“Được rồi, được rồi.” - Bond nói ngay.

“Ngồi xuống.” - Massoud chỉ vào chiếc ghế lái phụ.

- “Đưa súng cho tao.”

Bond thấy cặp mắt mở to đầy sợ hãi của Scarlett đang âm thầm nài nỉ nhìn chàng, và chàng làm ngay theo yêu cầu của hẳn.

Massoud liếc nhanh vào chiếc biểu đồ mà hẳn lấy lên từ bàn điều khiển, và thật cẩn thận nhìn vào một rừng những mặt đồng hồ ở trước mặt Scarlett. “Sáu phút.” - Hẳn nói. - “Cho máy bay hạ độ cao.”

Và hẳn ra hiệu cho Scarlett làm theo rồi đẩy chiếc cần điều khiển tới trước; chiếc máy bay hạ dần độ cao.

Bên cạnh hẳn, ngay dưới phía tay phải, là cái công tắc mà đám kỹ sư của Gorner đã lắp thêm. Nó được nối với giá treo bom và hệ thống mở cửa khoang chứa bom được gắn thêm. Những ngón tay của Massoud đang nôn nóng sờ lên nó.



Cũng đúng lúc đó, chiếc Ekranoplan đang được tiếp thêm nhiên liệu từ chiếc tàu chở dầu ở một điểm dừng đã được hoạch định ngoài khơi Pháo đài Shevchenko trong điểm cực tây của Kazakhstan.

Do vậy đó là một mục tiêu tĩnh đối với các phi công của ba chiếc Vulcan B.2 thuộc Không quân Hoàng gia Anh hiện đang bay tới ở cao độ một ngàn năm trăm mét với tốc độ xấp xỉ siêu thanh - một tốc độ mà họ luôn duy trì kể từ khi rời khỏi địa điểm bí mật ở vùng Vịnh, cất cánh theo mệnh lệnh khẩn cấp từ Northolt, dựa theo thông tin gửi đi từ một buồng điện thoại ở Noshahr qua Tehran và công viên Regent.

Một trong ba chiếc máy bay có mang theo quả tên lửa Blue Steel, một loại bom stand-off dùng năng lượng rocket, được trang bị đầu đạn Red Snow có sức công phá 1,1 megaton. Hai chiếc kia mang theo 21 trái bom thông thường loại 500 kg.

Chiếc máy bay có trang bị vũ khí hạt nhân đã được chỉ dẫn chỉ tấn công nếu hai chiếc kia không hoàn thành nhiệm vụ, do vậy nó phải bay ra xa với khoảng cách chừng ba chục cây số. Khi những viên phi công Anh

đến gần để tiêu diệt mục tiêu, thì sóng radio kêu gọi xạ báo hiệu trước. Họ bắt đầu trận tấn công với hai chiếc Vulcan dẫn đầu theo bài bản tấn công kinh điển “lay-down”, mỗi chiếc thả liền một lúc mười trái bom trong một vòng lượn dài hơi dao động.

Mặt biển quanh chiếc Ekranoplan lập tức dựng lên những cột nước cao ngất rồi đổ ngập xuống cả chiếc tàu chở dầu lẫn chiếc tàu biển lai máy bay này, làm cho nó bị lắc mạnh chòng chành hết cỡ. Thế nhưng nó vẫn còn nguyên vẹn trong khi những chiếc máy bay ném bom bay ngược lên hướng mặt trời, quay vòng để tập hợp đội hình trở lại.

Chẳng có viên phi công nào được huấn luyện cho đợt tấn công thứ hai, vì tốc độ chậm khi ném bom của máy bay là yếu điểm trước tên lửa không-đối-không và đất-đối-không. Kinh nghiệm của các phi công là “Cứ đầu chỉ là chổi cùn rế rách thôi”, thế nhưng đây lại không phải là những tình huống bình thường.

Sau khi trao đổi ngắn gọn qua radio, cả hai chiếc máy bay quay lại cho cú thứ hai, nhưng lần này chiếc Ekranoplan đã chuẩn bị sẵn và bắn ngay một quả tên lửa vào đúng đường bay của chúng. Nhìn thấy vệt khói của quả tên lửa đang lao tới, viên phi công của chiếc máy bay thứ nhất lập tức bấn thùng gây nhiễu ra và khẩn cấp bay vọt ngược lên tránh. Chiếc thứ hai phản ứng chậm hơn, và quả tên lửa, bay vọt lên như quả pháo hoa chết chóc, xé toạc một mảng cánh của chiếc máy bay. Không thể điều khiển máy bay, viên phi công buộc phải bay vọt lên càng cao càng tốt trước khi nhảy dù, viên lái phụ cũng nhảy dù. Hai chiếc dù của họ bung ra ở độ cao một ngàn năm trăm mét phía trên pháo đài Shevchenko. Chiếc máy bay tấn công, mang trong khoang ba nhân viên trong đội bay, rơi xoáy xuống biển.

Trong khi đó, chiếc Vulcan thứ nhất đã kịp lấy lại thăng bằng và, sau một cú vòng gấp, bay vọt tới với độ cao ba trăm mét cho đợt tấn công quyết tử lần thứ ba. Dù sao đi nữa, lần này, với độ cao và góc tấn công như vậy thì chiếc tàu biển lai máy bay đang đậu yên một chỗ chịu chết không thể kháng cự nổi. Và chiếc máy bay trút nốt số bom còn lại thật chính xác vào mục tiêu. Khi chạm vào hông tàu chở dầu, những quả bom chưa nổ ngay vì

đã được gài sẵn kíp nổ chậm để máy bay kịp tránh ngọn lửa do bom nổ gây ra.

Trong khi cho máy bay vọt lên cao, viên phi công của chiếc Vulcan nhìn xuống và kinh ngạc thấy chiếc Ekranoplan bốc tung lên khỏi mặt biển và bị xé nát thành hàng triệu mảnh trong một tiếng nổ kinh hoàng rung chuyển cả đáy biển Caspian.

## 18. Zlatoust-36

“Chờ một chút.” - Massoud nói.

Bên dưới họ là dãy núi Ural với những đỉnh cao vút, lởm chởm và xám xịt. Họ có thể nhận ra thành phố Chelyabinsk nằm trải dài ở chân núi phía đông bên phải. Xa xa, ở phía trái là một vùng nước trải rộng suốt tới tận chân trời phía tây. Với bầu trời sáng sủa, nắng đẹp long lanh, việc lái máy bay thật dễ như trò trẻ con.

Dưới sự chỉ dẫn của Massoud, Scarlett tiếp tục đẩy cần điều khiển tới trước làm cho chiếc kim trên mặt đồng hồ đo độ cao quay tít ngược chiều và chiếc máy bay to lớn chúi dốc xuống, hướng về thành phố hạt nhân Zlatoust, được bao bọc bởi những khe núi đá bí mật.

Cửa buồng lái bật mở, và một khẩu súng ngắn Luger chĩa thẳng vào đầu Massoud. Đó chính là thứ mà Bond cần. Khi Massoud đưa nòng súng ra khỏi người Scarlett, Bond lập tức nhào người qua carbin và chớp lấy tay của hắn.

Tiếng súng nổ vang dội trong khu vực chật chội, và Mitchell đổ gục xuống phía trước, khẩu Luger rớt khỏi tay anh ta. Bond và Massoud lúc này đang khóa chặt lấy nhau trong cuộc vật lộn sinh tử, với Scarlett vướng ở giữa.

Dưới sức nặng của thân thể họ, chiếc cần điều khiển bị đè mạnh khiến máy bay lao chúi mũi xuống, và đầu gối của Bond bị kẹt ép vào tay ga, làm cho những động cơ Rolls-Royce Conway gầm rú dữ dội.

Bond thấy những ngón tay của Massoud đang lằn trên cổ chàng, hướng xuống vùng động mạch. Chàng chột nghĩ tới những công nhân nô lệ trong nhà máy của Gorner và những cô gái điều hành cho chúng xem.



Chàng đập mạnh trán vào mặt Massoud và, khi tên đầu gấu lão đảo chúi vào thành buồng lái, chàng thúc mạnh đầu gối vào cái háng không được bảo vệ của hắn.

Scarlett đã vùng người ra khỏi ghế và chớp được khẩu Luger rơi trên ghế lái phụ. Nàng đưa súng cho Bond, và chàng quật mạnh nó vào thái dương của Massoud. Massoud đá mạnh lên người Bond bằng bàn chân mang giày của hắn, nhưng Bond đã đoán trước được hành động này. Hai tay chàng tóm ngay lấy cổ chân của Massoud, đồng thời giẫm chân vào háng của hắn để làm điểm tựa rồi bất ngờ vịn mạnh tay. Chàng cảm thấy những sợi dây chẳng bị rách toạc và nghe thấy hắn kêu rú lên.

“Kéo cần điều khiển!” - Chàng gào lên với Scarlett, và nàng nhanh chóng kéo ngược nó lại để máy bay không bị chúi xuống.

Bond cười lên người Massoud, lúc này không còn khả năng chống cự, xoay mặt hắn xuống và liên tục đập mạnh vào sàn buồng lái cho tới khi hắn trở nên bất động. Rồi chàng nắm lấy tay ga, giảm nó lại, trước khi quay sang giúp Scarlett lấy thăng bằng cho máy bay. Người có thể điều khiển được máy bay, Mitchell, đang nằm chết dưới chân họ.

“Em không thể làm được!” - Scarlett gào lên. - “Nó nặng quá. Nó không nhúc nhích gì hết.”

“Cần điều khiển bị đạn bắn hư rồi.” - Bond hét lên, và lau máu của Massoud dính trên mặt mình. - “Chúng ta đang bị giảm áp. Thăng lỉnh đó chắc đã bay qua cửa sổ rồi. Chúng ta hãy đi thôi. Thế dù ở đâu?”

Chàng mở ngăn tủ của phi hành đoàn và tìm ngay được thứ mình cần.

“Khoác nó vào!” - Chàng nói và đưa chiếc dù cho Scarlett.

“Còn anh thì sao?”

“Khoác vào!” - Bond quát lên.

Scarlett lập tức tuân lời, choàng dây qua đùi, vòng lên hông và gài móc ở trước ngực, để cho túi dù lủng lẳng phồng lên phía sau người.

Bond leo lên lối đi dốc ngược hướng tới cửa máy bay, với Scarlett bám chặt ở phía sau.

“Chuyển nó sang điều khiển bằng tay.” - Nàng nói.

Với những bàn tay run rẩy, họ cố gắng đánh vật với cánh cửa để mở nó ra.

“Chúng ta vẫn ở trên cao quá.” - Bond nói. - “Áp suất không khí còn quá lớn.”

Trong bộ đồng phục rách bươm, Scarlett nhìn chàng với đôi mắt đầy tuyệt vọng.

“Chúng ta cần chỗ có nước để hạ xuống.” - Bond nói. - “Hãy ở lại đó.”

Quay trở lại buồng lái, chàng giảm tay ga xuống mức tối thiểu, chỉ hơn tốc độ đứng máy một chút. Chàng nhét khẩu Luger rơi trên sàn, gài chốt an toàn rồi nhét nó vào lưng quần. Sau khi nghĩ lại, chàng lột đôi giày ra khỏi chân của Mitchell, bỏ vào ngực áo rồi gài nút cẩn thận. Sau đó chàng gắng lần cuối kéo cần điều khiển để hướng máy bay về dải nước chạy dài về phía tây. Chiếc máy bay hơi cân bằng trở lại, đủ để chàng leo trở lại phía cửa, nơi Scarlett đang bám chặt.

“Làm lại đi.” - Chàng gào lên.

Họ đẩy được cánh cửa nhích ra, và khi nó sắp bung ra, Bond nói, “Anh sẽ bám vào người em.”

Chàng luồn tay qua mớ dây đeo dù, rồi đan chặt hai tay của mình dưới ngực của Scarlett.

“Em đừng làm gì hết. Hãy để anh giật dây mở dù đây.” - Bond vừa nói vừa đá bung cánh cửa.

Ngay lập tức Scarlett, với Bond bám ở phía sau, bị luồng không khí hút ngay ra ngoài. Chiếc máy bay đang ở một độ dốc lớn nên những động cơ và phần đuôi sượt qua trên đầu họ trong khi họ lộn nhào và lộn nhào trong bầu không khí loãng trên đất Nga. Bond gắng sức ôm chặt lấy Scarlett, gần như làm nàng gãy hết xương sườn, còn nàng thì bấu chặt các

móng và ngón tay lên cổ tay chàng để giữ chàng lại với nàng. Không khí phóng mạnh vào lá phổi trong khi cả hai quay lộn nhào trong cú rơi tự do.

Bond để cho tới khi không còn dám đợi hơn nữa thì, một mặt siết chặt tay trái ôm Scarlett chắc hơn nữa, mặt khác lần bàn tay phải lên nắm lấy sợi dây mở dù rồi giật mạnh một cái. Một thoáng chậm trễ, rồi một tiếng bùng mạnh và gió thốc phần phật, người của Scarlett bị giật ngược lên trên, mạnh đến nỗi chút xíu nữa thì Bond đã tuột xuống khỏi lưng của Scarlett. Nàng kêu thét lên khi thấy tay chàng bị tụt xuống, và vội chộp ngay lấy hai cổ tay của chàng. Nhưng hai khuỷu tay của chàng đã được những sợi dây đeo dù giữ lại và, khi chiếc dù đã căng đủ gió và tốc độ rơi chậm đi, chàng lại có thể khóa chặt tay mình quanh người nàng.

Bond cố gắng điều khiển chiếc dù hướng tới chỗ mặt nước mà chàng có thể nhìn rõ ở phía dưới khoảng sáu trăm mét. Trọng lượng tối đa cho một chiếc dù quân sự là gần một trăm kí. Chàng nhăm tính nhanh, ngay cả khi Scarlett là một thiếu nữ mảnh mai, thì cả hai cộng lại cũng xấp xỉ một trăm năm chục kí. Trong chốc lát, họ nhẹ nhàng hạ xuống. Bỗng họ nghe thấy một tiếng nổ rầm trời như động đất, và cùng xoay người ngoái lại nhìn.

Chiếc Vicker VC-10 đổi hướng về phía bên phải khi đang lao xuống và đã nổ tung trên bề mặt của ngọn núi.

“Thế là rặng Ural bị mất một đỉnh núi rồi.” - Bond hét vào tai Scarlett.

Chàng nhìn xuống mặt nước, giờ đây chỉ còn cách họ chừng không tới một trăm năm chục mét.

“Ngay khi vừa chạm nước em nhớ phải giật mạnh khóa buông dù nghe chưa? Nếu không, chiếc dù sẽ chìm chết em đó.”

“Vâng.” - Scarlett gào lớn đáp lại.

Mặt nước, bây giờ Bond có thể thấy rõ hơn, không phải là của hồ nước, mà là một phần của con sông rộng lớn. Cũng chẳng sao, chàng nghĩ - miễn nước đủ sâu là được rồi.

Khi cách mặt nước khoảng mười lăm mét, chàng luôn hai tay ra khỏi những sợi dây đeo dù và hôn nhẹ lên vành tai của Scarlett. Còn khoảng sáu mét, chàng đẩy người ra khỏi Scarlett và buông tay ra.

Với hai tay co vào bụng thủ thế, Bond rơi tòm xuống mặt nước như một chú vịt trời bị hạ, và chìm sâu xuống lòng sông Volga. Trong chốc lát, chàng nhìn thấy rong rêu và làn nước lạnh giá đang cuộn ngược lên trên. Rồi, một chấn động làm rùng cả mình, khi chân chàng chạm phải đáy sông, rồi tiếp tới hai đầu gối và hai tay khi cơ thể chàng bị đè cong xuống do tác động của cú va chạm. Chàng búng mạnh người lên, nhìn thấy rong rêu, cá và nước trôi ngược vùn vụt trở xuống khi chàng đang tay quạt chân đạp, xuyên qua làn nước lấp lánh ánh sáng mặt trời.

Scarlett lao vào vòng tay của chàng và hôn lia lịa lên khuôn mặt rờn rờn nước của chàng. “Trời ơi.” - Nàng nói, vừa cười vừa ho sặc sụa vì nước đầy trong miệng. - “Anh đúng là hết sẩy.”

“Cám ơn em đã cho anh bám càng.” - Bond nói.



Họ ngồi trên bờ sông một lát cho hoàn hồn và kiểm tra vết thương.

“Tội nghiệp Ken quá.” - Scarlett nói.

“Anh ấy còn hơn tất cả những gì mà anh có thể khen ngợi được.” - Bond nói. - “Thế những gì đã xảy ra kể từ lúc anh thấy em lần cuối?”

“Những mã số mở cửa hoạt động tốt. Cũng có vài tên lính gác ở đó nhưng chúng chạy hết về văn phòng của Gorner.”

“Thế còn phía ngoài?”

“Cũng chẳng có gì nhiều. Hang ổ của Gorner chỉ như một ụ cát trên sa mạc thôi. Em đoán vì chúng không muốn bị ai để ý đến, do vậy cũng chẳng có nhiều đèn để nhìn thấy gì nhiều. Nhưng em nghĩ phải đi nhanh trong khi chúng đang tập trung vào anh, thế là em tới ngay chiếc máy bay. Các cửa

khoang hành lí đều còn mở vì chúng chưa hoàn chỉnh việc cải tiến chiếc máy bay. Em có thể leo vào đó nhờ chiếc xe hình như dùng vào việc vận chuyển hành lí đang đậu ở bên cạnh. Và sau khi đã vào được bên trong, em thấy có một lỗ hồng thông lên khoang chính của máy bay. Chúng đã cắt cái lỗ đó để có thể luồn dây cáp dùng cho việc thả bom. Lỗ hồng đó cũng đủ lớn để em có thể chui qua. Nó thông ngay lên phía sau buồng lái. Sau đó em tìm được bộ đồng phục này trong tủ của phi hành đoàn, và em vào phòng vệ sinh ở giữa khoang hạng nhất và khoang thường để thay nó, rồi ở đó đợi anh. Một đêm trôi qua cũng không dễ chịu lắm.”

“Thế chúng có tìm em trên máy bay không?”

“Em cũng thấy chúng sục sạo trong khoang hành lí một hồi. Nhưng em nghĩ chắc chúng cũng hài lòng vì thấy những trái bom vẫn ở nguyên chỗ cũ. Chắc chúng quên không nhớ đến lỗ hồng, hoặc chúng nghĩ nó quá nhỏ để chui qua. Hơn nữa phía ngoài máy bay lại không có thang cho hành khách, nên em nghĩ chúng đoán không ai có thể ở trong khoang hành khách trên máy bay được.”

“Ừ, em đã làm tốt tất cả mọi việc.” - Bond nói. - “Anh biết em có khiếu về việc này.”

“Dạ.” - Scarlett đáp. - “Sự thành thạo trong chuyên môn của em mà.”

“Thì anh cũng đã đặt hết vốn liếng vào em đó mà.”

“Thế bây giờ mình làm gì đây?”

“Cố gắng tìm cách giúp Poppy. Chúng ta cần tìm điện thoại. Anh đề nghị em gọi. Và sau khi liên lạc được, anh sẽ nói với người của anh ở London. Anh sẽ cho họ biết tất cả những thông tin mà chúng mình có.”

“Được rồi. Thế trong khi chờ đợi chúng ta sẽ làm gì?”

“Về nhà.” - Bond đáp.

“Bằng cách nào?”

“Anh đoán chúng mình đang ở về phía đông của Moscow, cách xa nó khoảng một ngàn đến một ngàn hai trăm cây số. Xem xét toàn bộ sự việc

đang xảy ra thì di chuyển bằng xe lửa sẽ rất nguy hiểm. Họ không mong có ai sống sót sau vụ rơi máy bay, nhưng họ sẽ lo lắng đấy. Chúng ta sẽ di chuyển bằng xe hơi, em sẽ dẫn đường. Anh tin chắc vốn tiếng Nga của em đủ tốt để hỏi đường.”

“Em tin là như vậy.” - Scarlett nói. - “Dù giọng của em có thể hơi bị lạc hậu. Loại như trước cách mạng ấy mà. Em đã học từ bọn Bạch vệ Nga đó.”

“Ừ, ngay cả những người cộng sản cũng rất tôn trọng phụ nữ, đúng không? Thứ chúng ta cần đầu tiên là quần áo, tiền và một chiếc xe. Em có thể phải ngó lơ đi chỗ khác trong một vài giờ tới đây, Scarlett ạ. Đôi lúc, một điệp viên cũng phải làm vài ba điều nhục nhã mà.”

“Nói thật với anh nhé, James, em không nghĩ em sẽ phiền lòng khi thấy anh làm gì, cho tới khi em có thể nhanh chóng có cái gì để ăn. Tất cả những gì em thấy, em sẽ quên hết ngay.”

“Đầu tiên, em cần một đôi giày.” - Chàng nói và xỏ đôi giày da ướm nhẹ của Ken Mitchell vào chân mình.

“Vâng. Nhưng đồng phục này lại không bao gồm giày và vớ. Những tiếp viên tự trang bị những thứ ấy. Poppy nói với em như vậy. Và... còn một điều nữa... Em không có đồ lót.”

“Anh biết.” - Bond nói. - “Hãy xem chúng ta có thể kiếm được gì không.”

Chàng đưa tay ra kéo cô gái đang mệt lử đứng lên.

Họ cùng đi qua một cánh đồng cho tới khi tìm thấy một con đường, và sau khi chậm chạp lê bước khoảng nửa tiếng, họ tới một ngôi làng. Ở một ngôi nhà trong trang trại, Scarlett đã kiếm được chút nước, bánh mì và một thứ gì đó nửa như sữa đông nửa như phômai.

Người phụ nữ nông dân trong khi cho họ ăn cứ bối rối nhìn chăm chăm vào đôi chân trần của Scarlett. Bà ta nhắc nhở là họ còn phải đi bộ khoảng nửa tiếng nữa trước khi có thể tìm thấy bất cứ con đường lớn hay

nhỏ nào. Bà ta còn cho thêm ít bánh mì cùng hai quả táo nhão nhéo cất trong kho.

Ra tới đường, Scarlett vẫy một chiếc xe tải chở nông sản. Tới lúc tay lái xe có thể nhận ra là còn có cả một người đàn ông đi nhờ thì đã quá muộn, tất cả cùng đi về hướng tây. Tay lái xe đưa họ tới một cái chợ trong thị trấn và chỉ cho họ nơi có thể tìm thấy ngã tư nối với con đường chính chạy từ đông qua tây tới Kazan, thủ đô của Tatar, rồi tới Gorky, một thành phố công nghiệp ở trung tâm của vùng Volga-Vyatka. Từ Gorky, tay lái xe nói, chỉ còn khoảng năm giờ xe chạy là tới được Moscow.

Sau khi xuống xe, Bond giúp Scarlett chỉnh lại trang phục cho có thể thật gọn gàng. Quần áo của họ đã khô hết, thế nhưng chiếc áo khoác của hãng BOAC đã bị rách, và dù thế nào đi nữa thì trông cũng rất khả nghi với những dải viền và phù hiệu trên đó nên họ phải dứt hết cả đi. Chân trần, với chiếc váy màu xanh nước biển đã được làm ngắn bằng kẹp tóc nhằm tăng sự hấp dẫn với cánh lái xe, cùng mái tóc đã được cột lại thật gọn gàng, Scarlett trông cứ như một cô giáo làng xinh xắn nhưng hơi nhếch nhác, Bond nói như vậy với nàng - đúng y như loại phụ nữ mà đàn ông thường muốn dừng lại giúp đỡ.

Phải tới hơn một chục chiếc xe đủ các kiểu chạy chậm và dừng lại để giúp, nhưng chẳng có chiếc nào đúng với yêu cầu của Bond. Từ chỗ nấp sau thân cây thông, chàng lắc đầu trả lời cho những cái liếc mắt dò hỏi của nàng.

Ngay khi Bond bắt đầu lo lắng tự hỏi không biết có chiếc xe tươm tất nào trong cái đất nước chuyên chế này không thì cuối cùng chàng cũng nghe thấy tiếng động cơ 2.5 lít, bốn xilanh và trông thấy một chiếc Volga M21 màu đen, loại “Mercedes của Nga”, chạy tới từ con đường có trồng những cây bulô. Đây là loại xe mà KGB ưa dùng, và vì vậy nó là cái mà chẳng người dân Nga nào muốn nhìn thấy được đậu trước nhà họ vào buổi tối cả. Thế lại càng tốt, Bond nghĩ, cho mục đích của chàng.

Scarlett đứng ngay trên đường và chiếc xe chạy chậm lại. Chỉ có một người đàn ông ở sau tay lái, và ông ta vươn người qua mở cửa cho Scarlett.

Trông ông ta trạc năm mươi tuổi, tóc xám, béo múp, mặc vest nhưng không thắt cravat. Không phải KGB rồi, Bond nghĩ, nhưng chắc chắn phải là một tay buôn lậu hoặc làm gì đó tương tự. Chỉ có thể là như vậy, hoặc là một cán bộ đảng được ưu ái.

Bond leo lên phía sau, còn Scarlett leo lên ghế trước và giải thích cho bác tài cái kính rằng đó là anh trai của nàng và anh ta bị ngờ nghệch nên không nói được.

Họ đi theo hướng tới Kazan trong khoảng một tiếng đồng hồ và khi tới một quãng đường vắng và xa khu dân cư, Bond rút khẩu Luger từ lưng quần ra và giáng nó vào tai người lái xe.

“Nói ông ta hãy chạy chậm và dừng xe lại.”

Cả ba người ra khỏi xe và cùng bước tới sau một lùm cây để không ai có thể nhìn thấy họ.

“Nói ông ta cởi hết quần áo ngoài ra.”

Scarlett ngó đi chỗ khác trong khi Bond cởi hết đồ ra và mặc vào quần áo của người lái xe. Có chiếc ví trong túi quần, và chàng móc ra một số tiền.

“Chỗ này bao nhiêu vậy?”

Scarlett đếm rồi nói, “Đủ để mua nước uống và thức ăn.”

“Đủ mua xăng không?”

“Đủ, nhưng không đủ để mua quần áo đâu.”

“Nói ông ta hãy đợi mười phút rồi mới được đi đấy. Cho ông ta biết là chúng ta sẽ bỏ lại xe ở Moscow, và nói anh xin lỗi ông ta nhé.”

Bond và Scarlett chạy tới chiếc Volga và cho nó vọt đi ngay lập tức.

“Khi tới Moscow,” - Scarlett hỏi. - “Chúng ta sẽ tới Sứ quán Anh chứ?”

“Không.” - Bond đáp. - “Về mặt sứ quán mà nói thì cánh tình báo lại không tồn tại ở đó. Đặc biệt là ở Moscow. Anh không thể dựa vào sự che chở của họ. Nhưng em thì được.”



“Thế nhưng không có em giúp bằng tiếng Nga, anh không thể làm được gì hết.”

“Anh cũng có thể.”

“Em không bỏ anh, James ạ. Không phải bây giờ.”

“Được rồi, nếu vậy thì em phải ngủ đi một lúc đã. Chiếc ghế dựa này có thể ngả xuống thành giường đôi đây. Người Nga rất tự hào về nó và thường mang đi biểu diễn trong các đợt Hội chợ Xe hơi ở London đấy.”

Một giờ sau, chàng đánh thức nàng dậy. Họ đang ở trạm xăng, và có một ông già từ trong nhà bước ra để bơm xăng.

Ở trong xe, Bond nói, “Em hãy ra ngoài duỗi giò ra và nói cho lão ta biết là anh sẽ vào nhà trả tiền xăng.”

Ông già gật đầu sau khi nghe Scarlett nói, và Bond bước vào trong nhà. Có một phụ nữ đầu trùm khăn đang ngồi sau quầy.

Bond rút khẩu Luger ra và chỉ vào ngăn kéo đựng tiền, đồng thời giơ một ngón tay lên môi mình ra hiệu im lặng. Người phụ nữ hoảng hồn mở ngăn kéo và Bond nhét hết mớ tiền giấy trong đó vào túi quần và lấy thêm ít tiền xu để gọi điện thoại. Chàng ra hiệu cho bà ta cởi khăn trùm đầu, chiếc áo len và cả đôi giày để đưa hết cho chàng.

Rồi một lần nữa giơ ngón tay ra hiệu một cách nghiêm khắc lên môi, chàng chạy ra ngoài, leo lên xe và gọi Scarlett lên theo.

Khi Scarlett đóng cửa xe, Bond gài số, nhả côn cho chiếc xe vọt đi, bỏ lão già ngơ ngác đứng lại với chiếc vòi bơm xăng còn đang nhỏ giọt.

Bond lái thật nhanh trong vòng hai giờ liền, cho tới khi trời xẩm tối.

“Nhìn kìa!” - Scarlett reo lên. - “Có một trạm điện thoại ở kia kìa. Chúng mình hãy thử đi.”

Từ trong xe, Bond quan sát trong khi nàng đánh vật với hệ thống điện thoại Xô Viết sơ đẳng. Sau khoảng mười phút, nàng quay trở lại, chán nản và cúi kính.

“Em đã ráng giải thích với con mụ tổng đài, thế nhưng mụ ta hoàn toàn không hiểu điện thoại quốc tế là cái gì cả. Hình như mụ ta hoàn toàn không có chút khái niệm nào về chuyện đó cả.”

“Đặng nào em cũng phải đến Sứ quán ở Moscow mà. Chỉ còn cách đó thôi. Anh sẽ đưa cả hai ta đến đó càng nhanh càng tốt. Chúng ta không thể đồ thêm xăng vào buổi tối, như vậy chúng ta sẽ phải dừng lại ở đâu đó để sáng mai có thể đi tiếp. Thế nhưng cần phải kiếm ít đồ ăn sau khi đi qua Kazan.”

Scarlett rầu rĩ gật đầu và rúc vào người Bond trong ghế trước. Chàng phải đánh thức nàng dậy để giúp chàng đọc những kí tự ki-rin viết trên bảng chỉ đường ở Kazan, và ngay khi vừa ra khỏi ngoại ô, họ đã thấy một nhà hàng dành cho cánh lái xe tải ở phía sau con đường.

Chỉ có mình họ ngồi dưới ánh đèn neon, và có một bà to béo mang súp, bánh mì đen và trà cho họ. Sau đó, cũng có một món hầm, nhưng chẳng ai trong hai người có thể ăn gì nhiều.

“Anh biết tại sao ở đây không có nhiều thực khách rồi.” - Bond nhận xét.

“Đây đâu phải là những thứ anh đã mơ, phải không?” - Scarlett hỏi.

“Đúng vậy.”

“Anh sẽ đến thăm em ở Paris, James nhé? Em sẽ nấu cho anh một bữa tối với những món mà anh tả.”

“Anh nghĩ những món đó ở trong khách sạn cơ.”

“Cũng được. Thế anh có biết hôm nay là thứ mấy không?”

“Không. Sao vậy?”

“Chúng ta hãy hẹn gặp nhau vào chủ nhật đầu tiên mà chúng ta rảnh. Anh có thể gọi đến văn phòng của em vào thứ sáu và em sẽ nói cho anh biết khách sạn nào.”

“Đồng ý. Nhìn này. Có hai chiếc xe tải mới tới đậu ngoài kia rồi. Đã đến lúc mình phải đi thôi.” - Bond ném mấy tờ giấy bạc lên mặt bàn và hai

người đi ra.

Đến đêm thì họ đã ở sâu trong những cánh đồng Nga, cách xa mọi thị trấn, và Bond rẽ vào con đường nhỏ, đi tiếp khoảng hơn một cây số, tới con đường dành cho xe kéo thì dừng lại và tắt máy xe.

Chàng đưa tay đón Scarlett ra khỏi xe và mở cốp sau. Trong đó có chiếc vali nhỏ đựng một chiếc sơmi sạch, một số đồ lót nam, một con dao cạo râu và chiếc túi nilon nhỏ đựng bàn chải và kem đánh răng.

“Anh không muốn mạo hiểm vào một ngôi nhà trong trang trại.” - Bond nói. - “Vì sợ có chó. Vậy nên chúng ta sẽ ngủ trên cánh đồng ở đây kia. Cũng chẳng tệ lắm đâu. Mặc chiếc áo len kia vào nếu em thấy lạnh. Còn nếu bị cồng thì hãy vào trong xe và thử dùng chiếc giường đôi nổi tiếng đó nhé.”

Đó là một đêm hè thật đẹp, bầu trời trên đầu họ lấp lánh đầy sao. Bond cố thu xếp cho mình một chỗ ngủ thật ổn trên đám cỏ, với chiếc áo khoác gấp lại làm gối.

Chàng vuốt nhẹ tóc của Scarlett trong khi nàng gối đầu lên vai chàng. Chàng cúi xuống hôn nàng, nhưng nàng đã ngủ từ lúc nào rồi.

Thật đúng là lạ, Bond nghĩ, cuối cùng chàng lại ở trong một đất nước mà chàng đã dành phần lớn cuộc đời trai trẻ của mình để mưu toan chiến đấu chống lại nó. Giờ đây chàng đã thực sự đặt chân lên mảnh đất - với những khuôn mặt người Âu, những con đường lộn xộn và những cánh đồng nghèo nàn - trông cũng không quá xa lạ và có phần bình thường hơn những gì chàng thường hình dung về nó. Rồi, ở một nơi giữa lòng nước Nga Xô Viết, James Bond thiếp đi trong giấc ngủ nhẹ nhàng nhưng khỏe mạnh.



Ngày hôm sau, khi tới gần Moscow, Bond chợt ngửi thấy mùi cháy khét từ dưới nắp ca-pô của chiếc Volga. Chàng đã lái nó quá khốc liệt trong nhiều giờ liền, và giờ đây hình như nó đã phản kháng lại. Một thoáng kí ức

về Hội chợ Xe hơi ở London chợt trở lại với chàng cùng hình ảnh những người đàn ông đứng trên bục để xe tán dương về cái gầm xe cao ráo, đồ âm thuốc lá, radio gắn sẵn... Đúng rồi, nó đây: hệ thống bôi trơn hoạt động bằng bàn đạp. Trong khoang đế chân, Bond nhìn thấy chiếc bàn đạp phụ và chàng đạp nó thật mạnh, bôi trơn không chỉ cái máy xe lớn tưởng này mà cả một quãng đường dài từ đây đến Moscow nữa.

“Khi đến Moscow, chúng mình sẽ đi tiếp bằng xe lửa.” - Chàng nói. - “Thế chúng mình có đủ tiền mua vé đi Leningrad không em? Sau đó chúng mình sẽ kiếm một chiếc thuyền và đi Helsinki.”

Scarlett đếm những đồng rúp trong túi của Bond. “Chúng mình lại phải đóng vai tướng cướp Bonnie và Clyde ở trạm xăng kế tiếp nữa rồi.” - Nàng nói.

“Thế là lại có thêm một lí do nữa để vứt chiếc xe này ở Moscow. Bọn cảnh sát giờ đây chắc đã có số của nó rồi.”

“Tốt thôi.” - Scarlett nói. - “Chúng mình sẽ đi tàu điện đến trung tâm thành phố. Em cần mua ít quần áo.

Đôi giày này... Chúng mình sẽ đến GUM, Cửa hàng Bách hóa Tổng hợp của Nhà nước.”

“Nó có gần Điện Kremlin không?” - Bond hỏi.

“Có, nhưng em không biết đi đâu nữa. Em nghĩ hầu hết cửa hàng quần áo khác đều hết sạch cả hàng. Anh không cần phải vào cùng em đâu, James ạ. Em biết đàn ông khoái chuyện đi mua sắm đến thế nào rồi.”

“Đó không phải là chuyện buồn tẻ, đó là...”

“Em biết mà.”

“Nhớ mua cho anh một chiếc sơmi và ít đồ lót nhé. Và đồ ăn nữa. Chúng mình không nên liêu thử nhà hàng nữa.”

Họ bỏ chiếc xe ở gần ga tàu điện cuối ở phía đông thành phố, và lên tàu đi vào khu trung tâm. Bond xách theo chiếc vali nhỏ lấy trong cốp chiếc xe Volga và mong mình trông giống một cán bộ trung cấp của Đảng.

Scarlett mặc váy và áo khoác đồng phục tiếp viên BOAC với áo len và giày của người phụ nữ ở trạm xăng. Hầu hết hành khách đi tàu điện đều ăn mặc đơn giản và chẳng ai bận tâm nhìn họ đến lần thứ hai.

Trong khi Scarlett biến mất vào mê hồn trận của GUM, một con quái vật có mái tháp màu xanh lá cây, lớn cỡ viện bảo tàng Louvre, thì Bond đi bộ lòng vòng bên ngoài; chàng đi liên tục không dám dừng lại vì sợ có người đến hỏi chuyện. Chàng đi mấy vòng liền trước khi thấy Scarlett hiện ra với hai túi xách đầy.

“Hai giờ vừa qua là hai giờ dài nhất trong đời anh đấy.” - Chàng nói.

“Đợi một chút rồi em sẽ cho anh xem em đã mua được những gì. Một chiếc nón rơm nhỏ sẽ giúp anh trông giống một ông giáo dạy toán đang đi nghỉ hè. Một chiếc sơ mi ngắn tay. Anh vẫn thích loại này mà, đúng không? Những đôi vớ mà các chàng Ivan vẫn thường tự hào trong nông trang tập thể của họ đấy.”

“Thế còn của em?” - Bond vừa hỏi vừa đẩy vệt nàng từ trong bóng râm của tường thành Điện Kremlin sang phía ga tàu điện.

“Hai chiếc quần lót bà già và chiếc áo lót chắc chắn tới mức có thể đỡ cả cái mái hình củ hành của nhà thờ St Basil đó. Một chiếc sơ mi. Ít bánh mì và phô mai.”

“Em tuyệt lắm. Thôi mình đi nào.”

Họ đi tàu điện đến quảng trường Ba Nhà Ga trong khu đông-bắc của thành phố và đi lên cầu thang của ga Leningrad. Trong phòng đợi của nhà ga, với những đám đông đi lại có mục đích, Bond cảm thấy yên tâm hơn là đi lòng vòng giết thời gian ở bên ngoài GUM.

Scarlett mua hai vé đi Krasnaya Strela trên chuyến tàu Mũi Tên Đỏ, khởi hành lúc mười một giờ năm mươi lăm phút, chạy suốt đêm tới Leningrad. Sau đó cả hai đi tới một công viên nhỏ và thay quần áo trong nhà vệ sinh công cộng.

“Bây giờ,” - Scarlett nói. - “Em sẽ đến Sứ quán.”

“Em có biết nó ở đâu không?” - Bond nói. - “Trong một tòa nhà lớn cạnh bờ sông - trên bến cảng Sofievskaya, anh nghĩ vậy.”

“Em sẽ tìm được. Tài xế taxi sẽ biết thôi. Thế anh sẽ ở lại công viên à?”

“Đúng, anh thấy ở đây rất kín đáo. Giá mà có thể đi cùng em, song anh sẽ không được họ tiếp đón đâu. Em sẽ gọi điện cho ai?”

“Đầu tiên là văn phòng của em ở Paris. Em sẽ nói chuyện với người phụ trách bộ phận của em. Ông ấy sẽ biết phải làm gì.”

“Được rồi. Trước khi đi, Scarlett, em phải nhớ một điều là Gerner có liên hệ với SMERSH và KGB. Chúng mình đã để lại những dấu vết tàn phá dọc theo đất nước Liên Xô đó. Một chiếc máy bay dân dụng bị rơi, cướp có vũ trang, chặn cướp xe hơi. Hệ thống thông tin của Xô Viết có thể không được tốt, thế nhưng chúng mình là những kẻ mà họ đang hết sức tìm kiếm đó. Theo dõi, rình mò là việc họ làm rất giỏi. Em cũng cần phải nhớ là, nếu như Darius bằng cách nào đó đã lấy được các chi tiết về nhà máy của Gerner và chuyển nó về London được, thì một cuộc giải cứu đang được tiến hành rồi đó.”

Chàng nắm hai tay nàng trong tay mình và nhìn sâu vào mắt nàng. “Anh muốn em hãy tự hỏi bản thân một điều, Scarlett. Chỉ một cuộc điện thoại của em thôi có làm nên chuyện gì không? Nó có đáng phải mạo hiểm đến như vậy không?”

Scarlett nhìn chàng không hề chớp mắt. “James, nó là em gái em.”

Bond thả tay ra. “Lạy Chúa, em hãy gắng mà về lại đây chậm nhất trước chín giờ nhé.” Chàng nhìn theo bóng hình nhỏ nhắn trong chiếc áo mới mua đang bước những bước dứt khoát ra ngoài đường.

Chàng ở lại trong công viên suốt cả chiều và tối, cố gắng ngủ một lúc. Chàng ăn một chút bánh mì với phô mai và uống nước trong vòi phun.

Khi trời tối hẳn, chàng thấy có thể thờ dể dàng hơn. Sáng mai họ đã ở Leningrad rồi, sau đó sẽ chỉ là một chuyến đi ngắn bằng đường thủy để đến với tự do. Chàng đang nhớ phương Tây đến da diết: nhớ những ly cocktail

mát lạnh, nhớ được tắm nước nóng dưới vòi sen, nhớ những tấm trải giường sạch sẽ thơm tho, những liều thuốc lá...

Đầu chàng nặng trĩch vì phải tựa vào vỏ cây xù xì phía sau chiếc ghế dựa trong công viên.



Trong khi đó, ở giữa hai cây cột màu trắng và vàng nâng cổng mái của nhà ga Leningrad đã diễn ra một giao dịch khấn.

Một gã người Nga thấp mập, chắc nịch với khuôn mặt bự thịch còn dấu vết của con dao cạo râu vẫn sắc bén qua thời gian, đang đưa tay ra và gật gật đầu có vẻ đồng tình. Ống tay áo của bộ vest không hợp khổ kéo xéch lên, để lộ cổ tay áo sơmi cáu bẩn.

Năm tờ giấy bạc hai chục đôla Mỹ vừa mới được nhét vào tay gã, và hai mắt gã trợn ngược lên với vẻ tham lam vô độ trên đôi gò má trầy xước, đỏ ửng.

Cái tên đang đối thoại với gã, cũng như gã, nói tiếng Anh rất tệ, nhưng câu chuyện quá dễ để hiểu. Có hai tấm hình: một tấm là của người đàn ông có cặp mắt nghiêm khắc và món tóc buông xuống trên mắt phải; tấm kia là của một phụ nữ trẻ, thanh nhã, có thể là người Nga, nhưng trông quyền rũ hơn bất cứ người phụ nữ nào mà hắn từng nhìn thấy ở Moscow.

Nhìn cái tên vừa đưa tiền, ai có thể đoán được hắn từ đâu đến? Hắn có cặp mắt của người Tatar hoặc Mông Cổ, nhưng da dẻ lại có màu vàng, và cái mũi nhỏ kì quặc hắn đang đội trông như của Pháp hoặc Tây Ban Nha.

Có hai việc rất rõ ràng. Một là mẫu giấy nhỏ trên đó có một số điện thoại được gạch dưới đã được nhét vào tay gã, và việc kia là sẽ có nhiều tiền hơn nữa sau khi cuộc gọi thành công.

## 19. Điềm Nhục Nhã

Gần tám giờ, Scarlett quay trở lại công viên. Nàng nói với James rằng lúc đầu sứ quán cũng nghi ngờ, nhưng sau cùng, vị bí thư thứ nhất tỏ vẻ thương hại, đã gọi rất nhiều cuộc điện thoại về Paris kiểm tra tính trung thực trong câu chuyện của nàng, và chấp thuận cho nàng sử dụng điện thoại. Sau đó, nàng đã kể mọi chuyện có thể hữu ích cho ông sếp ở Paris, và ông ta hứa sẽ chuyển nó cho nhà chức trách. Bond cười. Chàng hoàn toàn không nghi ngờ rằng Scarlett đã sử dụng hết khả năng quyến rũ đầy nữ tính để thuyết phục vị bí thư thứ nhất rũ ro kia cho phép nàng sử dụng điện thoại một cách khác thường như vậy. Nhưng, quan trọng nhất là nàng đã an toàn quay lại đây.

Đến mười giờ họ rời công viên và đi đến nhà ga. Lúc lên tàu, Bond, tuy mệt lả, nhưng cũng cảm thấy sự hứng thú của chuyến tàu đêm cùng những màn tình cảm lãng mạn không thể thiếu của những đám đông bận rộn với những cuộc đón tiếp tràn đầy hi vọng và những cuộc chia li tràn đầy nước mắt.

“Làm sao em có thể thu xếp cho chúng ta chỗ này?” - Chàng hỏi và nhìn mấy chiếc giường gỗ trong khoang, thường chỉ dành riêng cho những cán bộ cao cấp của Đảng.

“Em đưa cho gã gác tàu món tiền bằng khoảng ba tháng lương của gã.” - Scarlett đáp. - “Từ số tiền anh lấy được ở trạm xăng ấy. Anh cũng thấy mặt gã, đúng không?”

“Anh thấy” - Bond đáp. - “Thật không thể quên được.”

“Gã nói nếu có quan lớn của Đảng lên tàu, gã sẽ phải chuyển chúng mình đi chỗ khác, nhưng em không nghĩ giờ đây chuyện đó có khả năng



xảy ra. Nếu họ lên tàu thì phải ở ga Moscow, chứ không phải ở Klin hay Bologoye. Sau khi tàu chạy được một lúc, gã sẽ mang vodka Stolichnaya đến. Em có yêu cầu thức ăn và gã nói sẽ cố tìm thử xem có gì không. Nếu không thì chỉ còn chút phômai thừa này thôi.”

“Không sao đâu.” - Bond nói. Chàng cảm thấy mệt rã cả người khi con tàu Mũi Tên Đỏ rời nhà ga. Scarlett dựa đầu vào vai chàng trong khi cả hai ngắm nhìn cảnh vật xám xịt của vùng ngoại ô phía bắc Moscow dần dần nhường chỗ cho những cánh đồng bao la. Bây giờ chắc chắn sẽ chẳng có chuyện gì xấu xảy ra nữa, Bond nghĩ, khi ngồi trên con tàu chạy rầm rập qua màn đêm của mùa hạ, tới cố đô, nơi ở cũ của dòng họ Romanov và những cung điện của họ.

Một tiếng sau, gã gác tàu gõ cửa và họ ngồi ngay ngắn lại một cách đầy tội lỗi, cứ như vừa làm điều gì đó không phải. Chẳng cần phải tỏ ra vui vẻ hay quan tâm, gã gác tàu trải rộng tờ *Pravda* lên chiếc giường bên cạnh họ. Rồi, từ trong chiếc túi giấy màu nâu, gã lôi ra một ổ bánh mì đen, một chai Stolichnaya, một túi mật và hai miếng lườn cá xông khói.

Bond nhìn Scarlett trong khi nàng cười và định biểu thêm tiền. Nàng đúng là người phụ nữ đặc biệt, chàng nghĩ, khi biết cách tán dóc để gã này - rõ ràng đã bị nàng mê hoặc - từ chối nhận thêm tiền.

Khi gã đi khỏi, Scarlett nói: “Em nói với gã là anh đến từ Ukraine, anh yêu ạ.” Mắt nàng ánh lên sự hóm hỉnh. “Đừng buồn em nhé.”

Bond cười và tu một hơi chai Stolichnaya rồi đưa nó cho Scarlett, nhưng nàng lắc đầu. Bữa tối trôi qua nhanh chóng, và mỗi người chiêm một miếng thuốc lá Nga rẻ tiền mà Scarlett mới mua ở nhà ga. Bây giờ họ ngồi đối diện nhau, và Bond có thể ngắm Scarlett đang chăm chú nhìn qua cửa sổ.

Chàng hồi tưởng lại lúc còn ở trong căn phòng tại Paris để thấy nàng ở đó, ngồi trong chiếc ghế bành mạ vàng dưới chiếc gương soi, đôi chân dài vắt chéo lên nhau một cách kín đáo, và đôi cánh tay để trần khoanh trước

ngực... “Em xin lỗi đã làm anh sợ, Bond à... Em không muốn cho anh cơ hội từ chối em lần nữa.”

Và giờ đây, ngồi đối diện với những phong cảnh của nước Nga đang chạy vùn vụt qua trước mặt, nàng trông mệt mỏi, song vẫn không kém đẹp đi chút nào. Cặp mắt to màu nâu của nàng long lanh dõi theo những cánh đồng mà tàu chạy qua. Miệng nàng hơi hé mở và chàng nhớ cái môi trên hơi cứng lại của nàng mỗi khi nàng xúc động. Nàng vén mấy lọn tóc đen ra sau vành tai. Không biết nàng có để ý là chàng đang ngắm nàng không? Tại sao lại còn để lộ cái vành tai hồng, mảnh mai có hình dáng tuyệt vời ra như thế kia để chàng phải nén lòng không vươn người qua và hôn lên đó?

Tiếng bánh xe đập rầm rập trên đường ray khi đầu máy tăng tốc, toa xe nhẹ nhàng lắc qua lắc lại, và tiếng kẽo kẹt của những món đồ gỗ trong cái khoang ấm áp hình như đã hợp lại thành một điệu ru ngủ không thể cưỡng lại được. Đã nhiều ngày qua Bond không đụng đến rượu, do vậy cái chất vodka vừa rồi đã chạy thẳng lên đầu chàng. Chàng nhớ lại những chuyến đi khác - con tàu Tốc Hành Phương Đông cùng với Tanya... Lát nữa thôi, chàng nghĩ, mình sẽ đi ngủ và phải leo lên giường, nhưng cho đến lúc ấy...

Chàng thần thờ nhớ lại căn phòng trong khách sạn Jalal Năm Sao và nụ hôn dang dở của Scarlett, cả cái khoảnh khắc nàng bước qua chiếc váy vừa trút xuống sàn rồi bước tới ngồi ở cuối giường...

Họ cùng chìm sâu, thật sâu vào trong đêm tối của đất nước Xô Viết, và những hình ảnh rời rạc đi trong đầu chàng khi tiếng gõ đều đều của những bánh xe trên đường ray đang đưa đến những kí ức của tuổi thơ, con tàu trên cao nguyên, giọng nói của mẹ chàng - rồi đến cái hành lang bằng kính trong nhà máy của Gorner, những bể thép to lớn chứa nhựa có chất gây ngủ của quả anh túc, chất ma túy, lơ mơ ngủ... Có người thương mến nào đó đang gọi tên chàng... Và rồi, và rồi...

Chàng mở choàng mắt và nhìn thẳng vào khuôn mặt nửa sống nửa chết bên dưới chiếc mũ kê-pi của lính Lê dương, và Scarlett đang kêu thét lên: “James, anh James, *James.*”

Hai bàn tay to lớn của Chagrin đang siết chặt trên cổ Bond, và chàng điên cuồng chống lại hắn. Những phản xạ sâu thẳm bên trong đã khiến chàng chọc ngay những ngón tay vào mắt hắn, nhưng hắn chỉ cần đơn thuần né đầu tránh. Bond thúc mạnh chân lên và thấy cẳng chân mình đá vào háng của Chagrin, nhưng tên cựu chiến binh rừng rú không hề buông lỏng tay. Có lẽ hắn không mang theo súng, Bond nghĩ, bởi hắn muốn thực hiện công việc của mình trong im lặng.

Bond cảm thấy không còn sức hơn nữa. Đây là trận đấu quá sức cho một cơ thể vừa bị bỏ đói, bị đánh đập và tra tấn. Trong gót giày của chàng luôn có một lưỡi dao để sử dụng khi cần, nhưng giờ đây chàng lại đang mang đôi giày vô dụng của viên phi công đã chết. Không khí trong phổi chàng đang cạn dần.

Rồi chàng thấy một bàn tay nhỏ nhắn luồn vào phía sau lưng quần của mình, và sau một cái giật nhẹ kín đáo, khẩu Luger đã được rút ra.

Gầm lên giận dữ, Chagrin quay lại và đập mạnh cánh tay lên cổ tay của Scarlett làm khẩu súng rớt cái xoảng xuống sàn. Chỉ vậy cũng đủ cho Bond có thời gian hành động. Bằng cả hai tay, chàng vặn mạnh ngón tay út trên bàn tay trái của Chagrin ra khỏi cổ mình, và bất thành linh bẻ gãy nó ngược xuống phía dưới.

Chagrin lùi lại, gầm lên vì giận và vì đau, rồi giáng ngay một cú đấm bằng tay phải vào mặt James. Chàng hụp nhanh xuống làm quả đấm trượt qua vai. Scarlett nhặt khẩu Luger lên.

“Đừng bắn.” - Bond hỗn hển nói. - “Tiếng súng sẽ kéo bọn gác tàu đến.”

Trong khi hai người đứng ghì chặt lấy nhau trên sàn tàu lắc lư nghiêng ngả thì Scarlett leo ngay lên ghế. Dùng chiếc bóng của khẩu Luger, nàng đập chiếc mũ kê-pi của Chagrin rớt khỏi đầu làm lộ ra chiếc sọ trọc lóc mà những nhà phẫu thuật đồ tể ở Omsk đã từng mổ.

Nàng đã tìm ra điểm nhục nhĩ của Chagrin. Trong khi hắn đưa cả hai tay lên che cái nắp sọ vá víu thì Bond húc thẳng đầu vào cụm dây thần kinh

ở bụng hấn. Hấn gập đôi người lại và Bond thúc mạnh đầu gối lên cằm của hấn làm xương hàm gãy nghe cái rắc.

“Scarlett, kéo cửa sổ xuống.” - Chàng vừa thờ hồn hển vừa nói. - “Giúp anh nâng hấn lên.”

Bond nghĩ tới những vị truyền giáo hiền lành ở núi rừng Việt Nam - những giáo sĩ và những bà sơ đến từ thung lũng sông Loire bị con quỷ này dùng kim dứt lưỡi chỉ vì đã đọc cho bọn trẻ nghe những câu chuyện trong Kinh Thánh - và giật ngay khẩu súng từ trên tay của Scarlett. Chàng đứng lên ghế, rồi lấy hết sức thọc mạnh nòng súng xuống chỗ lõm hình lòng chảo trên sọ của Chagrin, và cảm nhận rất rõ nòng súng xuyên qua mảnh xương hở và lớp màng nhầy ở bên dưới.

Tên đao phủ rú lên một tiếng ghê rợn và đổ gục xuống giường. Bond và Scarlett, mỗi người nắm một chân, nâng xác hấn lên từng chút từng chút và đưa qua ô cửa sổ đang hé mở. Khi họ đưa được nửa thân xác của hấn ra ngoài và chỉ còn giữ hai bắp chân đang giãy giụa yếu ớt, thì đoàn tàu đã đi vào một đường hầm hẹp xây bằng gạch. Khi toa của họ chui vào đường hầm thì do khe hở quá hẹp, đầu của Chagrin bị bờ gạch ở đầu đường hầm chẹt đứt, văng xuống ven đường ray xe lửa. Sau khi ra khỏi đường hầm, Bond đẩy nốt phần còn lại của cái xác khốn kiếp ấy ra ngoài rồi ngả người ngã xuống ghế.

Scarlett đưa tay ôm lấy mặt và khóc.

Khi Bond mở mắt tỉnh giấc thì trời đã sáng, chàng thấy tay của Scarlett ôm choàng qua người mình, và cả hai đang ở trên giường bên dưới. Nàng đã lấy cả tấm chăn xám lẫn chiếc áo len của người phụ nữ ở trạm xăng đắp cho cả hai.

Mái tóc đen của Scarlett phủ nhẹ lên mặt chàng mềm mại như một tấm khăn đen, trong khi nàng vuốt nhẹ cái lưng đau nhức của chàng và thì thầm vào tai chàng: “Chúng mình sắp tới rồi, chúng mình sắp tới rồi, anh yêu của em. Tới Leningrad, chúng mình sẽ ăn sáng ở quán cà phê Literatumaya trong khu Nevsky Prospekt. Cha em thường kể với em về nơi đó. Chúng

mình sẽ ăn trứng cùng cá hồi xông khói và cà phê. Rồi con tàu và Helsinki. Và rồi Paris.”

Bond mỉm cười, lặn người nằm ngửa ra và hôn lên môi nàng. Giấc ngủ đã làm chàng hồi sức phần nào.

“Tại sao cứ mỗi lần anh định làm tình với em,” - Chàng hỏi. - “Thì lại có chuyện gì đó xảy ra làm chúng ta bị gián đoạn? Có phải là “định mệnh” không?”

“Không.” - Scarlett đáp. - “Nó như vậy để đến cuối cùng, khi xảy ra, nó sẽ tuyệt vời hơn.”

Scarlett biến vào hành lang cùng chiếc túi nilon của gã lái chiếc Volga, và Bond bắt đầu chuẩn bị cho một ngày nữa. Khi tới Helsinki, chàng sẽ gọi điện cho ông M hỏi xem chuyện gì đã xảy ra với Quái vật biển Caspian. Chàng mỉm cười trước viễn cảnh mà chàng dự đoán. Ông già chắc chắn sẽ không giấu niềm vui khi nghe thấy giọng của Bond sau một thời gian im tiếng trên radio.

Khi đã xong phần việc có thể làm với kem đánh răng của Xô Viết cùng thứ nước lờ lợ, họ thu dọn chỗ ngồi và ngắm cảnh thành phố Leningrad đang dần hiện ra.

“Ngay khi tới bến cảng,” - Bond nói. - “Em phải tìm được một người chủ tàu ưa mạo hiểm, Scarlett ạ. Ở một chỗ nào đó trong vịnh Phần Lan là biên giới trên biển giữa những người Cộng sản và thế giới tự do. Anh nghĩ chúng ta có thể chắc chắn một cách có lí rằng, sẽ có lính biên phòng vũ trang đi tuần đấy.”

“Anh muốn em kiếm một tay cướp biển hả?” - Scarlett hỏi

“Đúng.” - Bond đáp. - “Với một chiếc tàu có tốc độ rất nhanh.”

“Em sẽ cần tiền.”

“Em lại biến anh thành tên ăn cắp đốn mạt nữa rồi.”

“Anh rất nghề trong vụ đó, anh yêu ạ.”

Bond thở dài và kiểm tra lại băng đạn của khẩu Luger.

Từ nhà ga Moscow tới khu Nevsky Prospekt chỉ mất một quãng đi bộ ngắn, và họ cùng ăn sáng. Bond chuẩn bị kiểm thêm tiền trong khi Scarlett đi tới bến cảng. Họ đã hẹn gặp lại ở phía sau nhà hát Pushkin lúc một giờ trưa. Bond, có phần hơi xấu hổ với bản thân, nhét gọn chiếc mũ len trùm đầu trên quầy hàng ở chợ vào túi quần, rồi sau đó trùm nó lên mặt trong khi dùng súng khống chế và lấy đi một lượng tiền lớn từ chiếc xe giao tiền cho một ngân hàng trước giờ mở cửa ở con phố nhỏ gần khu Moskosky Prospekt. Ít nhất thì gã bảo vệ cũng không dám kháng cự vì đã khiếp vía trước sự xuất hiện của khẩu Luger, và Bond cũng có đủ thời gian biến xa khỏi hiện trường trước khi nghe thấy tiếng còi hú của xe cảnh sát. Chàng ném chiếc mũ len trùm đầu vào thùng rác, rồi đội chiếc mũ rơm “giáo viên toán” mua ở GUM lên, và cố gắng kín đáo hết sức trong khi bước đi ở công viên gần sông Neva.

Khi gặp lại Scarlett, thông tin của nàng hơi lộn xộn. Trông nàng có vẻ rất lo âu. “Em tìm được một người.” - Nàng kể. - “Ông ta là người Phần Lan, nói được tiếng Anh nhưng không giỏi lắm. Ông ta đã chuẩn bị để tiến hành việc đó, nhưng không thể chờ chúng mình tới Helsinki được. Khoảng cách quá xa. Nếu mang thêm nhiều nhiên liệu, ông ta có thể chở chúng mình qua biên giới trên biển. Sau đó chúng mình sẽ chuyển sang chiếc tàu khác của em trai ông ta. Họ cũng thường chở người chạy trốn, ông ta nói vậy. Chiếc tàu thứ hai này sẽ đưa chúng mình tới một cảng lớn tên là Hamina, cách đây khoảng một trăm năm chục hải lí. Đó là những việc tốt nhất mà ông ta có thể làm được. Chúng mình có thể lên tàu ở đó, hoặc đi đường bộ cũng khá tốt.”

“Được rồi.” - Bond nói. - “Ít nhất đó là Phần Lan. Một đất nước trung lập.”

“Có tàu của hải quân Nga đi tuần, và một phần mặt biển có thủy lôi, nhưng ông ta biết lối đi qua. Chúng mình sẽ đi vào ban đêm, khởi hành lúc mười một giờ.”

Toàn bộ chuyến đi sẽ mất khoảng tám tiếng đồng hồ. Thế nhưng ông ta đòi nhiều tiền khủng khiếp.”

“Anh chỉ có ngần này thôi.” - Bond nói.

“Làm sao anh có thể...”

“Anh đã nói là em không nên hỏi mà.”



Vào lúc mười giờ bốn mươi lăm, Bond và Scarlett đã tới địa điểm định sẵn. Cầu tàu đầy nhân viên cảnh sát và hải quan canh giữ; mọi người đều bị xét hỏi hộ chiếu và giấy công tác. Do vậy, Scarlett đã được hướng dẫn đến một trong những hòn đảo ở phía tây thành phố. Ở cuối một con phố nhỏ hẹp, có dãy bậc thang cũ xây bằng gạch dẫn xuống biển dành cho những người làm việc trên xà lan.

Đang đứng đợi ở ngay bậc dưới cùng, như đã hứa, là Jaska, người mà Scarlett đã có thỏa thuận. Chiếc tàu được sửa lại từ một tàu đánh cá, với cỗ máy ậm ạch gắn trong khoang mà tiếng nổ đã trở nên ùng ục như bị viêm họng. Khi bước lên boong, Bond đã an tâm ngay khi nhìn thấy hai cỗ máy Evinrudes loại 250 mã lực đặt ở đuôi tàu đang được phủ bạt. Có một carbin giả đóng kín ở mũi tàu, tuy nhiên hầu hết những chỗ còn lại trên boong được dành để chứa những thùng phuy nhiên liệu.

Jaska, đầu đội chiếc mũ màu xanh nước biển, có hàm râu màu xám lờm chớm ba ngày chưa cạo. Hàm răng đã rụng gần hết, và những chiếc còn lại thì chuyển hết sang màu vàng hoặc nâu.

Bond đưa tiền, và ông ta đếm chúng rất cẩn thận.

“Ông ta không thích người Nga.” - Scarlett giải thích. - “Cha ông ta chết khi chiến đấu chống lại người Nga xâm lược Phần Lan năm 1939.”

Jaska gật đầu với họ, rồi cởi chiếc dây neo thuyền duy nhất và vào số, bắt đầu cho con tàu di chuyển hết sức êm ả vào vịnh Phần Lan.

Bond và Scarlett ngồi cạnh nhau trên chiếc ghế băng gỗ, xoay lưng về hướng cảng.

“Có một chuyện chúng mình đã không nghĩ tới.” - Scarlett nói.

“Anh biết.” - Bond nói. - “Những đêm trăng. Đây là thời gian tệ nhất trong năm.”

“Jaska nói trời sẽ tối hơn một chút, như lúc chạng vạng tối vậy. Và ít nhất cũng đang có mây kéo tới.”

Bond ngồi dựa vào thành tàu. “Có những thời điểm, Scarlett ạ.” - Chàng nói. - “Mà khi em đã giao phó cả cuộc đời mình vào tay người khác, thì hãy tin tưởng họ.”

“Em biết, và em thích cái nhìn của người này.”

“Hám tiền và cay đắng.” - Bond nói. - “Đó là một người tốt mà em cần có bên cạnh trong những lúc như thế này.”

Jaska lái con tàu vào bất cứ chỗ nào mà ông ta thấy có bóng tối trong khu vực của những hòn đảo đầy đá lởm chởm này. Nhưng sau khoảng nửa tiếng lén lút di chuyển trong khu tránh gió của những hòn đảo nhỏ, bây giờ đã tới lúc hướng ra biển khơi.

Scarlett đã có đủ thời gian chuẩn bị một giỏ đồ ăn mà lúc này nàng đang mở ra. Trong đó có bánh mì, xúc xích, phô mai và vodka.

“Đây là những thứ tốt nhất em có thể kiếm được.” - Nàng nói.

Jaska cũng giúp họ một tay để “xử lý” những món đó. Ông ta đứng sau tay lái, miệng nhai ngấu nghiến, mắt vẫn không rời khỏi đường chân trời.

Một tiếng đồng hồ trôi qua, rồi một tiếng nữa, và bầu trời trở nên tối hơn, nhưng cũng chỉ như lúc chạng vạng của mùa thu thôi, đúng như Jaska đoán trước. Khi đã rời xa thành phố Leningrad, nhưng cũng còn khá xa biên giới trên biển, ông ta hạ hai cỗ máy Evinrudes xuống đuôi tàu. Ông nói với Scarlett bằng tiếng Nga.

“Ông ấy nói chúng ta sẽ dùng những động cơ gắn ngoài này để kéo lại thời gian.” - Nàng dịch. - “Ở gần bờ biển hay biên giới trên biển thì chúng quá ồn ào, nhưng chúng ta vẫn có thể dùng chúng để lướt nhanh trong khoảng một tiếng kể từ giờ.”



Bond thấy hào hứng dâng trào khi chiếc tàu đánh cá cũ kĩ rẽ nước một cách đầy quả quyết. Từ đây tới Hamina còn khoảng một trăm năm chục hải lí nữa, và mặc dù đang di chuyển với tốc độ hai mươi lăm hải lí giờ, thế nhưng từ trước tới giờ họ chỉ di chuyển với tốc độ gần bằng phân nửa tốc độ này thôi. Chàng tính còn mất khoảng hai tiếng nữa trước khi có thể tới được biên giới trên biển.

Jaska ra hiệu cho Bond cầm bánh lái để ông ta chiết nhiên liệu từ những thùng phuy sang những chiếc can để có thể đổ dần vào thùng chứa nhiên liệu.

Khi Jaska quay lại với vị trí lái tàu, Bond tới ngồi bên Scarlett trên chiếc ghế dài. “Em thấy sao?”

Nàng cười. “Em thấy an toàn rồi. Thế còn anh?”

“Anh đang thường thức chuyển đi.” - Bond đáp. Quả thực như thế. - “Ánh sáng huyền diệu trên mặt biển, và có em ở bên cạnh.”

Cuối cùng thì cũng tới lúc Jaska tắt hai chiếc động cơ gắn ngoài rồi nhắc chúng lên và cất đi.

“Ông ấy nói khoảng bốn mươi phút nữa chúng ta sẽ chuyển sang tàu khác.” - Scarlett nói. - “Bây giờ chúng ta phải giữ yên lặng.”

Jaska nhắc chiếc micro của radio để bên cạnh bánh lái lên và nói vào đó. Sau một hồi im lặng thì có tiếng trả lời khọt khẹt.

Với khuôn mặt dửng dưng, người thủy thủ bỏ micro xuống rồi quay lại trao đổi với Scarlett.

“Có tàu hải quân Xô Viết ở hướng bắc và hướng nam.” - Nàng dịch lại. - “Nhưng một chiếc trong số đó đã phải bận tâm với chiếc tàu chở dầu đi chệch hướng từ Tallinn rồi.”

Từ trong màn đêm ở phía trước, Bond thấy một chiếc tàu đánh cá tựa như chiếc của họ, hiện ra như một con tàu ma. Chàng chỉ vào nó và Jaska quay đầu lại. Và lần đầu tiên, khuôn mặt với những vết hằn sương gió nở một nụ cười. “Đúng rồi.” - Ông ta nói bằng tiếng Anh. - “Em trai tôi đấy.”

Hai chiếc tàu chậm rãi, nhẹ nhàng nối đuôi nhau trong màn sương mờ bốc lên từ mặt biển. Trời khuya trở lạnh, Scarlett mặc chiếc áo len của người phụ nữ ở trạm xăng vào rồi luồn hai tay của mình vào tay Bond.

Jaska giảm tốc độ cho hai chiếc tàu chạy song song với nhau trên mặt biển bao la, cách đất liền nhiều hải lí. Chiếc tàu giật nhẹ khi hai con tàu cập mạn và Jaska ném sợi dây sang con tàu kia.

Scarlett đứng lên và bước qua mạn phải. Jaska đưa tay ra cho nàng vịn và nàng thoáng choàng tay qua người ông. “*Spasibo. Ochen spasibo. Cảm ơn nhé.*”

Bond bắt chặt tay ông ta. “Cảm ơn ông, Jaska.”

Jaska nắm chặt tay Bond trong hai bàn tay của mình, và hai người nhìn thẳng vào mắt nhau một lúc.

Rồi Bond nhảy qua con tàu kia trong khi Jaska cho tàu của mình rời ra, rồi bắt đầu chuẩn bị những tấm lưới đánh cá để có thể giải thích một cách hợp pháp cho chuyến đi biển đêm nếu như có ai đó chặn lại kiểm tra trên đường trở về.

Scarlett và Bond vẫy chào ông ta qua màn sương mờ, rồi cả hai ổn định chỗ ngồi cho chặng đường cuối trên biển. Tên người em của Jaska là Veli, và anh ta trông trẻ hơn anh mình tới cả chục tuổi. Anh ta bước những bước mạnh mẽ trên con tàu nhỏ bé của mình và luôn miệng cười tươi.

Anh ta đợi một lúc trước khi hạ những động cơ gắn ngoài xuống, rồi ba tiếng đồng hồ trôi qua, sau vài lặn tiếp thêm nhiên liệu từ những thùng dự trữ trên tàu, họ nhìn thấy cảng Hamina, với một pháo đài hình ngôi sao nằm bên bảo vệ.

Chừng tám giờ họ ở trên đất của Phần Lan, và tới mười giờ thì đã ngồi trên chuyến tàu tốc hành đi Helsinki.

## 20. Những Hình Bóng Lu Mờ Trong Gương

Đó là một buổi tối trời mưa ở Paris, và René Mathis ngồi bên bàn làm việc, đang lật xem qua các báo cáo vừa mới được gửi tới Phòng Nhì. Đã có những tin đồn lan truyền trong phòng của hắn về một sự tiến triển ngoạn mục trong cuộc chiến chống ma túy, thế nhưng vẫn chưa có chi tiết nào được xác nhận cả.

Chiếc điện thoại màu xanh lá cây reo vang những âm thanh gắt gỏng, chói tai. Một tiếng ồn lớn, một tiếng vang dội lại - rồi một giọng nói quen thuộc vang lên.

“Cậu đang ở đâu vậy, James?”

“Tớ đang ở sân bay ở Helsinki. Tớ đang trên đường đến Paris. Nửa tiếng nữa máy bay sẽ cất cánh. Không hiểu cậu có thích ăn tối với tớ vào tối mai không?”

“Ngày mai á? Ờ... thứ sáu hả? Thứ sáu là... thứ sáu là những ngày kẹt của tớ, James ạ. Có quá nhiều việc phải dọn dẹp vào cuối tuần. Mình chỉ ước không thôi có được không? Tớ có thể chỉ cho cậu một quán bar hay lắm. Hay là ăn vào một ngày nào khác? Cậu sẽ ở đây suốt cuối tuần hả?”

“Chúng mình sẽ xem London nói những gì nhé. Và này René?”

“Gì hả?”

“Cho tớ chuyển lời chào tới cô ấy nhé.”



Tới sân bay Paris, Bond đón taxi cho Scarlett và hứa ngày mai sẽ gọi điện đến chỗ làm của nàng. Họ đã quyết định sẽ dành chút thời gian riêng cho mỗi người để tĩnh trí lại sau những gì mà họ vừa phải trải qua, và Scarlett cũng rất nóng lòng được nói chuyện với đồng nghiệp để tìm hiểu xem có tin tức gì về Poppy không. Bond cũng không ngần ngại với ý nghĩ cần phải có thời gian nghỉ ngơi và ngủ: Chàng đang mệt hết cả hơi và cô gái tội nghiệp cũng đang đứng không vững.

Khi hôn tạm biệt, nàng nói, “Em sẽ đợi điện thoại của anh đó, James. Đừng làm em thất vọng nhé.”

“Thế đã bao giờ anh làm em phải thất vọng chưa?”

Nàng lặng lẽ gật đầu trong khi taxi chuyển bánh. Bond đứng ngó theo bóng chiếc xe mờ dần trong màn đêm đầy mưa, cô gái ngoái cổ lại từ trên ghế sau vẫy chào chàng, đôi mắt nâu và to tròn của nàng cứ dán vào chàng cho tới khi chiếc xe khuất hẳn.

Chàng đón chiếc taxi khác và yêu cầu đưa về Terminus Nord. Chàng khoái ở những khách sạn gần ga nếu có thể, và Nord là một khách sạn có vẻ ít phô trương nhất. Trước đó chàng đã gọi từ Helsinki về công viên Regent để đảm bảo một khoản tiền gửi vào ngân hàng ở quảng trường Vendôme, nơi chàng có thể tới rút ra vào ngày hôm sau. Moneypenny, không giấu được vẻ hân hoan trong giọng nói khi nghe thấy tiếng của chàng trên điện thoại, cũng đã đặt cho chàng một cuộc nói chuyện với ông M trên đường đây đã được mã hóa vào tối khuya hôm đó.

Có một phòng lớn trên tầng cao nhất của khách sạn Terminus Nord với buồng tắm có vòi sen và rất nhiều dầu tắm, dầu gội đầu. Bond gọi phục vụ phòng mang rượu whisky và nước suối Perrier lên, rồi với chiếc khăn bông trắng trẻo, sạch sẽ quấn quanh người, chàng rót cho mình một ly lớn và ngồi thư giãn trên giường.

Chàng ngả người, gối đầu lên chiếc gối mềm mại và để cho tất cả những sự kiện trong mấy ngày qua hiện trở lại trong tâm trí. Phải mất khá nhiều thời gian chàng mới kiểm được tay điệt viên của Cục ở Helsinki.

Hắn là một tay mới, nhìn chưa đến hai mươi tuổi, nhưng ít nhất cũng mang tới cho chàng được vài cuốn hộ chiếu trông cũng khá có lí vào chiều hôm đó. Bond đưa cho hắn khẩu Luger để vứt đi theo như yêu cầu của hắn. Về tới London chàng sẽ có ngay một khẩu PPK mới.

Ngày mai, chàng nghĩ, sẽ là một ngày tuyệt vời của chàng. Chàng sẽ dành thời gian rảnh đi mua quần áo mới, rồi sẽ báo cáo cho ông M, ăn trưa ở Rotonde hay ở Dôme, và sẽ gọi cho Scarlett vào buổi chiều. Sau đó sẽ tiếp tục ngủ trong căn phòng vô danh ở khách sạn, rồi có thể đi xem phim và ăn tối ở một trong những nhà hàng tuyệt vời, nhà hàng Vefour hay Caneton.

Còn tối nay thì, số tiền mặt Phần Lan đổi ở sân bay có thể đủ cho một bữa tối thịnh soạn, nhưng hiện chàng lại không có hứng. Do vậy chàng gọi cho lễ tân, yêu cầu mang lên món trứng tráng với hành thái nhuyễn và chai rượu whisky uống dở.

Sau khi thưởng thức chúng, chàng lấy khăn trải giường trùm lên tấm thân trần trụi của mình rồi đánh một giấc thẳng căng suốt mười hai giờ liền.



Buổi sáng thứ sáu trời trong xanh và tràn ngập ánh nắng, Bond rời khách sạn, đón taxi tới quảng trường Vendôme. Trên đường Rivoli, chàng mua một bộ comple loại mỏng màu xám, một chiếc cravat len màu đen, ba chiếc sơmi, đồ lót bằng vải bông, vài chiếc tất len màu xám chì và một đôi giày đen. Chàng nhờ cô bán hàng vứt giùm bộ quần áo của gã lái xe Volga và đôi giày của Ken Mitchell.

Đã đến lúc phải gọi cho ông M. Chàng gọi điện thoại - loại cho người nghe trả tiền - từ một buồng điện thoại trên phố L'Arbre Sec, và đợi sau khi đã nghe thấy tiếng tổng đài ở công viên Regent, những tiếng lách cách liên tục rồi một khoảng im lặng kéo dài do tổng đài viên thiếu kinh nghiệm

không nổi mạch được, trước khi một giọng nói lạ lùng trống rỗng vang lên trên đường dây an toàn.

“Bond hả? Cậu đang ở chỗ quý quái nào vậy?”

“Paris, thưa ngài. Tôi đã nói cho Moneypenny biết từ hôm qua rồi mà.”

“Ừ, nhưng tại sao?”

“Tôi phải đưa một quý bà về nhà, thưa ngài.”

“Đừng bận tâm đến việc đấy. Tôi đã nói chuyện với thủ tướng qua điện thoại.”

“Sao, ông ta thấy thế nào?”

“Ồ... Ông ta rất hài lòng.”

“Thật khác thường.” - Bond nói.

“Mẹ kiếp, thật chưa từng thấy như vậy. RAF đã hạ gục được chiếc Ekranoplan. Rồi bằng cách nào đó chiếc VC-10 cũng rơi chệch mục tiêu.”

“Vâng, thưa ngài, tôi...”

“Cậu có thể kể hết cho tôi nghe mọi chuyện sau khi về tới London. Nếu muốn, cậu cứ nghỉ vài ngày ở Paris nhé. Trong khi cậu ở đó, tôi muốn cậu gặp điệp viên 004 mới.”

“Cái gì?” - Giọng của Bond lập tức lạnh tanh.

“Đừng có giả bộ ngỡ ngẩn nữa, Bond. Khi cậu còn ở London, tôi đã chẳng nói với cậu là điệp viên 004 cũ đã chết ở Đông Đức rồi còn gì.”

“Thế tôi sẽ gặp anh ta ở đâu?”

“Hãy tới khách sạn George 5 lúc bảy giờ tối nay. Lên phòng năm tám sáu. Người ta sẽ đợi cậu đấy. Chỉ là chuyện thủ tục thôi mà. Ôm hôn thật chặt và chào hỏi thôi. Mà này, Bond?”

“Dạ?”

“Cậu có biết là Felix Leiter đã làm vụ đó cùng Pistachio không?”

“Felix ấy hả? Không. Có chuyện gì vậy?”

“Chỉ là chuyện phải nhào ngay vào thôi. Có trực trặc với một thằng tên là Silver.”

“Tôi không ngạc nhiên về chuyện này.”

“Hắn đã cố ngăn cản không cho Leiter liên lạc. Hắn hóa ra là kẻ hai mang. Và này Bond, tôi sợ rằng Pistachio, ông ta đã...”

Bond thấy đường dây trống rỗng. Thế nghĩa là chỉ có chuyện đó thôi. Chàng nguyên rửa dữ dội.

“Cứ thư thả ở Paris đi.” - Ông M nói. - “Trên đường trở về Washington, Leiter sẽ ghé qua đó vào thứ hai. Tôi nghĩ cậu ta muốn gặp cậu đây.”

“Tôi sẽ cho Moneypenny biết cần tìm tôi ở đâu.”

“Hiện giờ chỉ có vậy thôi.”

“Cám ơn ngài.”

Chàng gác ống nghe và bước ra ngoài, đi về phía con sông. Darius là người tốt, thế nhưng, cũng như Darko Kerim ở Istanbul và cả những người khác trước đó, ông ta luôn hiểu những hiểm nguy đáng trong công việc.

Bond cố gạt ý nghĩ về ông ta ra khỏi tâm trí. Túi chàng vẫn còn đầy những đồng franc mới, và chàng đang lang thang dọc theo bờ kè, thỉnh thoảng dừng lại ngắm mấy bức tranh rẻ tiền, mấy món đồ lưu niệm và những cuốn sách cũ bày bán bên bờ sông. Khi những quầy hàng bằng gỗ sơn màu xanh lá cây được mở ra, chàng ngạc nhiên thấy chúng có thể chứa được nhiều hàng đến thế. Chàng nhặt một chiếc tháp Eiffel thu nhỏ và xoay xoay nó trên những ngón tay. Chàng có nên mua một món quà cho Scarlett chẳng? Chàng tự hỏi. Cũng đủ thời gian để làm việc này từ nay cho tới tối mai.

Chàng hài lòng khi mua được tấm bưu thiếp táo bạo rất phù hợp với Moneypenny và đi đến một quán cà phê nhỏ trên vỉa hè của phố Bourdonnais để viết lên tấm bưu thiếp đó. Chàng gọi một ly Americano - gồm Campari, Cinzano, vỏ chanh và nước suối Perrier - không phải vì

chàng thật sự thích nó, mà vì quán cà phê Pháp vốn không phải là nơi, theo quan điểm của chàng, dành cho những đồ uống nghiêm túc.

Thế nhưng hóa ra món này lại ngon đến kinh ngạc với hương thơm của vỏ chanh hòa quyện với vị ngọt của rượu vermouthe, và Bond đã cảm thấy hoàn toàn hồi phục lúc để lại vài đồng xu trên mặt bàn bằng thiếc và đứng lên. Chàng sẽ quay ngược trở lại, đi qua cây cầu số Chín sang bên kia sông và thông thả tản bộ tới Dôme. Chàng cần phải giết thời gian.

Đến giữa cầu, chàng nhìn thấy phía trên thượng nguồn, cách khoảng hơn một trăm mét là con tàu chạy bằng hơi nước, chiếc *Huckleberry Finn*, “chỉ cho thành phố Paris mượn trong vòng một tháng” - cũng chính là chiếc tàu chàng đã nhìn thấy sau lần ăn trưa đầu tiên với Scarlett ở He St Louis. Những du khách đang tươi cười xúm xít trên boong, và ban nhạc rong trong những chiếc áo kẻ sọc ngăn tay và chiếc quần trắng đang chơi đàn xập xình ở mũi tàu. Bond liếc nhìn đồng hồ đeo tay. Chàng chẳng có việc gì khác để làm.

Nhìn thấy chiếc tàu neo lại ở bên Bờ Trái, chàng bước xuống những bậc thang dẫn về phía con sông. Chàng mua vé rồi bước lên tấm ván dẫn lên tàu.

Những chiếc ghế ở mũi tàu không có người ngồi, và Bond tới ngồi một mình trên chiếc ghế dài. Hôm nay là một ngày hè ấm áp và ở Paris đang là ngày hội. Chàng khoái chí ngả người trên chiếc ghế gỗ rộng rãi, rồi nhắm mắt lại, để cho đầu óc tưởng tượng những hình ảnh sẽ xảy ra trong buổi tối sắp tới. Chiếc tàu chậm chạp trôi xuôi dòng.

Sự mơ mộng của Bond bị ngắt quãng bởi bóng của ai đó che lấp ánh mặt trời chiếu xuống chàng. Chàng mở mắt ra và nhìn thấy một người đàn ông cao lớn với hàm râu quai nón đang cúi xuống nhìn chàng. Bộ râu quai nón rậm rạp và đen sẫm - quá đen cho một khuôn mặt trắng trẻo. Khuôn mặt trông lạ lẫm và kì cục, thế nhưng đôi mắt thì không thể lẫn vào đâu được - và cả cái nhìn cháy bỏng đầy tập trung cao độ của nó nữa, cứ như là chủ nhân của nó sợ người khác sẽ làm hỏng cái mục đích thuần khiết của mình.



Cùng lúc, Bond cảm thấy một vật cứng, bằng kim loại luồn qua khe hở ở lưng ghế, thúc ngay vào đốt xương sống phía dưới của chàng.

“Mày có phiền nếu tao đi cùng không?” - Gorner nói. - “Hãy tha lỗi cho việc nguy trang trẻ con này của tao. Tao sợ khuôn mặt của tao giờ đây hơi bị quá nổi tiếng mất rồi. Bọn nhà báo bây giờ cũng xông xáo lắm.”

“Thế quái nào mà mày lại tìm được tao hả?”

Gorner phát ra tiếng cười nghe khùng khục như lợn kêu. “Thật ra, một trong những nhà máy của tao phải chịu đựng thất bại không có nghĩa là một sớm một chiều tao sẽ trở nên bất lực, Bond ạ. Tao có “tay chân” ở Paris và London, cũng như có nhiều mối quan hệ ở Moscow. Ngay khi biết chiếc máy bay không tới được Zlatoust-36, tao đã cho Chagrin bay tới Moscow và lòng sục ở đó. Cũng là phòng xa thôi. Rồi tao được tin mày và ả nhân tình đi Leningrad. Còn việc gì nữa mà mày không vội chạy về nhà? Bọn tao tìm thấy mấy tấm danh thiếp trong túi xách của cô ả lúc bị tóm ở Norshahr, do vậy chúng tao biết nó làm việc ở đâu và cũng đoán được mày sẽ đi Paris hoặc London thôi. Tao cho người đợi sẵn ở cả hai sân bay. Chúng đã đi theo mày. Nhưng trong đầu tao luôn có ý nghĩ chắc chắn mày sẽ theo mùi của con chó cái đó mà đến Paris này. Đó là lí do tao đến đây trước tiên.”

“Vậy mày muốn gì?”

“Tao muốn giết mày, Bond ạ. Chỉ có vậy thôi. Một chút nữa thôi, ban nhạc rong kia sẽ lại nổi nhạc lên, và sẽ chẳng có ai nghe thấy tiếng nổ từ một họng súng giảm thanh.”

Gorner đưa mắt ra phía sau lưng chàng, nơi tên giết mướn đang ngả người tới, với một họng súng giảm thanh dài được giấu bên dưới chiếc áo mưa gập đôi.

“Đây là ông Hashim.” - Gorner nói. - “Tao đã có một vụ làm ăn với em ông ta. Thế nhưng đây lại là một chuyện khác.”

“Thế chuyện gì đã xảy ra với cái nhà máy trong sa mạc của mày?”

“Bọn Savak,” - Gorner nhổ nước bọt. - “Với thông tin từ bọn “bồ” Mỹ và Ănglê, bọn đàn độn Ba Tư cuối cùng cũng tìm ra nó. Quân đội kéo đến

và đóng cửa nó rồi.”

“Thế có đổ máu không?”

“Cũng chẳng có gì nhiều. Tao lệnh cho lũ nhân viên phải hợp tác. Lúc đó tao đang ở Paris.”

“Còn những người ở trong đó thì sao, chuyện gì đã xảy ra với họ?”

“Lũ nghiện ấy à? Trời ơi. Ai biết tới chúng? Ai lo cho chúng? Tao đoán chúng lại trở về với chốn bùn lầy nước đọng của chúng thôi.”

Bond trông thấy người chơi kèn co trong ban nhạc đang nhổ nước bọt xuống boong tàu, và người thổi kèn clarinet thì đang lật tập nhạc đặt trên giá. Người đánh trống lại ngồi xuống chiếc ghế đầu của mình.

Rồi chàng nhìn vào phía trước bụng Gorner, nơi bàn tay phải của hắn đang đỡ bàn tay trái mang găng.

“Mày có thích nghe nhạc không hả Bond?” - Gorner nói. - “Nó sẽ lại bắt đầu trong vài giây nữa thôi. Tao không phải là loại ngu xuẩn chuyên đi tìm kiếm cái chết kéo dài hay cái chết ngoạn mục cho những kẻ thù tinh quái của mình. Một viên đạn duy nhất cũng đủ cho cái tên Ănglê cặn bã như người.”

“Thằng Silver làm việc cho mày phải không?” - Bond hỏi.

“Ai cơ?”

“Carmen Silver. Cái thằng ở General Motors ấy. Tao nghe nói nó đã cố gắng cản trở hành động của một tay CIA thứ thiệt.”

“Có thể nó đã bị bọn Nga tống tiền.” - Gorner đáp. - “Có lẽ nó “đã hòa nhập” rồi và nghĩ rằng nó am hiểu lợi ích quốc gia của Mỹ hơn hẳn các sếp của nó.”

“Đúng.” - Bond nói. - “Hoặc có thể nó chỉ là một thằng hạng bét thôi.”

“Trong thế giới của mày luôn có những loại người như vậy đấy Bond ạ. Chỉ là những chuyện lòng thông vớ vẩn thôi. Ồ, nhìn kia, ông nhạc trưởng quay lại với ban nhạc rồi. Ông Hashim đây thích nghe nhạc của tụi đen lắm.”

Bond chờ đợi khi người nhạc trưởng, trong chiếc áo kẻ sọc sặc sỡ, nhìn lướt qua toàn bộ ban nhạc mười hai người, rồi gật đầu và mỉm cười. Gorner đang chăm chú nhìn với ánh mắt thèm thờng, háo hức trước cuộc vui này. Rồi, ngay khi người nhạc trưởng giơ chiếc dũa nhạc lên và gõ vào chiếc giá để tập nhạc phía trước mặt thì Bond vươn người tới trước, chộp lấy bàn tay trái của Gorner và lột ngay chiếc găng ra khỏi bàn tay.

Chàng nhớ lại lúc ở trong cái văn phòng màu đỏ thẫm tại hang ổ nơi sa mạc rằng, dị dạng là thứ duy nhất có sức mạnh làm lạc hướng tập trung của Gorner.

Với một tay, Bond lấy hết sức ném mạnh chiếc găng lên phía trước càng xa càng tốt, và nó rơi gần tới chân người nhạc trưởng; còn với tay kia, chàng giơ bàn tay có móng vuốt như khi của Gorner lên trước ánh mặt trời cho tất cả hành khách thấy. Gorner nhào người lên Bond trong một cố gắng tuyệt vọng nhằm kéo bàn tay của hắn lại. Trong khi đó, Bond giật mạnh lên cánh tay của hắn, kéo toàn bộ sức nặng của hắn đè lên người mình, như vậy trong thoáng chốc đã làm cho họng súng ở phía sau chệch ra khỏi lưng chàng. Tên giết mướn hơi lưỡng lự một chút vì sợ bắn phải ông chủ, người trả tiền cho hắn. Với thân hình đồ sộ của Gorner đè trên người, chàng đập mạnh một cú bằng cẳng tay của mình vào ngay mặt Hashim. Rồi vẫn với Gorner ở bên trên, chàng tóm lấy tóc của Hashim, kéo mạnh đầu hắn ra phía trước và đập mạnh khuôn mặt vào sau lưng ghế. Chàng dùng tay phải đẩy mạnh Gorner xuống boong tàu, nơi hắn bò lổm ngổm, điên cuồng tìm lại chiếc găng. Bàn tay trái của chàng vẫn giữ chặt khuôn mặt Hashim vào sát lưng ghế. Chàng nghe thấy một tiếng nổ từ khẩu súng giảm thanh, nhưng viên đạn lại xuyên xuống boong tàu, sát chân của chàng. Rồi chàng nhảy qua chiếc ghế, dùng cả hai tay siết chặt lấy cổ tay phải của Hashim. Khẩu súng lại nổ một lần nữa, và lần này viên đạn bay lên, xuyên thủng tâm mái bạt kẻ sọc ở phía trên.

Hành khách la hét khi nhìn thấy những gì đang xảy ra. Hai người thủy thủ đang chạy tới chỗ của Bond và Hashim. Bond đã vặn được tay của Hashim ra phía sau lưng hắn, và chàng siết thật mạnh. Chàng nghe rõ tiếng

khuyết tay của hắn bị bẻ trật khớp khi các thủy thủ tới gần và đè lên hắn. Thuyền trưởng kéo còi báo động và ban nhạc dừng ngay điệu nhạc Dixie lại. Hashim rú lên một tiếng dữ dội và hoang dại rồi thả khẩu súng ra. Bond chộp ngay lấy khẩu súng trên boong và chạy lên phía trước.

Khi chiếc *Huckleberry Finn* tới gần một chiếc cầu thấp thì thuyền trưởng tắt máy tàu. Gorner, với chiếc găng quý giá giờ đã ở trên bàn tay trái của hắn, đã leo lên nóc buồng lái, nơi thuyền trưởng và hoa tiêu đang đứng. Dưới vòm cầu xây bằng gạch có những thanh giằng bằng sắt thòng xuống đang từ từ tiến lại gần. Khi Bond thấy những gì đang diễn ra thì Gorner đã kịp kéo mạnh thân người lên thành cầu. Bond cũng kịp chộp lấy thanh giằng sắt cuối cùng trong khi chiếc *Huckleberry Finn*, giờ đây đang trôi dạt vì đã tắt máy, lướt nhẹ qua dưới vòm cầu.

Với khẩu súng của Hashim giắt ở lưng quần, Bond leo nhanh qua những thanh giằng tới lan can cầu. Lúc này Gorner đã kịp vượt qua bốn lần đường và đang chạy tới bờ phải của dòng sông.

Len lỏi qua những chiếc xe đang giậm giữ bấm còi, Bond dừng lại và đứng vững trên tiểu đảo giữa đường, nổ một phát súng. Tiếp theo một tiếng ho như vướng đờm từ ống giảm thanh của khẩu súng là tiếng rú của Gorner khi viên đạn xuyên vào đùi của hắn.

Bond chạy lắt léo qua dòng xe đang hướng về phía bắc. Vừa chạy chàng vừa nghe thấy tiếng nôi hơi nổ ầm ầm ở phía dưới khi thuyền trưởng khởi động lại máy tàu.

Bond chạy tới chỗ Gorner, nhưng khi tới nơi, chàng thấy Gorner tuy bị trúng đạn chảy máu song vẫn chưa què hẳn, đã lết được qua vỉa hè, lên tới hàng lan can xây bằng gạch. Bond dừng lại và chĩa khẩu súng vào ngực Gorner.

“Tao sẽ không cho mày cái vinh hạnh đó đâu, thằng Ănglê ạ.” - Gorner nói hỗn hển. Hàm râu quai nón đã bong khỏi mặt hắn một nửa.

Bond chăm chú quan sát thật kỹ, đợi cho hắn rút súng ra. Thế nhưng hắn vẫn lặng im, chỉ xoay người, nhảy biến xuống phía dưới. Bond chạy ra

sát rìa lan can và nhìn xuống. Gorner vẫn còn sống, đang ngoi ngóp trong dòng nước nâu sẫm.

Chiếc *Huckleberry Finn*, có lẽ đang vội vã tới điểm cho khách lên bờ và để trình báo với cảnh sát, đã đổi hướng đi, giờ đây đang chạy ngược dòng, hướng tới cây cầu cũ vừa rồi. Gã Gorner bị thương, lúc này đang yếu ớt lồm bồm, đã ở vào ngay hướng đi của chiếc tàu.

Gorner trông như bị tê liệt, không còn có thể di chuyển nổi khi cánh guồng to lớn quạt xuống, nhấc bổng người hấn lên trên rồi xoay tròn và nhấn chìm hấn xuống nước. Bond đứng nhìn như bị thôi miên cái cảnh Gorner bị đưa lên rồi nhấn chìm xuống lần nữa, để lại một vệt máu đỏ tươi trên dòng sông. Lần thứ ba, cái thân xác bị mắc kẹt được đưa lên và xoay vòng trong những cánh guồng vô tư lự, khi viên thuyền trưởng, hoàn toàn không biết việc gì đang xảy ra, đã cho tàu chạy hết tốc lực về phía trước.

Ban nhạc rong lại bắt đầu nổi nhạc trở lại khi những cánh guồng xoay tiếp - lần này không thấy dấu vết nào của Gorner nữa. Rồi, trên mặt dòng sông, một chiếc găng tay trắng nổi lên, trông tựa như bông hoa súng. Nó bập bênh và xoay tròn sau làn nước của con tàu một vài giây, rồi do ngập đầy nước nên từ từ chìm ngấm xuống.



Bond không có thời gian để gọi cho Scarlett, chàng chỉ kịp để lại một tin nhắn ở văn phòng của nàng - “Chiều mai lúc sáu giờ ba mươi tại sảnh khách sạn Crillon” - trước khi cảnh sát kéo tới hiện trường. Chàng mất cả buổi chiều để giải thích cho họ chuyện gì đã xảy ra. Một vụ tự tử, một tai nạn kì quái... Đến năm giờ chiều thì chàng thuyết phục được họ gọi cho René Mathis, người đã vui lòng đứng ra bảo đảm cho nhân thân của Bond.

Đến sáu giờ ba mươi, mọi thủ tục giấy tờ mới xong và hai người đứng nói chuyện ở bến tàu Orfèvres.

“Tớ rất muốn... Nhưng tớ...” - Mathis nói và nhìn đồng hồ đeo tay.

“Tớ cũng vậy.” - Bond đáp. - “Công việc mà.”

“Vậy ăn trưa vào thứ hai nhé.” - Mathis nói. - “Vẫn chỗ cũ. Trên đường Cherche Midi.”

“Tớ sẽ gặp cậu ở đó lúc một giờ.” - Bond nói.

Họ bắt tay nhau và mỗi người đi một ngã. Bond vẫy taxi - một chiếc Citroen DS màu đen - và nó êm ái đưa chàng qua khỏi dòng xe đông đúc ở Champs-Élysées tới khách sạn George 5. Đúng bảy giờ kém năm phút, chàng bước qua gian sảnh lát đá cẩm thạch rộng mênh mông với những chiếc bàn trang trí lộng lẫy đang trĩu nặng dưới những bình thủy tinh to lớn cắm đầy hoa huệ tây.

“Làm ơn cho lên phòng năm tám sáu.” - Chàng nói với nhân viên tiếp tân.

Một cuộc nói chuyện thầm lặng qua điện thoại.

“Vâng thưa ông, ông đang được đợi. Thang máy ở phía bên trái ạ.”

Khách sạn George 5 là sự lựa chọn hóm hỉnh cho cuộc gặp này, vừa suy ngẫm chàng vừa nhân nút số năm trong thang máy của khách sạn được đặt theo tên vị vua nước Anh, người chủ mưu của cái Hiệp ước Thân thiện xa xưa giữa Anh và Pháp. Không hiểu cuộc gặp mặt này sẽ thân mật tới đâu nhỉ? Chàng đã biết mặt hoặc biết tên của hầu hết những điệp viên 00 khác, nhưng gặp mặt thì được hạn chế tối đa vì những vấn đề an ninh.

À, đúng rồi, chàng nghĩ khi đi dọc theo hành lang trải thảm êm ái dẫn đến phòng 586. Máy thang đầu tiên của công tác thường khá khó khăn. Chàng sẽ cố gắng hết sức để tỏ ra lịch sự. Chàng gõ lên cánh cửa. Không có tiếng đáp lại.

Chàng xoay nhẹ tay nắm cửa, và cánh cửa không khóa mở vào bên trong căn phòng tối mờ mờ. Tất cả đúng hệt như những gì mà họ luôn được dạy. Một luồng ánh sáng nào đó chiếu vào hai mắt chàng làm cho toàn bộ phần còn lại của căn phòng chìm trong bóng tối. Nhưng ngay khi đóng cánh cửa sau lưng lại, chàng đã biết chính xác mình sẽ thấy những gì. Không cần quay người lại, chàng nói: “Chào em, Scarlett.”

“Chào anh, James. Hình như chúng mình đã gặp nhau sớm hơn hẹn một ngày rồi.”

Nàng nhồm dậy khỏi chiếc ghế kê trong cái góc tối nhất mà nàng đã ngồi từ nãy tới giờ và đẩy chiếc đèn hương ra xa chỗ chàng. Nàng vươn người bật công tắc điện, và cả căn phòng bừng sáng với ánh sáng tĩnh lặng bình thường.

Nàng đang mặc chiếc váy đen ngắn tay, đi đôi vớ đen và đeo sợi dây chuyền bạc giản dị. Nàng đã tô đỏ cặp môi bằng thứ son mà cặp mắt của chàng lần đầu tiên nhìn nàng không chớp khi nàng còn là bà Larissa Rossi ở Rome. Mái tóc sạch sẽ và rục rỡ của nàng rũ nhẹ trên bờ vai trần.

Thế nhưng, đây là lần đầu tiên kể từ khi chàng biết nàng, trông nàng rất lúng túng, và có vẻ lo sợ.

“Em xin lỗi anh rất nhiều, James ạ.” - Nàng bước một bước đầy do dự tới gần chàng. - “Từ đầu em không có ý định yêu anh đâu.”

Bond cười. “Có gì đâu.”

“Anh biết từ lúc nào vậy?” - Giọng nàng đầy căng thẳng và lo âu, lộ rõ sự kinh hãi của một người đang lo sợ sắp bị mất tình yêu.

Bond thở dài nặng nề. “Ngay khi anh vừa bước vào căn phòng này. Nhưng thực ra, cũng đã trong suốt thời gian qua.”

“Cái nào?”

“Cả hai.”

Bond bắt đầu cười lớn, và thấy không thể dừng lại được. Toàn bộ những căng thẳng trong mấy ngày qua dường như đang được trút hết ra khỏi người chàng.

Rồi, sau khi hít vào một hơi dài, chàng đã trấn tĩnh lại. “Anh nghĩ ngay lúc em bắn chính xác xuyên qua sợi cáp điện trong nhà chứa tàu ở Noshar ấy... Đó là lần đầu tiên anh nghi ngờ.”

Scarlett bĩu môi. “Nhưng nó ở rất gần em mà.”

“Cũng không gần lắm đâu em.”

“Ôi, anh yêu ơi, em xin lỗi anh nhiều lắm. Em đã phải dành cả tuần lễ để tập trước khi có thể sử dụng cả hai khẩu Walther trong trường bắn đó. Em đã phải ngắm dữ lắm đó. Anh có thể thứ lỗi cho em không?”

“Anh chưa thể biết được, Scarlett ạ.” - Bond ngồi xuống ghế sôpha bằng nhung, độn bông mềm mại và châm một điếu thuốc. Chàng gác cả hai chân lên chiếc bàn nhỏ trước mặt và nhả khói. - “Trước hết anh phải tự tha thứ cho mình trước đã. Em đã để lộ cho anh biết quá đủ dấu vết. Cái cách em ăn mình mà không để lộ bóng người trong sân ở bến tàu phía ngoài tòa nhà ấy. Cái cách mà người em tỏa mùi hoa lan chuông khi anh hôn em ở Noshar nữa - mặc dù em đã giải thích là em đi thẳng một mạch từ sân bay ở Tehran trong chiếc xe hơi nóng nực rồi.”

Scarlett cụp mắt xuống. “Em rất muốn tỏ ra dễ thương với anh. Thực ra em đã ở Noshar cả một ngày. Ôi trời ơi, James, em thấy sợ quá. Em rất ghét khi phải lừa dối anh. Em chỉ...”

“Tại sao ông M lại cử em đi?”

“Đây là điệp vụ đầu tiên của em với biệt hiệu 00. Ông ấy nghĩ em sẽ cần sự trợ giúp. Ông ấy muốn cho em dễ dàng được thuận thực.”

“Và ông ấy nghĩ anh cũng cần được trợ giúp nữa.” - Bond buồn rầu nói.

“Đó chỉ là do có quá nhiều việc cho một người làm thôi. Và anh đã... Anh đã vừa trải qua thời gian khó khăn. Tokyo và...”

Scarlett bước một bước nữa lại gần hơn. Bond thấy tay nàng chạm khê vào tay mình. “James, và sau hết là,” - Nàng nói. - “Chúng mình đã hoàn thành tốt công việc. Có đúng không anh?”

“Và cả cái cách em mang dù vào người nữa.” - Bond nói. - “Nếu không được huấn luyện người ta sẽ rất lúng túng.”

“James, em vô cùng xin lỗi. Chỉ còn có cách đó thôi. Và những cái đó là mệnh lệnh đối với em. Ông M biết anh sẽ không bao giờ chấp thuận cho em đi cùng nếu anh biết mọi chuyện. Nhưng ông ấy muốn anh quay lại. Ông ấy cần anh.”



“Thảo nào trông ông ấy có vẻ gian gian khi chỉ dẫn tóm tắt mọi chuyện cho anh. Thế còn cô em Poppy thì sao?”

Scarlett lắc đầu. “Chỉ là sự tưởng tượng của người ta thôi, James. Một cặp sinh đôi.”

“Thế em đã tạo ra vết bớt như thế nào?”

“Bằng nước trà và nước lựu.”

“Và màu mắt khác nhau nữa?”

“Anh cũng để ý kĩ nhỉ! Em đã không chắc đàn ông có chú ý đến điểm này không nữa. Kính áp tròng màu mà.”

“Anh không biết em có thể mua được thứ đó.”

“Em có mua đâu. Bộ phận Q chế tạo cho em đó. Nó giúp câu chuyện về cặp song sinh không hoàn toàn giống nhau, bởi vì đối với cặp giống nhau hoàn toàn thì màu mắt giống nhau.”

“Thế em đã làm gì trong buổi chiều ở Moscow, khi anh nghĩ em đang ở trong sứ quán?”

“Em chỉ tìm đến một công viên khác và giấu mình ở đó thôi. Em phải giữ kín toàn bộ câu chuyện đến phút chót.”

Bond cười. “Em đúng là một nữ diễn viên quá ghê gớm. Giống y như là đang đóng... Và cũng có một chút không giống vậy. Và bà Rossi nữa. Larissa.”

“Em biết. Em đã học hai năm ở trường sân khấu khi mới hai mươi mốt tuổi. Đó là một trong những thứ giúp em kiếm được việc. Chính nó và vốn tiếng Nga nữa.”

“Cả cái cách em quay lưng lại phía anh khi ở trong xà lim, lúc anh nói với em là chúng mình phải bỏ Poppy lại, như vậy em có thể giả bộ sụt sịt khóc mà không để anh nhìn thấy mặt...”

Scarlett ở gần đến mức chàng có thể ngửi thấy mùi hương từ da thịt của nàng, mùi hương của dầu thơm Guerlain thoảng nhẹ. Cặp mắt đắm lệ của nàng đang ngược lên, nhìn thẳng vào mắt chàng, đầy nài nỉ.

Cố gắng chống lại sự thôi thúc bị mềm lòng, Bond đứng ngay dậy, dụi nạt điều thuốc hút dở và bước ra phía cửa sổ. “Không hiểu ông M lúc đó đã nghĩ chuyện gì vậy?” - Chàng thốt lên.

“Em đã nói với anh rồi mà.” - Scarlett tuyệt vọng nói. - “Ông ấy muốn anh quay lại với công việc. Người tiền nhiệm của em đã chết. Còn 009, theo họ nhận thấy, đang hoạt động cận kề thất bại. Ông M cần kinh nghiệm và sức mạnh của anh. Thế nhưng ông ấy không chắc anh có còn chí khí và sự khát khao không.”

“Chuyện đó đi ngược lại tất cả thông lệ.” - Bond nói. - “Ông ấy đã chỉ dẫn tóm tắt cho em biết được chừng nào? Em hình như còn biết về Gorner nhiều hơn cả anh nữa.”

“Hầu hết mọi chuyện đều do em dựng lên thôi.” - Scarlett nói. - “ Ông M cho em tự do tạo vỏ bọc trong những chuyện đó. Ông ấy nói em chỉ cần lôi anh vào thôi và em sẽ thấy anh... là người không thể thiếu được. Quả đúng như vậy thật.”

“Và ông ta cũng nói đến gót chân Achille của anh.”

“Về phụ nữ ấy hả? Anh yêu ời, ai mà chẳng biết chuyện đó. Câu đầu tiên Felix nói với em là, 'Nói tới chuyện đàn bà thì con gấu ấy sẽ leo cây thôi. À này, thế nó có nghĩa quái quỷ gì vậy hả anh?’”

“Đó là con gấu trúc Bắc Mỹ, anh nghĩ vậy. Mấy câu chuyện của Davy Crockett ấy mà.”

“Ngay cả hồ sơ của anh ở SMERSH, em nghe nói, cũng có nhắc đến trong phần 'Những yếu điểm' mà.”

Bond ngoái lại nhìn khuôn mặt lo âu của Scarlett. “Thế bao nhiêu phần trăm trong toàn bộ câu chuyện mà em kể cho anh nghe về Gorner và cha của em là sự thật?”

“Một chút thôi. Thôi mà, James, em chỉ...”

“Bao nhiêu?”

“Lúc đó cha em là giảng viên ở Oxford, nhưng ông không hề biết Gorner. Ông dạy nhạc. Không phải là giáo viên phụ đạo cho Gorner.”

“Thế còn chuyện hấn căm giận nước Anh?”

“Em thật sự không biết việc đó đã bắt đầu như thế nào. Nhưng tất nhiên em cũng thấy thú vị khi nghe hấn phun ra những lời chống đối nước Anh.”

Bond hít một hơi dài và sâu rồi nhìn lướt qua căn phòng sang trọng tới người phụ nữ trong bộ váy nhung đen, mà sức mạnh của sắc đẹp nơi nàng chỉ có thể bị kiềm chế bởi nỗi đau khổ trong ánh mắt của nàng mà thôi. Rồi chàng nghĩ tới tất cả những gì họ đã cùng trải qua, và việc nàng không bao giờ chùn bước hoặc làm chàng phải thất vọng như thế nào. Chàng ngập ngừng bước hai bước về phía nàng và thấy môi trên của nàng hơi cứng lại vì ảnh hưởng của cảm xúc, hết như lần đầu tiên chàng thấy khi gặp Larissa Rossi ở Rome.

Và mặc kệ những chuyện thật giả kia, chàng biết cô gái này đã yêu chàng. Chàng dang tay ra và ôm chặt nàng trong vòng tay của mình. Nàng thở dài và gấn chặt đôi môi của mình lên môi chàng, trong khi hai bàn tay của chàng khẽ vuốt nhẹ trên bộ váy áo, rồi siết chặt hông nàng vào người chàng.

Sau khi hôn nhau khoảng một phút, Bond nói: “Bây giờ chúng mình sẽ gọi mang bữa tối lên đây. Hết như mình đã tả ấy.”

Scarlett tiến tới điện thoại. Khóe mắt nàng còn ngấn những giọt lệ khuây khỏa. “Có lẽ chúng mình nên bỏ qua món trứng Benedict nhé?” - Nàng hỏi.

“Chỉ lần này thôi đây. Nhưng anh muốn uống gì đó thật ngon trước đã. Một bình martini nhé.”

Scarlett nhanh chóng gọi món. “Anh muốn rượu vang Château Batailley loại năm nào?”

“Năm bốn mươi lăm cũng được.” - Bond đáp.

“Họ phải gửi mua loại vang đó. Bữa tối sẽ xong trong nửa tiếng nữa.”

“Cũng đủ thời gian đấy.” - Bond nói. - “Nào hãy lại đây. Sếp của anh dặn phải “ôm hôn thật chặt” và anh không muốn làm sai lời đâu nhé.”

Đồ đạc mang vẻ đẹp đương đại trong phòng gồm cả những tấm gương trên cửa tủ quần áo, cũng như treo trên lò sưởi bằng đá cẩm thạch. Bond ngắm nhìn Scarlett đang từ từ trút bỏ chiếc váy đen, đôi vớ và quần lót màu đen. Có tới bốn, tám, mười sáu hình bóng của nàng. Thân hình nàng đã được phản chiếu gấp lên nhiều lần qua những tấm gương, kéo dài vô tận trong ánh sáng êm dịu của căn phòng khách sạn ấm áp.

“Câu nói của một trong những người sếp của Felix Leiter là,” - Bond nói, giọng khàn khàn. - “Chúng ta là những hình bóng lu mờ trong gương.”

Rồi chàng đưa hai bàn tay vuốt ve khắp tấm thân trần truồng của Scarlett, nhanh chóng và mãnh liệt chiếm đoạt nàng, với tất cả sự gấp gáp bị dồn nén trong suốt quá trình quen biết lâu dài mà trinh bạch của hai người.



Scarlett đang tắm khi bữa tối được dọn lên, và Bond mang cho nàng một ly martini.

“Anh cũng mang cho em thứ này nữa.” - Chàng nói và rút ra từ túi quần chai dầu tắm Floris hương hoa dành dành.

“Thế là đúng hệt như chúng mình dự tính rồi.” - Scarlett ngồi trong bồn tắm, mỉm cười và nhỏ mấy giọt dầu tắm xuống nước.

Bond dốc ngược ly martini đầy và lạnh ngắt vào họng, rồi thở dài khoan khoái trong khi đẩy đến gần giường chiếc bàn ăn mà phục vụ phòng đã đưa lên. Chàng cởi bỏ hết quần áo và mặc vào chiếc áo choàng trắng trong tủ ở buồng tắm.

Chàng ngả người trên chiếc gối căng phòng và rít một hơi thuốc Chesterfield rồi ém sâu vào tận đáy phổi, sau đó từ từ sung sướng phun

luồng khói trở ra khỏi miệng. Trong khi đó, Scarlett, trần truồng như đã hứa, chuẩn bị món caviar và cá bơn meunière. Nàng ngồi vắt chéo chân ở cuối giường, nhìn chàng bằng cặp mắt nâu mở to, cứ như là sợ chàng có thể biến mất vậy.

Bond rót chai Bollinger. “Anh nhớ Poppy quá.” - Chàng nói. - “Trông em nó rất là... e lệ. Thật rất ngạc nhiên đối với một cô bé nông cuồng như vậy.”

“Trong khi đó Scarlett, một giám đốc ngân hàng, người mà anh muốn sẽ phải kiềm chế thì...”

“Thế có gì khác.”

“Vậy tối nay,” - Scarlett hỏi. - “Anh thích em là ai nào?”

“Anh nghĩ từ giờ đến nửa đêm em sẽ là Poppy.”

- Bond nói trong khi mở nút chai Château Batailley.

- “Nhưng từ sau đó trở đi thì hoàn toàn tự do là Scarlett.”

Vừa ăn tối họ vừa ôn lại những sự kiện trong tuần vừa qua. Bond kể cho nàng nghe về cuộc chạm trán lần cuối của chàng với Gorner trong khi nàng dọn dẹp ly đĩa.

Scarlett uống cạn ly champagne rồi chui lườn xuống dưới tấm phủ giường, ngả người xuống chiếc gối bên cạnh James. “James, chuyện gì sẽ đến với em?”

“Ý em là sao?”

“Công việc của em ấy. Ý em là ngay trong dịp vụ đầu tiên, em đã mắc phải một sai lầm kinh khủng là vướng vào một mối tình trong công việc.”

Bond ra khỏi giường, đứng dậy và bước tới bên cửa sổ. Chàng biết rõ thân thể của mình đang đau đớn như thế nào - xương sườn của chàng, vai của chàng, hông của chàng, gần như toàn bộ các cơ bắp của chàng nữa.

Bên dưới, chàng có thể nhìn thấy Kinh đô Ánh sáng trải dài từ quảng trường de la Concorde xa xa, tới Nhà hát lớn và Pigalle, rồi tới tận những

tòa nhà cao tầng ghê rợn ở phía bắc của ngoại ô thành phố.

Chàng kéo mạnh cho hai tấm rèm cửa khép lại, nghĩ tới ông M và Julian Burton, tay huấn luyện viên tâm lí-thể hình mới, rồi Loelia Ponsonby, Moneypenny và tất cả những người khác.

“Một công việc nào đó.” - Chàng đáp, và quay lại giường.

“Dạ,” - Scarlett đáp, vừa cười vừa đẩy tấm chăn phủ giường, để lộ thân hình trần truồng của nàng, trông trắng hồng sau khi tắm, thật sạch sẽ, mềm mại và như đang chờ đợi chàng. - “Và một mối tình nào đó.”

Hết

Ở các đoạn hội thoại in nghiêng trong cuốn sách này thể hiện nhân vật đối thoại với nhau bằng tiếng Pháp.

Khách sạn nhà thổ.

Khu ổ chuột dành cho người da đen ở Mỹ.

Dưa chuột muối.

Món thỏ xốt vang theo kiểu xưa

Có ý diễn đạt là chơi ăn gian

Chỉ còn một điểm là thắng ván đấu.

Điểm mà người đang tạm dẫn có thể thắng trận đấu nếu thắng tại điểm này.

Hãng Hàng không Hải ngoại Anh.

Trứng cá hồi

Món dưa góp của người Ba Tư

Áo choàng màu đen của phụ nữ Hồi giáo Trung Đông.

Cơ quan Tình báo và An ninh Quốc gia Iran.

Dân nhập cư.

Du kích.

Đấng Ala vĩ đại.

Không quân Hoàng gia Anh.

# Table of Contents

- [1. Kẻ Theo Dõi Bị Dõi Theo](#)
- [2. Tiếng Gọi Từ Quá Khứ](#)
- [3. Bàn Tay Khi](#)
- [4. “Chúng Ta Chơi Chứ?”](#)
- [5. Đâu Phải Chơi Cricket\\*](#)
- [6. Đúng Là Một Cô Gái](#)
- [7. “Hãy Tin Tôi Đi, James”](#)
- [8. Chào Đón Đến Câu Lạc Bộ Thiên Đường](#)
- [9. Vết Bớt Hình Trái Dâu](#)
- [10. Con Tàu Có Cánh](#)
- [11. Cái Quần Tốt](#)
- [12. Bụng Dạ Loài Thú](#)
- [13. Thế Giới Nhỏ Bé](#)
- [14. Nơi Tận Cùng của Thế Giới](#)
- [15. “Anh Có Muốn Em Không?”](#)
- [16. “Chúng Ta Chơi Chứ?” \(II\)](#)
- [17. Bài Ca Của Carmen](#)
- [18. Zlatoust-36](#)
- [19. Điềm Nhục Nhã](#)
- [20. Những Hình Bóng Lu Mờ Trong Gương](#)